

**M**  
PHUC MINH

E r i c R i c k s t a d

# Cầm lặng

THE SILENT GIRLS

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

vh

Dịch giả | Diễn Dũng

New York Times Bestseller

# **CÂM LẶNG - THE SILENT GIRLS**

Tác giả: Eric Rickstad

Người dịch: Diễm Dũng

Công ty phát hành: Phúc Minh Books

Nhà xuất bản Văn học 02/2017

—★—

**ebook©vctvegroup**

06/07/2019

# CHƯƠNG 1

31 tháng 10 năm 1985.

Dưới ánh đèn công lò mờ, cái mặt nạ gớm ghiếc của đứa trẻ trông gần như thật, cứ như xương sọ của một sinh vật xấu số nào đó bị đổ cao su lỏng làm da thịt cháy khét và tan chảy - một hình hài xấu xí và dị dạng.

Người phụ nữ giật mình co rụt người lại, suýt nữa tuột tay đánh rơi cái bát đựng kẹo. “Kiểu cha mẹ gì mà lại để cho đứa trẻ hóa trang thế này?” Cô tự hỏi. “Mà cha mẹ của đứa trẻ đâu?” Đôi khi, vài cặp vợ chồng chở con cái đến những khu dân cư đông đúc hơn, ngồi chờ trong ô tô thưởng thức từng hộp bia lon trong khi khích lệ đứa con nhỏ tuổi “Đi lấy kẹo đi con, lấy cho mẹ một nắm to nhé!” Tuy nhiên bên lề đường không có vẻ gì là có xe cộ hay phụ huynh nào hết.

Cúi xuống để nhìn kĩ hơn mặt nạ của đứa trẻ, cô hỏi:

“Chà chà, chúng ta có gì ở đây nào?”

“Cái chết.” Đứa bé trả lời. Giọng nói của nó the thé, lạnh lùng không phân biệt được là nam hay nữ.

Săm soi khắp gương mặt đứa bé, cô vẫn không tìm ra nổi chỗ nối tiếp giữa mặt nạ và gương mặt. Cô thậm chí còn không tìm thấy kẽ hở ở chỗ đôi mắt của nó, một đôi mắt ướt tràn đầy vẻ hoang dại với lòng trắng to bất thường, tròng đen sâu thẳm và tối tăm như hòa vào con ngươi và... không hề chớp.

“Cháu quả thật trông rất đáng sợ.”

“Cô mới đáng sợ.” Đứa bé nói với chất giọng giống như bị bóp nghẹt.

“Cô á?” Người phụ nữ ngạc nhiên.

Đứa bé gật đầu. “Phải, cô là quái vật!”

“Cô á, thật không?”

“Ừm. Hừ.” Đứa bé khẳng định.

Người phụ nữ bật cười, nhưng tiếng cười bỗng nhiên tắt lịm trong cuống họng, nghẹn lại trong cảm giác không lành ập đến bất ngờ và vô lý. Nhìn qua vai đứa trẻ về phía con đường im lìm, vắng vẻ và tối đen. “*Đám trẻ vừa mới nãy biến đi đâu mất rồi, lũ trẻ háu ăn ấy?*”

“Trên đời này làm gì có quái vật.” Người phụ nữ nói.

“Ừm. Hừ.”

“Mà ai bảo cháu thế?”

“Mẹ.”

“Ồ, vậy mẹ cháu là ai?”

“Cô.”

“Ừm, vậy ai bảo với cháu rằng cô là mẹ cháu?”

“Mẹ.”

Một cảm giác khó chịu sôi trào trong bụng cô. Cảm giác sợ hãi, chẳng rõ vì sao, nhưng hiện hữu ngày càng rõ ràng. Trong người cô, máu chảy rần rần như con ngựa đứt cương, mạch máu hai bên thái dương dường như căng lên giật giật khi cô rướn về phía sau với lấy tay nắm cửa.

Một tiếng thét của trẻ con vang lên chói tai, người phụ nữ giật mình và nhìn thấy hai đứa trẻ trong áo choàng đen bập bênh “trôi” qua vỉa hè rồi hòa vào bóng tối.

*Chờ đã! Quay lại đi! Cô muốn hét lên nhưng...*

Lại một lần nữa, nhìn xuống đứa trẻ. Nó đang nắm một vật gì đó trong tay, một vật gì đó sáng loáng. Một con dao, lưỡi dao mỏng, cong cong, sắc lẹm.

Người phụ nữ run rẩy giơ cái bát kẹo ra.

“Lấy tất cả những gì mày muốn đi!” Cô bật thốt. “Và biến khỏi đây.”

Đôi mắt đen sâu thẳm của đứa trẻ vẫn nhìn chăm chăm về phía cô.

Ánh sáng bạc lóe lên, đứa bé thọc con dao vào bụng người phụ nữ.

“Chúa ơi!” Cô thét lên. “Đồ nhãi...,” tiếng nói tắc nghẹn trong cổ họng. Cảm giác đau đớn lan tràn, đảo lộn, xé toang cơ thể cô. Bàn tay cô trượt khỏi tay nắm cửa “cạch” một tiếng, cái bát kẹo rơi xuống nằm lăn lóc trên mặt đất.

*Lạy Chúa.*

Ôm chặt lấy bụng và cả con dao trong nỗi kinh hoàng, cảm nhận rõ ràng thứ chất lỏng nóng ấm đang trào ra qua kẽ ngón tay, người phụ nữ rú lên đau đớn khi đứa bé đẩy lưỡi dao cắt qua cả bàn tay cô.

Lưỡi dao lại đâm tiếp vào bụng dưới, rạch lên phía trên.

*Lạy Chúa.*

*Cô đang bị...*

*... phanh thây ư?*

Cô lão đảo lùi lại, ngã xuống quằn quại chỗ hành lang.

Đứa trẻ bước vào trong nhà, “click” một tiếng nhẹ nhàng, cánh cửa đã đóng lại. Nó nhòai người đứng đưa phía trên đầu cô. Người phụ nữ vươn ra, chụp lấy cái mặt nạ và cố giật nó ra. Không có tác dụng gì. Năm đầu ngón tay bấu chặt lấy nó, cào xé. Cái mặt nạ dần ra. Người phụ nữ nhìn nhìn chăm chăm vào nó, hơi thở dồn dập.

*Lạy Chúa, nó đã đúng...*

*Quái vật... có thật tồn tại.*

## CHƯƠNG 2

22 tháng 10 năm 2011.

Frank Rath quăng một đầu sợi thừng qua xà ngang nhà kho, buộc đầu còn lại vào cái cọc móc đóng xuyên qua chân con vật xấu số đã được moi ruột sạch sẽ và kéo mạnh, máu nóng bốc hơi trên thân thể anh trong cái lạnh tháng mười.

Cảm giác đau đớn chột bùng nổ, xuyên qua lưng dưới của Rath như thể nơi đó vừa bị rìu chém phải khiến anh phải quỳ sụp xuống. Xác hươu vừa được kéo lên ngay lập tức đổ rầm vào cái vũng máu đặc sệt còn đọng trên mặt đất đóng băng.

Rath giữ nguyên tư thế hiện tại, chậm chậm thở ra từ mũi, miệng lẩm nhẩm đếm từ mười về một. *Erector spinae* - cơ dựng cột sống, anh học được khá nhiều tiếng Latin ghi trên mô hình cơ thể người ở phòng khám của bác sĩ Rankin - nơi anh đã dành hết thời gian trong mùa thu vừa qua.

Điện thoại rung lên trong túi sơ mi. *Hy vọng là Rachel*, Rath nghĩ. Đã bảy tuần rồi, bảy tuần đặng đặng mà Rath phải làm quen với nỗi cô đơn đang chiếm lấy trái tim anh kể từ khi con bé đi tới bang Johnson chuẩn bị cho học kỳ đầu tiên của năm. Căn nhà trở nên lạnh lẽo và thiếu sức sống, không có tiếng máy sấy ong ong khi Rachel sấy tóc mỗi sáng, không có tiếng thông báo có tin nhắn mới lập đi lập lại từ chiếc điện thoại để quên trên mặt bàn ăn.

Rath đưa tay với lấy điện thoại nhưng cơn đau đục khoét khắp cơ thể kéo anh sụp xuống, duy trì tư thế nghiêng xương chậu. Bác sĩ Rankin đã giới thiệu anh đến một tay chuyên gia về xương khớp nhìn

hơi có vẻ khùng khùng, và kết quả là anh đến phát rồ lên được với một chế độ luyện tập như một nghệ sĩ uốn dẻo với toàn các tư thế dân cơ kỳ quái đáng xấu hổ. Rath cảm thấy như mình sắp nôn mửa đến nơi vậy: mấy động tác căng cơ là dành cho mấy quý bà giàu có uốn éo với nhau trong phòng tập xông hơi ngập trong âm nhạc chứ không hề phù hợp với cánh đàn ông cả năm mới vươn người được một lần lên trên tủ chén lấy mấy thanh sô-cô-la Pop Tarts và chai Lagavulin 16. Cố đứng thẳng lên, môi Rath bật ra tiếng rên rỉ.

Rath không sợ đau, cái chính là cơn đau xuất hiện gần như chẳng có nguyên nhân rõ ràng gì cả. Đơn giản là một buổi sáng nọ, anh thức dậy với cảm giác đau đớn như ai đó khoan thủng một lỗ trên lưng anh và dùng tay bóc lớp gân cơ khỏi sống lưng vậy.

Cúi nhìn xuống con hươu, anh phải treo nó lên - Rath nghĩ. Giải quyết xong con hươu anh sẽ đi kiếm một vài bia... hoặc là ba.

Điện thoại của Rath lại rung lên, Harland Grout.

Gã này là một tay mới, mới cứng luôn, đội trưởng đội điều tra trực thuộc lực lượng cảnh sát ít ỏi ở Canaan. Kẻ bơ vợ này là cạ cứng trong đội ném phi tiêu của Rath, mà quan trọng hơn, hẳn có một cái lưng khỏe mạnh cực kỳ thích hợp để treo mấy con hươu chết.

Rath nhắc máy. “Grout, anh đang cố treo con hươu lên mà không được. Cậu có muốn có một cơ bụng sáu múi gọi cảm thì qua...”

“Có một chiếc xe hơi, ở chỗ đường 50.” Grout nói.

“Với cái thông tin ở mức độ chi tiết như thế cộng thêm 20 đô la Canada, cậu chỉ có thể tận hưởng một màn múa thoát y ở quán The Dirty Girls vùng Richelieu bên kia biên giới thôi.”

“Ờ,” Grout nói, Rath nghe thấy giọng cậu ta cứng lại, thoáng chút mỉa mai làm anh có cảm giác hối hận vì câu nói đùa hấp tấp của mình.

“Có chuyện gì?” Rath hỏi trong lúc bước ra ngoài, ngả người vào bên cạnh chiếc ô tô Scout đời 74 trông cũ rích như đồ từ thời tổng thống Lincoln vẫn chỉ là đảng viên quen của đảng Whig.

“Cái xe nhìn có vẻ như bị bỏ lại.” Giọng Grout ngừng lại chờ cho tiếng rè rè do tín hiệu yếu qua đi. Ở chỗ anh, ngay gần biên giới, trong vòng bán kính năm ngàn dặm xung quanh chẳng có một cái cột phủ sóng di động nào cả. Chứa phù hộ Vermont hoặc không. “Chiếc xe là của con gái của em họ đăng vợ tôi!”

“Chết tiệt!” Rath bật ra tiếng chửi thề, anh đã sớm từ bỏ việc hình dung ra cái mối quan hệ gia đình loằng ngoằng Grout vừa nhắc tới - cháu gái của vợ, đó là tất cả những gì anh cần biết.

“Con bé mới 16.”

“Khỉ thật!” Rath lại chửi thề lần nữa. “Cậu có nghĩ rằng có chuyện gì đó đã xảy ra?”

*Có chuyện gì đó đã xảy ra*, cái cách nói giảm nói tránh nhằm nhí cho một cái hình ảnh không lấy gì làm dễ coi ngay lập tức “nhảy” ra trong đầu Rath ngay khi anh vừa nghe tin về một cô bé mất tích.

“Khó nói lắm,” Grout nói. “Vừa mới nhận được cuộc gọi trên xe. Khi tôi gọi cho mẹ con bé, cô ấy rất lo lắng vì đã không thể liên lạc nhiều ngày nay rồi. Cô ấy muốn tôi đi tìm.”

“Sao lại gọi cho tôi? Con bé là trẻ vị thành niên, cậu hoàn toàn có thể điều tra thẳng vụ này mà.”

“Con bé đã chấm dứt sự giám hộ của người giám hộ.”

“Khỉ gió!” Rath lại bật ra tiếng chửi thề, anh sắp không còn câu nào để mà chửi nữa rồi, rõ ràng sau đợt này anh phải tìm cách mở rộng số lượng từ ngữ chửi rửa của mình.

Theo đúng luật, một vụ án người trưởng thành mất tích thường phải chờ đủ bảy mươi hai giờ mới có thể chính thức đưa vào điều tra, trừ khi có bằng chứng rõ ràng. Thêm nữa, theo luật của Vermont, một cô bé đã được giải phóng khỏi sự giám hộ sẽ được coi là người trưởng thành dù cô bé mới mười sáu tuổi. Mười sáu tuổi vẫn chỉ là trẻ vị thành niên, và trong mắt một người trưởng thành, cô bé chỉ có thể là một đứa trẻ, không hơn. *Nếu anh nhìn cô bé bằng ánh mắt khác, vậy*



*hoặc là anh là một kẻ hoang tưởng, hoặc anh là một kẻ biến thái đòi truy.*

“Tôi đang trên đường đến đó.” Grout nói. “Hiện tại theo tất cả những thông tin đã biết, chiếc xe không có gì khả nghi, khả năng là con bé gặp phải một gã trai, hoặc cô gái nào đó trên đường, hoặc gì đó. Sonja đã trên đường tới hiện trường rồi - hi sinh một buổi chiều thứ bảy để đâm đầu vào vụ này. Tôi phải nhờ cô ấy dù hôm nay là ngày nghỉ. Đương nhiên điều này cũng chả đúng luật một chút xíu nào nhưng sếp Barrons đang nghỉ ba ngày đi câu cá ở tuốt tận Bahamas, và...”

“Lão ngố này!” Rath nói. Có thể nói Barrons là đàn anh của Rath kể từ khi Rath phục vụ trong lực lượng cảnh sát bang hồi năm 1990. Barrons là một sĩ quan tuyệt vời và một tay câu cá cự phách. Rath vừa ghen tị vừa ngưỡng mộ Barrons, không biết vì điều nào trong hai điều trên, có lẽ là cả hai.

“Vì vậy,” Grout tiếp tục, “Về cơ bản thì tôi đang lạm quyền, sau vụ này lão Barrons hoàn toàn có thể bắm tôi ra làm mắt sau khi đi nghỉ về. Cô bé là người trong gia đình, nếu tôi tỏ vẻ thiên vị, lợi dụng của công vì mục đích cá nhân rồi phát hiện ra việc con bé mất tích chỉ là trò đùa thì coi như xong, tiền đồ của tôi sẽ ‘tối như chị Dậu’, ngay khi có vẻ sắp được tăng lương và lên chức.”

“Luật với chả lệ!” Rath làu bàu. *Vụ lên chức nào nhi?* Nếu Grout mà quan tâm đến việc thăng tiến trong cái ngày này thì cậu ta đã làm theo lời khuyên của Rath từ vài năm trước và nhập hội mấy tay cớm tuần tra liên bang, và càng không nên gọi điện nhờ Rath giúp. Grout cần tự tay nắm quyền và làm mọi việc. *Giờ này còn suy đi nghĩ lại cái khi gì nữa!* Giữa quy định và lựa chọn làm điều đúng đắn, Rath luôn chọn điều thứ hai. Anh biết rằng nếu muốn giúp đỡ Grout và cả cứu vớt sự nghiệp tay này nữa, anh phải khiến cho Grout nhìn rõ tình hình hiện tại và chọn một trong hai con đường: làm dịu tính tình lão Barrons hoặc bị cơn giận của lão đốt thành tro.

Thế nhưng, có một cô bé đang mất tích. Điều đó quan trọng hơn bất kỳ sự nghiệp nào.

“Tôi cần anh giúp!” Grout nói. “Kể cả khi việc điều tra này chuyển thành chính thức thì nó vẫn chỉ là một vụ nhỏ với mức độ ưu tiên thấp, trừ khi nó biến thành một thứ gì đó khác.”

*Một thứ gì đó khác.*

Ánh mặt trời liếm lên lớp tuyết rơi đêm qua, tuyết tan thật nhanh, nước nhỏ xuống từ nóc nhà kho đập tang tang lên mấy tấm tôn gỉ sét cũ kĩ có lẽ đã nằm bên kho tuốt từ hồi kỷ băng hà.

Rath châm điếu xì gà và rít một hơi, tất cả những gì anh nhận được là những đầu ngón tay run rẩy và một cái mũi lạnh đến tê cóng. Giờ anh phải quay lại làm nốt việc đã.

Màn hình điện thoại sáng lên - thêm một cuộc gọi: Stan Laroche. Không buồn nhắc máy, Rath tiếp tục cuộc điện thoại với Grout:

“Chiếc xe đang ở đâu?”

Nhận được vị trí cụ thể, Rath tiện tay búng điếu xì gà vào trong đụn tuyết. Tiếng “xì” vang lên và điếu xì gà tắt ngóm. Anh cúp máy và quay đầu nhìn về con hươu trên sàn: “Không phải hôm nay rồi, anh bạn.”

Anh đóng sầm cửa nhà kho, phải để phòng lũ sói đồng cỏ hay lợn vờn quanh đây khi trời tối, Rath có linh cảm rằng mình sẽ không thể nào rảnh rang trước khi trời tối.

Ở trong bếp, cơn đau âm ỉ vẫn đang gặm nhấm chỗ cơ sau lưng Rath. Anh xoa hai bàn tay đầy xà phòng Lava. Nước chảy xuống mang theo lớp bọt hồng hồng lẫn máu hươu. Mở tủ lạnh tìm túi đá, Rath chợt nhớ ra anh đã quên nó trên giường, giờ này chắc nó đã tan như tuyết ngoài trời rồi. Móc ra một túi đậu đông lạnh, vờ lấy lọ thuốc Vicodin trong góc tủ và móc ra hai viên, ôm nửa chai Molson Golden để quên trong bồn từ đêm hôm trước, Rath ngả người nghe tin nhắn của Laroche. “*Rath, Laroche đây, gọi lại cho tôi.*”

Laroche - tay này làm ở Cục Cải huấn, kiểu gì cũng gọi để giả vờ rằng hắn định trốn ra ngoài đi chơi, tạo cơ hội cho mẹ vợ đi làm số hoặc đi karaoke với đám bạn - theo như những gì cô vợ nói. Hắn nghi ngờ rằng cô ta đang giấu giếm điều gì đó, có thể là ngoại tình. Rath xóa tin nhắn thoại, mặc kệ cho Laroche 'leo cây' lần này.

Ngồi trong xe, Rath nhét gói đậu đông lạnh vào chỗ lưng đau, thở ra một hơi dài nhẹ nhõm khi cái lạnh của túi đậu làm cơn đau biến đi trong chốc lát. Rath vặn chìa, ổng xả nấc lên một tiếng và chiếc xe già cỗi cuối cùng cũng khởi động. Số dặm đã đi qua hiện trên xe đang ở 350.670 dặm, giảm xóc thì tồi tệ và dầu bị rò rỉ nhưng chiếc xe vẫn tồn tại một cách ngoan cường. Giống như Rath vậy.

## CHƯƠNG 3

Rath lái xe hướng về phía bắc, trên con đường đất phủ đầy bụi bặm. Bóng dáng to lớn với lớp da granit của “gã” khổng lồ Canaan, Monadnock hiện lên mờ ảo ở phía xa mở đường tới khu đất nông nghiệp. Xa hơn một chút, dãy Fundy Escarpment sắc bén cắt ngang bờ Đại Tây Dương, một nét chấm phá đặc biệt giữa một bang vốn nổi tiếng với những dãy núi già cỗi và sỏi mẽ, bị gió và thời gian mài mòn, phải uốn bóng lưng còng trở thành những ngọn đồi thoải thoải, kẹp giữa hồ Champlain ở phía tây và sông Connecticut ở phía đông.

Rất nhiều năm về trước, chính cái nét đặc biệt khác thường ấy đã cuốn hút cậu bé Rath nhỏ tuổi. Hàng đêm khi chị gái đã chìm vào giấc ngủ, cậu bé Rath sẽ trốn vào đâu đó, vui vẻ vùi đầu trong đồng sách về lõi trái đất nóng chảy, về núi lửa và sự kiến tạo của lớp vỏ địa cầu. Từ rất lâu trước kia, Đại Tây Dương tràn vào đây thay thế sông băng tạo nên một vùng biển cận nhiệt đới mà trong ba nghìn năm sau đó đã mở rộng tuốt lên tới Saint Lawrence ở phía bắc và Ottawa ở phía tây. Điều đó giải thích cho việc tại sao những năm 1862, trên những cánh đồng xung quanh đây, việc người nông dân vô tình “cày” ra được xương cá voi cũng không phải là hiếm thấy. Những năm tháng thơ ấu, Rath yêu thích tới ám ảnh sức mạnh tàn bạo của mẹ thiên nhiên và cái cách bà dùng vũ lực nhào nặn lên thế giới vật chất này. Tuy nhiên khi lớn lên, cậu bé Rath ngày nào chuyển dần sự hứng thú từ sự tàn bạo của tự nhiên sang bản tính tự nhiên của bạo lực, và đương nhiên, cả cách ngăn chặn nó.

Rath rẽ theo hướng bắc vào đường 15, hướng về Canada, chăm một điệu xì gà và trầm tư nghĩ về cô bé đang mất tích.

Ở phía trước, lớp áo phủ trên ngọn núi chuyển sang sắc màu rực rỡ của mùa thu, lộng lẫy đến tận cùng, thu hút khách du lịch từ khắp mọi nơi trên thế giới đến nơi đây chiêm ngưỡng vẻ đẹp *xứ thần tiên của Peter Pan trên mặt đất*.

Khách du lịch nội địa đến với nơi đây, dù là ngồi xe Beemer đi theo quốc lộ liên bang 89 hướng từ Boston hay ngự trên mấy chiếc Volvo hướng về phía bắc theo đường liên bang 91 từ Connecticut hoặc là lái Jaguar XJ xuôi xuống từ Montreal, đều sẽ chìm đắm trong những bức tranh đồng quê yên bình, vẽ nên bởi những nông trường, những trang trại bò sữa điểm xuyết những sinh vật hiền lành với hai màu đen trắng, những lán nhỏ lấp ló giữa những bụi mía đường chen chúc và cả những nóc nhà kho sơn đỏ mô phỏng lại màu sơn chống gỉ hồi thế kỷ mười chín.

Ngay khi du khách bước chân vào vùng đất tự nhiên nơi tất cả những biển quảng cáo đều bị cấm để bảo vệ vẻ đẹp thiên nhiên, họ sẽ thả lỏng trên ghế da nóng vì ánh mặt trời, đắm chìm trong sự thanh thản rất riêng của vùng Rockwell và được giải phóng khỏi cuộc sống toàn một sắc màu xám ám đạm của đô thị. Họ sẽ hạ kính xe, hít vào một hơi căng tràn hương vị của núi rừng, say sưa và si mê trong cảnh sắc thiên nhiên và tiếc nuối nhìn một cuộc sống thần tiên mà họ đã bỏ lỡ trong quá khứ giờ đang hiện ra chân thật và gần trong gang tấc. Ở nơi đây, không khí dường như cũng ngọt ngào hơn. Ở nơi đây, họ được sống, và an toàn trong vòng tay của Mẹ Thiên Nhiên.

*An toàn*, Rath bật ra một tiếng “xì” khinh thường khi anh dịch cái lưng áp vào túi đậu đang tan. Chẳng có nơi nào an toàn cả. Không ai được an toàn hết. Mầm mống bạo lực ăn sâu và bén rễ đến bất kỳ đâu, ở nơi đây, hay bất kỳ nơi nào khác trên thế giới này, đa số chúng diễn ra trong âm thầm, che giấu đi bởi những phe phái, những họ hàng, những người thân và nạn nhân phải chịu đựng trong câm lặng không thể nói ra.

Anh vẫn luôn thấy kỳ lạ, những người sống ở nông thôn khi được phỏng vấn về những sự kiện bạo lực vừa xảy ra đều nói rằng “đáng lẽ ra nó không nên xảy ra ở đây” cứ như thể bạo lực đã quên phải giấu mình trong một cái ranh giới địa lý xác thực và hiện hữu vậy

Rath lái xe dọc theo con đường hàng năm đều đứng trong top 10 những hành trình lý tưởng vào mùa thu của tờ *Thời báo New York*, con đường mà dân bản xứ đều gọi với cái tên rùng rợn là “con đường sát thủ” - nơi Gabe Hoyt bắn gục em họ mình. Hai anh em cãi nhau về một người phụ nữ trong khi đang lái xe. Khi gã em họ lao đảo chạy ra ngoài, Hoyt bắn vào đầu gã với một khẩu ACP 45 vẫn được giấu trong ngăn để găng tay. Trong cơn hoảng loạn, Hoyt lái xe tải cán bẹp đầu em, hãnh tin rằng thế là đủ để che giấu toàn bộ chứng cứ. Một ý tưởng không tệ đối với kẻ bị thịt. Máu đã bám lấy mặt đường nơi đây thành một vệt sẫm màu như những dấu vết còn sót lại của một con hươu xấu số lao đầu vào xe chở gỗ.

Rath búng tàn thuốc vào gạt tàn trên xe.

Ngay năm trước thôi, có một vụ xâm nhập bất hợp pháp, hai vợ chồng đều là giảng viên trường Luật Vermont bị trói lại, tra tấn bằng đèn hàn và bị đánh đập bằng que cời lửa vẫn dùng mỗi dịp Giáng sinh. Hung thủ là một đám trẻ mới 15, chưa từng có tiền án tiền sự, đơn giản do chúng chợt nảy ra ý định trốn học, rồi chợt nghĩ sẽ thật “khác biệt” khi giết hại một ai đó. Vậy nên. “Cốc, cốc,” và chúng ta có hai nạn nhân.

Làm thế nào để giải thích cho hành vi của chúng? Còn thứ từ ngữ nào có thể mô tả chúng ngoài từ “Quý dữ”?

Rath đưa điều thuốc lên miệng, rít một hơi. Đốm đỏ trên đầu thuốc rực sáng.

Đương nhiên có một vụ, hai vụ, ắt sẽ có vụ thứ ba, anh không thể nào quên được vụ nhà Pritchard bị giết vào thứ hai, ngày mùng 3 tháng 5 năm 1995, một vụ án nổi tiếng - vì một đứa bé.

Lúc 4 giờ rưỡi chiều, Laura Pritchard vừa trở về sau phiên chợ, lên gác đỡ đứa con của cô đi ngủ và xuống nhà chuẩn bị bữa tối mừng sinh nhật cho em trai ngay khi chuông cửa vang lên. Em trai cô đáng lẽ phải có mặt ở phiên chợ, nhưng anh ta không đến, y như mọi lần. Vì vậy theo tâm lý bình thường của một người phụ nữ cô sẽ cho rằng em trai mình đang gọi cửa - như mọi lần - và không nghĩ rằng đó có thể là ai đó khác. Cô đi ra cửa. Thế nhưng, đứng trước cửa là một gã đàn ông, người đã từng cắt cỏ cho sân nhà của Laura - một tay giỏi sửa chữa điển hình với chiếc xe cà tàng, dụng cụ cơ khí vứt lăn lóc bừa bãi khắp nơi và một tấm bảng gắn cửa kỳ cục thách thức mọi con mắt thẩm mỹ. Ned Preacher - dù đó không phải cái tên gã dùng lúc ấy.

Laura hẳn đã rất ngạc nhiên khi thấy gã. Không chỉ bởi vì người đứng trước cửa không phải là em trai cô, mà bởi vì mười sáu tháng trước, Ned bất ngờ rời thị trấn trong khi cô còn chưa kịp trả hẳn 150 đô la tiền công. Có lẽ cô đã nghĩ rằng gã quay lại để lấy nốt số tiền.

Rath là người đầu tiên đến hiện trường và trong suốt năm đó, anh đã không ngừng mường tượng ra những viễn cảnh có thể đã xảy ra vào ngày định mệnh ấy. Anh nhìn thấy cửa trước mở toang, tấm thảm nhợt nhúa đầy máu, trên tường loang lổ những vết đỏ kinh dị, ma mị và đầy ám ảnh như một bức tranh kiểu Pollock.

Thi thể của Laura nằm dưới sàn chỗ bậc cầu thang, tạo thành một tư thế không thể coi là đẹp mắt. Hai chân “gắn” với phần thân trên một cách bất thường, gương mặt giập nát. Tấm thảm nhung treo tường đã từng trắng như tuyết giờ nằm dưới chân, nhăn nhúm, nhuộm đỏ. Cổ cô bị bẻ gãy, phần thân dưới bị xâm hại nặng nề.

Rath bất chợt rùng mình, lạnh cóng và tê cứng.

Laura chết vì gãy xương cổ và vết dao cắt đứt tĩnh mạch chủ.

Thi thể của Daniel Prichard nằm phủ lên ngực vợ như thể anh đã cố gắng bảo vệ cô cho đến tận giây phút cuối cùng như một cảnh trong vở *Romeo và Juliet* ngoài đời thật, dù lần này kẻ thủ ác mang một động cơ rất khác.

Daniel bị đâm ngay khi vừa bước vào nhà, Preacher nấp đằng sau cửa. Con dao đâm qua khe giữa xương sườn thứ ba và thứ tư, cắt đứt động mạch gan của anh. Tay phải anh cũng có nhiều vết cắt sâu. Cổ có hai vết dao cắt đứt tĩnh mạch cổ: Một cái chết thảm khốc do mất máu trầm trọng.

Cho đến tận bây giờ, những hình ảnh kinh hoàng ấy vẫn phủ bóng tâm hồn Rath, để lại trong miệng anh vị đắng chát. Bao năm qua, anh vẫn cầu xin ông trời giải thoát cho anh khỏi thứ cảm giác tội lỗi đã bóp chặt lấy trái tim anh quá lâu rồi.

Đứng trước hai thân thể lạnh lẽo, Rath ngỡ ngác như vừa bị sét đánh trong sự yên lặng và vẻ chết chóc của một không gian thiếu vắng âm thanh. Cuối cùng, anh nghe thấy một tiếng rên, tiếng rên yếu ớt và nhỏ bé như tiếng người ta miết lên tấm kính với ngón tay ẩm ướt. Một âm thanh rất nhỏ nhưng lại như tiếng sấm nổ âm trong tai Rath.

*Đứa trẻ...*

Anh lao qua hai thi thể, trượt ngã trong vũng máu, anh chạy như phát điên, như mất trí, mặc kệ việc mình đang phá hỏng hiện trường vụ án mạng, anh lao lên cầu thang, lao xuống hành lang và đập toang cửa phòng ngủ.

Anh lao tới, như vồ lấy cái cũ.

Con bé nằm trong cũ, đôi tay và hai chân bé xíu vung vẩy. Miệng con bé mở lớn, nhưng tiếng kêu thoát ra từ tận cuối cuống họng con bé, một chút xíu không khí thoát ra từ cái cổ nghèn nghẹn.

Rath túm lấy thanh cũ, ghì chặt đến khi nó gãy vụn. Ở dưới nhà, mẹ đứa bé nằm đó, bị cưỡng bức và giết hại một cách tàn nhẫn nhất. Laura Prichard, một người vợ đảm đang, một người mẹ giàu tình yêu, chị của một đứa em độc nhất, chị của đứa em có lẽ đã ngăn được cái thảm kịch này diễn ra nếu gã về đúng giờ như đã hứa. Thế nhưng gã, vẫn như mọi khi, không làm được, y như ông bố của hai chị em họ. Người thân duy nhất của Laura, đứa em duy nhất của cô.

Frank Rath.



Rath run rẩy, những gì xảy ra ngày ấy vẫn sống động như mới hôm qua, nó cào xé lòng anh ngày hôm nay cũng giống như nó đã cào xé lòng anh nhiều năm về trước. Không có thứ gì, không có một thứ gì trên thế gian này có thể mài mòn đi nỗi đau và cảm giác tội lỗi. Không gì cả, kể cả tình yêu anh dành cho đứa trẻ.

Rachel.

Ngay cái giây phút ấy, khi Rath bế Rachel lên từ trong cũi, Rath của ngày hôm qua đã chết. Trong anh, một thứ gì đó đã tan vỡ và lại tái sinh. Một Rath ích kỷ của quá khứ đã vĩnh viễn bị đè dưới một Rath vị tha của ngày hôm nay và của tương lai. Rath thay đổi, sự thay đổi mạnh mẽ như khi vỏ trái đất chuyển động khiến lớp địa chất này đè lên lớp khác. Anh đã thay đổi, khi đứa cháu gái biến thành con gái anh vì một hành vi tàn bạo.

Sáu tháng sau vụ thảm sát, Rath đặt cũi của Rachel ngay cạnh giường của mình, nằm hàng đêm không ngủ lắng nghe từng hơi thở nhẹ, từng tiếng thút thít, từng âm thanh con bé phát ra. Anh hoảng sợ mỗi khi con bé quá yên lặng, hoảng sợ đến nỗi anh phải chạm vào nó, nhẹ nhàng rung nôi để chắc rằng con bé vẫn còn sống, vẫn ở đây với anh và rồi thở phào nhẹ nhõm và chìm đắm trong sự dịu dàng khi bé con rướn mình trong nôi. Anh ẵm nó, nhẹ nhàng vỗ về mỗi khi con bé khóc, thứ âm thanh mà anh thấy như tiếng khóc cô đơn nhất thế giới này, cảm nhận từng nhịp đập của trái tim bé nhỏ khi anh thề rằng mình sẽ bảo vệ bé an toàn. Anh nghĩ thầm, *qua giai đoạn này - giai đoạn dễ xảy ra chứng đột tử của trẻ con, vượt qua được những cơn sốt mọc răng và đủ thứ bệnh kỳ cục khác, con sẽ ổn và mình cũng không bao giờ phải lo lắng như vậy nữa!*

Thế nhưng, cuộc đời của một cô gái luôn bị đe dọa bởi vô số hiểm nguy. Nỗi lo lắng ăn sâu bén rễ trong tim Rath và phát triển điên cuồng. Rachel càng lớn, nỗi lo của Rath cũng lớn theo, anh cảnh giác với mọi gã đàn ông đứng một mình sau hàng rào sân chơi với hai tay đút trong túi áo. Ở những nơi đông người, Rath cầm tay con bé thật

chặt, tình yêu của anh cũng mãnh liệt và hoang dại như nỗi lo trong tim.

Kẻ nào, bất kỳ kẻ nào dám làm hại con bé...

## CHƯƠNG 4

Chiếc Monte Carlo đời 1989 màu nâu ánh kim của cô bé nằm chệch ở ven đường với một góc độ không thường thấy. Thùng xe gối lên một đồng rơm vương vãi nằm ngay gần đường cái, mũi xe gần như đã chèn tới khúc cua.

Bên lề đường, Rath đứng nhìn Grout nghiên cứu hiện trường. Mớ tóc đen bồm xồm tung bay theo luồng gió phả ra từ chiếc xe chở đầy gỗ tùng mới xẻ đang phóng âm âm qua với tiếng còi hú lên âm ỉ.

Khạc mớ bụi ra khỏi miệng, Rath dựng thẳng cổ áo lông cừu hiệu Johnson lên che cổ.

Grout xì mũi vào một chiếc khăn Bandana màu đỏ và nói: “Chiếc xe được đăng ký dưới tên Mandy Wilks, tên con bé.”

Rath biết rằng Grout không muốn phải nhờ anh giúp đỡ. Cho dù họ là bạn từ văn phòng cho đến quán chơi phi tiêu, cho dù Grout tôn trọng Rath như một người anh thì việc thừa nhận và cầu trợ giúp cũng chẳng phải là việc gì thoải mái cho lắm, đặc biệt là với những chàng trai trẻ như Grout. Đã thế vụ này còn liên quan đến tiền đồ của cậu ta nữa.

“Mẹ con bé đã thông báo việc con bé mất tích vào sáng nay, sau khi nhận được thông tin về chiếc xe.” Grout nhìn vào tờ giấy trên tay và nói tiếp, “16 tuổi. Lần cuối cùng được nhìn thấy là tầm 11 giờ tối thứ tư.”

“Ở đâu?” Rath hỏi.

“Ở chỗ con bé làm - quán Lost Mountain - con bé phụ rửa bát đĩa tại đó.”

“Rửa bát đĩa, thường thì mấy cô gái sẽ không làm việc đó,” Rath nói. “Hồi còn nhỏ tôi cũng từng đi rửa bát đĩa, nhưng đám con gái thì thường làm mấy công việc ở bên ngoài hơn là việc trong bếp.”

“Thời thế thay đổi rồi.” Grout nói.

“Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng có vài thứ sẽ không bao giờ thay đổi, như là mối quan hệ giữa hai từ ‘cô bé’ và ‘mất tích’.”

“Có lẽ con bé bị lôi đi đâu đó, cùng với bạn.” Grout nói, nhưng với một vẻ chẳng lấy gì làm chắc chắn. “Chúng ta phải thừa nhận rằng trong cái thế giới mình đang sống có một sự thật đáng buồn như thế này: ở đâu có các bé gái, kiểu gì cũng sẽ có một vài em mất tích, cứ như các em là những đầu chỉ bị bung ra từ lớp vải được gọi là cuộc sống và bị nhào nặn thành những cơn ác mộng kinh hoàng bởi bàn tay một kẻ nào đó. Phim ảnh thì tha hồ dựng nên mấy vụ việc kiểu một tay cảnh sát tìm ra và giải cứu cô bé trong vòng bốn tám giờ kể từ khi mất tích cứ như mỗi một bé gái đều được dán cái mã ‘sẽ bị giết’ sau bốn tám giờ như đồ ăn có hạn sử dụng vậy. Thế nhưng, sự thật luôn tàn nhẫn: cứ mười vụ mất tích hay bắt cóc thì có đến chín vụ các em bị sát hại trong vòng ba giờ, thường đi kèm dấu hiệu bị xâm hại trước khi chết, đôi khi là cả sau...”

“Không có ai chạm vào bất cứ thứ gì chứ?” Rath hỏi.

“Không phải tôi,” Grout trả lời.

Rath xoa cái cằm lún phún râu, ngón tay vẫn còn nhuộm hồng màu máu hươu. “Thế quái nào mà chiếc xe lại đổ kiểu đó?” Anh thì thầm.

Tuyết đã tan, Rath xem xét mặt đường ẩm ướt, bước về hướng chiếc xe một cách thận trọng và căng thẳng như một người lính đang thăm dò bãi mìn.

“Không có dấu vết của chiếc xe nào khác.” Grout nói. “Không có vết bánh xe. Tuyết đã ngừng rơi nhưng đợt rét vừa qua đã làm đông cứng mặt đất một cách khá chắc chắn được mấy ngày rồi.”

“Nếu có chiếc xe nào khác...,” Rath nói. “Hắn nó sẽ đổ trên mặt đường nhựa.”

“Có đấy!”

Rath đưa mắt nhìn theo con đường dài hoang vắng vươn theo hướng bắc cách Canada chưa đầy một dặm, rồi ngoái đầu nhìn về phía nam chỉ để thấy con đường nửa sau cũng dài và vắng vẻ y như nửa trước. Trừ khi có gì đó thôi thúc Mandy mạnh mẽ lắm mới khiến con bé rời xe đi bộ ngay giữa đêm, rời xa đường chính trong tình trạng gió rét căm căm làm nhiệt độ chả lấy gì làm cao, giảm thêm cả mười độ nữa như thế này. Hy vọng tìm ra dấu giày có vẻ rất mong manh.

Nhích dần thêm về hướng chiếc xe, phân tích mặt đất một cách cẩn thận. Thử tưởng tượng cái cảm giác đói mà lại không biết mình muốn ăn cái gì đi, lúc ấy bạn sẽ mở tủ lạnh, nhìn chằm chằm những thứ xung quanh cho đến khi ánh mắt bắt được một thứ gì đó làm mồm miệng ngập đầy nước miếng, như một miếng bánh sô-cô-la, một cái xúc xích Pepperoni chẳng hạn. Khi nhìn thấy nó, bạn biết rằng nó chính là thứ bạn đang tìm, nhưng bạn phải *nhìn* mới *biết* được. Rath nhích gần lại chiếc xe, sẫm soi mặt đất trong tâm trạng tương tự, anh đang tìm kiếm một dấu vết, một thứ anh sẽ *biết* khi *nhìn* thấy. Mà tiện nói về tủ lạnh, hồi nhỏ mỗi lần anh đứng trước tủ lạnh mở toang, mẹ anh sẽ nói: “*Nếu không quyết định được phải ăn cái gì tức là mày chưa đói. Đóng tủ lạnh đi.*” Bà thực ra chỉ quan tâm đến cái hóa đơn tiền điện...

“Anh đang tìm kiếm cái gì vậy?” Grout hỏi.

“Bánh sô-cô-la, hoặc một cái xúc xích Pepperoni.” Rath buột miệng.

Grout khó hiểu vò đầu.

Ngay lúc Rath vươn cổ nhìn vào bên trong, chiếc Peugeot từ hồi những năm 90 dừng cái xích ngay bên cạnh hàng lan can bên lề đường, động cơ vang rền, đèn trước lóe sáng và chấn bùn lấm tẩm sắt gỉ, cửa xe bật mở và có ai đó bước ra.

Bước ra khỏi chiếc xe là Sonja Test, độc nhất vô nhị, thành viên duy nhất của đội khám nghiệm hiện trường thuộc Sở cảnh sát Canaan và thành viên đội điều tra - bán thời gian. Cô tốt nghiệp ở Dartmouth, được nhận danh hiệu là *summa cum laude* - sinh viên ra trường có thành tích đứng đầu. Sonja có thân hình rắn rỏi nhờ đam mê chạy đường trường, tố chất thân thể xuất chúng, là vợ của Claude Test - một họa sĩ tranh sơn dầu không mấy tiếng tăm chuyên vẽ cảnh thiên nhiên - và mẹ của hai đứa con: Elizabeth, 6 tuổi và George, 3 tuổi.

“Chào các quý ông.” Sonja nhắc bộ dụng cụ lên từ ghế trước và gật đầu chào.

Cô đưa tay về phía sau, túm gọn mớ tóc đỏ, buộc chun lại thành một cái đuôi ngựa ngắn ngủn còi cọc, đội chiếc mũ lưỡi trai trắng đè lên mái tóc, kéo đôi găng tay phẫu thuật trùm lên những ngón tay thon dài, Sonja đã sẵn sàng.

Ngay khi Sonja bắt tay vào xem xét chiếc Monte Carlo, Rath quay sang Gout, hướng mắt nhìn về phía tập hồ sơ. “Cậu còn gì trong đó nữa?”

Hai người đàn ông ngồi trong chiếc xe của Rath, tập hồ sơ để mở đặt ở giữa hai chiếc ghế trước.

“16.” Rath nói, nhỏ hơn Rachel một tuổi. Ruột anh quặn lên như thể anh vừa nuốt nhầm thuốc tẩy nhà vệ sinh.

“Lứa tuổi khó khăn với mỗi đứa trẻ.” Grout thêm vào.

“Chả riêng gì tuổi 16 đâu,” Rath nói. “Giải phóng khỏi sự giám hộ, cậu có một gia đình ‘tốt’ đấy. Cậu nói chuyện trực tiếp với mẹ con bé chưa?”

“Một chút. Vào sáng nay, sau khi người ta tìm thấy chiếc xe, chị ấy khá lo lắng cho con bé.”

“Ai là người phát hiện chiếc xe?”

“Lee Storrow. Tay này đang làm nhiệm vụ rải muối lên các trục đường chính của thị trấn thì phát hiện ra chiếc xe nằm chèn ềnh trên đường. Đương nhiên, gã không lấy gì làm vui vẻ rồi.”

Rath bỏ cái bật lửa trở lại gần xe, anh luôn thích chiếc Scout vì điều đó - bật lửa và một cái gạt tàn kim loại, đó là tất cả những gì anh cần.

“VẬY,” Grout nói. “Về cơ bản chúng ta có thể nhận định người phát hiện ra chiếc xe và người lái chiếc xe là con bé không có liên hệ gì.”

“Nếu như con bé thật sự là người lái xe.” Rath bổ sung.

“Đương nhiên.” Grout khẳng định, dù Rath có thể nhận ra một chút gì đó không mấy chắc chắn thoáng hiện trong ánh mắt Grout.

Rath châm lửa điếu thuốc và rít một hơi dài. Vị chẳng khác gì xơ vải phơi khô nhưng anh không có một chút ý định ngừng hút nào. Nghiện thuốc lá - đó là cách người ta gọi. Ít ra thì môi anh giờ đang ngậm điếu thuốc chứ không gắn chặt vào chai rượu, *ung thư phổi hay xơ gan là tùy ta lựa chọn*.

“Có gì buồn cười vậy?” Grout nói, bắt được một nét mỉa mai thoáng qua trong mắt Rath.

“Tôi là một tên ngốc.”

“Và anh thấy điều đó đáng cười?”

“Chuẩn không cần chỉnh.”

“Hạ kính xe đi, khói thuốc sắp...”

“Kính xe tôi chắc chưa từng bao giờ hạ xuống”. Rath nói.

Grout hạ kính xe trong cơn ho sặc sụa.

“Và giờ khi phần sườn sườn đã qua...,” Rath phui tàn thuốc lá khỏi tập hồ sơ. “Tôi nghĩ rằng...”

Tiếng gõ vang lên ngoài cửa xe làm Rath giật mình đánh rơi điếu thuốc. Anh vội vồ lấy nó và đặt lại lên miệng.

Sonja đứng ngoài cửa xe, chân mày thoáng cau lại trên gương mặt xinh đẹp.

Rath mở cửa.

“Khám nghiệm sơ bộ đã hoàn thành.” Sonja nói.

“Đừng rón rén đến dọa người ta thế chứ Sonja.”

“Tôi thấy cô ấy khi cách đó cả ba mét.” Grout nói.

Rath bước ra khỏi xe, bất thành linh cơn đau ập đến như tất cả dây thần kinh phía sau lưng anh đồng loạt bị tấn công. Anh quỳ sụp xuống, tay bám lấy cửa xe, mồ hôi chảy thành dòng trên trán.

“Lưng không được ổn lắm, phải không?” Sonja nói, hướng mắt về phía lưng Rath.

“Có thể coi là như vậy.”

“Anh nên chườm nóng.”

“Bác sĩ bảo tôi chườm lạnh.”

“Ừ thì nghe lời bác sĩ đi!”

Rath búng điều thuốc, đứng thẳng lên, phần lưng vẫn căng cứng thiếu tự nhiên.

“Nói vắn tắt đi.” Grout giục Sonja.

“Có cả tử dấu vân tay ở bên trong, như cái màn hình iPad sau khi chơi điện tử vậy. Có vài mẫu tóc, dài, đỏ, có khả năng là của cô bé. Nhìn bề ngoài thì không có vết máu nào nhưng tôi cần xịt Luminol thì mới chắc chắn được.”

“Không tìm được gì đâu.” Rath nói. “Chiếc xe không có gì khả nghi.”

“Cái đó thì đằng nào cũng phải chờ lão Barrons quay về.” Grout nói.

“Không nên, không có thời gian chờ đâu.” Sonja phản đối. “Không có dấu vết phản kháng, điều đó chứng tỏ rằng nếu như cô bé bị bắt cóc, người bắt cóc hẳn là một ai đó cô bé biết và tin tưởng, hoặc là...”

“Hoặc là ai đó đủ khả năng dụ dỗ con bé.” Grout bổ sung.

“Phải,” Sonja gật đầu. “Thùng xe cũng không có gì ngoài một thanh móc lớp bằng sắt, một chiếc lớp dự phòng và một cuộn dây môi



kích điện ác quy.”

Sonja dẫn hai người đi về hướng chiếc Monte Carlo, bờ mông tròn sấn chắc khoe dáng căng đầy trong chiếc quần bò mài. Rath hướng mắt nhìn ra xa về hướng từng hàng ngô thẳng tắp trên cánh đồng phía xa.

Chỉ về hướng bộ phận khởi động xe, chìa khóa vẫn cắm trong ổ. “Có tiền vung vãi trên sàn xe,” cô nói. “3 tờ 5 đô và 28 tờ 1 đô.”

“43 đô la.” Grout tổng kết.

“Oa, chúng ta có một nhà toán học ở đây đó.” Sonja cười.

“Hắn là tiền boa.” Rath nói.

“Một kết quả không giống như những gì các bà mẹ mong đợi nhỉ?” Grout thốt lên.

## CHƯƠNG 5

Rath lái xe về hướng nhà của mẹ Mandy, cố gắng kiềm chế hình ảnh cặp mông lắc lư của Sonja chỉ chực hiện lên trong đầu. Giờ khi Rachel không ở đây, anh cảm thấy thứ dục vọng đã ngủ yên từ lâu đang rục rịch ngóc đầu trở lại và anh không hề thích điều đó một chút nào. Chúng làm anh lo lắng và khó chịu, một bóng ma từ quá khứ mà anh muốn chôn vùi.

Điện thoại rung lên, Laroche. Rath thả lỏng, trong đầu hiện lên hình ảnh cặp mông của Sonja. *Ài, phụ nữ*, cửa ải anh hùng khó vượt qua, giống hệt như ông già anh.

Ngày Laura bị sát hại, Rath đang đứng trên đỉnh vinh quang của sự nghiệp điều tra viên sáng lạn, làm việc dưới quyền của sếp Barrons trong vụ án mạng ở thung lũng sông Connecticut. Từ tháng 5 năm 1994 đến tháng 7 năm 1995, kẻ thủ ác đã cưỡng bức và sát hại năm cô gái và bỏ xác họ vào trong rừng. Lần đầu tiên trong lịch sử, Sở cảnh sát Vermont tiếp nhận điều tra một vụ giết người hàng loạt, và hai sĩ quan phụ trách điều tra lúc đó - Barrons và Rath - bỗng chốc trở thành tâm điểm của báo đài quốc gia. Vụ đó đã có thể đưa sự nghiệp của Rath lên một tầm cao rất mới, nếu không có cái chết của Laura.

Thời điểm đó đồng thời cũng là lúc Rath đạt phong độ tốt nhất trong đời một người đàn ông. Độc thân, bờ vai rộng, thân hình cơ bắp, rắn chắc, tự tin và hơi thoảng một chút kiêu ngạo, đặc biệt là đôi mắt xanh sáng hút hồn thừa hưởng từ bố vẫn còn rục rờ chưa hề bị sóng gió cuộc đời che mờ. Đám phụ nữ bị anh cuốn hút, cuốn lấy anh bởi thứ sức hút kỳ diệu kết hợp từ thân thể một gã trai cường tráng và bộ

quân phục cảnh sát, súng lục và còng tay đeo bên hông. Đương nhiên mèo thì có bao giờ từ chối mỡ đã dâng tới miệng đâu, Rath cũng như vậy. Tình một đêm thì sao? Đều là người lớn cả rồi, một chút tình dục đâu có hại gì cho xã hội, ít nhất đó là cách nghĩ của anh lúc đấy.

Vào thời điểm Laura bị cưỡng bức và sát hại, Rath đang lao đầu vào một cuộc chiến khốc liệt trên giường với một cô bồi bàn có thân hình nóng bỏng và dục vọng mãnh liệt. Thú tính - đó là những gì anh nhận xét sau cuộc giao hoan, để rồi một thời gian sau anh nhận ra rằng đam mê xác thịt quá mức là “sản phẩm” của sự dồn nén cảm xúc một thời gian dài trong nỗi cô đơn. Anh nhận ra rằng những gì anh làm vào lúc đó chẳng có một chút gì xứng đáng được gắn mác người trưởng thành - một cậu bé to xác, không hơn. Sự vô tâm của anh, sự thiếu cận của anh lúc ấy cho đến tận bây giờ vẫn làm sống lưng Rath lạnh toát mỗi lần nhớ lại như một lời nhắc nhở để anh không bao giờ trở lại làm con người như thế một lần nữa.

Tới lúc đến được nhà Laura, anh đã muộn cả tiếng đồng hồ với tàn dư của cuộc chinh phục trên giường kia vẫn còn chưa tan hết. Trên đường đi, anh đã nghĩ ra một lời nói dối - bận điều tra vụ giết người ở thung lũng sông Connecticut - một lý do hoàn hảo. Ai có thể lật tẩy được anh chứ? Chẳng có ai cả. Hơn nữa hôm đó là sinh nhật anh, anh là nhân vật chính mà, không phải sao?

Và rồi vào thời khắc Rath nhìn thấy Laura, thời khắc ấy anh đã thề rằng cả đời này những lời dối trá sẽ không bao giờ có cơ hội thoát ra khỏi đôi môi anh lần nữa, để rồi sau này anh nhận ra một sự thật cay đắng rằng nói trước bước không qua. Rath ghét điều đó.

Rath bước ra khỏi xe, và để nắng thu chảy dài trên gương mặt anh, gột rửa nó với hơi ấm của nắng trời, xua tan đi chút hơi lạnh còn vương lại từ gió núi. Lúc sau, cái lạnh ủa về, những nếp nhăn vừa dần ra nhờ hơi ấm sẽ lại đan lại, hằn sâu trên khuôn mặt.

Mandy sống cùng mẹ ở một trang trại cũ, với sườn nhà màu be bạc phếch nhìn như làm từ những tấm vật liệu nhẹ được dựng lên cầu thả và gỗ ghè tựa như sản phẩm của máy gã kiếm ăn bằng chính chiếc xe họ vẫn dùng để đưa lũ trẻ tham gia Giải Bóng đá thiếu niên. Một cái bồn tắm cho chim nằm lẩn lóc trên bãi cỏ, khô cong và rêu mốc.

Rath biết kiểu nhà này, chính trong một căn nhà như vậy anh đã lớn lên, giống như hàng triệu căn nhà khác kéo dài từ Portland của Marne đến Portland của Oregon - thật quen thuộc. Thế nhưng, thứ làm Rath phiền lòng là bên trong căn nhà nhìn như quen thuộc ấy sẽ chẳng có một thứ gì anh quen cả, ít nhất là ở hiện tại. Ngôi nhà này sẽ thay đổi. Dù cho sáng mai Mandy sẽ về nhà sau khi đánh một giấc no nê trên chiếc sofa nhà lũ bạn hay là xác cô bé sẽ được tìm thấy trong một góc khuất tối tăm trên gác xép một tên biến thái nào đó thì căn nhà này sẽ vĩnh viễn không còn như trước.

Rath tự nói với bản thân rằng vẫn còn hy vọng. Biết đâu Mandy chỉ là chạy theo một gã trai nào đó và tham dự một bữa tiệc đâu đó chỗ khách sạn Montreal, nơi hai đứa có thể đàn hoàng uống rượu, chơi mấy trò kiểu người lớn, tận hưởng cuộc sống theo cách mà chúng nghĩ rằng những con đường cũ kỹ này sẽ không bao giờ mang lại được. Và sau khi đã thử chán đủ thứ cấm kỵ, lũ trẻ sẽ về nhà, an toàn.

Đây là nếu như tiền boia của Mandy không rơi vương vãi trên sàn chiếc Monte Carlo và chìa khóa xe không cắm trong ổ. Không. Giờ hy vọng là một thứ xa xỉ mà anh không có. Giờ đây, anh sẽ phải gõ cửa, sẽ phải hỏi người mẹ đang lo lắng kia những câu hỏi đau đớn và khiếm nhã, anh sẽ phải xé toang vết thương vừa đóng vảy, xát muối vào nỗi đau chưa hề nguôi và rạch cho trái tim người phụ nữ ấy tiếp tục đầm đìa máu.

Chúa ơi, ngay lúc này giá như anh có một liều thuốc.

Nơi cửa sổ phòng khách thấp thoáng có một bóng người.

Rath gõ lên cánh cửa sắt ọp ẹp, đầy những vết tích lồi lõm tựa như nó đã bị đập vô số lần bởi cơn cuồng nộ. Cơn cuồng nộ của những

cơ gió nơi đây hoặc của một ai đó, ai mà biết được.

Tiếng bước chân uể oải vang lên từ phía trong, một người phụ nữ hiện ra nơi ngưỡng cửa. Một hình hài gầy gò trong chiếc áo màu nâu đất mốc meo với mái tóc rối tung và tiêu tụy - hệ lụy của việc mất ngủ triền miên và một tâm hồn đắm chìm trong dẫn vật. Đôi mắt vô hồn không có gì khác ngoài nỗi đau quặn lên theo từng giây phút.

“Ai đấy?” Người phụ nữ cất tiếng.

“Cô có phải là cô Wilks?”

“Có lẽ là vậy.”

“Xin lỗi, tôi không hiểu lắm?”

“Tôi đã từng dùng cái tên đó, nhưng tôi và lão ta đã li dị. Phải nộp một khoản phạt không nhỏ thì một người phụ nữ mới được lấy lại cái tên thời con gái. Mà tôi thì nghĩ mình không cần thiết phải chịu thêm sự sỉ nhục nào như thế nữa.”

“Tôi hiểu.”

“Coi như là anh hiểu đi.”

“Mẹ tôi cũng đã từng cưới một tên đốn mạt,” Rath nói. “Đốn mạt, thô lỗ, cục mịch, khốn nạn.” Tất cả những từ ngữ cùng nghĩa đó hiển nhiên không gợi nên chút ấn tượng tốt nào về bất cứ ai ở bất cứ đâu.

Đâu đó khoe môi, miệng người phụ nữ thoáng nhếch lên, đối với Rath nó gần như đã là một nụ cười.

“Tôi là Frank Rath, bạn của Harland Grout. Cô muốn tôi xưng hô thế nào đây?”

“Doris, gọi tôi là Doris, vào đi, không cần phải chịu cái nóng như thiêu ở bên ngoài.”

Ngay khi Rath bước chân vào, Doris Wilks đóng sầm cửa lại, phòng khách ngay lập tức chìm trong bóng tối, tối như hũ nút và yên tĩnh như phòng xưng tội của nhà thờ. Chút ánh sáng le lói chiếu qua lớp vải rèm cửa vẽ nên thấp thoáng bóng dáng mấy bóng đèn không sáng. Không khí luẩn quẩn một thứ mùi kỳ lạ làm mũi Rath không

ngừng giữa ngày. Trong bóng tối im lìm có một chiếc sofa loại phổ thông mà người ta vẫn hay mua ở tiệm Rent-a-center: đệm mềm bọc vải nhung tím mà người ta hay quảng cáo là sẽ đem lại sự êm ái xa xỉ nhưng thực tế khi ngồi xuống bạn sẽ “chìm” chìm vào bên trong lớp đệm với lớp lò xo đệm “cứng” như mì Ý đun quá lửa. Treo trên bức tường phía sau nó là một cái kệ ọp ẹp bày một con búp bê Beanie Babies đầy bụi bặm.

Doris vươn tay gạt công tắc đèn cây, một thứ ánh sáng lờ mờ và u ám lan ra quện vào bóng tối căn phòng. Con chó - nếu cái mõ lông lù xù nhìn như giẻ lau đang nằm trên đệm ghế kia có thể gọi là chó - sửa anh ngay khi đèn vừa sáng.

“Yên lặng nào.” Doris quát con chó. Con Giẻ Lau ngay lập tức yên lặng nằm xuống, cuộn mình giống như tê tê.

“Ngồi đi.” Doris hất đầu về hướng ghế. Rath biết chỉ cần anh đặt móng ngồi xuống anh sẽ lọt thỏm vào trong lớp đệm ghế mềm nhũn và hình ảnh nghiêm túc của một sĩ quan cảnh sát anh cố duy trì này giờ sẽ tan thành mây khói, vì thế anh chỉ nói: “Xin lỗi, tôi bị đau lưng, đứng thì tốt hơn.”

“Vào bếp đi!” Doris nói, hướng đầu về phía cửa. “Ghế ở đó chắc hơn, cái sofa này mềm nhũn như bún ấy.”

Doris gạt công tắc trên tường, bóng đèn trần “nấc” lên rồi tỏa ra thứ ánh sáng huỳnh quang trắng trắng. Sàn lót gạch so le dinh dính dưới gót giày làm Rath nhớ tới chợ thịt vào sáng sớm - lúc người ta giết mổ và để mặc máu me lớp nhớp dưới chân. Anh và Doris ngồi xuống ngay đầu một cái bàn formica sứt mẻ.

“Tôi hút thuốc được chứ?” Doris hỏi trong lúc đưa điếu thuốc Salem loại nhẹ lên môi.

“Vây tôi cũng hút nhé!” Rath nói. Khi hai người có cùng một điểm chung có lẽ làm cho cuộc nói chuyện dễ dàng hơn.

Rath châm thuốc, không có cảm giác gì khác ngoài một chút đau đầu thoáng qua...

“Nói về con gái cô đi!” Anh mở đầu.

Doris rít một hơi dài, ngừng một chút rồi thở ra.

Mandy là con một trong nhà. Doris đã từng mang thai hai lần “từ cả triệu năm trước rồi” theo lời cô ấy nói. Sau đó, cô và người chồng cũ đã bỏ nhà ra đi. Cuối cùng, Doris mang thai lần nữa ở tuổi ba mươi lăm. “Tôi buộc phải làm vậy,” cô ấy thanh minh. “Những đứa bé đều mắc phải vấn đề gì đó rất nghiêm trọng”. Vẫy tay xua đi làn khói trước mặt, cô nói. “Anh hiểu không, tôi buộc phải phá thai, không có lựa chọn nào khác.”

Rath không cần mở thông tin này, nhưng anh để mặc cho Doris tiếp tục vì rõ ràng cô ấy cần được giải tỏa, và nó sẽ khiến cô ấy bớt căng thẳng đi một chút.

“Mandy đến với tôi như một điều kỳ diệu.” Doris tiếp tục kể. “Nhưng lão ấy không đồng ý, lão muốn tôi phải bỏ con bé. Không phải vì nó có vấn đề như những đứa bé trước. Lão đã qua cái tuổi ăn vạ rồi. Một người đàn ông vẫn còn quá ư là ấu trĩ.”

“Ông ta là nguyên nhân Mandy muốn được thoát khỏi sự giám hộ sao? Bởi vì...”

“Bởi vì ông bố là một tên khốn nạn không hơn không kém! Cũng gần như là vậy đấy.” Mặt Doris trầm xuống trong khói thuốc lờ mờ khi cô búng tàn thuốc lá xuống cái gạt tàn nhôm nhìn như phụ kiện móc ra từ cái tivi nào đó, bên trong chứa đầy nước thịt đã kết lại đông đặc.

“Lần cuối cùng cô thấy Mandy là lúc nào?”

“Khoảng năm ngày trước.”

“Làm ơn mô tả lại tình hình lúc đó.”

“Tôi đưa con bé đến phỏng vấn xin việc ở quán Lost Mountain. Con bé được nhận và muốn làm thử luôn vào tối đó. Tôi muốn chúc mừng con bé bằng một bữa trưa hay cái gì đó tương tự nhưng con bé quá háo hức. Không ngồi yên ăn uống được, chúng tôi ghé vào cửa hàng Dress Shoppe - họ đang thanh lý một mớ quần áo không tề.”

Miệng Doris rít lên một tiếng và con Giẻ Lau nhảy tót lên lòng cô ta, chĩa hàm răng về hướng Rath. “Con chó ngốc nghếch,” cô ta nói, vươn tay ra gãi gãi tai con chó. “Mandy đem nó về nuôi khi nó vẫn chỉ là con cún con bị vứt bỏ trong một cái hộp bên lề đường. Cả một ổ nhưng nó là con duy nhất sống sót, đám anh chị em nó không được may mắn như vậy. Mandy chăm sóc con cún nhỏ từ đó đến giờ, nhưng bạn cùng phòng của con bé có một con mèo xấu tính, nên giờ con Giẻ Lau ở cùng tôi. Ai lại làm như vậy chứ, bỏ mặc đám cún con mới sinh đến chết?”

Rath tự hỏi rằng liệu người phụ nữ này có đang cố gắng đánh lạc hướng anh không. “Tại sao cô lại phải lái xe đưa con bé đi phỏng vấn?” Anh búng tàn thuốc vào cái lõi thiếc trông giống như là gạt tàn kia, dù sao cũng chẳng có chỗ nào khác để gạt tàn cả. “Con bé có chiếc Monte Carlo mà!”

“Nhưng tôi là mẹ con bé.”

“Cô bé đòi tự lập mà.”

“Bởi vì tên khốn kiếp kia. Tôi không phải là thánh, tôi đã sai. Nhưng con bé thì không, đáng lẽ tôi phải li dị hẳn ta từ lâu rồi thay vì nhẫn nhục suốt từng ấy năm.”

“Cô bị bạo hành?”

Doris nhún vai. Rath ghi vào trong sổ và gạch chân.

“Cô bé có bị bạo hành không?” Rath hỏi.

“Xìì. Lão chẳng quan tâm tới nó đâu.”

Rath tỏ vẻ không tin. “Cô chắc chứ?” Rath hỏi lại.

“Đương nhiên tôi chắc chắn. Lão quá lười. Hơn nữa, nếu lão dám đụng một ngón tay vào con bé, nó sẽ cắt cái miếng thịt thừa giữa hai chân lão.” Doris cười. “Con bé mạnh mẽ hơn tôi, thông minh hơn tôi. Không hẳn là kiểu thông minh trong học hành, nhưng con bé là một đứa lanh lợi.”

“Chồng cũ của cô sống ở đâu?”



“Ở một cái ô chó nào đó cùng vợ mới - 139 phố Pine.”

“Thời điểm li dị?”

“Chín tháng trước.”

“Và hẳn đã lại cưới vợ mới rồi?”

“Như tôi đã nói, lão là một tên khốn.”

“Làm ơn cho biết tên.”

“Larry.”

Anh ghi thêm chi tiết này vào sổ.

“Mối quan hệ hiện tại của cô và Mandy thế nào?”

“Không tệ một chút nào. Con bé mới 16 tuổi. Bằng tầm tuổi con bé tôi đã từng rất ghét mẹ mình.”

“Tại sao vậy?”

“Khủng hoảng tuổi 16.”

“Gần đây cô và Mandy có tranh cãi về bất kỳ vấn đề nào không?”

“Con bé sẽ không đòi nào lên xe tôi nếu đang giận. Ai đó có thể thỏa hiệp chứ Mandy thì không.”

“Và kể từ đó cô không nghe được tin tức gì từ cô bé cả?”

“Mandy nói là sẽ gọi điện kể cho tôi buổi tối đi làm đầu tiên của con bé như thế nào, nhưng cuộc gọi đó không bao giờ đến. Tôi nghĩ con bé khá bận rộn, tuổi đôi mươi mà. Và rồi, tôi nhận được tin về chiếc xe.” Cùng với một tiếng thở dài nặng nề, Doris dựa phịch vào ghế giống như lớp xe bị đâm thủng. “Con bé là một đứa trẻ ngoan, nụ cười có thể làm tan chảy trái tim bất cứ ai, anh cứ hỏi mọi người mà xem.”

“Tôi sẽ làm điều đó.” Rath vươn tay đưa gói thuốc của mình về phía Doris khi nhìn thấy người phụ nữ vươn tới bao thuốc rỗng không.

Một điếu thuốc nữa châm lên.

“Ngày hôm đó cô có thấy điều gì bất thường không?” Rath hỏi.

“Bất thường?” Lửa diêm cháy gần tới ngón tay trong khi cô ta nhìn về nơi nào đó xa xăm đằng sau ngọn lửa, ánh mắt trống rỗng.

Ngay khi ngọn lửa chuẩn bị liếm tới đầu ngón tay và Rath đang định dập nó đi thì Doris cuối cùng cũng về với thực tại và vẩy tắt ngọn lửa. Khói diêm cuộn lên thành vòng trên không trung, vương lại chút mùi lưu huỳnh trong mũi Rath.

Doris ngẩn ngơ, đôi mắt nhìn anh đầy mờ mịt.

Rath để cho cô tự sắp xếp lại cái mớ suy nghĩ rối rắm trong đầu.

“Khi chúng tôi đang ở cửa hàng Dress Shoppe,” đôi mắt cô ấy lấy lại vẻ linh hoạt. “Tôi hỏi ý con bé về một bộ váy, nhưng con bé đang chú ý tới một thứ gì đó khác.” Doris dừng lại và nhắm hai mắt. “Sau đó con bé bảo tôi chờ và ra ngoài. Tôi đã định bám theo - bà mẹ lăm điều mà - nhưng người bán hàng chạy ra và bắt đầu huyên thuyên đủ thứ về Mandy trông sẽ xinh đẹp như thế nào trong bộ váy đó và giữ tôi lại chỉ để giới thiệu một chiếc váy dài mà cô ta cho là *hoàn hảo*, trước khi tôi kịp đi ra thì con bé đã quay trở lại. Tôi cứ nghĩ con bé ra gặp một người bạn, hoặc hút trộm thuốc hay gì đó. Tôi đã nghĩ là con bé hút thuốc và giấu tôi.”

“Cô bé đi ra ngoài trong khoảng bao lâu?”

“Nhiều nhất là năm phút.”

“Sau đó cô bé như thế nào? Nếu có thể hãy miêu tả bằng một từ.”

“Một từ thôi?”

“Chỉ một!”

Ký ức là một thứ ma quỷ ngụy trang dưới đủ loại hình thái. Sai lầm cả về thực tế lẫn chi tiết. Trước tòa, một luật sư hay công tố viên có thể tìm ra số sơ hở trong các bằng chứng dựa trên cơ sở hồi tưởng nhiều hơn cả số lỗi đạn đếm được khi mấy tay say rượu bắn biển báo giao thông bằng súng săn cỡ 12. Nhân chứng thường bị sao nhãng và không thực sự hồi tưởng chính xác. Để giúp họ tập trung hơn, Rath thường yêu cầu họ dùng một từ để miêu tả một chi tiết nào đó, như chiều cao của một ai đó hoặc màu của chiếc xe xuất hiện ở hiện trường.

“Nhắm mắt lại.” Rath nói. “Hãy nhớ lại gương mặt con bé!”

Doris nhắm mắt lại, tròng mắt chuyển động dưới mí mắt. “Được rồi,” Doris mở mắt ra. “Kiệt sức. Con bé muốn về nhà. Không còn chút gì của vẻ háo hức vừa nãy nữa. Không còn hứng thú về quần áo mới hay công việc mới nữa.”

“Cô có hỏi cô bé tại sao lại như vậy không?”

“Để con bé nghĩ tôi là một kẻ tọc mạch à? Đương nhiên là không!” Doris thở dài nặng nề.

“Đừng tự trách mình về việc đó.”

“Nói thì dễ lắm...”

*Phải*, Rath nghĩ, đương nhiên là có thể, thậm chí là mãi mãi và cả cảm giác bất lực khi không thể thay đổi được điều gì cả.

“Cô có nghĩ có ai đó muốn hãm hại cô bé không?” Rath hỏi.

Doris gật đầu không hề do dự.

Rath rướn về phía trước, ngạc nhiên. “Ai?”

“Tôi không có một cái tên cụ thể.”

Gương mặt Rath lộ ra vẻ bối rối.

“Anh chưa bao giờ thấy con bé đúng không?” Doris nói.

“Tôi có nhìn qua tấm ảnh gia đình của Grout,” tấm ảnh không quá đẹp, máy ảnh du lịch, ảnh chụp tập thể trong một buổi dã ngoại, ảnh chụp ở một khoảng cách khá xa. Cô bé đứng giữa đám người, gương mặt xinh đẹp, mái tóc đỏ, gương mặt hình trái xoan và đôi mắt nâu trầm nhìn thẳng vào ống kính.”

“Vậy là anh chưa bao giờ *tận mắt* thấy con bé,” Doris nói. “Gặp mặt ngoài đời thật ấy. Khi tôi nói, người bán hàng chạy ra ba hoa về việc Mandy sẽ rực rỡ thế nào trong bộ váy, cô ta nói thế *không chỉ* để bán váy thôi đâu. Mandy của tôi xinh đẹp đến sững sờ. Con bé cứ như *tỏa sáng* vậy. Nụ cười rạng rỡ giống như ánh mặt trời. Đôi mắt đỏ, mái tóc đỏ rực rỡ đó. Con bé không thể hiện những điều đó khi chụp ảnh. Trong ảnh con bé trông xinh đẹp nhưng ở *ngoài đời* con bé thật sự khiến cho người ta phải *dừng bước* và ngoái nhìn.”

Doris cười, một nụ cười tự hào mà chua chát. Bằng chất giọng của một con chiên trong phòng xưng tội, cô ta nói tiếp. “Con bé rất thu hút, anh cảnh sát ạ, đàn ông, mọi lứa tuổi bị thu hút như mật ngọt hút ruồi vậy. Đủ loại người, đủ loại tuổi tác. Họ đều có chung một loại ánh mắt - ánh mắt đầy dục vọng chiếm hữu. Họ muốn có con bé, giành được con bé, đem nó về nhà đặt vào trong cái lồng thủy tinh xinh đẹp, muốn *bảo vệ* con bé khỏi đám đàn ông xấu xa và nghĩ rằng họ tốt đẹp hơn đám đàn ông ngoài kia. Cho rằng họ là kẻ duy nhất có thể *cứu vớt* con bé.”

Doris run rẩy, cứ như đang quay cuồng trong cơn bão ngôn từ miêu tả về Mandy, như thể nó sẽ trở thành một cơn bão thật sự cuốn cô lên ngay lúc này, ngay bây giờ và ngay tại đây.

“Mandy làm cho đám trai trẻ ngây dại, anh cảnh sát ạ, và đám đàn ông trung niên phát cuồng tiếc nuối tuổi trẻ đã qua. Họ nói những câu chữ tuyệt vọng vậy đấy.”

“Cô có biết một ai đó cụ thể có cái ánh mắt đó không?”

“Tất cả mọi người! Kể cả anh.”

“Tôi không chắc vậy đâu.”

“Anh sẽ. Thậm chí cả phụ nữ cũng bị con bé hấp hồn. Có những kẻ thích thú làm hại những cô gái giống như Mandy chỉ bởi thứ tâm lý lệch lạc của họ. Anh phải nhanh chóng tìm ra con bé!”

“Chúng tôi sẽ tìm được cô bé.” Rath nói, khẳng định.

“Còn sống chứ?”

“Phải,” Rath nói.

## CHƯƠNG 6

Endorphins chạy rần rần khắp từng góc ngách cơ thể Sonja khi cô chạy lên đỉnh đồi Gamble. Cơ đau đè nặng lên đùi và cẳng chân, thân thể ướt đẫm mồ hôi, hơi thở trầm ổn và đều đặn ăn khớp với từng nhịp đôi Asics dưới bàn chân cô đập xuống mặt đường trong suốt quãng đường một phần tư dặm từ chân đồi lên tới đỉnh. Không có một thứ cảm giác nào làm cô mê muội hơn để bản thân cuốn theo từng bước chạy. Thời trung học hút cần sa chỉ để lại cảm giác trì độn và lờ mờ nhất thử ma túy ở Dartmouth đã làm dây thần kinh của cô giống như bị bóc trần ra và nhúng trong dầu hỏa. Thậm chí cả lúc làm tình với Claude cũng không thể làm dòng máu trong cô bùng cháy như khi chạy...

Kéo vạt áo lau mồ hôi đọng trên mặt, Sonja nhón chân thả lỏng bắp chân căng cứng rồi nhẹ nhàng đi bộ tại chỗ, đó là một cách giúp đầu óc cô suy nghĩ rõ ràng hơn.

Nằm trong thung lũng cách khá xa chân đồi, nhà Sonja là một ngôi nhà đơn kiểu cổ đã được cải tạo và tân trang lại ba lần kể từ khi một cựu chiến binh tham gia nội chiến xây dựng lần đầu tiên vào năm 1867. Đứng từ đỉnh đồi, cô vẫn có thể phân biệt được căn nhà của mình - chình ình giữa một cánh đồng nhỏ đã từng là một vườn táo, giờ đây chỉ còn lại lác đác vài cây táo chẳng bao giờ ra quả. Nắng thu vàng óng chảy dài trên mái lợp màu xám đen nặng tới mức làm khung mái căn nhà xệ xuống như sống lưng một lão ngựa già. Cô yêu căn nhà cũ kĩ này, không có một chút ý định xây mới hoặc tân trang nó. Cô yêu nó như hiện giờ, già cỗi, cách xa Chicago và cha mẹ cô. Nơi đây không chỉ là “nhà,” đối với cô nó là “mái ấm,” nơi cô dành cả

phần đời còn lại, nơi cô sẽ trút hơi thở cuối cùng. Nghĩ đến điều đó làm tâm hồn Sonja tràn đầy cảm giác bình yên.

Sonja cúi xuống chạm tay vào đầu ngón chân, xương sống vang lên những tiếng răng rắc. Con đường phía trước nằm vắt ngang qua đỉnh Gamble khoảng hai phẩy tám dặm rồi bắt đầu dốc xuống hướng về phía thung lũng - nơi cô chạy thêm bốn dặm nữa theo đường River Road theo hướng bắc để về nhà.

Móc ra chiếc iPod, xoay tới bài *E-Bow the letter* của nhóm R.E.M và để chế độ lặp lại, Sonja thích thú nghe bài hát với giai điệu, nhịp phách và ca từ toát lên một vẻ gì đó u ám và sâu muợn, giống như âm nhạc của System of a Down và AC/DC khơi dậy cảm hứng trong Claude. Khách hàng của chõng cô hẳn sẽ bất ngờ khi biết những tác phẩm đậm chất đồng quê êm ả của họ lại được khơi gợi từ thứ âm nhạc “vô vị” như vậy.

Ngay khi chất giọng của Stipe vang lên trong tai nghe *Look up, what do you see? All of you and all of me*, Sonja bắt đầu chạy từ từ để khởi động, bước chân đồng bộ theo nhịp nhạc.

Phía trước, một người phụ nữ với một mái tóc bõm đen đáng yêu đứng ở hòm thư. Đến khi Sonja đến gần, cô thấy người phụ nữ đó hóa ra là một người đàn ông. Đôi chân trần vững chãi, quần bò mài rách te tua, và chiếc áo khoác dài của anh ta có những vết ố trông màu có vẻ như màu dâu tây, *hoặc máu*. Trước đây, anh ta có thể sẽ chạy theo nhóm nhạc The Dead, đến khi Jerry bỏ nhóm rồi đi du lịch với Phish, một sinh viên khoa tiếng Anh trường đại học New Hampshire hay trường đại học Vermont gì đấy giờ đã ẩn cư ở nơi đất đai rẻ hều để có thể một mình tận hưởng những ảo giác mà LSD<sup>[1]</sup> mang lại.

Nhưng Sonja đã nghĩ anh ta là một người phụ nữ. Cô đã thiếu nhạy bén, và điều đó khiến cô khó chịu.

Cô bước những bước dài chậm chạp, khởi động chuẩn bị tốc độ cho sáu phút hứng khởi hoặc theo lời của Claude là tốc độ đau tim. Họ từng cùng nhau đi bộ, trước khi bọn trẻ ra đời. Sau khi đi bộ, họ sẽ

làm tình, tắm chung, rồi ngồi ngoài hiên, trong bóng tối, uống một lốc bia Long Trail trong khi nghe ếch ồm ộp hát đồng ca.

Vài tháng cuối khi vẫn đang mang thai George, Sonja không thể chạy bộ, Claude cũng đã bỏ chạy bộ. Sau khi George ra đời, Sonja đã mắc chứng trầm cảm vì không vận động, cô cảm thấy mình như chiếc tất bẩn thỉu chứa đầy trứng sữa.

Khi Sonja cuối cùng cũng có thể chạy bộ lại, và có thể bớt chút thời gian cho nó, một công tắc được bật lên và cô thấy mình cần sự vội vã để tỉnh táo vào đầu một ngày một cách tốt nhất. Từ tùy tiện chạy bộ trong bất cứ chiếc quần short và áo phông nào cô vớ được, Sonja trở thành một người cuồng trang bị, tìm kiếm đôi giày chạy hoàn hảo 200 đô la, trang phục thấm mồ hôi, và vòng đeo tay đo nhịp tim, với niềm tin chắc rằng nó sẽ giúp cô kéo dài thời gian luyện tập. Cô tham gia cuộc thi chạy năm ki-lô-mét vào mỗi cuối tuần trong phạm vi một trăm dặm, từ tháng năm đến tháng mười.

Rồi thì năm ki-lô-mét trở thành mười ki-lô-mét rồi thành bán đường trường cho đến bây giờ là cuộc thi chạy đường trường của Burlington City, không một cuộc thi chạy nào vắng bóng Sonja. Chế độ ăn tùy tiện trong quá khứ trở nên nghiêm ngặt với hàm lượng đạm, chất béo và tinh bột cụ thể.

Cô vẫn không rõ điều gì đã khiến mình chạy như điên như thế. Niềm vui và sự cạnh tranh cũng là một phần nguyên nhân. Nhưng chắc chắn còn điều gì khác. Cô cần một thứ thuộc về mình; mặc dù ý niệm này giống như một thứ ảo tưởng điên rồ chỉ chực chờ để nuốt chửng cô.

Claude có những bức tranh. Những bức tranh khiến anh say mê không kể ngày đêm trong studio ở nhà. Nó cũng lấp phần trống rỗng trong anh khi mà cô không thể lấp đầy. Cô yêu anh và cũng bức bối vì điều này. Nhưng cô thấu hiểu nó. Sự nghiệp của cô cũng lấp đầy cô như vậy. Nó là một công việc quan trọng và đầy hứng khởi đòi hỏi sự

thông minh, chính xác, khéo léo, lòng can đảm và trau dồi kiến thức. Nó mang lại sự thỏa mãn.

Cô chạy, con đường bụi bặm thử thách sức cổ chân của cô trong khi cô nghĩ đến xe của Mandy. Trái với thủ tục, trái với nguyện vọng của Grout, cô kéo chiếc Monte Carlo đến gara vật chứng và đổ luminol vào. Chiếc xe sạch sẽ, đúng như Rath nghĩ. Anh ấy đã làm tốt công việc của mình. Gần như thế có lẽ. Có nhiều điều có thể học hỏi từ anh ấy, và cô luôn cảnh giác, đặc biệt với những tin đồn về vị trí mới. Nếu Rath ám chỉ một khía cạnh khác về cô gái mất tích này, cô sẽ bám lấy nó trong nháy mắt. Còn bây giờ, họ không có gì cả. Kể cả mấy đồng tiền lẻ có thể dễ dàng rơi ra khỏi túi của Mandy. Và Mandy, về phương diện pháp lý, là một người lớn. Nếu còn sống, cô ta có quyền làm những gì mình muốn.

Chạy là sự tự do của Sonja. Sáu mươi phút mỗi ngày. Cô thậm chí còn chi trả cho việc đó. Đêm trước, trên giường, Claude đã đặt cuốn tiểu thuyết mới nhất của Jim Harrison xuống bụng, nhìn qua kính đọc Rite Aid, và nói: “Em có thể ăn giống anh và các con trong một tối thôi thay vì nhấm nháp bông cải xanh và dầu cá được không?”

*Không*, cô nói. Hoàn toàn nhận thức được phải hi sinh những gì để trở thành một vận động viên chạy đường trường. Anh ấy không nên tỏ ra ai oán như vậy - hơn nữa cô phải chuẩn bị cho giải Burlington. Claude nói anh đã nghe nói quá nhiều lần về điều đó rồi. Phải, cô bị ám ảnh bởi đường chạy. Sonja đã từng chê cười mấy tên vận động viên thần kinh không bao giờ ăn gì ngoài cái thực đơn điên khùng của họ, nhưng giờ thì không. Sinh nhật vừa rồi của George, cô ngồi uống protein lắc thay vì ăn bánh kẹp và tránh xa cái bánh kem mua ở tiệm như thể nó làm từ thuốc độc vậy. Cô đã từng nướng bánh cho lũ trẻ, nhưng nướng bánh sẽ ăn vào thời gian chạy mất.

Điều tồi tệ nhất là kỳ kinh của cô đã qua và sẽ không đến cho đến sau cuộc thi chạy, cách bây giờ hàng tháng trời. Cô và Claude đã lên kế hoạch sinh ba đứa. Con một dường như quá cô đơn đối với một đứa



trẻ. Hai đứa thì giống như số liệu thống kê tiêu chuẩn của Cục điều tra dân số. Ba đứa là hợp lý nhất. Cô từng sảy thai một lần sau khi sinh Elizabeth và trước khi mang thai George. Sau cuộc thi ma ra tông năm ngoái, cô đã bị rối loạn kinh nguyệt trong sáu tháng liền. “Nếu như em không thể mang thai được nữa thì sao?” Claude hỏi. Cô đã phẫn nộ, và sợ hãi. Đến tháng năm, cô sẽ 32 tuổi, cho dù tuổi đó vẫn còn là trẻ, nhưng nếu tính theo độ tuổi sinh đẻ cô đang tiến dần đến nguy cơ thai nhi bị bệnh Down và các dị tật khác khiến việc mang thai trở nên bất khả thi.

Cô đang cược cả tương lai của gia đình vì một cuộc thi. Cô có thể dễ dàng giải mã được động lực của người khác, nhưng lại vật vã khi làm thế với bản thân.

Cô bây giờ đang chạy một cách khó nhọc, trái tim cô đập như năm đám của một người điên đập cửa trong bệnh viện tâm thần, không khí sục mùi tanh của khoáng chất bên rìa sông, ẩm ướt vì nước ngầm ngấm lên.

Con đường bắt đầu thoai thoải theo bờ sông, Sonja cảm thấy mình dùng gót chân nhiều hơn, sức ép lên cơ thể rõ ràng hơn, các khớp xương ép vào nhau, kháng cự lực hút chỉ chực ép cơ thể cô xuống mặt đất trong khi đầu óc nghĩ về người đàn ông ở hòm thư. Anh ta trông thật giống một người phụ nữ, vẻ ngoài anh ta lừa được cô đến tận khi đối diện. Nghĩ mái tóc dài như thế là của một người phụ nữ là hoàn toàn hợp lý. Vậy sao nó lại khiến cô suy nghĩ nhiều như vậy?

*Gần hơn, gần hơn nữa* - giọng hát của Patti Smith ngâm nga đầy ám ảnh.

Điện thoại công việc của Sonja rung trong túi Velcro dưới hông. Cô chậm lại và lấy điện thoại ra. Lou Mcreary - bác sĩ pháp y của vùng Victory phía nam hạt Canaan, và là hàng xóm của Sonja.

Anh ta chỉ gọi vì một lý do: Có xác chết.

Sonja dừng chạy.

## CHƯƠNG 7

Nhân viên cửa hàng Dress Shoppe chào đón Rath với sự hoan nghênh chuyên nghiệp của những khách sạn và nhà hàng cấp cao như Sandalwood và Beach Dunes. Tiếng chuông rung lên khi cánh cửa mở ra kéo ba người phụ nữ tới chỗ Rath gần như cùng một lúc với dáng điệu đồng nhất và nhịp điệu như các vũ công đang biểu diễn trên sàn Broadway. Một thủ đoạn câu khách - anh nghĩ, bình thường mấy ông chồng hoặc bạn trai sẽ cho rằng một bộ quần áo hoàn hảo hẳn sẽ làm cho quãng đường anh ta đưa bạn gái lên giường ngắn lại và bớt chông gai hơn một chút.

Một phụ nữ tầm tuổi 40 - lớn tuổi nhất trong số ba phụ nữ lướt tới chỗ Rath, trong bộ váy màu vàng rượu vang điểm xuyên hoa văn hoa thủy tiên vàng ánh kim sáng lóa lên theo vạt váy, trên cổ tay cô vòng tay màu trắng va vào nhau vang lên những tiếng leng keng. Làn da rám nắng và thân hình săn chắc, màu da bánh mật hoàn toàn không có mấy vết ánh cam khó tránh khi nhuộm da - hoàn toàn tự nhiên. Bên trong sắc nâu người ta vẫn có thể thấy được vẻ hồng hào khỏe mạnh của nhiều năm đi bộ hoặc làm vườn ngoài trời, không giống với màu ửng đỏ đã từng được coi là hồng hào khỏe mạnh tạo ra do cọ xát khăn tắm và nắng biển. Rath có thể tưởng tượng ra đôi tay và bắp chân săn chắc tự nhiên được điêu khắc ra nhờ những tháng ngày vận động tích cực trong thế giới vật chất mà con người đang sống. Một chút mùi hương tử đinh hương thoảng qua mũi Rath khi người phụ nữ vươn tay ra, móng tay gọn gàng giản dị với màu hồng khỏe mạnh.

Rath đưa tay bắt tay cô, hai bàn tay cuốn lấy nhau một chút rồi rời ra, cảm giác của một làn da mềm mại như cánh hoa thoáng động

lại trên tay anh.

“Tôi là Madeline.” Cô nói với chất giọng mạnh mẽ và sang sảng. “Tôi có thể giúp được gì cho anh?”

“Có hai mẹ con một cô gái đã đến cửa hàng vào năm ngày trước,” Rath nói. “Tôi đang giúp đỡ người mẹ,” Rath lấy ra bức ảnh của Mandy, thậm chí hận vì đã quên hỏi Doris một cái bức ảnh “đẹp” hơn.

“Tôi không hiểu lắm.” Người phụ nữ nói.

“Cô bé có thể coi là đã mất tích.”

Trong phút chốc, đôi mắt người phụ nữ phủ kín sự kinh hãi. “Anh là cảnh sát?”

“Hiện tại thì không, phải vài ngày nữa cảnh sát mới có thể chính thức điều tra.”

“Nhưng trước đó...”

“Đó là lý do tôi đi điều tra.” Rath giơ thẻ căn cước ra trước mặt. “Tôi muốn tìm thấy cô bé càng sớm càng tốt.” Anh nói, gật đầu ra hiệu về phía tấm ảnh trong tay cô.

Người phụ nữ để lộ sự do dự và vẻ cảnh giác thường thấy, ngay khi định lắc đầu nói không thì cô bỗng như bừng tỉnh. “Họ đã tới đây, một vài ngày trước, mua mấy bộ váy mùa hè giảm giá mà chúng tôi đang đẩy mạnh tiêu thụ.” Bàn tay đang nắm lại của cô xò ra vuốt thẳng nếp nhăn trên chiếc váy đang mặc. “Ôi thứ trang phục lỗi mốt trầm trọng! Lúc đầu tôi không nhận ra cô bé trong tấm ảnh, trông không giống chút nào, cảm giác như là ảnh chụp của một cô chị họ xấu xí nào đó thì đúng hơn.”

“Vậy là cô đã chứng kiến tất cả?”

“Đi nào!” Cô nói, móng tay lướt qua cổ tay Rath. Anh cảm thấy một dòng điện ấm từ nơi đó lan ra mơn trớn khắp cánh tay.

Rath đi theo người phụ nữ qua một lối đi treo rèm dẫn tới phòng nghỉ ở phía sau cửa hàng. Một căn phòng nhỏ với chiếc bàn dài với

mớ ghế gập cọc cạch không có một chút nào hài hòa về mặt thẩm mỹ. Trên mặt bàn, bình cà phê rỗng không nằm kê tích tắc trên bếp điện bên cạnh lò vi sóng, mớ dây điện loằng ngoằng leo đầy tường kéo dài đến tận lối ra. Mùi cà phê rang cháy thấm đượm cả không gian. Cơ quan quản lý an toàn sức khỏe và bảo hộ lao động sẽ thích kiểu bài trí này.

“Tôi có thể giúp được gì?” Madeline nói.

“Cô có cảm thấy cô bé có biểu hiện gì kỳ lạ vào ngày hôm đó không?”

Cái máy cà phê lại “tích” một tiếng.

“Không.” Cô nói. “Không có ấn tượng gì bất thường.”

“Ấn tượng của cô về hai mẹ con họ là gì? Mô tả trong một từ thôi.”

“Sinh động. Rất khó để nói rõ ràng nhưng cô bé có đầy đủ những phẩm chất cần có để tỏa sáng. Còn người mẹ... xem nào... tôi nghĩ từ “lôi cuốn” có vẻ hợp lý. Cô bé ra ngoài lúc tôi mang cho người mẹ xem một chiếc váy hoàn hảo. Lúc thoáng nhìn ra cửa tôi có thấy cô bé đứng ở bên kia đường, nhìn chăm chăm.”

“Vào thứ gì?”

“Không rõ.”

“Không có ai ở cùng cô bé sao?”

“Có thể có, nhưng lúc tôi nhìn thấy thì không...”

“Tâm trạng cô bé lúc quay vào thế nào?”

“Bằng một từ? ‘Xa cách’.”

“Còn người mẹ?”

“Phiền muộn.”

Rath để lại danh thiếp và dặn dò người phụ nữ hãy gọi bất cứ khi nào cô ấy nhớ lại thêm được điều gì.

Ngay khi anh định ra về, Madeline hỏi: “Không định mua cho vợ anh một chiếc váy sao?”

Rath giơ ra ngón nhẫn chưa bao giờ đeo thứ gì.

Ngón nhẫn của Madeline cũng thế, Rath đã để ý tới điều đó ngay từ sớm. Kể từ sau khi Laura bị sát hại, lần gần nhất có vẻ giống như là hẹn hò của Rath là khi dẫn Rachel ra chơi ở công viên với lũ nhóc nhà mấy bà nội trợ sống gần đây. Nội dung “tán tỉnh” cũng loanh quanh trong mấy mẹo dạy con hay lúc nào thì nên dỗ bé bằng mấy cái hình dán nhân vật hoạt hình. Kể cả có bà mẹ trẻ nào mê tí Rath thì anh cũng không thể nhận ra được do hàng đêm dài mất ngủ và sự lo lắng cuồn dập về sự an toàn của Rachel. Trầm cảm đã rút đi hầu hết năng lượng của Rath, chỉ đủ cho anh làm việc và chăm sóc cho Rachel trong trạng thái vật vờ. Cưa gái? Theo đuổi một mối tình, anh không đủ sức để làm việc đó, chưa kể đến nó sẽ làm anh ghê tởm bản thân mình mỗi khi nghĩ tới cái chết của Laura.

“Người yêu thì sao?” Madeline hỏi, lông mày nhăn lên.

*Cô ấy đang tán tỉnh? Không phải, chỉ là thủ đoạn bán hàng thôi.*

“Ừm, kiểu giữa bạn và bạn gái ý. Hơn mức tình bạn, nhưng chưa phải người yêu.”

“Giống bạn hơn hay giống người yêu hơn?”

Lại một lần nữa anh cảm nhận được cảm giác tê dại khi ngón tay cô lướt qua.

“Người yêu, tôi đoán vậy.” Anh nói.

“Vậy, nhà anh không có ai mặc váy sao?”

“Con gái tôi.”

“Ồ, cô bé bao nhiêu tuổi?”

“17,” chỉ hơn Mandy có một tuổi, xương sống anh lạnh toát bởi ý nghĩ vừa hiện lên trong đầu. “Tôi không nhớ được lần cuối cùng nhìn thấy con bé mặc váy là bao giờ. Tôi thôi mua quần áo cho con bé từ lâu lắm rồi, toàn đưa tiền cho con bé tự mua, dù sao tôi cũng không có mắt thẩm mỹ.”

“Có thể tôi giúp được đấy.”

“Để dành cho lần sau đi,” tiếng Rath vọng lại khi bóng lưng anh lướt qua rèm cửa.

## CHƯƠNG 8

Bước ra khỏi Dress Shoppe, Rath đứng trên vỉa hè nhìn những đám mây trôi lững lờ che khuất mặt trời, gió bắc đổ xuống phố, thổi lá cờ trước cửa tiệm bay phấp phật.

Anh bước sang đường, đứng ở đúng vị trí mà Mandy đã đứng, cố gắng tìm cảm giác về địa điểm. Rath ngẩng đầu nhìn về phía đầu con phố.

Nhà thờ Thống Nhất (The Church of Unity) giống như một ngọn hải đăng đỏ sộ đánh dấu nơi con phố bắt đầu với sự hiện diện sừng sững và uy nghi. Hướng về phía nhà thờ, Rath đi bộ ra đầu phố, qua trạm cứu hỏa và mấy chiếc xe cứu hỏa đang đỗ ở ven đường với đám lính trẻ tuổi đứng túm tụm tán phét với nhau, gật đầu khi thấy anh đi qua.

Rath đứng ở bên kia đường, đối diện nhà thờ, tấm biển trước mặt ghi lại gì đó liên quan đến ngày thứ sáu với đui cừu và đậu giảm giá cho tất cả mọi người vào lúc 7 giờ tối. Rath không biết rõ về cái gọi là Church of Unity nhưng anh đoán nó cũng không khác gì mấy giáo hội cố gắng bành trướng hết mức có thể để nhét đầy túi bằng tiền của các con chiên.

Hồi Rath mới lên mười, mẹ anh cuối cùng cũng quyết định li dị. Bà đến xưng tội trước cha Morency - vị linh mục đã rửa tội cho bà, chủ trì và tổ chức hôn lễ cho bà trong chính nơi thánh đường tôn nghiêm bà tới mỗi sáng chủ nhật. Cha Morency nói với bà rằng hôn nhân là sự liên kết thần thánh và phá vỡ nó là tội lỗi. Bà đã hỏi rằng ngoại tình trong thời gian dài có phải là tội lỗi? Đương nhiên, nhưng

đó là do chồng bà đã bị quỷ dữ chiếm lấy và chỉ có tình yêu của bà mới có thể trục xuất Satan và trả lại một tâm hồn trong sạch, còn ly hôn thì chẳng có giúp được gì cho việc trục xuất quỷ dữ - nó chỉ đơn thuần là sự ích kỷ của con người. Chủ động ly hôn là một thứ tội lỗi nặng nề hơn tất cả. Những gì bà phải làm là tiếp tục tha thứ và tha thứ và cầu nguyện cho chồng. Đó là trách nhiệm và nghĩa vụ của người vợ. Khi mẹ anh kiên quyết ly hôn, cha Morency nói rằng ông ta sẽ cầu nguyện cho bà, nhưng kể từ giờ phút đó bà đã không còn được ông chào đón như một con chiên của Chúa.

Đọc con phố, người người đi lại trong vội vã, nhìn đâu cũng thấy những gương mặt cúi gằm xuống vì gió. Rath dừng lại bên đường và lặng lẽ quan sát. Mandy đã nhìn thấy gì vào lúc đó? Bước vào *A Kind Place* - tiệm bán cần sa trá hình dưới lối buôn tẩu thuốc và các sản phẩm liên quan cho người ghiền thuốc hay là tạt qua một tiệm quần áo khác? Liệu cô bé có gặp người quen không? Gặp ai? Lòng Rath nhộn nhạo khao khát bấm máy và gọi cho Rachel. Thứ cảm giác cứ vài tiếng lại xuất hiện một lần. Thường thì Rath sẽ cố gắng kiềm chế, anh muốn Rachel có không gian riêng để tận hưởng cuộc sống của một sinh viên đại học, nhưng lần này thì khác. Không thể kiềm chế nổi lo âu trong lòng, Rath rút điện thoại. Hai vạch sóng - sự kỳ diệu nhiệm màu. Điện thoại rung lên làm Rath giật mình - Laroche - Rath lờ đi và từ chối cuộc gọi.

Anh nhấn số và chờ đợi. Bang Johnson nằm lệt thềm trong bóng phủ của ngọn Eden. Nếu như ở đây - Canaan - hai vạch sóng đã là cả một phép màu thì ở đây đó, Chúa và một vạch sóng có rất nhiều điểm tương tự: Những tín đồ ngoan đạo thì tin tưởng trong hy vọng nhưng không hề mong chờ một chút bằng chứng nào rằng nó sẽ xảy ra trong hiện thực. Rath biết Rachel sẽ kiểm tra tin nhắn và trả lời khi con bé về tới Johnson Village.

Cuộc gọi của Rath “bị” chuyển tới hộp thư thoại, giọng cô bé vang lên trả lời tự động làm anh mỉm cười. “*Đủ quan trọng để gọi tức*



*là đủ quan trọng để để lại lời nhắn, thế nênnnnnnnnn, cứ tự nhiên để lại lời nhắn nha. Yêu bạn, moa.”*

“Nè con yêu, là ba đây. Chỉ muốn gọi để hỏi thăm con một chút. Và...” Anh dừng lại một chút khi cảm giác tội lỗi thoáng qua. Anh đã định nói với con bé rằng anh muốn hỏi về một vụ án quan trọng. “Ba hy vọng trường lớp đều ổn cả. Thịnh thoảng gọi lại cho ba. Nhớ con!” Rath quyết định tốt hơn hết là không hỏi.

Rath ngắt cuộc gọi, đã 4 giờ chiều. Anh chìm vào trong hoài niệm, mọi khi, 4 giờ chiều là lúc Rachel tan học, con bé sẽ chạy ù qua cửa như một cơn gió và chiếu sáng cả căn nhà với sức sống bùng bùng.

Rath không có nghi vấn nào về vụ án, nhưng anh biết nếu để lại lời nhắn nói rằng anh cần sự trợ giúp của con bé, Rachel chắc chắn sẽ gọi lại. Anh đã từng làm như vậy và dẫn vật bản thân trong cảm giác tội lỗi. Sự thao túng... Rath rất ghét lời nói dối - giống ông già nhà anh - Dối trá nhìn có vẻ dễ dàng, thậm chí đôi khi là cần thiết nhưng luôn luôn dẫn đến những rắc rối không ngờ. Dù vậy, anh vẫn ước gì mình đã nói dối để con bé gọi lại, chỉ để nghe giọng Rachel một chút.

Kể từ lúc Rachel được 11 tuổi, con bé đã bắt đầu giúp đỡ anh trong các vụ án. Ban đầu là những vụ đơn giản và không bạo lực: Một ông bố ăn bám, một gã thủ quỹ biển thủ 623 đô la Mỹ. Anh đưa cho Rachel bản sao của những lần trao đổi, hóa đơn điện thoại, thư điện tử để tìm ra manh mối hay sự liên hệ mong manh nào đó. Anh và con bé cùng nhau chơi đùa với các vụ án theo cách mà “nhà người ta” chơi ghép hình.

Ngay cả lúc đó, anh chưa bao giờ lôi kéo con bé vì sự ích kỷ của bản thân. Rath đã khiếp đảm khi nhận ra anh đã để báu vật rạng rỡ và cởi mở của mình chìm đắm trong một thế giới khác biệt và đen tối. Anh dỗ Rachel ngồi vào bàn ăn bằng cách lợi dụng hứng thú dạt dào của con bé về những gì bí ẩn và tăm tối. Con bé là kiểu trẻ con không những không che mặt mỗi khi phim tới đoạn kinh dị mà còn chờ đợi

nó một cách hào hứng. Khi bạn bè học chữ qua Goosebumps và Harry Potter, con bé lại đam mê *Gashlycrumb Tinies* và *Complete Works of Poe*<sup>[2]</sup>.

Khi Rath ngồi làm việc con bé lại lúi húi bên tập hồ sơ với cái bánh kẹp phết bơ lạc trên tay, khoan tròn mấy chi tiết với bút chì đỏ, ghi ghi chép chép trong quyển sổ tay Moleskine mua bằng tiền sinh nhật. Lúc Rath chạy qua xem, con bé sẽ giấu cuốn sổ đi như học sinh che bài kiểm tra mỗi dịp cuối kỳ. “Ba, không được ti hí, con sẽ báo cáo khi con làm xong mà!”

Và rồi, cuối mùa xuân năm ngoái có một bước ngoặt không mấy thoải mái. Khi Rath hút bụi dưới gầm giường Rachel, anh phát hiện ra một thùng đầy sách với những tựa đề như: *Sát nhân hàng loạt*; *Phương pháp và sự điên cuồng*; *Khát máu*; *Ác quỷ*; *Căn nhà chết chóc...*

Tim anh chùng xuống, thả thân thể ngồi xuống bên giường trong cảm giác kinh hoàng.

Anh mở máy tính xách tay của Rachel lên chỉ để nhìn thấy danh sách những phim của Netflix con bé đang xem: *Tội ác trong tôi - Evil Inside Me*, *Tâm hồn đen tối - Black Soul*, *Tàn sát - Carnage*, *Ký sinh trùng - Deranged*, không có phim hài cho tuổi “teen,” không có chương trình tivi, con bé đã xem tầm năm mươi bộ phim cấp B và còn cả năm mươi bộ nữa trong danh sách chờ.

Khi anh nói chuyện với con bé về mớ sách, con bé cười. “Thật bệnh phải không ba?”

Phản ứng của con bé đầy nỗi lo lắng của anh đi xa hơn.

“Nó làm ba lo lắng.” Rath thú thật, thận trọng và lo lắng rằng anh sẽ đẩy con bé ra xa nếu quá lời.

“Để làm báo cáo ở trường thôi ba.” Rachel nói.

Anh bảo với con bé rằng số sách đó quá nhiều, Rachel lại rên rỉ. “Đây sẽ là bản báo cáo hoàn hảo nhất của con, ba ạ. Con cần phải nghiên cứu!”

Và họ không bao giờ nhắc lại nữa.

Và rồi anh lo lắng: liệu có phải khi còn bé, con bé đã nghe thấy tiếng cha mẹ mình bị sát hại? Nghe thấy Laura bị cưỡng bức? Có âm thanh xấu xí nào đã thoát ra từ miệng Laura? Liệu có thứ gì đó tàn khốc và tanh máu đã xâm nhập vào tâm hồn con bé? Có thứ âm thanh ma quỷ đáng nguyền rủa nào lấp đầy đôi tai nhỏ bé? Còn thứ gì khác có thể giải thích khát vọng của Rachel với những thứ hình ảnh tục tĩu và đáng sợ như vậy?

Rath không bao giờ kể với Rachel sự thật về cái chết của cha mẹ con bé. Anh nói rằng họ đã mất trong một vụ tai nạn xe hơi. Trở thành một *Cô gái có cha mẹ bị sát hại* thì có gì tốt đâu? Có một sự thật không mấy tốt đẹp, rằng khi bạn dính líu tới một kẻ giết người man rợ như kẻ đã sát hại Laura, tâm hồn bạn sẽ giống như bị nó làm vấy bẩn. Nó sẽ là cái lăng kính mạnh nhất và duy nhất mà người ta dùng để soi xét bạn và bằng cách nào đó bạn cũng sẽ nhìn thế giới qua lăng kính đó. Một sự khẳng định chắc chắn và không thể tránh khỏi. Rath muốn Rachel tránh xa khỏi sự xa lánh của bạn bè, tránh xa khỏi tầm với của bạo lực.

Cha mẹ con bé bị giết hại ở một nơi cách đây hơn bảy mươi dặm về phía nam, gần mười bảy năm trước và không có ai trong số bạn bè của họ biết được sự thật. Khi nhận nuôi con bé, Rath đổi họ Rachel thành của mình, xóa đi mọi mối liên kết với cái tên Laura có sau khi kết hôn. Những người duy nhất biết được chân tướng đều là những người thực thi pháp luật và họ đã biết quá rõ hậu quả của việc xát muối vào nỗi đau trong lòng Rath. Những năm qua, con bé hỏi về mẹ của mình ngày càng nhiều hơn khiến cho Rath sống trong nỗi sợ rằng sự tò mò của con bé một ngày kia sẽ mở rộng cánh cửa sự thật. Một lúc nào đó con bé sẽ tìm thấy thứ gì đó trên mạng. Và rồi sau, cuộc sống của con bé, của anh, của họ sẽ ra sao khi con bé vạch trần lời nói dối của anh suốt mười mấy năm qua? Liệu có phải vì thế mà con bé không gọi lại? Vì con bé đã biết được sự thật?

Và đây, đây chính là rắc rối lớn nhất của sự dối trá: thần hồn nát thần tính.

## CHƯƠNG 9

Rath lái xe lên hướng dải Aver, chiếc Scout rung bần bật và xóc nảy kinh hoàng trên đường đất lồi lõm đến nỗi hai hàm răng anh đau ê ẩm vì va đập và lưng thì tê dại vì cơn đau.

Điện thoại anh rung lên - Đây là số riêng - *Chẳng lẽ là Rachel? Gọi nhờ điện thoại của bạn?*

Anh nhận cuộc gọi.

“Chúng ta có một thi thể nữ giới, gần St. J.” Là Sonja.

“Ở đâu?”

“Đường Victory.”

Đường Victory nằm khoảng hai mươi lăm dặm về phía nam Canaan, cách St. J khoảng mười phút lái xe. Nơi đây đã một thời là một thị trấn sầm uất của dân buôn gỗ nhưng giờ chỉ còn lác đác vài mống vẫn còn bầu vịu kiếm tiền bằng việc chạm khắc thuê cho nhà máy Northern Dynasty. Thị trấn nhỏ yên tĩnh với số nhân khẩu chẳng đạt nổi tới bốn chữ số, một con đường cái chạy xuyên qua với những cửa hàng địa phương như Northwoods, nhà hàng The Wilderness đứng xếp hai bên cùng với McDonald và Dunkin' Donuts.

Sonja sống ở đó.

Rath tạt vào bên lề con đường cũ kĩ. “Liệu có phải là Mandy?”

“Vẫn đang chờ đợi thêm tin tức của Loy, tôi đã đưa anh ấy đặc điểm nhận dạng của cô bé.”

Rath ngả người dựa vào ghế và hướng mắt nhìn qua kính chắn gió. Bầu trời phủ một màu xanh trầm đục. Có những ngày bạn ngẩng đầu và thấy bên ngoài là ánh nắng ngọt ngào và bầu trời trong xanh

tươi mới, nhưng ngay khi bước chân ra ngoài bạn sẽ bị giội một gáo nước lạnh và bị vùi dập thừa sống thiếu chết dưới năm đấm của thứ gọi là cuộc đời và hôm nay là một ngày như thế.

“Mong rằng đó không phải là cô bé.” Anh nói. “Tôi đang trên đường đến chỗ bạn cùng phòng và sau đó là chỗ bố con bé. Tôi không thể thông báo với họ về ca tử vong - chỉ có cảnh sát mới được làm điều đó, mà tôi đang điều tra với tư cách cá nhân.”

“Chưa có thông tin chính thức, tôi chỉ nhận được thông báo về thi thể một cô gái, chỉ thế thôi.”

*Tại sao cô ấy không gọi cho Grout mà lại cho mình?* Rath suy tư.

“Nghe này,” Sonja nói. “Không thể để Grout biết chuyện này, ít nhất là cho đến khi chúng ta tìm được manh mối nào đó, hiểu không?”

Rath biết đây không phải là một lời thỉnh cầu, cô đang yêu cầu anh. Yêu cầu của cô vô tình đã giải đáp cho bản khoản của Rath - Sonja đang chơi một trò chơi mạo hiểm, giấu giếm thông tin với sĩ quan cấp trên.

“OK.” Rath nói và ngắt cuộc gọi.

Anh gọi cho Rachel và lại bị chuyển vào hộp thư thoại. “Con yêu, là ba đây. Gọi lại ngay khi có thể nhé.” Ngữ khí của anh chẳng mấy giống một lời đề nghị.

Rath lái xe lướt qua những hòm thư cũ kỹ như những ống bơ sữa gỉ sét được viết những cái tên Pháp hào nhoáng. Những lái buôn lông thú đến rồi đi, để lại đám con cháu sinh sôi trên vùng đất của những gã tiền phu, thợ lợp mái, thợ nề và nông dân. LasSalle, Lepage, Leduc, LaValle, Lavec - những cái tên gọi lên trong Rath cảm giác thèm thường một chai Laphroaig. Anh dừng xe trước một hòm thư với cái tên “Duffy” viết bằng bút dạ đen. Chà, một cái tên bình thường giữa một rừng những cái tên hào nhoáng.

Đi lên đến đỉnh một lối thoai thoai vốn được rải sỏi (dù sỏi đã bị xói mòn gần hết), người ta nhìn thấy một căn nhà lệch tầng tàn tạ. Rath đỗ xe vào bên đường, bánh xe nghiêng lên một mảng cỏ khô héo,

ngay bên cạnh một chiếc Corolla đời 90 dán mấy miếng hình bạc phếch. Anh bước qua chiếc Corolla, một tràng hạt màu đen treo toòng teng ở gương chiếu hậu, vỏ kẹo, vỏ bánh với lon co-ca trắng nằm lăn lóc ngập sàn nhà, ghế sau cho trẻ em bám đầy bụi và lông thú. Ván gỗ T-111 rẻ tiền lợp bên sườn nhà đã mục ruỗng với địa y mọc tràn lan và bị lũ nhím liếm muối trong keo dán nhai thành chai lờm chờm.

Rath hướng mắt nhìn về Thung lũng sông Monadnock. Dòng sông len lỏi cắt qua mảnh đất nông nghiệp rộng lớn. Mặt sông phản chiếu ánh sáng mặt trời, lấp lánh như dòng bạc được rót xuống từ thiên đường. Rừng cây gỗ cứng nhuộm sắc thu tỏa sáng dịu dàng trong màu vàng của nắng chiều rực rỡ - một nét đẹp hoàn toàn tương phản với căn nhà ọp ẹp hiện ra trước mắt anh đây. Cánh cửa bật mở và một cô gái khoảng tầm hơn 20 đứng sau rèm cửa rách nát lên tiếng. “Tôi có thể giúp được gì?”

Gale Duffy có một đôi mắt to, hai gò má lấm tẩm tàn nhang, đôi môi đầy đặn và chúm chím. Cô mặc một chiếc áo thể thao có in hình Gronkowski Patriots<sup>[3]</sup> màu hồng rộng thùng thình dài gần chạm gối, để chân trần với móng chân sơn hai màu xanh đỏ của quốc kỳ. Cô gái đứng tựa vào khung cửa, hai tay ôm lấy người, không nhận ra rằng động tác làm sâu thêm khe ngực vốn lấp ló sau cổ áo rộng trễ nải. Dường như đó là thứ trang phục duy nhất trên người cô gái - một thân thể trống trơn trần trụi đằng sau lớp áo thể thao.

“Gronk đã ra đi để tìm kiếm một khởi đầu mới - đó là nếu anh ta còn khỏe mạnh.” Rath nói. “Đáng buồn là cái vế sau không mấy thực tế.”

“Một lữ khách lạc đường hay là một người hâm mộ của đội Pats? Anh là ai?”

“Tôi là...”

“Cớm? Trông không giống lắm!”

“Vậy phải trông như thế nào mới giống?”

“Không giống anh.” Cô gái nhìn về chiếc Scout, hàng lông mày nhướn lên kinh ngạc. “Thật hả?”

“Tôi làm việc bí mật.” Rath nói.

“Các anh thật sự tồn tại hả?”

“Ít nhất có tôi.” Anh đưa cho cô xem thẻ căn cước.

“Trông giống thẻ phòng thể hình Golds Gym.” Cô gái nói.

“Thẻ phòng thể hình kiểu gì cũng có chữ Gold’s Gym trên đó.”

“Anh muốn gì?”

*Nhẹ nhàng thế đủ rồi*, Rath nghĩ.

“Để hỏi cô một số câu hỏi về Mandy,” anh nói.

“Nó đã làm gì?”

“Điều gì khiến cô nghĩ rằng Mandy đã gây chuyện?”

“Ờ, chính anh đó.”

“Tôi vào được không?”

Cô gái làm bầm vài tiếng rồi đưa tay mở rộng cửa.

Căn nhà nồng nặc thứ mùi hỗn hợp của cát mèo<sup>[4]</sup> và cái thứ chất thải vốn phải được cát mèo phủ lên - một trong số cả tỉ lí do khiến Rath không ưa lũ mèo. Anh hắt xì vài cái, mắt lờn nhòe, anh bị dị ứng với mèo.

Bên ngoài căn nhà bừa bộn lộn xộn là thế nhưng bên trong lại gọn gàng một cách đáng kinh ngạc. Tấm thảm lông dày hẳn rõ những vết bánh xe của máy hút bụi.

Sô pha và ghế có những đường cong hiện đại. Tay vịn uốn lượn bằng gỗ phong, đệm ghế là vải lanh trắng tạo hình na ná giống những thiết kế đắt tiền từ châu Âu. Rath nhớ rằng anh đã giúp Rachel chở một bộ tương tự từ tuốt tận cửa hàng Ikea ở Montreal về. Nhìn không hề tệ nhưng của rẻ là của ôi. Anh chưa bao giờ nói với Rachel điều đó - không muốn phá hỏng hứng thú của con bé.



Trên tường có treo một bức ảnh của Gale và một vài phụ nữ trung niên, ôm lấy vai nhau, mái tóc có chút rối và mồ hôi, trên môi đọng một nụ cười thỏa mãn như họ đang trong một chuyến đi du lịch tới miền nhiệt đới. Họ cùng mặc sơ mi giống nhau có dòng chữ: *Chạy vì cuộc sống*. Phía dưới bức ảnh là chữ ký gửi cho Gale: “Hero for Life 2010”.

Giá sách đầy chặt những cuốn sách được xếp ngay ngắn theo chiều dọc với gáy sách hướng ra ngoài. Rath đọc được tên một vài tựa sách. *Edie: American Girl, Vamps and Tramps* của Camille Paglia, *Wonderland Avenue: Tales of Glamour and Excess*, *Take the Cannoli* của Sarah Vowell.

“Sách của Mandy,” Gale nói. “Nó thích loại đó, nữ quyền, cách mạng giới, sách kiểu như vậy.”

“Sao sách của cô bé lại ở đây? Đây là chỗ của cô mà, phải không?”

“Phòng của nó bé như cái lỗ mũi, với lại hình như tôi bị chơi khăm. Có vẻ sách ở đây chỉ để khoe, lẽ có mấy chàng trí thức ghé qua.”

“Đã có ‘chàng trí thức’ nào đến đây chưa?”

“Chả có ma nào, thật là khó tin.”

“Có ý gì?”

“Anh đã bao giờ nhìn thấy Mandy chưa? Nó có thể ăn mặc rách rưới như ăn mày mà cả tá đàn ông vẫn sẵn sàng quỳ dưới gấu váy và đám con gái thì đỏ mắt ghen tị đấy.”

“Cô ghen tị?”

“Ghen tị có thể là tội lỗi, ngài cảnh sát ạ, nhưng mà tôi chỉ là một con người. Cứ tưởng tượng một người bạn cùng phòng có thể ‘tát’ anh bay khỏi sự ảo tưởng của bản thân xem.”

“Tát?”

Cô gái đảo mắt. “Cái mà mấy ông già các anh gọi là đám trẻ trâu. Ờ, ví dụ như Gronk. Anh biết đấy. Thử tưởng tượng anh ta chạy bộ quanh căn hộ nhà anh, cời trần, phô bày thân hình tráng kiện, cơ múi săn chắc và anh,... và điều đó làm anh rạo rức. Thế nhưng nhìn sang Mandy, anh sẽ thấy tự ti về bản thân mình, giống như nó là một thiên thần trên cao và bản thân anh xấu xí như một nấm bùn dưới đất. Cho đến khi anh hiểu nó.”

“Sao lại vậy?”

“Nó trầm lặng. Khép kín. Nó khiêm tốn không muốn phô bày cái đẹp của bản thân - điều đó làm cho các cô gái phát điên nhiều hơn. Anh biết đấy, nếu một cô gái đẹp có tính khí khó ưa thì ít ra anh còn có thể tự an ủi rằng tốt gỗ hơn tốt nước sơn. Thế nhưng, nó không chỉ tốt nước sơn thôi đâu, nó thân thiện và ngây thơ, sự trong sáng ấy làm tụi con gái phát điên. Tại sao một người con gái không nhận ra rằng cô ta xinh đẹp đến nhường nào? Nếu tôi là nó, tôi sẽ lòng vòng cả ngày khoe khoang, anh có hiểu ý tôi không?”

“Nửa hiểu nửa không.”

Cô gái bật cười. “Con gái là một sinh vật kỳ lạ.”

“Cô nghĩ vậy?”

“Đặc biệt là khi dính dáng đến những cô gái khác, xinh đẹp hơn. Giờ đến việc chính, Mandy bị làm sao?”

“Cô bé mất tích rồi.”

“Sẽ lại xuất hiện trở lại thôi.” Gale nói.

“Cô khẳng định như vậy?” Rath nhìn biểu cảm gương mặt cô gái, thoáng ngạc nhiên trước câu trả lời nhanh gọn đó.

“Khi bằng tuổi Mandy,” gương mặt thoáng qua một vẻ xa xăm. “Tôi thường xuyên biến mất ấy.”

“Vậy, cô bé là một cô gái như thế nào?”

“Tôi đã nói rồi đấy, kín như bưng. Đi về nhà, chào một tiếng, thoáng nở nụ cười, vợ cuốn sách, lẩn vào phòng ngủ và làm tổ trong

đó luôn - Mandy là thế. Không thò mặt ra lần nào, không ra lấy đồ ăn vặt. Tôi nghi ngờ rằng nó đã đọc hết hơn nửa mớ sách này rồi.”

“Cô có nói rằng cô bé đã ‘chơi’ cô?”

“Tôi không thích để sách ở ngoài này. Tôi bảo Mandy cất chúng lên gác xếp nhưng nó nói rằng gác xếp quá ẩm thấp cho những cuốn sách quý giá. Tôi đã nghĩ *chỉ là sách thôi mà, có phải là Kinh Thánh hay cái gì đó tương tự đâu*. Mandy nói tôi có thể xài đồ của nó... tôi cần một nơi nào đó để thả mình ngồi xem phim cho nên tôi đồng ý. Trước giờ tôi chả có mấy đồ đạc tử tế ngoài mấy cái ghế rách nát và thùng đựng sữa.”

“Cô và Mandy không hòa hợp lắm nhỉ?”

“Tôi tìm *bạn cùng phòng* chứ không tìm *bạn bè*.”

“Tôi có thể xem qua phòng của Mandy không?”

“Không có gì nhiều để xem đâu.” Cô gái vươn người uể oải và hất đầu ra hiệu, ánh mắt hướng về một hành lang hẹp. “Căn phòng cuối cùng bên trái.”

Phòng ngủ được giới thiệu là ‘bé như cái lỗ mũi’. Trong phòng là một chiếc giường đôi không có vách đầu giường và cuối giường nằm giữa bức tường đối diện cửa ra vào, mép giường cách mỗi tường khoảng hơn ba mươi xen-ti-mét một chút xíu. Tấm poster Marilyn Monroe kiểu Warhol dán trên tường đã bạc phếch - nét chấm phá duy nhất trên bức tường trắng lờm chờm những đinh và lỗ khoan.

Trên chiếc giường trải ga hồng có hình Betty Boop đang biểu diễn, chăn bị ném thành một đống. Rath dùng hai ngón tay nhón lấy một góc chăn và nhấc nó lên, bên dưới là một cuốn sách đang mở *Black and Blue*. Rath chưa bao giờ nghe nói đến cuốn này, anh lướt qua phần bìa của cuốn sách - nội dung nói về một bà mẹ chạy trốn khỏi sự bạo hành của ông chồng và phải thay tên đổi họ. *Cháu đã bắt chước những gì xảy ra trong truyện sao?* Rath phân vân. *Bỏ chạy, thay tên đổi họ?* Anh viết tên cuốn sách vào sổ tay.

Rath nhét đuôi bút chì vào khe hở trên ngăn kéo chiếc bàn đầu giường và gạt nó mở ra. Lược chải tóc, sơn móng tay màu nóng hiệu Rupture, ví, một vài thứ đồ linh tinh, hộp thuốc giảm đau Midol, một mớ bút và tập giấy trắng. Ánh mắt Rath dừng lại trên dòng in chìm của quyển sổ: *Khu nghỉ dưỡng và khách sạn Starmont*.

Quyển sổ vẫn còn mới nguyên, không có một chút dấu vết viết lách nào, anh bỏ nó vào trong túi áo khoác và cúi người nhìn xuống gầm giường - mặt bỗng đau nhói. Một con mèo hoảng sợ cào vào mặt Rath rồi nhanh chóng lẩn ra ngoài. Anh đứng lên, lau máu trên gò má, vết cào ngứa ngáy và sưng lên. “Cat scratch fever” - bài hát bỗng nhiên hiện ra trong đầu anh - lão Nugent<sup>[5]</sup> điên khùng ít ra cũng làm được cho ra hồn một bài hát nền tảng cho cả cuộc đời không mấy êm ả của lão.

Rath mở cánh cửa xếp của tủ áo chỉ để thấy quần áo chất đống đổ ập ra ngoài. Quần bò mài màu đen xanh, quần áo nhung và váy xòe xếp li, áo ba lỗ thể thao và một mớ áo phông in hình Wonder Women, Betty Boop và Marilyn. Một vài chiếc áo in chữ “Black Ts” và “John Deere and got choice?”

Quần lót, chất liệu cốt-tông, vứt thành một đống màu trắng. Không có áo ngực.

Anh tìm trong túi áo và thấy một cái danh thiếp - nhãn nhúm và nhàu nát do máy giặt, đương nhiên không thể đọc được gì nữa. Rath đóng cửa tủ lại.

Trên đường đi ra phòng khách, Rath lên vào nhà tắm và đóng cửa lại. Căn phòng sạch bong không một vết bẩn, bồn rửa bằng crom sáng choang phản chiếu hình ảnh thu nhỏ của anh và mọi thứ đằng sau. Không khí nặng mùi thuốc tẩy nhưng không át nổi mùi thùng vệ sinh của mèo bên cạnh bồn cầu. Rath phân vân không biết liệu khi xịt dung dịch Luminol lên đây liệu anh có thu được dấu vết nào không: Nhà tắm sạch sẽ - quá sạch sẽ - sạch sẽ một cách bất thường, liệu có phải

có bàn tay ai đó đã tẩy rửa tất cả căn phòng hòng che giấu dấu vết tội ác?

Ngay dưới bồn rửa là một cái thùng gồm toàn kẹp quần áo, băng vệ sinh, kem, thuốc mỡ, một thứ bột gì đó và bàn chải đầu tròn cọ bồn cầu.

Anh mở tủ thuốc nhỏ trên tường, khung kim loại với cái gương nhỏ sứt mẻ. Bên trong tủ thuốc, mỗi nõi giữa các ngăn đã gỉ sét, chất đầy si-rô trị ho, thuốc dị ứng, dung dịch bảo vệ kính áp tròng, vài chiếc dao cạo râu loại dùng một lần màu hồng, đồ trang điểm, nhíp, thuốc nhuộm tóc hai màu xanh đỏ và cả thuốc tránh thai.

Khi Rath đóng tủ thuốc và bước ra cửa, anh cảm giác có thứ gì đó vương vướng dưới chân. Một tờ giấy nhớ. Anh nhặt tờ giấy lên - chữ viết nguệch ngoạc như nét nghịch ngợm của trẻ con - chỉ có một từ - cực kỳ khó đọc. *Argtbrongcin*? Rath gập nó lại và nhét vào túi sơ mi.

Rath giật mình khi điện thoại *bất ngờ* đổ chuông.

Laroche, lại là hấn. Rath không định để thằng hâm đó trốn buổi chơi mà không có ai thay thế. Đáng đời hấn, cho chừa cái tội có gan làm không có gan thừa nhận với vợ việc hấn mười lần lén theo dõi cô ấy đi chơi.

Trong phòng khách, Rath thấy Gale ngồi xem *Judge Judy* trên ghế sofa. Con mèo chết tiệt đã cào anh cuộn tròn trong lòng cô gái, dõi theo anh bằng đôi mắt cảnh giác.

“Anh dọa sợ mèo cưng của tôi rồi.” Cô gái nói.

“Mandy có máy tính để bàn, máy tính xách tay hay cái gì tương tự vậy không?” Rath hỏi.

“Không thể nào, nó mới được nhận vào làm thôi, khó khăn lắm mới gom đủ tiền thuê nhà, lấy đâu ra tiền dư để mua mấy thứ đồ chơi đó chứ. Với lại, chẳng có thứ gì quanh đây ngoài đường dây điện thoại, cứ nhìn cái tivi với ăng ten râu thì biết.”

Rath gật đầu, một phần của Vermont cứ như chưa thoát được khỏi thời tiền sử vậy.

“Căn nhà rất gọn gàng.” Rath tán thưởng.

“Thích sạch sẽ cũng giống như sự sùng đạo vậy,” khoe môi cô ta cong lên một nụ cười mỉa mai.

“Cô nghĩ việc Mandy bị hại hoặc đang gặp rắc rối là có cơ sở không?” Rath hỏi.

“Trừ khi nó lại chõ mũi vào việc gì đó quá khả năng của bản thân.”

“Như là?”

“Sao tôi biết được?”

“Có phải cô đang dùng thuốc tránh thai?”

Cô gái bật cười, âm thanh khàn khàn như tiếng la kêu, nước phun ra đấng mũi.

“Tôi vẫn là *gái trinh* mà.” Cô ta nói, cười ha hả và lại sặc một lần nữa.

Rath cũng cười theo như thể hai người đang nói về một chuyện cười nào đó vậy.

Vẻ giận dữ bỗng chốc hẫng lên trên gương mặt Gale. “Không phải người đàn bà nào cũng...”

“Ừm, đương nhiên là không.” Rath nói, hơi ngượng ngùng khi nhận ra Gale đang không hề đùa. “Tôi chỉ là...”

“Định kiến. Anh chỉ phán xét người khác thôi. Một con bé da trắng hèn mọn nghèo khó, sống trong một căn nhà tồi tàn như đồ bỏ, chuyện trò tục tĩu hẳn phải đã lên giường với quá nửa số đàn ông ở phía bên này Canada rồi nhỉ? Có thể Mandy đọc hết đám sách vở về quyền của phụ nữ, nhưng tôi mới là người thực sự theo chủ nghĩa nữ quyền. Bởi vì nếu anh kiểm soát được bản thân mình, anh sẽ kiểm soát được cuộc sống của anh.” Lông mày cô ta dựng thẳng, mặt đỏ bừng, đôi mắt vẫn lên giận dữ và điên loạn.

*Cô gái này thật nóng tính.* - Rath nghĩ.

“Tôi xin lỗi vì những gì đã nói.” Rath nói.

“Không cần, định kiến của anh không hẳn là không có căn cứ, nó thậm chí đúng tới chín mươi chín trên một trăm trường hợp, nhưng lần này anh đã sai.”

“Tôi chỉ nghĩ là... Cô biết đấy. Ghế cho trẻ em, trên xe?”

“À!” Cô gái ồ lên với vẻ bưng bình, vẻ giận dữ trên gương mặt bỗng chốc tan ra như băng tuyết dưới một ngày xuân ngập nắng. “Vậy thì tôi phải xin lỗi anh, đôi khi tôi khá là xét nét...”

“Vậy thì?”

“Tôi làm việc tại nhà trẻ. Theo luật thì tôi cần có ghế trẻ em trên xe để phòng các trường hợp khẩn cấp.”

Rath gật đầu.

“Lũ mèo là cục cưng của tôi.” Cô nói.

“Nếu nghĩ ra bất kỳ điều gì, hãy gọi cho tôi!” Rath đưa danh thiếp của mình cho cô gái. “À, còn một chuyện nữa,” anh lấy ra tờ giấy nhét được trong phòng tắm và đưa ra trước mặt Gale. “Cái này là của cô?”

“Không.” Gale trả lời sau khi quan sát tờ giấy.

“Dù vậy, nếu cô nhớ ra điều gì, nhớ gọi cho tôi!”

Ngồi trong chiếc Scout, Rath dán tờ giấy nhớ lên xe chỗ ngay trên gạt tàn thuốc.

Lái xe xuống dưới thung lũng, anh cố gọi cho Rachel và cuộc gọi lại bị chuyển tới hộp thư thoại.

“Ừm,” anh nói. “Ba đây, gọi cho con,... à, làm việc mà mấy ông bố thường làm.”

## CHƯƠNG 10

Ngồi bên trong chiếc Scout, Rath quan sát phía bên ngoài căn hộ của Larry Wilks từ vị trí cách vài tòa nhà phía bên kia đường. Lớp phủ trên con đường nhỏ hẹp nứt vỡ ngổn ngang do băng đá, con phố nhỏ bị lãng quên và che phủ bên dưới những rặng cây thông đỏ được “Đội quân cây FDR”<sup>[6]</sup> trồng chuẩn xác theo những hàng lối kỳ lạ.

Dọc hai bên đường là những sân nhà được chăm sóc một cách cầu thả ngập trong lá thông mục và cành cây gãy vụn. Rath mới đỗ xe có vài phút mà kính chắn gió đã bị nhỏ lổm đổm nhựa cây trông như đám phân chim sền sệt. Đâu đó quanh đây, tiếng gà gáy vang lên như thể bóng cây thông rậm rạp che khuất ánh nắng khiến lũ gà tội nghiệp bối rối tưởng nhầm là trời chỉ mới vừa sáng - một buổi bình minh vĩnh cửu.

Những căn nhà quanh đây là sản phẩm của đợt bùng nổ địa ốc sáng nở tối tàn hồi những năm 1980, kế hoạch phát triển địa ốc bỏ ngỏ, những trần nhà ngập nước mưa chuyển dần thành một thứ nước súp xanh màu tảo và cóc chết trông không khác gì nôi độc dược của lũ phù thủy trong truyện cổ. Con đường đã được hoàn thiện nhưng những mảnh vụn từ thời kỳ hoàng kim của nó từ hồi năm 1987 vẫn còn vương vãi khắp nơi. Những cửa sổ từ lâu đã tối mờ lấm tấm mấy miếng dán ghi “Tot Finder”. Bên cạnh lối vào vỡ vụn của mỗi căn nhà là một khoảnh sân nhỏ để chơi bóng rổ - ván hậu bằng kim loại gỉ sét nhìn không ra chất liệu ban đầu, lưới bóng chỉ còn là chút ít mảnh vụn phát phơ trong gió như những mảnh giẻ lau xơ xác. Cột bóng rổ nghiêng đi như bóng lưng còng chán nản, lớp xi măng chôn giữ chân cột từ hai mươi lăm năm trước giờ nứt vỡ và lơi lỏng. Trong tầm mắt



Rath chỉ có sự cố xưa và cũ kĩ, không có một tấm bảng nào mới, chỉ có một chiếc trông tương đối khá là loại dành cho trẻ em có thể điều chỉnh được độ cao và được gắn bánh xe để dễ di chuyển.

Rath có thể hình dung ra tiếng la hét phấn khích của lũ trẻ đã từng chơi đùa khắp con đường cô độc này trên những chiếc xe ba bánh Big Wheel, gần như có thể chạm tới hình bóng mơ hồ của những quầy bán nước chanh dựng tạm bằng bìa giấy, những tia nước vòng cung lóng lánh ánh bạc đã từng thấm đẫm những bãi cỏ này, những ông bố đứng trong sân lau rửa những chiếc ô tô kiểu cổ hoa văn giả gỗ, những bà mẹ mỉm cười nói chuyện với nhau qua hàng rào giờ đã đổ rạp trở về trong vòng tay đất mẹ. Những năm tháng ấu thơ của anh đã đi rất xa rồi.

Rút số tay ra kiểm tra lại địa chỉ: *Căn hộ số 2, 139 phố Pine*, Rath mở ngăn hộc trên xe, thoáng cân nhắc việc có nên mang khẩu súng lục 22 li theo người hay không. Lát sau, anh đóng nó lại, bước ra khỏi xe và nhẹ nhàng đóng cửa.

Trước cửa căn nhà số 139 phố Pine là hai chiếc xe: một chiếc Dodge Neon màu tím và một chiếc Ford F150 màu trắng nằm bên đường chính loang lổ dầu nhớt và đủ thứ dịch chảy ra từ động cơ.

Căn hộ số 2 nằm ở nửa trên của một ban công nhô ra trên đầu cầu thang sắt trông không khác gì mấy cái cột thoát hiểm cứu hỏa gắn sát vào bên lớp nhựa bên hông tòa nhà.

Rath bước lên lầu, cầu thang vang lên những tiếng kẽo kẹt, oằn mình lắc lư dưới sức nặng của anh. Cánh cửa trước mặt bám đầy nấm mốc đen sì, cửa kính đục ngầu ngăn cản tầm nhìn của anh vào bên trong. Rath gõ cửa.

Gần như ngay lập tức, cánh cửa bật mở như thể nó, hoặc ít nhất là ai đó đằng sau nó đang sẵn sàng đợi anh. Một cô gái, với đôi mắt tròn xoe ướt rượt như mắt của đứa trẻ bị bỏ rơi, cặp môi căng tròn bó chặt trong chiếc quần short siêu ngắn Daisy Duke trông có vẻ chật chội. Cô ta buộc tóc đuôi ngựa, mặc một chiếc áo ba lỗ dạng thể thao

bó sát màu hồng có in một chữ “Pink” khá lớn, Rath đoán là ngay cả những người không may bị mù màu cũng sẽ biết được cái áo màu gì nhờ dòng chữ đó. Vài vệt sô-cô-la bám trên chiếc áo đã xơ xác đến gần như trong trong suốt, và vì cô gái không mặc áo lót, hai điểm sẫm màu trước bầu ngực căng đầy ẩn hiện trước mắt Rath, vẻ mặt cô gái cho thấy cô ta đúng là đang chờ đợi một ai đó nhưng chắc chắn không phải là anh.

“Anh là ai?” Cô ta lên tiếng, mặt lộ vẻ thất vọng.

“Larry có nhà không?”

Cô ta định sập cửa nhưng không thành khi mũi giày của Rath đã chặn ngang khe cửa.

“Cái mẹ gì thế?” Cô gái chửi thề, hơi thở nồng nặc mùi rượu Gin. Mới chỉ có 1 giờ chiều. Cô ta ngoái đầu hét vào trong nhà. “*Bố già!*” với một giọng điệu mỉa mai. “Một tay trong đám chơi ‘coke’<sup>[Z]</sup> dặt dẹo bạn ông đến này!”

Kết quả của sự thiếu dạy dỗ, *cô gái này*... Rath lắc đầu.

Cô ta thả mình xuống chiếc ghế dài lấm tấm lông chó, nửa nằm nửa ngồi chơi một trò chơi xưa như trái đất. Dáng nằm khêu gợi, hai chân để mở, tay đặt ở khoảng giữa hai đùi đang liên tục vùi dập cần gạt của tay cầm trò chơi điện tử. Larry - *ông bố*, ngả ngả nghiêng nghiêng bước ra từ trong bếp, nước da ông ta trắng ớn nhợt nhạt, bụng ỏng đầy mỡ chật căng sau lớp áo may ô tàn tạ, kéo căng cặp quần đùi tới mức tối đa. Lão đi mỗi một chiếc tất trắng luộm thuộm, bàn chân còn lại để trần, ngón chân lông lá biến dạng và kết đầy thứ ghét đen sì. Trên mặt lão đầy những râu với bột trắng lấm tấm cho thấy lão vừa mới ăn xong cái bánh rán donut phủ đường hoặc vừa mới cắm mặt vào cái thứ “coke” mà cô *con gái* vừa mới nhắc tới.

“Cái quái gì?” Lão căn nhắc. “Mày bảo với Porckchop của tao rằng mày đến đây vì thuốc? Mày lấy đâu ra cái ý tưởng nhồi vào đầu nó rằng tao buôn thuốc phiện? Tao không biết mày là thằng quái nào hết, mày nghĩ mày là ai?”

Lão tiến gần về phía Rath, thân thể tỏa ra thứ mùi hôi thối như mùi cống bị tắc.

“Tôi cần hỏi một số điều về con gái ông.” Rath nói, nhìn thẳng vào mắt lão.

“Tao chả có đứa con gái nào cả!”

“Mandy, con gái ông...”

“Nó không phải con tao!”

Rath đứng hình, có chút bối rối. “Tôi vừa mới quay lại từ nhà của vợ ông, và...”

“Vợ cũ.”

“Con gái ông, *Mandy*, đang mất tích.” Rath nói với chất giọng sắc bén.

Wilks cong môi và lắc đầu như con chó bun vẩy nước. “Nó là một con điểm y hệt con mẹ nó. Có khả năng là lại chạy theo gã nào đó rồi. Mụ ấy có nói cho mày biết vì sao tao bỏ ả không?”

“Cô ấy nói rằng cô ấy đã li dị ông.”

“Đương nhiên nó sẽ nói điều gì có lợi cho nó rồi!”

*Làm như ông thì không*, Rath nghĩ, - *tự coi mình có quyền thích gì nói nấy, như thế ông có vị thế xã hội thật lớn lao nên chả có ai có quyền chỉ trích ông vậy.*

“Ông bố” lệt xệt lê về phía nhà bếp, Rath bước theo phía sau, đi qua chiếc ghế dài nơi “Porkchop” nằm ngả ngón, một tay vẫn gạt cần gạt, tay còn lại móc vào quần short mà gãi liên tục.

Bước vào nhà bếp, một đàn mèo quây lại quanh chân Rath rồi lần lượt nhảy lên bàn, bước vòng quanh một cách bất an. Ở góc phòng, một chiếc đui hươu vẫn còn đẫm máu treo lủng lẳng trên sợi dây xích han gỉ, máu nhỏ giọt xuống chảo nướng bánh bên dưới. Lũ mèo vẫn đang quanh quẩn liếm lông trong sự thờ ơ đặc trưng của loài mèo. Không gian tràn ngập mùi vị của mèo làm Rath hắt xì một cái thật mạnh.

“Ông bố” ngồi bên một cái bàn formica ngổn ngang truyện tranh, hộp đựng đĩa trò chơi và vỏ đựng bánh rán Donut. Hai khẩu súng nằm lạnh lẽo trên mặt bàn, ngay trong tầm với của lão. Một khẩu 22 li rẻ tiền nhìn có vẻ đã han gỉ. Còn lại là khẩu 45 li mẫu 625JM với thép không gỉ đã được đánh bóng. Viên đạn của nó đủ mạnh để xuyên ngọt qua người Rath, đục thủng bức tường phía sau và mất hút sau rặng cây.

Rath liếc nhìn mặt bàn - một đám chai lọ nhỏ, giấy chống thấm và cân tiểu li trước khi nhận ra ánh mắt đục ngầu của lão bố đang nhìn anh.

“Ngồi!”

“Không sao,” Rath từ chối.

“Ngồi!” Lão nhắc lại và đặt tay lên khẩu 625JM.

Rath đành ngồi xuống, cái ghế có vẻ dính dính - còn cái thứ gì làm nó dính anh không nghĩ là mình muốn tìm hiểu. Anh nhớ khẩu 22 li bị bỏ lại trong xe - một khẩu súng ở trong xe thì chả giúp được gì cho anh vào lúc này. Một viên đạn 22 li dù được bắn ở cự li gần thì cũng lắm cũng chỉ xuyên qua được hơn chục phân mỡ trên người lão bố. Rath sẽ phải nhồi thẳng viên đạn vào sọ lão, mà đó thì không phải ý định của anh khi đến đây. Phòng bếp bắn thiu đầy máu tanh, lũ mèo dơ và ngập trong đủ thứ mùi hôi xộc ra từ người lão bố giờ đang ngồi nghịch cái cân.

“Khi ông nói cô bé không phải con gái ông, ông có ý gì?” Rath hỏi - lưng áo anh dính chặt vào người vì mồ hôi. Máu chảy từ cái giò hươu nhỏ xuống cái chảo bên dưới từng tiếng “pinh pinh” vang lên trong không gian yên lặng.

“Từ ba năm trước, đại khái là tao đi xét nghiệm coi hai hòn bi của tao có bị ung thư không. Hóa ra đám lít nhít của tao quá yếu, kể cả trứng có được thụ tinh thì cũng không thể phát triển hoàn thiện được. Đó là lý do hai đứa nhóc đầu tiên bị sảy. Mà hiểu không?”

Mấy con mèo nhảy lên từ góc phòng cắn ngập móng vào cái giò hươu một cách thềm khát, rồi trượt xuống để lại từng vệt từng vệt lông tả tơi trên miếng thịt. Máu ứa ra, nhỏ xuống dưới cái chảo bị mèo bu xung quanh liếm soàn soạt.

“Kể cả vậy, hiện tại cô bé đang mất tích.”

“Tốt!” Tiếng của Porkchop vọng vào từ bên ngoài.

Lão bố càu nhàu. “Ghen tị, như mọi con đàn bà khác.” Bàn tay siết lấy khẩu 625JM. Đặt nằm cạnh nhau nó khiến khẩu súng lục ố quay còn lại trông như một gã lùn nhỏ con đứng cạnh người khổng lồ. “Vậy, mà muốn gì?”

“Tôi muốn biết ông ở đâu vào buổi tối trước...”

Mắt lão lóe lên. “Ở đây.”

“Có ai làm chứng cho ông không?”

“Có,” lão nói, hất cái cằm ba ngón về phía sô pha. “Nó.”

Porkchop ngẩng đầu lên và nhìn lão chăm chăm.

“Đúng thế còn gì?” Lão nói.

“Ờ. Đúng.” Cô gái càu nhàu rồi quay lại cắm đầu vào chơi điện tử.

“Mà mà là thằng chó nào mới được,” lão quay sang Rath. “Xộc vào nhà tao như mấy thằng thám tử? Mà không phải cớm, tao chắc chắn, và...”

“Một người bạn của gia đình. Tôi chỉ muốn hỏi xem ông có thể cung cấp được chút...”

Rath dừng lại khi Porkchop đứng lên và lững thững đi về cuối hành lang, ngực cô ả như sắp bật tung khỏi cái áo. Một bên núm lòi ra qua kẽ áo rách. Cặp mông tròn trịa lấp ló dưới cái quần short siêu ngắn rung rinh núng nính khi cô ta bước vào một căn phòng khác. Rath kéo ánh mắt mình ra chỗ khác.

“Mày muốn *nếm* thử không? Porkchop ấy.” Lão bố nói, và lão cười, hàm răng cáu bẩn như cái máy rửa bát đĩa gỉ sét ở góc phòng.

Rath giật mình, cảm thấy dạ dày đang cuộn lên từng đợt.

“Cái cách mà mày nhìn theo nó,” lão nói. “Tao nghĩ mày sẽ thích *thử* một đôi lần đấy.”

“Tôi ổn.” Rath nói.

“Nó được lắm. 50 đô thôi.” Ngón tay lão lần tới chốt an toàn trên khẩu 625JM.

Rath cảm thấy sống lưng lạnh toát. *Mình phải ra khỏi đây* - anh lùi ghế lại.

Một con mèo to lớn với kích cỡ của một con chó Labrador chồm lên chiếm lấy chỗ máu trên chảo, xù lông đe dọa những con khác đang nhăm nhe lao vào.

“Một gã keo kiệt,” lão bỏ tay khỏi khẩu 45 li, với lấy khẩu lục quay 22 li. Khẩu súng nhỏ bé gần như mất hút trong bàn tay to bè. Lão khoanh tay trước ngực, ngả ra ngất ngưỡng trên chiếc ghế bé xíu mong manh, “Hay mày là đồng tính?”

“Ờ, kiểu kiểu thế.”

Rath liếc sang cái giò hươu.

Máu vẫn nhỏ xuống từng giọt.

“Vậy thì,” Rath nói. “Xem ra ông nên nói chuyện với cảnh sát *thật* thì hơn.”

Lão *bố* trầm ngâm như thể trong đầu lão đang tính toán lượng tử vật lý của dòng thời gian. Lão nhìn xoáy vào Rath, đôi mắt mờ đục đã khôi phục lại vẻ trong sáng nhưng vẫn lên một nét điên cuồng.

Một con mèo đằng sau chân lão, cả người thu lại như chuẩn bị lao lên cắn ngập móng vào lớp thịt và xé toạc nó ra.

Lão đá con mèo, nó xù lên giận dữ, nhe ra hàm răng nhọn trắng ớn. Lão *bố* chĩa súng vào ngực Rath, mỉm cười. Vung khẩu 22 li về cái giò hươu và nổ súng. Lũ mèo còn chả buồn giật mình như thể chúng đã quá quen thuộc với việc này. Dù chỉ là đạn cỡ 22 nhưng linh một viên đạn ở khoảng cách này Rath hoàn toàn có thể tử vong - sau một

lúc, thậm chí là vài giờ quần quai - nhưng cuối cùng kết quả vẫn là cái chết.

Lão ngồi dậy, miệng kéo ra một nụ cười điên cuồng. Rath đứng phắt dậy, đẩy chiếc bàn đập mạnh vào cái bụng núng nính mỡ, lão “hự” lên một tiếng, ghế nghiêng đi, đôi tay lão chới với, cặp mắt trợn to, “Cái quái...”

Rath đẩy bàn mạnh hơn. Lão ngã ngửa ra sau và vật xuống sàn cái rầm. Chai bia rỗng rơi xuống và vỡ tan tành, đầu lão đập vào cạnh quầy. Lão nằm dưới sàn, bật ra những tiếng rên rỉ, máu chảy ra từ một bên tai.

Porkchop lao vào phòng, đồng tử nở to kinh hoàng, răng va vào nhau lập cập. Mắt ả nhìn về phía khẩu 22 li trên sàn. Rath đá nó vào gần lò và liếc sang. “Ra ngoài,” Rath nói, và khi cô ả lờm lại anh, anh chuyển từ yêu cầu sang ra lệnh. “Ngay lập tức!” Ngay lập tức chút dũng khí nhỏ nhoi của cô nàng xì ra như bong bóng xì hơi, ả hoảng sợ, chạy qua phòng khách, mở toang cửa vào lao xuống qua chiếc cầu thang ọp ẹp.

Lão bố lồm cồm bò dậy, nhìn xoáy vào Rath, như thể lão muốn giết kẻ đang đứng trước mặt này.

Rath vớ lấy khẩu 45 li khi lão lao vào anh. Đầu cúi thấp và hai tay dang rộng, lão húc thẳng vào người Rath khi anh chỉ vừa mới giương súng. Rath cảm thấy mình bị nhấc bổng lên, mắt nổ đom đóm khi lưng anh đập xuống sàn. Anh rú lên một tiếng đau đớn khi lão chồm lên người anh - cảm giác như xương sống đang bị người ta bóp vỡ thành từng mảnh.

Rath cố gắng lôi khẩu 45 li từ giữa hai người ra khi lão đứng dậy, túm lấy cổ Rath như nắm một con gà con và ném bay anh như thể anh chẳng là gì hơn một chiếc tất bẩn thỉu. Rath đụng phải cái giò hươu lạnh lẽo nhóp nháp ngay trước khi sống lưng anh va mạnh vào tay nắm cửa tủ lạnh. Anh đổ sập xuống sàn, từng dây thần kinh rung lên

trong cơn đau vừa nổ tung trong cơ thể. Anh cứ nghĩ mình sẽ ngất xỉu, đôi mắt mờ đi, tai lùng bùng ù ù và mũi thoang thoảng mùi tanh ngọt.

Khẩu 45 li văng ra bên cạnh, gần trong gang tấc mà tưởng như xa tận chân trời. Anh vươn ngón tay run rẩy về phía nó, nước mắt trào ra vì cơn đau. Ngón tay vừa kịp chạm vào báng súng ngay khi lão *bổ* lật tung chiếc bàn và khom xuống thân xác tàn tạ của anh.

Lão vươn tay lấy khẩu 45 li khi Rath lắc đầu. *Không, không*, anh nghĩ. Lão lật tay tung thẳng một cú vào mặt Rath, viên đá trên nhẫn để lại trên mặt anh một vết bầm đen.

Rath đứng dậy, hàm răng nghiến chặt trong cơn đau của tấm lưng tàn tạ, hai tay nắm lấy khẩu 45 li. Anh nhìn thấy lão ta cũng đang lão đảo đứng thẳng lên và đẩy khẩu súng đập thẳng vào mặt lão. “Tao sẽ phủ kín sàn nhà với bất kỳ thứ gì có trong hộp sọ mày!” Anh ấn nòng súng vào giữa chân mày, ngón cái mở chốt an toàn, ngón trỏ đặt trên cò súng, run rẩy kiểm chế cảm giác muốn bóp cò.

“Năm xuống!” Rath quát.

Và lão ta năm xuống.

“Ngoan đấy,” Rath nghiến răng, gương mặt nhăn lại cố kiềm chế cảm giác buồn nôn.

Rath quay người ra khỏi căn hộ, lết xuống cầu thang. Nó không ngừng rung lắc làm anh muốn nôn mửa. Ra đến bên đường, vấp phải sợi dây nối giữa chiếc Neon và chiếc F150, trán anh đập cái “cốp” vào nắp ca-po chiếc Neon. Anh lão đảo lùi lại và cố lê lết về phía chiếc Scout, mỗi bước đi, anh cảm giác cơn đau lại bùng lên dữ dội hơn. Tựa như nàng tiên cá trong truyện cùng tên của Andersen.



# CHƯƠNG 11

Lết về nhà với thân thể tàn tạ và kiệt sức, Rath nhìn hình ảnh thể thảm của mình trong gương, thân hình một thời luôn săn chắc mà không cần tập luyện, cũng chẳng cần kiêng khem bia rượu giờ đã không còn.

Anh đổ oxy già lên vết thương trên mặt, hàm răng cắn chặt khi cơn đau lan thành từng đợt từ chỗ sống lưng. Anh nhúng toàn bộ gương mặt vào bồn rửa mặt đổ đầy nước lạnh rồi vươn tay với lấy một chai whisky Lagavulin và hai viên thuốc giảm đau Vicodin.

Rath nhúng ngón chân thử nhiệt độ nước trong bồn tắm. Lạnh như băng. Hoàn hảo. Anh để chai rượu bên cạnh bồn tắm và từ từ trượt vào trong. Nghe cơn đau trên lưng dần dịu lại, anh thoải mái nhắm mắt. Một bên mắt sưng phồng bầm tím, hàm răng đau ê ẩm nhưng nước trong nhà tắm thật sự tuyệt vời chết đi được. Việc Rachel rời nhà đi học kể cũng có mặt tốt, căn nhà lại trở thành của riêng mình anh. Rath có thể tùy tiện để quần áo chờ giặt chất thành đống, để chén đĩa chưa rửa thành núi trong bồn, vứt vỏ chai bia lung tung mỗi nơi một chiếc mà không phải nghe tiếng Rachel càu nhàu. Nhưng dù sao thì anh vẫn nhớ con bé.

Vớ lấy điện thoại trên sàn, Rath quay số.

“A lô?” Tiếng Grout vang lên trong điện thoại.

“Grout, Rath đây.”

“Sao lại gọi bằng số riêng thế?”

“Số điện thoại bàn đây. Tôi không muốn khách hàng gọi vào số này, nếu không sẽ rất phiền phức.”

“OK, Jason Bourne. Có thu hoạch gì không?”

“Tuyệt vời luôn, lưng tôi giờ có cảm giác như cái kính chắn gió bị vỡ. Cha của Mandy quả thực là hàng hiếm đấy. Lão dần cái lưng tàn tạ của tôi còn te tua hơn trước.”

“Muốn buộc tội lão không?”

“Không có tác dụng. Tôi cưỡng ép vào nhà trái với ý muốn của gia chủ. Hẳn có thể bịa ra đủ thứ, cô con riêng của lão sẽ làm chứng giả. Chẳng có tác dụng gì cả.” Rath cảm thấy sự đồng cảm sâu sắc cho Porkchop, điều gì đã khiến một cô gái non nớt xử sự như bây giờ. “Nếu là cậu tôi sẽ để mắt đến lão *bố* này. Gô cổ hẳn lại.”

“Anh nghĩ lão có liên quan đến việc Mandy biến mất?”

“Tôi vẫn nghi ngờ lão, chứng cứ ngoại phạm - lời cô con gái không đáng tin. Ít nhất cậu có thể gô cổ hẳn với tội danh buôn bán ma túy dù là bán với số lượng nhỏ. Tôi nghĩ lão quá khích như vậy là do nghĩ tôi đã khám phá ra điều gì đó. Địa chỉ là 139 phố Pine.”

“Khu vực tồi tệ.”

“Còn phải nói?” Rath nhấp một ngụm Lagavulin. “Có khách sạn Starmont nào ở Vermont không?”

“Anh có câu hỏi nào Google không trả lời được không hả?”

“Không có mạng, đang ở nhà.”

“Chuyển nhà đi, chuyển khỏi quả đồi đó, anh bước ra khỏi kỷ băng hà được rồi đấy.”

“Tôi thích kỷ băng hà. Tôi thích nơi vắng vẻ, ai khôn thì...”

“Anh im đi.” Grout cười.

Rath nghe thấy tiếng Grout gõ phím.

“Có một cái khách sạn Starmont ở Stowe...,” Grout nói. “Tên là Double Black Diamon. Hạng sang đấy, thấp nhất cũng 350 đô một đêm. Anh hỏi làm gì vậy?”

“Quyển sổ tôi tìm thấy trong phòng Mandy là của tập đoàn Starmont. Nếu cô bé đã từng ở đó thì nơi ấy đáng kiểm tra. Cái này

cậu phải làm thôi, khách sạn sẽ không tiết lộ thông tin cho bất kỳ ai không mặc cảnh phục.”

“Kể cả với cảnh sát cũng khó khăn vậy thôi. Mandy không thể nào trả nổi tiền phòng đâu.”

“Nó hẳn là thuộc về một ai đó khác. Theo những gì điều tra được đến giờ thì Mandy là một cô gái rất thu hút. Có khả năng một tay nhà giàu nào đó muốn cặp với con bé. Nếu Mandy đã từng ở đó, nhân viên khách sạn hẳn sẽ nhớ. Trong suốt quá trình điều tra chúng ta biết được rằng rất khó để có thể quên Mandy một khi đã gặp mặt. Đàn ông muốn cô bé, phụ nữ thì vừa ngưỡng mộ vừa ghen tị.”

Rath dịch người trong bồn tắm, nước sóng sánh.

“Đang trong bồn tắm à?” Grout hỏi.

“Để chữa trị thôi. Cậu thừa biết lưng tôi thế nào. Trước đây nó đã rất tệ, bây giờ thì...”

“Điều tra Double Black Diamond với tôi, anh có thể có một khoảng thời gian thư thả tính vào công tác phí. Có lẽ họ tặng vài cái vé tham gia chương trình khuyến mại *Happy Ending*<sup>[8]</sup> đấy.”

“Chỗ duy nhất có tặng món *Happy Ending* là nhà hàng Friendly.” Rath nói.

“Không có nhà hàng Friendly nào ở Stowe đâu. Còn gì nữa không?”

“Đã ghé qua quán Lost Mountain và không tìm thấy gì hữu dụng. Không có ai cảm thấy hành vi của con bé có vẻ kỳ cục, đi về như bình thường với lời nói ‘hẹn gặp lại vào ngày mai’. Nghe này. Gặp nhau ở Stowe sau đi, tôi *sập nguồn* rồi.” Rath để ngả chai Lagavulin trên ngực. “Đừng quên nhắn một vài tin khi ở Double Black Diamond.”

“Các bà vợ sẽ thích lắm nhỉ.”

“Cô ấy sẽ cáu vì cậu lại lãng phí thêm một ngày chủ nhật nữa.”

“Còn phải nói!”

Rath ngắt cuộc gọi, nhấp một ngụm rượu, ngả người vào trong bồn tắm, hai mắt nhìn vào quyển số.

*Tự lực cánh sinh*, mẹ anh sẽ nói vậy.

Cái khiếu hài hước cổ lỗ sĩ ấy đã giúp bà vượt qua những quãng thời gian khó khăn. Đôi khi Rath băn khoăn không biết liệu nó có thể giúp bà vượt qua được cái chết của Laura? Hẳn là không, ít ra bà đã không phải sống để mà chịu đựng điều đó. Suốt cả đời, bà đã đủ đau khổ rồi.

Mùa đông năm Rath được 9 tuổi, mẹ anh bị ngã vỡ mắt cá chân trên vỉa hè đóng băng trơn trượt. Khi cha anh chạy tới xem bà, ông nói: “Khi một con ngựa bị gãy chân, người ta sẽ cho nó một cái chết ‘nhân từ’ đấy...,” trước khi vào trong bếp lấy khăn và đập đá trong khay âm ỉ như muốn xả hết cơn giận trong lòng ra vậy.

Khi say rượu, cha Rath sẽ chơi bóng cùng anh, đưa cả gia đình đi ăn kem, mua kẹo cho vợ - những cử chỉ ân cần tuyệt đối không xuất hiện khi ông tỉnh táo. Rath thích ông như vậy hơn, nhưng khi say rượu, cha Rath sẽ không đi làm, tiệm cắt tóc sẽ đóng cửa nhiều ngày và mẹ anh sẽ phải chạy bàn thêm vào buổi tối kiếm thêm chút tiền ngoài giờ sau cả ngày đứng bán hàng ở hiệu thuốc. Bà phải cật lực làm thêm cả những ngày nghỉ cho đến khi kiệt sức mà ngã bệnh.

Và khi ông già tỉnh lại, thấy khách hàng thân thiết bỏ mình mà đi, ngày càng ít người tới tiệm cắt tóc của ông, tâm trạng ông sẽ xấu đi như bầu trời khi nổi bão. Mỗi một ngày tỉnh táo, sự căng thẳng sẽ càng dâng cao. Ông nóng nảy như một bọc thuốc nổ đã được châm ngòi, sự giận dữ giống như ngọn lửa hút đi hết sinh khí trong căn nhà nhỏ bé, không gian nặng nề như sự yên lặng trước cơn bão.

Ông không bao giờ đánh ai trong gia đình, ngay trước giây phút bùng nổ, ông sẽ kiềm chế bản thân mình. “Ít ra tôi sẽ không đánh bà hay các con” - ông thường nói. Rath thường tưởng tượng có phải cha anh đã phải trải qua một thời niên thiếu bị đánh đập thường xuyên như thế nào mới có thể khiến ông kiềm chế được như bây giờ. Ông không

đánh anh, hay Laura, hay mẹ anh, nhưng ông đập phá đồ đạc. Bàn võ, ghế võ, khớp ngón tay cũng vỡ khi ông đâm xuyên bức tường, dừng lại chỉ một đường tơ trước khi nó đập vào mặt vợ, bỏ lại bà với trái tim tan nát.

Khi tỉnh táo, ông có một đôi mắt mơ mộng. Gương mặt phóng khoáng, đôi mắt xanh như đại dương và mái tóc đen di truyền cho con cháu - ông quyến rũ, phụ nữ 'xoay' quanh ông như các hành tinh xoay quanh mặt trời vậy. Trước khi Laura bị sát hại, Rath tránh xa các mối quan hệ nghiêm túc bởi lẽ anh cảm giác được sự mềm yếu của mình trước phụ nữ. Anh không muốn làm tổn thương họ như cái cách mà cha đã làm tổn thương mẹ anh.

Rath nhìn vào quyển sổ.

*Mandy cực kỳ quyến rũ. Người ta bị thu hút bởi vẻ ngoài của cô bé.*

Mẹ của Mandy có thể khoa trương về vẻ đẹp của cô bé, nhưng Gale thì không, Madeline càng không. Gale thừa nhận rằng cô ấy ghen tị và ngưỡng mộ Mandy.

Dòng tiếp theo: *Mandy đang dùng thuốc tránh thai.*

Có nhiều chứng cứ cho thấy cô bé đã có quan hệ tình dục với ai đó - dù chưa chắc chắn. Cô bé chưa bao giờ mang bạn trai về nhà, không một ai trong số những người anh hỏi thăm biết đến chàng trai nào có quan hệ thân mật với cô bé.

*Khu nghỉ dưỡng Double Black Diamond.*

Cô bé có thể lấy quyển sổ Starmont ở bất kỳ đâu. Ngăn kéo đựng đồ ăn vặt của anh đầy chặt nam châm gắn hình lưu niệm và sổ tay từ đủ mọi chốn có-trời-mới-biết và anh cũng chả biết được làm thế quái nào mà chúng chui được vào trong đó luôn.

Sau một hồi suy nghĩ vẫn vơ, ánh mắt anh quay trở lại với *thuốc tránh thai*. Giả sử cô bé đang dùng thuốc tránh thai thì khả năng rời nhà mà không mang theo thuốc là bao nhiêu phần trăm nếu như dự định đi đâu đó lâu hơn một ngày? Đáng lẽ anh nên kiểm tra ngày

tháng trên lọ thuốc, anh chỉ nhớ loáng thoáng là nó khá cũ, khoảng từ vài tháng trước. Cô bé có bạn trai chưa? Nếu có, thì đó là ai và anh ta đang ở đâu?

## CHƯƠNG 12

Grout bước nhanh qua cậu nhân viên khuôn vác ở cửa vào khu nghỉ dưỡng Double Black Diamond, thoáng liếc qua gương mặt chàng trai. Mặt bệch và to, mũi vừa tẹt vừa hếch, cặp mắt ti hí nhìn có vẻ quá gần nhau, hàm răng vấu lộn xộn như cầu xin một cái nẹp răng nhưng không được đoái hoài - hình mẫu trai quê địa phương từ Morrisville hoặc vùng nào đó xung quanh Stowe. Sau giờ tan tầm, ngay khi vừa gỡ xuống khỏi người lớp áo nhân viên của Double Black Diamond, cậu chàng sẽ đi đâu đó khoe khoang trên chiếc ATV<sup>[9]</sup> thỏa mãn cái máu sĩ diện của đàn ông thường cháy rừng rực trong người đắm say xin thích đốt xăng ở nơi này hay nơi khác. Grout khinh thường xe ATV, xe mô tô trượt tuyết và đám lười biếng lái chúng chỉ để bơm phồng cái sĩ diện của bản thân và cười cợt bất kỳ ai ngang qua. Anh cũng chả ưa gì lũ rơm đời khuấy động sự yên tĩnh của hồ Canaan bằng tiếng động cơ xe mô tô nước. Mỗi lúc đám vô học này khoe khoang mấy cái đồ chơi cỡ bự đó, để lại đằng sau là những chai bia rỗng ngổn ngang, bao cao su đã xài và vỏ đủ thứ đồ ăn chất đống thành bãi rác - một quang cảnh không mấy đẹp để đưa vợ con đi ngắm trong những ngày nghỉ hiếm hoi.

Cậu khuôn vác kia có thể thậm chí khinh bỉ lũ *nhà giàu* bước qua ngưỡng cửa này, những người cho cậu ta tiền bo để trang trải cho cuộc sống - phải rồi, một sự “biết ơn” thật đáng quý cho số tiền họ đã cho. Grout cũng không ưa giới nhà giàu lắm, nhưng không phải là do ghen tị với số tiền họ có.

Grout có ý định nhảy vào cùng chia một miếng bánh trong ngành dịch vụ béo bở này - thậm chí đã từng muốn nộp hồ sơ ứng tuyển vị trí

trưởng bộ phận an ninh - nghe đồn là một công việc hái ra tiền. Họ chỉ làm việc trong giờ hành chính, lại ít có nguy cơ bị thẳng cha vợ chú váo nào đó bắn bỏ trong lúc đang điều tra. Jen chỉ thiếu mỗi nước cầu xin anh thử ứng tuyển vào một vị trí như vậy. Anh đã dao động, nhưng lại nghĩ lại vào phút chót sau cả tiếng ngồi nghe kênh ESPN trên radio. Nói cho cùng thì anh là ai? Một người đàn ông, anh muốn làm công việc của một người đàn ông nên làm - một sĩ quan cảnh sát - một thám tử điều tra. Tay sai cho lũ nhà giàu ư? Không hợp với anh. Nhưng phải công nhận tiền lương họ trả rất cao.

Grout không ghét họ vì họ giàu có, mà do thứ gọi là “sự ngu xuẩn của tầng lớp tinh anh.” Họ đến đây trượt tuyết và tự cho mình quyền bắn giết lũ gấu đen đang lục thùng rác bên nhà trong khi chính cái khu trượt tuyết họ xây mới là thứ phá hoại môi trường sống của lũ gấu, đẩy chúng đến bên bờ tuyết chùng, lôi chúng vào bước đường cùng phải đi lục thùng rác kiếm cái ăn. Họ rên rỉ, than vãn khi những hồ nhỏ họ từng bơi khi còn bé giờ khô cạn và lầy lội những bùn mà không biết rằng chính cái khu trượt tuyết này hút hết nước ở các ao hồ để tạo ra từng dòng từng dòng sông tuyết nhân tạo. Grout cũng chẳng quan tâm mấy đến môi trường - không giống mấy kẻ viễn vông ngoài kia mở miệng ra là bảo vệ môi trường nhưng lại thân nhiên kiếm tiền nhờ vào những vụ “môi trường” bị tàn phá. Anh thậm chí là một trong số những người ký vào giấy đồng ý cho tập đoàn bất động sản Raven Way bước chân vào nơi đây. Anh ghét sự vô tri và ngu ngốc.

Grout chen qua đám du khách lăm tiền và bước tới quầy tiếp tân.

Một phụ nữ trẻ với mái đầu pixie trong áo cánh và quần âu đen đồng phục của Double Black Diamond ngẩng đầu lên. Fawn - theo như thông tin ghi trên bảng tên thì đó là tên của cô gái - còn có phải là tên thật hay không thì anh chịu.

“Xin hỏi tôi có thể giúp gì cho anh?” Fawn nói, nét lông mày nhướn lên khỏi một vị trí vốn đã rất thiếu tự nhiên.



“Tôi muốn gặp cô Cynthia Mann.” Grout nói trong khi giờ phù hiệu ra trước mặt trong vẻ kinh ngạc đến há hốc mồm của Fawn.

“Tuyệt!” Cô nói, miệng cười toe toét, “tôi sẽ tóm cô ấy ra đây ngay.” Cô gái quay người đóng chặt cánh cửa phía sau, rướn người thềm thì với Grout. “Nè, cô ấy đã làm gì nên tội hả?”

“Không thể tiết lộ.” Grout trả lời.

“Có ai biết đâu mà!”

“Không được là không được!”

Fawn mở cửa và lén vào phòng nghỉ phía sau.

Grout nhìn xuống đồng hồ trên cổ tay, anh có thể dành ra nửa tiếng đồng hồ để hỏi thăm Cynthia trước khi quay lại phía bắc. Hôm nay là ngày nghỉ “chính thức” của anh, anh phải quay lại kịp trận bóng rổ của Liam và chuẩn bị cho buổi tối với gia đình ở Cung điện Pizza - một cái tên rất chi ngắn gọn và thiếu sáng tạo. Dù sao thì chủ nhật là ngày duy nhất trong tuần anh không đi làm về muộn hoặc phải chạy đến hiện trường vào giữa đêm sau khi tổng động viên tinh thần của Jen mỗi khi cô thấy khó chịu với việc anh để công việc xen vào ngày nghỉ. Ngày-dành-cho-gia-đình. Grout thấu hiểu cảm giác của Jen, hiểu quan điểm của cô nhưng mà anh có thể làm gì khác được đây? Đánh hơi thấy lũ cặn bã là tài năng thiên bẩm được lão Barrons đào móc ra từ trong anh, cho anh cơ hội được sống với ước mơ. Grout mong chờ mình được thăng tiến ngay khi yêu cầu bổ sung kinh phí được phê duyệt - giống như mong đợi của Jen. Trong mắt cô, anh thừa khả năng làm một điều tra viên cấp cao và nên tiến thân từ lâu rồi mới phải. Dạo này cô bắt đầu úp úp mở mở nói với anh rằng có lẽ anh không thăng tiến được chẳng phải là do vấn đề kinh phí chết tiệt kia đâu mà có khi là do chính bản thân anh thiếu chí tiến thủ - và điều này làm anh bức mình. Có lẽ anh đã tiến xa từ lâu nếu có thể cống hiến nhiều hơn cho công việc, nếu cô không bắt anh về nhà mỗi tối.

Fawn bước ra từ phòng trong, kéo theo một người phụ nữ với mái tóc bạch kim dài buộc kiểu đuôi ngựa trông rất chặt - chặt tới nỗi cảm

tưởng như nó đang kéo căng cả da mặt cô ra vậy - trông không khác gì thành quả của một tay bác sĩ phẫu thuật thẩm mỹ lấy bằng cấp trên mạng. Grout cảm thấy lòng ngứa ngáy muốn tháo ngay cái kẹp tóc trên đầu cô gái xuống để cơ mặt cô được thả lỏng ra.

Grout theo cô gái đi vào văn phòng, cô không mặc bộ quần áo đen thuần túy như những nhân viên khác của khách sạn mà mặc một chiếc váy len màu cam đỏ - màu của lá thu vào lúc rục rờ nhất. “Mời ngồi!” Cô lên tiếng khi ngồi xuống một đầu chiếc bàn trắng sang trọng. Anh nhanh chóng nhận ra rằng người phụ nữ này đang mang thai.

Grout nhẹ nhàng ngồi xuống chiếc ghế ở đầu kia chiếc bàn.

“Vây...,” Cynthia Mann đặt tay lên bàn và vỗ nhẹ. “Làn gió nào đưa anh đến đây vậy, ngài cảnh sát?”

“Một cô gái trẻ đã mất tích, chúng tôi tìm được một quyển sổ trong phòng cô bé.” Anh chỉ vào quyển sổ của Cynthia đang đặt trên mặt bàn. “Giống như quyển đó. Cô bé có thể lấy được quyển sổ bằng nhiều cách khác nhau, nhưng chúng tôi vẫn phải xem xét mọi đầu mối dù là nhỏ nhất, vì vậy...”

“Tên đầy đủ của cô bé là gì?”

Cynthia mở máy tính xách tay, gõ cái tên Grout vừa cung cấp, tiện tay với lấy chiếc cốc có in logo khách sạn... và chờ đợi.

“Trong vòng ba tháng qua không có cái tên nào như vậy được ghi lại trong hệ thống.”

Grout đề nghị cô tra lại khoảng thời gian trước đó.

“Mấy quyển sổ này mới chỉ tồn tại từ tháng tám trở lại đây,” cô nói. “Chúng tôi đổi tên cả khu nghỉ dưỡng sau khi nó đổi chủ và được ông chủ mới chi hẳn 20.000.000 đô la tiền tân trang.”

Grout huýt sáo, lại thêm một ngõ cụt nữa. Anh đã có linh cảm mình sẽ phí thời gian vào những đầu mối mơ hồ như vậy, nhưng anh làm gì còn lựa chọn nào khác? Ước gì anh có trong tay một đầu mối nào đó rõ ràng hơn: động cơ, cơ hội, vật chứng, một manh mối có thể

gợi ý cho anh, soi sáng một phần của mê cung rắc rối này. Chỉ cần một chút bằng chứng nhỏ nhoi chứng minh rằng Mandy còn sống thôi cũng được. Anh cần một đầu mối rõ ràng, nhưng giờ anh có nguyên một đống đầu mối chẳng chặt - giống như trò chơi giải đố anh hay chơi cùng Liam vậy.

“Có vẻ như con bé ở đây cùng một ai đó khác, chắc chắn nó không thể chi trả nổi tiền phòng.”

“Cũng như hầu hết người dân ở Vermont vậy. Tôi cũng không, cho dù tôi được giảm giá 40%.”

“Cô có nhận ra cô gái trong ảnh không?” Anh hỏi, đưa ra một tấm ảnh của Mandy - đẹp hơn tấm của Rath. Grout đã tạt qua chỗ Doris và chị ta đã đưa cho anh tấm ảnh đẹp nhất.

Cynthia vò đầu “Có vẻ như tôi biết cô ấy, cô bé đến từ đâu?”

“Canaan.”

“Một vẻ đẹp đích thực, một bông hoa đồng nội. Cô ấy sẽ nổi tiếng ở New York hoặc...,” cô búng ngón tay. “Anh biết đấy, chúng tôi có đơn vị tuyển người mẫu ở đây, đảm nhiệm cả vai trò thử vai nữa - dù phần lớn là bên ngoài Boston. Họ thuê một văn phòng ở đây để bòn rút nhân tài địa phương. Trước khi tân trang và xây dựng công viên giải trí mới, chúng tôi đã từng làm vậy đó.”

*Lại một phát súng không đích nữa*, Grout nghĩ. Có lẽ anh mới là kẻ viễn vông nhất ở quanh đây.

“Chúng tôi đã tổ chức thử vai cho một bộ phim của Ben Affleck vào năm ngoái. Tôi có thể xem danh sách những đơn vị tham gia và giao lại cho anh. Anh thấy thế nào?”

Grout dặn cô ấy cứ giữ lấy tấm ảnh, in thêm và đưa cho mọi người xung quanh - dù sao anh cũng vẫn còn ảnh.

Khi bước ra ngoài, anh nghĩ ít ra mình cũng tìm được một gợi ý nho nhỏ. Nếu Mandy tới một trong số những chỗ thử vai như vậy chắc chắn sẽ có ai đó có ấn tượng về cô bé. Máy tay chơi Hollywood hoặc ai đó xấu xa hơn thế. Hy vọng mờ mịt, nhưng còn hơn là không có.

Ở bãi đỗ xe, Grout lùi chiếc Subaru và suýt chút nữa thì va phải một chiếc Land Rover lướt qua bên cạnh chỗ anh vừa lùi.

Grout bước ra khỏi xe cùng lúc với tài xế chiếc Land Rover - Một người đàn ông trong chiếc áo khoác Barbour chống nước, quần nhung sọc rộng và giày da lộn bước nhanh qua anh.

“Này!” Grout nói.

Anh ta không dừng bước.

“Này!!!” Grout nói to hơn.

Lần này thì anh ta dừng lại, mái tóc vàng mỏng phất phơ trong gió. Anh ta nhìn như chuẩn bị chửi rửa Grout và Grout đã sẵn sàng lao vào đánh lộn. Grout khựng lại khi nhận ra người kia - Boyd Hale Pratt, đệ tam. Dòng họ Pratt ở Vermont có địa vị giống như gia tộc Kennedy với nước Mỹ vậy. Dòng dõi của những ông trùm ngành đường sắt và luyện kim, “đóng đô” trên một vùng đất rộng tới sáu mươi ngàn mẫu Anh bên hồ Champlain, chiếm giữ vị trí đặc địa nhìn ra ngọn Adirondack.

Grout đã từng gặp Pratt từ một vài năm trước, trong một buổi gây quỹ.

Pratt nheo mắt, dùng ngón cái đẩy cao gọng kính tròn đời mỗi đang xệ xuống mũi.

“Điều tra viên Harland Grout.” Grout nói.

“À, xin chào.” Pratt nói, giả vờ như nhớ ra anh là ai và rõ ràng có vẻ mất kiên nhẫn với anh, mặc kệ anh có phải cảnh sát hay không.

Grout định nhắc lại cho Pratt họ gặp nhau trong trường hợp nào nhưng kìm lại được. “Lần sau nhớ lái xe chậm thôi.” Grout nói.

“À, phải, đương nhiên rồi.” Pratt nói và vội vã chạy đi. Đi spa, đi chơi quần vợt, hay bất kỳ thứ gì mà một tay chơi nhà giàu sẽ làm trong một khu nghỉ dưỡng năm sao như thế này, *ai mà biết được?*

## CHƯƠNG 13

Sáng thứ hai, Rath ngồi thẳng băng và cứng còng trên ghế phòng chờ của trung tâm y tế hạt Canaan - một tòa nhà đơn tầng đã từng là trường trung học Canaan. Sau này, ngôi trường được sáp nhập vào quận Connecticut Valley. Vào năm 1990, mặt tiền của tòa nhà bị phá hủy, cấu trúc phòng học bên trong và khu vực xung quanh tòa nhà cũng được tu sửa lại để phù hợp với nhu cầu của ngành y tế. Rath lật qua một tờ tạp chí *Sport Illustrated* ra từ tháng tư có đăng tin bài về đội Red Sox và Giải Bóng chày Thế giới, không thấy có chút dấu hiệu báo trước nào về sự sụp đổ của đội tuyển vào tháng chín - sự sụp đổ được thúc đẩy bởi gà rán và rất nhiều bia...

Điện thoại Rath rung lên. Là Sonja Test.

Rath nhắc máy “Điều tra viên Test...”

“Làm ơn, gọi tôi là Sonja là được rồi.” Cô dè thấp giọng, như thể có ai đó xung quanh đang nghe lén. “Tôi tìm được một vài thứ anh có thể muốn nghe đấy. Gặp nhau ở nhà hàng Wilderness ở Victory, tầm 2 giờ nhé.”

“Liên quan đến cô gái đã chết cô nhắc đến hả?”

“Anh đến được không?”

Đương nhiên là được, Rath nghĩ.

“Vậy hẹn gặp lại sau.” Sonja gác máy.

Trong lúc Rath nhìn trần trời vào điện thoại, một y tá thò đầu vào từ cửa sau và gọi “Anh Rath?”

Rath đứng dậy và rón rén bước theo cô y tá - cô gái khoảng tầm hai mươi lăm tuổi, dáng người không cao nhưng có vẻ dẻo dai. Áo y tá

ngắn tay để lộ một hình xăm dây leo màu xanh lam uốn lượn thành một hình dạng phức tạp - mẫu khá được giới trẻ ưa chuộng. Rath chưa bao giờ thích xăm trổ, thậm chí không hiểu nổi tại sao người ta lại nghĩ xăm mình là nghệ thuật nữa, đặc biệt là khi hầu hết mấy hình xăm anh từng nhìn thấy đều giống như tác phẩm chất chứa gần hết “máu nghệ” của một tay chơi bỏ học từ cấp ba.

Cô y tá đưa Rath lên bàn cân và cẩn thận ghi lại số đo. Anh liếc nhìn cô qua cánh tay đang giơ lên, mũi thoang thoang mùi dầu hoặc hương khi cô rướn người kéo thanh đo chiều cao sau lưng anh.

“6 ft.”

“Và nửa ft nữa chứ.”

“6 ft tròn mà.”

“Tôi luôn cao 6,5 ft mà.”

“Trước kia thôi, giờ khác rồi.”

Cô y tá dẫn anh vào một căn phòng không lớn, chỉ anh ngồi xuống bên chiếc bàn khám bệnh phủ một đồng giấy nền.

Cô gái cầm tay anh và lồng vào máy đo huyết áp, anh cảm giác máu mình chạy rần rần qua chỗ động mạch bị ép vào.

“Huyết áp tâm thu 140, huyết áp tâm trương 90.”

“Vậy là tệ lắm sao?”

“Anh sẽ sống khỏe, anh chàng gai góc ạ. Bác sĩ Snell sẽ tới ngay bây giờ.”

“Snell? Bác sĩ Rankin đâu?”

“Đang trong ca trực, có việc gấp, ít nhất đây là những gì ông ấy nói. Nhưng khả năng cao là ông ấy đang trùm chăn ngủ trên đi văng, kiệt sức sau khi thức đêm xem mấy chương trình giải trí.”

Cô chỉ sang chiếc áo bệnh nhân “Mặc nó vào đi anh giai.”

Rath ngồi đợi trong chiếc áo bệnh nhân, nổi hết cả da gà vì lạnh. *Thế quái nào mà phòng làm việc của mấy ông bác sĩ lúc nào cũng lạnh căm căm thế nhỉ?* Snell, anh có biết tay bác sĩ này. Trẻ tuổi, cùng

lắm là hơn 30. Rath hồi 20 tuổi chắc chắn sẽ không ưa mấy anh trai già 40 tuổi và không ưa *bố già* Rankin - mù tịt về công nghệ, một con khủng long từ thời tiền sử còn sống sót đến giờ. Nhưng giờ Rath đã hơn 40 tuổi, anh nghi ngờ mọi tay bác sĩ tuổi đời chưa tới 45 - một lũ trẻ ranh chưa biết thế nào là trách nhiệm.

Snell bước vào phòng, miệng huýt sáo, đôi mắt đen sâu thẳm dán vào màn hình iPad trong tay. *Chả lẽ nếu gã không tìm được nguyên nhân gây ra cơn đau của Rath thì ngồi tra Google sẽ ra?*

Đầu Snell hói nhẵn thín, mềm như nhung và tròn xoe bóng loáng hơn bất kỳ loại đá cẩm thạch nào đã, đang và sẽ tồn tại trên thế gian, một vài nếp gấp thịt cuộn lên sau gáy. Bên dưới lớp áo y tế, gã mặc một chiếc sơ mi vải flannel mềm mịn, quần Carhartt sành điệu và chân đi đôi ủng leo núi của hãng Merrell. Trên cằm gã là một chòm râu dê cắt tỉa cẩn thận nhưng vẫn cực kỳ thiếu tinh tế. Snell ngồi xuống ghế, răng va vào nhau như một con sóc trên ghế đá công viên. “Không có gì bất thường trên phim chụp X quang, tôi nghĩ chúng ta nên thử chụp cắt lớp cộng hưởng từ - MRI.”

“MRI?” Dạ dày Rath cuộn lên.

“Anh đã trải qua khóa huấn luyện thể chất trong sáu tháng, chúng ta đã biết rằng khung xương không có vấn đề gì thông qua phim chụp X quang, vậy nếu vấn đề nằm ở cơ hay dây chằng, nó sẽ hiển thị khi chụp cộng hưởng từ.”

Rath biết rằng gan và tụy của anh nằm ở vị trí gần với *cơ dựng cột sống*. Liệu có khi nào cơn đau bắt nguồn từ nội tạng chứ không phải là gần cơ như anh vẫn nghĩ không? Năm năm trước, một người bạn của anh bị đau lưng suốt mùa thu, đến Lễ Tạ ơn anh ấy thậm chí còn không thể ngồi dậy được, sau khi vợ đưa anh ấy đi khám, anh ấy mất vì ung thư phổi vào đúng dịp Giáng sinh.

Rath ảo não. “Rankin đã nói là không có gì đáng ngại...,” giọng anh có vẻ ủ rũ và yếu ớt.

“Chúng ta cần chắc chắn.”

*Chắc chắn về điều gì?*

“Thế này nhé,” Snell nói, vỗ lên đùi Rath làm anh rụt người lại. “Chúng ta chụp MRI là có thể bỏ qua tất cả các bước kiểm tra còn lại. Anh vẫn tiếp tục làm mấy động tác dẫn cơ đó chứ?”

“Thường xuyên.” Rath nói, đối với anh, đây không được tính là nói dối.

“Và anh vẫn tiếp tục tập luyện các động tác tốt cho cơ thể, không lạm dụng các động tác uốn, vặn hoặc kéo chử, đặc biệt là động tác kéo ấy?”

Rath nghĩ ngay đến xác hươu anh kéo lê hơn hai dặm qua đầm lầy Dufrane, qua gò Corser Brook - nhưng mà anh đã từng kéo những con hươu lớn hơn, đi xa hơn trên những địa hình tồi tệ hơn thế nhiều mà.

“Không quá sức.” Anh trả lời.

“Tôi sẽ chuẩn bị chụp cắt lớp. Nằm xuống đây, tôi kiểm tra qua một chút, được chứ?”

Snell ấn ngón tay lạnh ngắt lên người Rath. “Trên thang điểm từ 0 đến 10, anh cảm thấy mình đau ở cấp độ nào?”

Rath cảm thấy mình phải đau đến cấp 8, một cấp 8 to đùng tròn trịa, một vòng xoáy đau đớn bất tận, ít nhất là cho đến khi Snell nhấc tay ra. “Không tệ, cấp 6.”

“Cấp 6 không thể nào là ‘không tệ’, cấp 4 đã là tệ rồi đấy.”

“Tôi xài hết lọ thuốc Vicodin rồi.”

“Không nên như vậy. Tôi mong là anh không dùng quá liều thuốc trong đơn, hay đem thuốc bán ra chợ đen.”

“Đánh rơi lọ thuốc vào bồn nước rửa bát.” Rath nói dối.

“Tôi sẽ kê thêm một đơn nữa, chỉ một lần này thôi, nhưng tuyệt đối không được dùng quá liều lượng đâu đấy, nó có thể làm anh mất đi sự nhạy bén, làm suy yếu các giác quan khi lái xe.” Snell đặt ống lên



nghe tim phổi lên ngực Rath. *Lạnh, lúc nào cũng lạnh.* Gã lắng nghe nhịp tim Rath, chợt hỏi. “Lần này vướng vào vụ gì?”

Ngay lúc này, khi Rath có khả năng có khối u to đùng như quả trứng gà trong gan và Snell muốn biết về *vụ gì* á?

“Đang cố tìm kiếm một cô bé mất tích.” Rath nói.

Snell đặt ống nghe vào sau lưng Rath. “Thở ra nào, nghe không tốt lắm đâu.”

Rath với lấy cái sơ mi, lôi ra ảnh của Mandy từ trong túi áo, “Đã bao giờ nhìn thấy cô bé này chưa?”

Snell ngắm nghía cái ảnh, giọng nói rung rung như tiếng lũ sóc gọi nhau, “Xinh đấy.”

“Đã bao giờ nhìn thấy cô bé chưa?”

Snell xoa đầu và tháo ống nghe ra khỏi tai. “Hẳn là không.”

“Hẳn là?” Rath ngồi thẳng dậy. “Là có hay là không?”

Snell vuốt cái ngón thịt béo núc đặng sau gáy, “Nhìn qua có vẻ quen quen. Nhưng mà. Nó giống như nhìn cô bé na ná một ai đó trên tivi hoặc thoáng qua trong mơ ý, cảm giác khá mơ hồ, nên không chắc.” Gã đưa lại tấm ảnh cho Rath.

“Gọi cho tôi nếu anh nhớ ra được điều gì.” Rath nói.

“Mặc ấm vào, đừng có làm điều gì ngu xuẩn với cái lưng như vậy. À hơn nữa không cần lo lắng về vụ chụp MRI. Có khả năng là chẳng có gì đâu.”

*Có khả năng* không có gì?

Chỉ là một cách nói giảm nói tránh thôi.

Một là chết...

Hai là sống...

Thế thôi!

## CHƯƠNG 14

“Tuyệt đối không được cho bất kỳ ai biết rằng tôi tiết lộ thông tin này cho anh đấy!” - Sonja nói. Cô ngồi đối diện với Rath trong một góc khuất của quán The Wilderness, đệm ghế chỉ độc một màu xanh lá, lại còn kêu kin kít như tiếng cái bánh xe chuột lang mỗi lần cô hoặc Rath nhúc nhích. Thực đơn nhà hàng viết trên hai tấm bảng to dùng cỡ biển quảng cáo, “trang hoàng” bằng một đồng vân tay nhầy dầu mỡ. *Nơi này sẽ là cơn ác mộng đối với đội ngũ pháp y đây* - Rath nghĩ.

2 giờ 30 chiều thứ hai mà cả nhà hàng im lìm như chết, chỉ có hai cô bồi bàn đang ngồi cuốn dao đĩa vào khăn ăn màu xanh lá và đồ tương cà vào lọ đựng. Tiếng bóng bi-a va vào nhau lách cách phát ra từ cái bàn bi-a duy nhất ở phía sau quầy bar. Tiếng nhạc đồng quê vang lên khắp không gian - bản phối lại bài “Hurt” của Johny Cash. Rath thích bản gốc hơn nhiều so với bản này.

“Tôi không có nhiều ảnh hưởng ở Victory.” Sonja nói. “Nhưng chúng tôi có khá nhiều luồng thông tin. Lou là hàng xóm của tôi, nhưng nếu anh ấy biết tôi chuyển hồ sơ chưa hoàn thiện của một vụ án cho một sĩ quan không chính thức thì...”

“Tôi hiểu.” Rath nói. “Tại sao không chuyển cho Grout? Đây là vụ của cậu ấy, đồng thời cậu ấy là cấp trên trực tiếp của cô. Nếu cái xác tìm được là của Mandy, không sớm thì muộn cảnh sát liên bang cũng sẽ liên lạc với cậu ta. Dù sao thì sau 12 giờ đêm qua Mandy đã có thể chính thức được thông báo là đã mất tích.”

“Bởi vì vụ này thực ra không có liên quan gì tới Mandy cả. Ít nhất là cho đến khi chúng ta, *anh* tìm được mối liên hệ nào đó. Cô gái được tìm thấy ngoài phạm vi phụ trách của tôi rồi, với chức vụ trên người hiện tại, tôi không thể tự do điều tra. Hơn nữa, anh biết đấy...”

Rath hút một hớp sữa lắc sô-cô-la. Cảm thán về anh của hiện tại: ngồi một chỗ, trên tay cầm ly sô-cô-la lắc cỡ 1500 kilo calo, phiền não bởi vì cơ bắp bắt đầu nhão ra do tuổi tác.

Sonja đẩy tới trước mặt Rath một tập hồ sơ. Anh dùng ngón út nhắc bìa lên, liếc qua tấm ảnh ghê rợn rồi thả tay để tập hồ sơ đóng lại.

“Đây không phải cô gái chúng ta đang tìm.” Sonja nói. “Thi thể đã phân hủy một phần rồi.”

“Tôi thấy rồi.”

“Cô gái được tìm thấy ở Sugar Brook, một nhánh nhỏ tách ra từ sông Connecticut. Kẹt dưới một khe đá.” Cô ngả về phía trước, “Vấn đề nằm ở đây...”

Rath đặt ly sữa lắc sang một bên khi cô phục vụ bàn đậm người khoảng tầm 50 tuổi bước đến, cong môi thối một cọng tóc xám khỏi trùn lên mắt. “Hai vị đã sẵn sàng gọi món chưa?” Cô nói bằng một vẻ ấm ức như thể hai vị khách bước vào đây tầm vắng người là có tội với cô ấy vậy - Rath nghĩ lan man. Không biết mẹ anh đã bao giờ để lộ vẻ mặt thiếu kiên nhẫn như vậy trước bất kỳ khách hàng nào chưa. Không, anh biết câu trả lời, chưa bao giờ.

“Sao nào?”

“Gà miếng rút xương.” Sonja nói.

“Còn anh?” Cô bồi bàn hất đầu sang hướng Rath như thể việc anh chậm gọi món là một tội ác khó có thể tha thứ vậy.

“Bánh kẹp Barnburner với sốt cay Chipotle và thịt chín tới, hành tây chiên giòn và một chai bia Molson.” *Thế đấy, lo lắng tuổi trung niên vậy là trôi theo dòng nước.*

Cô phục vụ hài lòng quay đi.

“Xốt cay Chipotle trên bánh kẹp Burger á?” Sonja hỏi.

“Điều salsa của thế kỷ trước, một thứ công thức cổ xưa...”

Rath ấn năm đấm vào lưng dưới, hối hận vì đã không dừng lại lấy thuốc kê trong toa. “Tiếp tục đi.” Anh nói.

“Nơi chúng ta tìm thấy cái xác không phải là nơi cô gái bị giết hại, cũng không phải điểm thủ tiêu ban đầu của hung thủ. Cái xác bị nhồi nhét giống như nó đã trôi xuống từ thượng nguồn vậy. Có khả năng là bị đặt trong một cái hố nông cạnh dòng chảy. Nước ngập, đất xói mòn, dòng nước đưa cái xác về phía hạ lưu. Khám nghiệm cho thấy nhiều vết gãy trên xương, gò má bên trái hoàn toàn bị giập, xương trụ và xương cẳng tay<sup>[10]</sup> đều vỡ vụn. Có nhiều vết cắt sâu xuất hiện sau thời điểm tử vong. Giống như trong quá trình trôi theo dòng, cái xác bị kẹt lại ở đâu đó, rồi dòng nước lại giật tung nó ra lần nữa vậy.”

“Nguyên nhân tử vong là gì?”

“Phải một thời gian nữa mới xác định được, ổ bụng mở. Có vẻ như là do mấy tảng đá sắc lẹm xé rách, có dấu vết động vật cắn xé trên các cơ quan nội tạng.” Sonja vô thức xoay xoay chiếc nhẫn cưới.

“Có thể là chết do tai nạn, biết đâu cô gái đi leo núi, gặp phải cơn bão, và rồi...”

“Đến anh cũng không tin điều đó mà...”

Cô phục vụ để đồ ăn xuống bàn đánh bịch một cái và tắt tả chạy đi.

Rath nhìn chỗ hành tây thái vòng vẫn còn đang xèo xèo, quyết định sẽ để nguội rồi mới ăn thay vì lao vào ‘nốc’ luôn và làm mồm miệng bồng tùm lum như mấy lần trước. Cái bánh kẹp thịt to đùng chắc phải hai mươi lăm xen-ti-mét đường kính ấy. “Nạn nhân tầm bao nhiêu tuổi?”

“Khoảng 16 đến 20 tuổi,” Sonja bóc lớp bột chiên trên miếng gà, để lộ một mảng thịt màu tai tái.

Cô ấy thật sự sẽ ăn cái thứ đó hả? Rath tự hỏi.

“Có manh mối nào để nhận dạng nạn nhân không, có thể điều tra danh tính không?”

“Không nốt.” Sonja cắn miếng gà, đặt xuống đĩa và gạt sang một bên. Khi cô cúi người thì lên mặt bàn. Rath có thể ngửi thấy mùi dầu gội thoảng qua dù mờ nhạt nhưng vẫn còn rất mới, hình như là hương dâu. Anh uống thêm một ngụm sữa lắc nữa.

“Nếu vụ này không liên quan gì tới Mandy, vậy tại sao lại gọi tôi đến đây?” Rath hỏi.

“Tôi đã lục lại hồ sơ, tìm hiểu những thông báo mất tích của nữ giới trong tầm tuổi Mandy trong phạm vi sáu tháng vừa qua. Chỉ để chắc chắn...”

“Và?” Rath cắn một miếng hành tây chiên giòn. “Bố khỉ!”- Anh rít lên và nhổ miếng hành ra khỏi miệng. “Nóng!”- Anh đưa lưỡi lên chỗ bỏng trên vòm miệng, biết rằng mấy hôm nữa chỗ đó sẽ lên nhiệt và da chết trọt đầy trong miệng sẽ làm anh phát điên. Anh bật nắp cốc sữa lắc và dốc tất cả đá vào miệng. “Xin lỗi, cô cứ tiếp tục.”

“Anh không sao chứ?” Cô cười và thế là thôi, nét đỏ ửng lan khắp gương mặt Rath mặc kệ mọi nỗ lực kìm nén của anh.

“Tiếp tục nào.” Anh nói.

“Tôi lướt qua những hồ sơ báo cáo của phạm vi năm mươi dặm, nhưng...” Sonja ngồi thẳng lưng, Rath biết đây là dấu hiệu cô bắt đầu nghiêm túc, những gì cô sắp nói sau đây sẽ rất quan trọng.

“Tôi mở rộng điều tra trong vòng mười sáu tháng gần đây và mở rộng phạm vi lên một ngàn dặm vuông, nghe thì có vẻ rộng nhưng thực ra nó chỉ tương đương một khu vực dài năm mươi dặm rộng hai mươi dặm.” Sonja hít sâu một hơi.

Quầy bar đang mở một bản nhạc đồng quê, một giọng nữ khá rụt rè, hát bằng giọng mũi, tông cao và chói như bị bóp méo bằng khí heli. Bài *If you wanna pick me up, you better drive a pickup truck*.

Sonja nhìn thẳng vào mắt Rath, đồng tử nở to trong ánh đèn màu hổ phách. *Thật xinh đẹp.* - Rath nghĩ.

Cô dừng lại để sắp xếp câu chữ. “Trong phạm vi mười sáu tháng qua có ba cô gái được thông báo mất tích và chưa bao giờ được tìm thấy.”

“Ti lệ đó có cao không?”

“Với vùng này thì cao. Mười năm trở lại đây chỉ có bảy cô gái mất tích như vậy. Trong cả mười năm đấy. Trước đó, chúng ta có...”

“Tên giết người hàng loạt ở thung lũng sông Connecticut.”

Bản nhạc đã dừng lại, không gian trở nên yên lặng. Sonja dịch người và chiếc ghế kêu kin kít.

Rath biết Sonja định nói gì. Tên sát nhân ở thung lũng sông Connecticut chưa bao giờ bị bắt dù rằng sự tàn sát đã dừng lại. Cho đến tận bây giờ, Rath biết Barrons vẫn thường đọc hồ sơ vụ đó, đọc đi rồi đọc lại. Có khi ông ấy gọi cho anh vào nửa đêm chỉ để thảo luận một giả thuyết vừa nghĩ ra.

Không có nghi phạm chính, vụ án bế tắc, đó có thể nói là nỗi tiếc nuối lớn nhất, vết nhơ sâu đậm nhất trong sự nghiệp của Barrons. Ông ấy đã già đi cả mười tuổi và hôn nhân đã tan vỡ chỉ sau hai mươi tháng điều tra chính thức. Sau cái chết của Laura, Rath đã kiệt sức và tâm hồn anh vụn vỡ, anh cần chăm sóc cho Rachel - vì thế anh rời khỏi ngành dù trong thâm tâm anh chưa bao giờ muốn rời xa lực lượng, chưa bao giờ muốn dừng lại cho đến khi kẻ thủ ác bị đưa ra ánh sáng.

Một kẻ giết người hàng loạt ngừng tay không ngoài bốn lý do: một là tình cờ bị bắt vì một nguyên nhân nào đó khác; hai là đã chết; ba là chuyển tới vùng khác và bốn là đang chờ cho sóng yên gió lặng rồi mới ra tay lần nữa.

“Đối tượng đều là những cô gái trẻ,” Sonja nói. “Biến mất hoàn toàn. Tôi đã đọc báo cáo - bản sao nằm trong tập tài liệu anh đang cầm đó. Nhìn chung các nạn nhân chỉ có một điểm giống nhau ngoài giới

tính và độ tuổi là không có động cơ để biến mất - theo như lời của nhân chứng.”

“Vậy là điều tra đều đi vào ngõ cụt...”

“Phải, không ai hiểu được những cô gái đôi mươi đang nghĩ gì trong đầu đâu.”

Tất cả các nạn nhân đều không thấy có dấu hiệu sử dụng điện thoại, facebook hay bất kỳ trang mạng nào kể từ ngày mất tích.

“Tại sao lại không điều tra về việc đó?”

“Đã có, nhưng không tìm được gì. Điều tra riêng lẻ đều chẳng đi đến đâu. Một số không tròn trĩnh.”

Tâm hồn Rath đã lại bay đến bên Rachel, con bé sống cũng rất khép kín.

“Anh cần nghiên cứu rõ ràng những hồ sơ đó.” Sonja nói. “Dù có nhiều khả năng không tìm được gì, nhưng biết đâu được. So sánh họ với cái xác đang có và so sánh với Mandy, tìm kiếm tất cả những manh mối có thể dù là nhỏ nhất.”

“Chúng ta khẳng định được xác chết nữ giới kia không phải một trong ba cô gái mất tích?”

“Dựa trên răng và thời gian tử vong thì không phải.”

“Vậy là có ít nhất bốn người?”

Sonja gật đầu.

“Cô nghĩ họ có liên quan đến nhau?” Rath hỏi.

“Bằng cách này hay cách khác, phải!”

Sonja đang đối xử với Rath theo cái cách mà một sĩ quan đối diện với thân sinh một cô gái mất tích - rất chặt chẽ trong từng lời nói. *Tôi không có một giả thiết cụ thể nào, anh Rath, chúng ta phải giữ cho đầu óc tỉnh táo.* Cô gái nhiệt huyết, tham vọng và muốn một vụ án đủ lớn để làm bàn đạp cho sự nghiệp. Rath không hiểu tại sao cô ấy lại đến vùng bắc Vermont thay vì Boston hoặc Chicago, nhưng dù sao một trung tâm công nghiệp mới và đất quy hoạch như ở phía nam hạt

này cũng cho thấy một cơ sở thuế má vững chắc. Lực lượng cảnh sát có thể được chia một phần cái bánh, và Sonja không phải là một kẻ dễ chơi. Cô lục đống tài liệu cũ không phải để chơi đùa - hầu hết các điều tra viên trẻ tuổi còn không nghĩ ra điều đó để mà làm. Ngay lúc này, dù Sonja không vả thẳng vào mặt Grout thì cũng coi như đã tạo cho mình một lợi thế để dẫn mặt anh ta. Rath có thể lờ mờ hình dung ra được.

“Tần suất mất tích của các cô gái cũng có thể chỉ là ngẫu nhiên.” Cô ấy nói, hoàn thiện việc che giấu mọi ý đồ đằng sau lời nói trước khi Rath kịp thắc mắc - một đòn phủ đầu. “Giống với những trường hợp tự tử ở tuổi thiếu niên, đôi khi những đứa trẻ mất tích không chỉ là muốn chạy trốn khỏi cha mẹ, mà muốn chạy trốn khỏi tất cả mọi người - giải thích việc không sử dụng điện thoại di động và các phương tiện truyền thông. Hơn nữa Mandy có thể xuất hiện bất cứ lúc nào, tuy nhiên linh cảm của tôi luôn cho thấy một cảm giác khá tệ.”

“Tại sao bốn cô gái mất tích lại không được cảnh sát bang Vermont điều tra với tư cách là - có khả năng liên quan đến nhau?” Đến lượt Rath đóng vai “Luật sư của quý,” chọc ngoáy giả thiết của Sonja để khiến cô phải giải thích lập luận của bản thân. Thực tế anh cũng chả vui vẻ gì.

“Không phải cả bốn người đều cùng đến từ Vermont. Hai trong số đó đến từ New Hampshire. Chúng ta không có mấy liên lạc với bên đó. Cảnh sát bang New Hampshire và Vermont đã cố để kết nối những vụ án lại với nhau, thậm chí đã nhờ đến sự can thiệp của Cục điều tra liên bang FBI. Nhưng FBI không quá xem trọng nó.”

Rath biết tình trạng này. FBI cũng từng nghĩ tên sát nhân ở thung lũng sông Connecticut là vợ vẫn. Họ nói rằng Vermont và New Hampshire không có đủ bằng chứng vững chắc chứng minh rằng những vụ án cùng một kẻ thủ ác. Barrons đã từng nổi điên vì vấn đề đó: *Vậy mấy ông hy vọng tôi sẽ tin rằng có mấy thằng cha ngoài kia, mỗi thằng đều bất thành linh quyết định hiếp dâm và siết cổ một cô gái*



*tới chết, như kiểu tình một đêm, đồ dùng một lần, bắt chước nhau dùng cùng một cách thức lên những cô gái có ngoại hình gần giống nhau hả? Sau vụ đó FBI đã phải công nhận rằng cách thức gây án trong mấy vụ án là tương đồng và đồng ý thành lập hồ sơ sát nhân hàng loạt.*

*“Tôi sẽ nghiên cứu chúng, trước khi đi chơi phi tiêu.” Rath nói.*

*“À ha, buổi tiệc tùng của đám đàn ông.” Cô nheo mắt tinh nghịch, lộ rõ vẻ trêu đùa.*

*Bên ngoài, bầu trời đã chuyển sang màu xám nặng nề, gió bắc thổi phần phật, rít lên từ phía Canada. Rath dựng thẳng cổ áo khoác lên và kéo mũ len xuống che tai. Anh rút điện thoại ra và gọi cho Rachel. Điện thoại ngừng đổ chuông sau tiếng thứ hai.*

*“Rachel...” Anh chưa kịp nói hết, một giọng nói tự động lạnh như băng đã cắt lời anh *Hộp thư thoại của số máy quý khách vừa gọi đã đầy. Xin quý khách vui lòng gọi lại sau.**

*Cái khi gì vậy? Anh lần mò nhấn một tin nhắn.*

*Con có ỔN KHÔNG? Nhấn lại cho ba. Nhanh nhé. Xxoo.*

## CHƯƠNG 15

Rath dùng cây gậy khúc côn cầu ném phanh từ lồng ngực xuống ổ bụng con hươu, tạo ra một khoảng không vừa đủ để anh có thể “xử đẹp” lớp thịt thăn ở mặt trong khung xương.

Anh lách con dao vào khoảng hở giữa lớp cơ và xương sống, lưỡi dao sắc lẹm lách ngọt xớt vào lớp thịt, xẻ ra những đường nét gọn gàng khi anh bóc thịt lưng nó ra khỏi xương, ngay sau đó sẽ là chỗ thịt nằm hai bên. Ngón tay Rath lạnh cóng, ngày mai anh sẽ lột da và xẻ lớp thịt ngoài của con hươu - ít nhất là như thế.

Ở trong bếp, Rath vớ chai Lagavulin. Nhấp vài ngụm trong lúc thái miếng thịt thăn thành từng lát dày vừa phải. Bơ tan ra và cháy lèo xèo trong chiếc chảo rán chống dính trên bếp. Đặt mấy lát thịt vào chảo, nhìn mỡ bên trong chảy xuống chảo kêu xèo xèo, mấy miếng thịt săn lại và chuyển thành màu nâu sẫm. Rath gấp mớ thịt hết ra đĩa sứ.

Đáng lẽ Grout và anh đã gặp nhau sau chuyến viếng thăm khách sạn Double Black Diamon bữa trước nhưng Rath quá tò mò với mớ hồ sơ của Sonja nên đã gần như nấn nỉ Grout lùi cuộc hẹn. Rath nói rằng cái lưng đang làm anh chết dần chết mòn, mà nó đúng vậy thật. Cuộc hẹn chơi phi tiêu tối hôm nay chắc chắn Rath không thể tham gia mà không thả mình trong bồn nước đá trước đã. Anh đã hẹn Grout ở quán rồi.

Rath liếc nhìn qua cửa sổ, hướng mắt nhìn ra rừng rậm tối đen phía hồ Ice Pond. Hình ảnh phản chiếu của mặt trăng bị giam cầm dưới mặt hồ bằng bạc chết chóc. Mùa đông những năm 1800, người ta

thu hoạch băng từ trong hồ, cắt ra những khối băng khổng lồ bằng mấy cái cưa to bự chẳng cao hơn đầu người, lờm chờm răng cưa vừa to vừa sắc vừa nhọn. Mấy tảng băng sau đó được chất lên xe trượt tuyết và chở vào nhà kho, bọc trong mùn cưa để bảo quản cho nhu cầu sử dụng vào mùa hè.

Rath nhón lấy miếng thịt thăn nóng hổi, cắn một miếng, vết bỏng trong miệng nhức nhối vì gặp nóng. *Ngu như bò*. Rath nghĩ, nhắm một ngụm rượu, súc súc vòng quanh miệng và làm cho vết đau tăng thêm gấp mấy lần. Anh vội vàng uống một ngụm nước lạnh, thầm cảm thán rằng sự ngu xuẩn của bản thân quả là không có giới hạn. Anh gọi cho Rachel, lại bị đẩy xuống hộp thư thoại đã đầy ứ của con bé y như lần trước. *Đi đâu mất rồi?* Nếu con bé không sớm trả lời điện thoại, anh sẽ lái xe đến trường, chắc chắn, dù cho điều đó là quá xấu hổ với một ông bố trung niên.

Nhấp môi một ngụm rượu, Rath nhìn sang xác con hươu. Anh phải treo nó lên. Thịt hươu phải được treo ít nhất hai tuần. Thịt chuyển thành đen là dấu hiệu enzyme tự phá vỡ màng tế bào và làm mềm chất thịt cương cứng. Đây là quá trình phơi khô tự nhiên. Mấy tay buôn thực phẩm sẵn sàng trả hơn 50 đô cho mỗi một đê sườn cùng loại thịt như vậy. Nguyên liệu hảo hạng đấy.

Mặt trời lặn dần, căn bếp chìm trong ánh sáng xanh của buổi chiều tà. Anh uống nốt ngụm cuối trong chai rượu rồi ôm tập hồ sơ ra ngoài phòng khách, mở nó ra dưới ánh đèn bàn. Ánh sáng lan tỏa ra xua bóng tối tím tím ở góc phòng. Rath nhìn xuống cái tên đầu tiên.

Rebecca Thompson. Vừa mới bước sang tuổi 17, sống cùng với cha mẹ: cha là thợ hàn và mẹ là giáo viên, cùng với hai người em trai. Thông tin điều tra cho thấy cô bé khá được yêu mến bởi gia đình, bạn bè, giáo viên, huấn luyện viên và cả những đồng nghiệp ở chỗ cô bé làm thêm - cửa hàng dụng cụ thể thao Bob's Sporting. Một cô bé ngoan, một học sinh ưu tú, một vận động viên trẻ tuổi hứa hẹn, nhận được thư giới thiệu ở cả môn bóng đá và bóng vợt. "Con bé được trời

phú cho khả năng thể thao.” Mẹ cô bé nói. “Con bé được nhiều trường lớn hứa hẹn học bổng nữa.”

Hồ sơ có đi kèm một vài bức ảnh của Rebecca, khá nhiều ảnh được chụp trong lúc cô gái chơi thể thao - quần thể thao màu xanh và áo Jersey bay trong gió theo động tác rê bóng. Mái tóc nâu buộc kiểu đuôi ngựa bằng chun buộc tóc bản to màu xanh hải quân.

Có một tấm ảnh có vẻ được lấy ra từ trong ảnh kỷ yếu - chụp trực diện. Mũi tẹt, môi mỏng và gò má vẫn còn phúng phính kiểu trẻ con. Cô bé cười với đôi môi mím chặt, kìm nén, như thể đang nén cười, hoặc không muốn để lộ răng, hoặc đơn giản là không muốn cười thôi.

Lần cuối cùng người ta nhìn thấy Rebecca là ở buổi tập cùng đội bóng, 31 tháng 10 năm 2010 - dịp Halloween. Cô bé được cho là sẽ tới hồ Francis dự tiệc cùng các bạn nhưng lại chưa bao giờ xuất hiện.

Báo cáo của phía cảnh sát được viết bởi thanh tra trưởng Harold Jenks của cảnh sát bang New Hampshire. Anh ấy nhấn mạnh rằng không có bằng chứng nào cho thấy những người thân thuộc của cô bé thuộc diện bị tình nghi. Anh ấy và đội ngũ thẩm vấn đã lấy thông tin từ gia đình, bạn bè nhiều lần. Bạn trai của Rebecca - Caleb Francis, được mô tả là “bị sốc và tuyệt vọng tìm kiếm tung tích của bạn gái, cùng với gia đình cầu nguyện cho cô bé trở về.” Anh ấy đã tự mình phỏng vấn và đưa ra kết luận rằng cậu ta trong sạch. Caleb có vẻ còn quẫn trí hơn cả cha mẹ của Rebecca. Cậu trai đang yêu, có dự định cùng Rebecca tới cùng trường đại học. Cậu ta đã tặng cho Rebecca một chiếc nhẫn đính ước mà cô bé thường đeo trên cổ.

Trong buổi phỏng vấn, Caleb đã nói. “Cô ấy không thể nào cứ như vậy mà bỏ đi được, nhất là khi giải bóng đá nữ của bang sắp sửa diễn ra.”

Nhưng, còn có một bản lời khai khác. Một bạn trong đội bóng của Rebecca đã đưa ra một cái nhìn khác.

*Tôi biết đôi điều về Rebecca, đúng vậy. Với tư cách là một người bạn và là đồng đội, trường đội bóng, chúng tôi chia sẻ với nhau rất*

*nhều chuyện. Mọi chuyện. Tôi nghĩ... mà thôi. Nhưng có điều gì đó bất thường trong vài tuần trở lại đây. Cô ấy có thư mời học bổng của đại học Virginia, đại học Syracuse và đại học Maryland, nhưng Rebecca có vẻ, nói thế nào nhỉ? Buồn? Lo lắng? Bất an? Không vui? Đủ thứ. Có một lần sau trận đấu, tôi nhìn thấy cô ấy ngồi trên ghế ngay trước ngăn tủ cá nhân, ngồi thừ ra, nắm lấy chiếc nhẫn của Caleb, siết chặt nó trong tay. Thường thì cô ấy sẽ vui phát điên lên được sau mỗi trận thắng ấy. Hôm đó chúng tôi nghiền nát đội Otter nhưng tinh thần cô ấy không có chút vui vẻ nào. Tôi nghĩ Caleb đã sợ hãi, anh ta không nhận được thư mời học bổng của bất kỳ ngôi trường nào. Anh ta là tiền vệ tốt nhất trường chúng tôi từng có, nhưng vậy thì sao? Nó chả có ý nghĩa gì đối với các trường đại học cả. Một tiền vệ tuyệt vời đến từ New Hampshire? Người ta còn chả biết New Hampshire là cái chốn khi ho cò gáy nào ấy. Tôi nghĩ Rebecca đã muốn một con đường riêng, một khởi đầu mới ở đại học nhưng không biết phải nói với Caleb như thế nào, bởi vì trước giờ tất cả những gì anh ta nói đến chỉ có: họ ở bên nhau mãi mãi.“*

*Mãi mãi...*

*Vĩnh viễn, mãi mãi, đến tận cùng thời gian.*

Đó chỉ là những suy nghĩ ngây thơ của một bộ não ấu trĩ chưa trưởng thành mà một cậu nhóc, như Caleb, ở tuổi 17 sẽ có. Rath sẽ nghi ngờ Caleb nhiều nhất nếu thằng nhóc không chứng minh được sự trong sạch.

Rath với lấy cái gối ở trên ghế dài và nhồi vào chỗ lưng, chuyển sang hồ sơ của Sally Lawrence. Anh xoay đi xoay lại trên ghế mà vẫn chưa tìm được chỗ nào thoải mái. Lưng anh đau và cứng ngắt, cảm giác lưng bị xé rách xuyên qua người anh.

Sally có thể nói là trái ngược với Rebecca. Cô bé sinh ra và lớn lên ở cách Rebecca khoảng năm mươi dặm, ở thị trấn chuyên sản xuất giấy tên là Granton, phần New Hampshire bên bờ sông Pentoscott,

đứa con độc nhất của một bà mẹ đơn thân không thể rời khỏi xe lăn kể từ sau vụ va chạm giao thông với một tay say xỉn hồi năm 2001.

Rath đã từng lái xe qua Granton khá nhiều lần trên đường tới khu sản hươu ở Maine. Anh có thể nhận ra nơi ấy mà chẳng thèm nhìn, dựa vào thứ mùi lưu huỳnh khó ngửi tỏa ra từ xưởng giấy.

Sally và mẹ sống ở một căn hộ nằm ở khu vực “thượng lưu” của thị trấn - có nghĩa nằm ngược hướng gió so với những nhà máy làm giấy, một trong số cả trăm căn nhà được xây dựng hồi năm 1870 khi những nhà máy làm giấy đầu tiên xuất hiện ở nơi đây. Nhà cửa ở đây đã bắt đầu rơi vào tình trạng xuống cấp trầm trọng kể từ những năm 1950. Mái lợp trắng tinh thì cấu bần bở hóng do khói xe xả ra và tích lũy trong rất nhiều năm tháng. Sân thượng vốn được rải sỏi giờ phủ đầy những tấm bạt ni lông màu xanh. Sân bãi giờ tràn ngập xác ô tô xếp chồng thành khối. Xe mô tô địa hình bốn bánh và thuyền hai trong một trưng bày đem bán nhưng chưa bao giờ có người đến mua. Bóng bay hình Santa xì hơi năm nhãn nhúm ảm đạm trên bãi cỏ được trang trí bằng bóng tuyết trông nhưng mớ bao cao su bị vứt bừa ở đó từ hồi tháng một đến tận bây giờ. Máy căn nhà không hề bị bỏ hoang, nhưng đa phần là được thuê lại trong tay đám cò nhà, không ai thực sự sở hữu một căn nhà nào xung quanh đây. Nhà cửa cùng phong cách với những chiếc được đăng bán trên các tạp chí ở những vùng trù phú hơn như Woodstock hay Vermont nhưng cũ kĩ hơn nhiều vì chẳng có ai tân trang chúng với sơn mới, hay thậm chí được vun trồng và cắt tỉa cẩn thận.

Ảnh của Sally cho thấy cô bé mập đến mức kỳ quặc. Sống trong thân xác siêu trọng như vậy hẳn không khác gì bị tra tấn. Cô bé đã đem hết động lực dồn vào học tập, được học ở lớp ưu tú, đứng trong top xuất sắc của trường. Giáo viên đã nhận xét cô bé là “Một công dân gương mẫu.” Cô bé có một nhóm nhỏ bạn thân, một anh bạn trai. Một cậu nhóc nhút nhát tên Shawn Plant. Chịu áp lực quá lớn bởi thân hình của cô bé, cậu ta đã từng thử tự sát bằng thuốc ngủ. Điều này dẫn đến

việc cảnh sát đưa Shawn vào diện tình nghi, thế nhưng suốt thời gian Sally mất tích, cậu nhóc đang ở cùng gia đình ở Florida.

Sally là một cô gái “Nghiêm túc nhưng vui vẻ, láu như quỷ, tốt bụng và biết quan tâm. Chúng tôi mong cô bé được tìm thấy.” - Nữ quản lý câu lạc bộ *Boys and Girls* mà Sally đang hoạt động tình nguyện cho đến khi mất tích vào mùng 2 tháng 5 năm 2010.

Rath mở tập hồ sơ thứ ba.

Fiona Lemieux, 17 tuổi, đến từ St. Johnsbury, Vermont. Cách Rebecca mười lăm dặm về phía tây nam, cách Sally sáu mươi lăm dặm về phía nam, cách Mandy hai mươi lăm dặm về phía đông nam. Lần cuối cùng có người nhìn thấy là vào thứ sáu, ngày 22 tháng 4 năm 2011. Mất tích trên đường đi về từ siêu thị River Road sau khi mua thuốc lá. “Đứa nhỏ này rất hiếm, trẻ con ngày nay chả mấy đứa tin tưởng người lớn đâu nhưng cô nhóc này thì khác. ‘Chào bác L’ - con bé sẽ hào hứng chào tôi như thế đấy, mồm miệng toé toét cứ như một chú chim sổ lồng ý.” Ông chủ gian hàng nhớ lại hôm trước, lúc hướng mắt ra ngoài cửa sổ nhìn Fiona bước trên vỉa hè. “Ngay trước khi con bé tới Elm, có một chiếc ô tô tạt vào. Con bé nói chuyện với ai đó bên trong rồi lên xe.” Nhìn từ xa, ông ấy không thể nhận ra hãng xe và dòng xe, hơn nữa ngay sau đó có khách hàng bước vào nên ông cũng thôi chú ý.

Fiona khá nhỏ nhắn, cao tầm 1 mét 50, cân nặng không qua nổi 44 ki-lô-gam, thích đánh mắt đen kiểu Ả Rập, yêu đồ đen và ủng quân đội. Cô bé là một nhạc công tài ba, học chơi dương cầm và vĩ cầm ngay từ hồi sáu tuổi. Đến tuổi nổi loạn, con bé thành lập một ban nhạc tên FU và chơi Contrabass cùng lúc với làm ca sĩ chính.

Mẹ cô bé gọi cảnh sát lúc 9 giờ sáng ngày hôm sau lễ Phục sinh. “Con bé đã mất tích.” Mẹ cô bé - một người phụ nữ nội trợ điển hình cho biết - Tôi biết có điều gì đó không ổn mà, con bé không ở trên giường, chăn gối vẫn y nguyên như lúc người giúp việc dọn dẹp. Tôi biết mà, con bé chẳng bao giờ thu dọn giường chiếu cả!”

Cảnh sát đã phỏng vấn gia đình, bạn học và bạn trai của cô bé và không đạt được kết quả gì. Sau quá trình cảnh sát đã kết luận là cô bé tự mình bỏ đi - chạy trốn. Cha mẹ cô bé hoàn toàn phủ nhận khả năng đó dù bạn bè thì lại cho là hoàn toàn có thể.

Fiona không giống Sally và Rebecca, gia cảnh giàu có, cha cô bé là dân trí thức thành đạt, một tay luật sư về quyền sở hữu trí tuệ phát lên nhờ đợt bùng nổ Internet và kịp thời dừng tay ngay trước khi nó thoái trào.

Một người bạn gái khai báo rằng Fiona đã từng gọi cha mình là một *tên bạo chúa* với một mớ những quy định và luật lệ giới nghiêm và rằng cô bé muốn bỏ trốn khỏi căn nhà đó, dù không mấy ai coi lời nói đó là nghiêm túc cả. “Chả có đứa nào thấy cha mẹ mình tuyệt vời cả! Có ai không mơ được thoát khỏi cái thị trấn này? Ở cái chốn này chẳng có gì cả. Cháu hy vọng bạn ấy đã đi đâu đó, thử tham gia vào chương trình như *Thần tượng âm nhạc Mỹ* chẳng hạn, chúng cháu khích lệ suốt đấy nhưng bạn ấy có vẻ không thích ý tưởng đó lắm.”

Bạn trai cô bé - Hank Sewal, tay guitar của FU có vẻ có nhiều hơn là lo lắng. “Chúng tôi đang định chỉnh sửa album mới trên màn iMac của em ấy, vậy mà em ấy lại biến mất? Không tốt một chút nào.”

Không có ghi nhận giao dịch nào từ phía tài khoản ngân hàng của Fiona, tất cả quần áo còn treo nguyên trong tủ trừ bộ cô gái mặc vào ngày hôm đó: áo phông đen, quần bò Diesel và boots quân đội, dụng cụ vệ sinh cá nhân vẫn nằm nguyên trong phòng tắm. Hiện trường không mấy may giống với một cô gái lên kế hoạch bỏ nhà đi bụi - mà giống với một vụ bắt cóc hoặc là ra đi trong trạng thái cực kỳ vội vã.

Ba nạn nhân, đều là những cô gái trẻ cùng độ tuổi, đều khá nổi tiếng trong trường - nhưng hoàn cảnh gia đình, đời sống học đường và sở thích đều khác nhau một trời một vực. Ba cô gái dung mạo khác nhau, dáng người khác nhau, không có một chút nào tương đồng về mặt ngoại hình, khi mất tích đều không để lại bất kỳ manh mối nào. Có lẽ cả ba trường hợp đều là bỏ nhà có chủ đích, nhất là trong vụ của



Fiona, thế nhưng không một ai trong ba cô gái liên lạc với bạn bè một lần nào, kể cả một cú điện thoại cũng không kể từ sau khi mất tích, không có giao dịch ATM thì không thể coi là bình thường được. Động cơ chạy trốn không rõ ràng, ba cô gái với tương lai xán lạn, không quá bất mãn với cuộc sống hiện tại, ít nhất trong hồ sơ là như thế.

Thủ pháp giống nhau, cách thức giống nhau, không để lại dấu vết, đây dường như là tác phẩm của cùng một người, khả năng năm cô gái bị bắt đi bởi năm kẻ hoàn toàn khác nhau có thể nói là nhỏ như tuyết rơi giữa mùa hè vậy. Thế nhưng chính điều này lại làm Rath bối rối bởi lẽ nếu cùng một người gây ra, năm cô gái phải có ít nhiều điểm chung về mặt ngoại hình. Nếu là cưỡng bức thì không tính nhưng nếu động cơ bắt cóc là tra tấn và sát hại - theo như kết luận đưa ra dựa trên tử thi cô gái được tìm thấy ở Victory, thường thì các nạn nhân sẽ có một vài điểm chung làm tên sát nhân gợi nhớ đến người phụ nữ đã phản bội hãn trong quá khứ - người phụ nữ làm hãn căm thù. Đẳng này, những cô gái không có một chút nào giống nhau: béo phì, nhỏ nhắn, lực lưỡng. Nếu Mandy thật sự bị kẻ này bắt cóc, ngoại hình của cô bé khiến cho mối liên hệ ngoại hình giữa các nạn nhân từ khác nhau một trời một vực trở thành bất khả thi rồi. Cô bé ở một đẳng cấp hoàn toàn khác. Tạo vật hoàn mỹ của tạo hóa - nếu thứ đó thật sự tồn tại.

Phải có một mối liên kết nào đó, phải có một thứ gì đó anh đã bỏ qua, một nét riêng thôi, chỉ một nét nhỏ nhoi khiến cho họ nổi bật trong mắt của hung thủ. Những cô gái không thể nào tự nhiên biến mất được, họ bị bắt đi, linh cảm của Rath mách bảo anh điều đó. Nhưng anh cần động cơ. Lý giải được *tại sao* là sẽ trả lời được câu hỏi *do ai*. Nhưng chính cái *tại sao* đó lại khiến anh rơi vào mù mịt.

Đã 6 giờ chiều, đến giờ “cất nã” đi và đi chơi phi tiêu rồi!

## CHƯƠNG 16

Rath mở mấy cái chốt đồng trên hộp gỗ anh tự đóng bằng gỗ óc chó được đánh vec-ni bóng loáng, bên trong lót một lớp vải nhung màu tím mềm mịn tinh tế trông không một chút nào giống như được cắt ra từ mấy bao Crown Royal. Anh ghét Crown Royal nhưng lớp phủ nhung của nó thì tuyệt đẹp.

Một bộ ba chiếc phi tiêu nằm ngay ngắn trên lớp lót nhung. Rath nhặt lấy một chiếc, vân vê nó giữa mấy đầu ngón tay. Đặc ruột, cân bằng tốt - đương nhiên cũng là đồ anh tự làm - mũi làm từ volfram cứng, thân tiêu là chì đặc, đuôi tiêu được cắt tia cẩn thận làm từ lông ống trên cánh mấy con vịt trời anh bắn được ở hồ Old Pond. Đám anh em lúc nào cũng kêu anh ném tốt là dựa vào có mấy bé “mỹ nữ” này, nhưng trong lòng thì thừa hiểu anh có thể dễ dàng “cày” nát trò phi tiêu Super Cricket 21, hay đá đít tất cả mấy ông nhồi lý sự bọn họ chỉ bằng mấy cây tiêu nhựa mua ở Kmart, chấp bọn họ dùng tiêu xịn. Rath làm phi tiêu để giết thời gian lúc rảnh rỗi. Giống như mấy tay vào tháng hai thường vác cần ra hồ câu cá dưới băng ở Vermont vậy.

Rath lấy nốt hai chiếc phi tiêu còn lại và đặt trên bàn. Anh ngồi khuất trong góc phía sau quán Olde Mill. Hôm nay anh đến sớm, mới 6 giờ 30 chiều, quán vẫn chưa ngập trong mấy tay chán đời đến giải trí sau giờ tan tầm. Máy phát nhạc vẫn “ngủ say,” không gian yên tĩnh, tivi treo phía trên chỗ nhân viên pha chế chuẩn bị nguyên liệu ở quầy bar được chuyển về chế độ im lặng và phụ đề thì cũng đã tắt. Đèn phòng tỏa ra ánh sáng nhẹ nhàng phản chiếu trên mấy chiếc bàn bóng loáng được các cô phục vụ trung niên lau sạch bong bằng dấm và rượu táo. Anh lại nghĩ về mẹ mình, ở thời của bà, không khí nhà hàng với

quán bar nào cũng sẽ đặc sệt khói thuốc lá - có lẽ bà đã mất vì hai mươi năm hít ngửi cái thứ này đây.

Vài ông già ngồi nốc bia ở quầy bar, mắt dán vào mục tin tức khi Rath nhẹ nhàng nhấp môi một ngụm Johny Walker nhãn đen - thứ rượu tốt nhất nơi đây có thể cung cấp. Không có một chai *single malt*<sup>[11]</sup> nào. Anh đã ghé qua hiệu thuốc và được thông báo là thuốc của anh phải vài hôm nữa mới có. Rath ném tiêu một vài lần, tay cầm li rượu, trong đầu đang nhớ lại hồ sơ của mấy cô gái.

Lúc Laroche sai bước đến chỗ anh, Rath đang rút mấy cây phi tiêu ra khỏi bảng phi.

Rath đặt li rượu xuống. “Không tìm được ai thay thế hả?”

“Sao ông không trả lời điện thoại?” Laroche nói, gương mặt đầy vẻ suy sụp. “Tôi đã để lại cả chục tin nhắn thoại đấy.”

“Cứ tưởng là ông phải ‘leo cây’ rồi chứ.” Rath nháy mắt.

Laroche nới lỏng cà vạt, cởi chiếc áo khoác thể thao rộng thùng thình ra cuốn bừa quanh cổ tay rồi quăng lên ghế, đôi giày Oxford trắng có một vài vết bẩn. Anh luồn tay qua mái tóc mỏng tang rồi giơ tay ra hiệu cho cô bồi bàn trẻ tuổi vui vẻ đang nhảy chân sáo tới với ánh mắt mời gọi.

“Tôi có thể giúp gì cho mấy anh giai nào!” Cô nói.

“Một chai *Bud*,” Laroche nói.

“Thêm một *shot Walker* đen nữa.” Rath nói. “Vớí đá nhé!”

“Đơn giản.” Giọng cô gái líu lo.

Rath ném thêm ba phát phi tiêu nữa, mặc kệ Laroche ngồi đó.

Cô gái lại vui vẻ nhảy nhót về phía họ với một li Walker và một chai Bud cổ cao và đặt chúng lên bàn. Laroche đưa một tờ hai mươi đô và bảo cô gái không cần trả lại. “Cám ơn anh giai!” Cô gái cười và tung tăng bước đi, tâm tình không biết thật sự hào hứng hay là do vừa chơi thuốc.

Rath nhìn chăm chăm Laroche. Sao lại trả tiền cho anh ngay khi vừa bị cho ‘leo cây’? Laroche ngồi trên cái ghế anh ném áo lên lúc này, cái nhìn trên gương mặt cứng lại.

Có phải là Laroche đã phát hiện ra rằng buổi tối cô vợ anh ra ngoài có dính líu tới gã đàn ông khác? Rath thoáng có một chút cảm giác thương cảm và tội lỗi. Laroche là một gã đàn ông tốt.

Rath liếc nhìn về phía chiếc tivi, thượng nghị sĩ Renstrom của bang Missouri - ứng cử viên của Đảng Cộng hòa có lịch sử dài hơi tham gia ứng cử tổng thống có vẻ có ý định ghé qua Vermont vì một chiến dịch gây quỹ nào đó.

“Tôi có tin mới.” Laroche nói, gương mặt dài ra và xì xuống. Rath cảm thấy tội lỗi, anh đùa hơi dai, không thèm trả lời điện thoại. Anh bạn có vẻ đã tổn thương khá nhiều sau khi nhận ra sự thật về cô vợ.

Và bất thành linh, Rath nhận ra điều gì đó, nốc một lượt hết li rượu, mặt anh bắt đầu tê tê.

“Là Ned Preacher.” Laroche nói.

“Preacher thì làm sao?” Anh nói, đè giọng xuống như thăm thì.

“Hắn được hưởng án treo rồi.”

Rath cảm thấy lòng mình nhói lên một chút. “Sao có thể!” Anh nói. “Án của gã đó phải cỡ hai mươi lăm năm cho tới chung thân.” Âm lượng của anh tăng dần cùng với sự căng thẳng. “Mới chỉ mười sáu năm thôi!”

“Anh thừa biết tại sao mà.” Laroche nói, chất giọng như tiếng trầm thấp vang lên từ sâu trong đường hầm dài tăm tối. Rath biết chứ, biết quá rõ là đằng khác. *Chuyện thế này xảy ra bởi vì chế độ cho phép nó xảy ra. Tại sao chúng lại được cho phép lại là một câu hỏi khác, và câu trả lời khiến cho Rath giận sôi: nhờ sức mạnh của đồng tiền.*

Tháng 1 năm 1989, Preacher cưỡng bức một cô bé mới 12 tuổi ở Glens Falls, New York. Sau đó, cảm thấy *tội nghiệp* hẳn thả cô bé đi, vào vùng hoang dã của rặng Adirondack. “Nếu Chúa muốn nó sống, nó sẽ sống.” Hẳn nói vậy. Gã đó xé toạc lòng tự trọng, phẩm giá của một đứa trẻ, giẫm nát niềm tin của cô bé vào tình người, vấy bẩn nó chỉ để thỏa mãn thú vui bệnh hoạn và tàn bạo của bản thân. Thế nhưng dựa vào sự *hợp tác* và sự giúp sức của đám luật sư bào chữa, từ tội hiếp dâm cấp độ một và bắt cóc trẻ vị thành niên, hẳn chỉ bị kết luận quấy rối tình dục cấp độ ba với người nhỏ tuổi hơn và được phép bảo lãnh ở mức 5.000 đô. “Tôi tin rằng ông Preacher sẽ tôn trọng phán quyết của tòa.” Thẩm phán đã nói.

Và thế là ông Preacher trả tiền bảo lãnh và bước ra khỏi tòa. Ba tháng sau, hẳn bị kiện vì lý do quấy rối tình dục một cô bé 16 tuổi ở Rhode Island nhưng khi ấy hẳn đã chuyển tới Maine rồi.

Năm 1990 hẳn bắt cóc một cô bé 15 tuổi ở bãi đỗ xe của Gas n’ Go ở Portland và lái xe vào rừng. Ở đây hẳn đánh cô bé bằng cán rìu, cưỡng bức và không ngừng đe dọa và miêu tả hẳn sẽ giết cô bé như thế nào. Sau hơn năm giờ đồng hồ bị hành hạ, cô bé trốn thoát được khi Preacher ngủ quên. Hẳn bị bắt, nhưng lại một lần nữa, được chấp thuận thỉnh cầu giảm án, một lần nữa được phán quyết bởi một tội danh nhẹ nhàng hơn rất nhiều so với những gì hẳn đã gây ra. Hẳn phải ngồi tù năm đến mười lăm năm, đã thụ án năm năm. *Năm năm*. Trong một trại cải tạo còn tiện nghi hơn ký túc xá của Rachel, được chuyển từ một nhà tù an ninh cấp cao xuống một trại giáo dưỡng chỉ bằng tờ giấy *chứng minh* rằng hẳn có bệnh về mặt tâm lý. “Ông Preacher là *nạn nhân* của chứng IQ thấp, hành động dựa trên những nhu cầu cơ bản chứ không có ý định phạm tội. Việc ông Preacher được cải huấn hành vi sẽ là điều tốt cho cả bản thân và xã hội. Ông ấy đã nhận phần trách nhiệm của mình trong vụ việc.”

*Nạn nhân? Phần trách nhiệm của hẳn?* Cứ làm như cô gái bị cưỡng bức nhiều lần đã làm gì sai, cũng phải chịu trách nhiệm? Cứ

như Laura cũng phải chịu trách nhiệm vì đã mở cửa? Những kẻ đưa ra quyết định này, lũ cặn bã này, chúng là ai? Là ai đã đưa ra thứ nhận xét ghê tởm như thế? Lũ này đáng vô sinh, không xứng đáng có con cái.

Preacher, sau năm năm thụ án ở trại cải tạo đã được hưởng án treo. Hắn chuyển tới Vermont và thay tên đổi họ, làm một công việc kỳ cục như làm vườn cho Laura và Daniel, rồi bỗng nhiên biến mất. Hắn đến Maine, bị nghi ngờ là đã cố bắt cóc một người phụ nữ và con gái cô ấy, tuy nhiên bằng chứng kết tội không đủ.

Tiếp theo, hắn quay trở lại Vermont, tìm Laura.

*Tại sao hắn quay lại nhà Laura, Rath không biết. Có lẽ vì hắn đã quen với lịch làm việc của Laura và biết rằng chị ấy sẽ ở nhà một mình vào buổi sáng, cho dù hắn không biết gì về đứa bé đi chằng nữa. Rath vẫn còn nhớ tiếng cười của Preacher khi hắn bị hai chấp hành viên tòa án lôi đi. Tiếng cười lạnh lẽo, chết chóc lại đầy tự tin vì biết rằng hắn sẽ thoát ra sớm hơn thế rất nhiều.*

“VẬY, HẮN ĐÃ *ngoan* RỒI HẢ?” Rath nói, run rẩy vì sự sỉ nhục, vì sự bất lực của bản thân trước bộ mặt của cái chế độ biết dành sự khoan dung cho kẻ thủ ác mà hoàn toàn lờ đi sự thảm thương của các nạn nhân. Ngày qua ngày, anh nhìn thấy những tên hiếp dâm, những kẻ quấy rối tình dục trẻ em bị đưa ra trước vành móng ngựa mà vẫn nhờ nhờ biết rằng có cả tá kẻ phạm tội như mình đã được hưởng *sự khoan dung của pháp luật*. Nếu như chúng không được thả tự do trước thời hạn, đã có biết bao vụ án thương tâm khác không phải xảy ra, đã có biết bao vụ án có thể được ngăn chặn. *Mẹ nó!*

Trong vòng hai năm đầu tiên làm điều tra viên, Rath đã học được một sự thật đắng cay rằng cái gọi là công lý mà anh vẫn tin tưởng chỉ là một viễn tưởng xa vời, một ảo tưởng của kẻ mạnh ban cho kẻ yếu. *Có* chỉ có thể phản ứng với bạo lực, họ không thể ngăn chặn nó. Thứ bản năng ấy ăn sâu vào từng tế bào, ăn sâu vào từng gene của con người rồi. *Có* đến chỉ để dọn dẹp, và hy vọng sẽ tìm được kẻ khốn

kiếp nào đã gây nên chuyện. Bọn họ chỉ là lao công thôi. Và ngay khi cái chế độ này nắm được kẻ thù ác trong tay, thậm chí tuyên án thế nào thì tuyên án thế ấy, thậm chí nắm quyền sinh sát, không phải *cóm* bọn anh. Và cái chế độ này thả ra hàng đàn những kẻ điên chỉ vì chúng *cải tạo tốt*.

Rath đã từng nghĩ rằng mình sẽ tìm thấy sự thỏa mãn khi tống lũ tội phạm hiếp dâm vào tù. Đúng, có một chút thỏa mãn về mặt công việc, nhưng cá nhân anh thì không thấy thế. Đám *con mồi* của anh, chúng hoàn toàn không sợ hãi, không quan tâm khi phải vào tù. Chúng chào đón nơi ấy, nơi chúng có thể sống giữa *đồng loại*. Nơi chúng có thể khoe khoang những chiến tích và học tập lẫn nhau, đắm mình trong cái sự *cảm thông lẫn nhau* khi kể về những gì khiến chúng cảm thấy bị *thiệt thòi*. Bố mẹ, giáo viên, vợ, *cóm*, v.v... Cùng nhau lập kế hoạch cho những vụ tiếp theo sau khi được thả. Điểm duy nhất khiến chúng không hài lòng khi ở tù đó là chúng không có đối tượng để thỏa mãn cái thú vui bệnh hoạn - nguyên nhân chính đưa chúng vào tù lúc ban đầu. Cuộc sống tội phạm giống như là một trạng thái tâm lý, một thứ đức tin không yếu ớt hơn bất kỳ đức tin nào trên thế gian, vượt qua cả lý trí và đạo đức. Anh không thể kiếm chế một thứ đức tin bằng ngục tù, đáng buồn là vậy.

Một nét xấu hổ lan ra khắp gương mặt Laroche. “Cải tạo tốt giờ có thể được giảm tới sáu tuần thụ án mỗi năm.”

“Nhân với mười sáu năm.” Anh nhấp một ngụm.

Rath đứng bật dậy, từng tế bào trong cơ thể rung lên, gào thét như tiếng phát ra từ đường dây điện cao thế.

“Thật dễ dàng.” Laroche nói trong cay đắng.

“Thằng khốn đó đã giết chị tôi!”

“Tôi biết.”

“Không, ông chả biết cái đêch gì hết!”

Cảm giác nóng chảy phủ lấy năm đấm của Rath, máu rỉ ra từ kẽ ngón tay, móng tay anh cắm sâu vào thịt. “Tuyệt đối không thể thả

hắn!”

“Không thả mới lạ đấy.”

“Lạ? Thả hẳn ra là chúng ta đang đánh bạc với sự an toàn của những bé gái.”

“Ông có quyền được nghe hội thẩm.” Laroche nói. “Đó là lý do tôi gọi suốt cả ngày nay. Ông có quyền lên tiếng.”

Rath chật vật tìm từ ngữ để diễn tả tâm trạng anh vào lúc này.

“Thả hẳn ra, và hẳn sẽ tái phạm một lần nữa.”

“Có thể.”

“CHẮC CHẮN!”

“Sẽ có người để mắt đến hẳn. Một chế độ sai lầm, đúng vậy, nhưng chúng ta chỉ có thể chấp nhận. Nếu không tôn trọng luật pháp, không tuân thủ luật pháp, chúng ta có khác gì tên Preacher đó đâu?”

Rath đấm cái rầm lên mặt bàn. “Tôi không cưỡng bức, không giết chết người mẹ khi con gái họ đang ngủ. Đó là sự khác biệt đấy. Ông dám! ĐỪNG BAO GIỜ so sánh tôi với con thú khốn nạn đó, với con quái vật đó!”

Laroche giật mình, gương mặt ửng đỏ, “Này ông bạn.” Anh ấy nói, cố gắng giữ vẻ điềm tĩnh. “Tôi với ông cùng một phe mà. Những người như chúng ta, chẳng có chút xíu quyền lực nào cả.”

“Tôi có!”

“Đừng nói kiểu đó!”

“Vậy tôi phải nói kiểu gì đây?”

“Nói cái kiểu mà chị ông ở trên trời sẽ không buồn phiền ấy.”

Rath tiến sát lại chỗ Laroche, phủ bóng lên người anh, cảm giác như mình đang vờ vụn từng chút một. “Có lẽ ông muốn xem một chút, rằng vợ ông đang lên giường với thằng nào đấy!” Rath rít lên và bỏ ra ngoài.



## CHƯƠNG 17

Rath lao vào trong bếp, thậm hối hận vì mình quá phũ phàng với Laroche - anh ấy chỉ là một người đưa tin vô tội. Sau lưng như bị xé rách bởi cơn đau, đầu nóng hừng hực và tràn ngập suy nghĩ báo thù. Anh ngẩng đầu tu ừng ực chai Lagavulin. Rath muốn nói chuyện với Rachel, anh *cần phải* nói chuyện với con bé, anh muốn nhìn thấy nó. Anh muốn ở bên người thân duy nhất anh còn lại trên thế gian này. Rath quay số. *Hộp thư thoại đã đầy*. Chết tiệt, con bé đi đâu vậy? Anh lại ngẩng đầu tu chai rượu, nhắn tin cho Rachel, màn hình lơ mờ.

*Ba đang đến đây, cứu con khỏi cảnh cả tháng phải ăn mì ăn liền. Yêu con nhiều, ba.*

Rachel luôn cười vào mũi anh vì nhắn tin chuẩn ngữ pháp và chính tả. “Ba, đó không phải là nhắn tin. Con không có thời gian đọc tiểu thuyết đâu đấy.”

Rath phóng ra ngoài.

Tiếng động cơ xe gầm rú khi anh phóng trên đường 15, dừng xe ở trạm Gas n’ Go để đổ xăng. Anh bước vào cửa hàng, vẫn để nguyên vòi xăng bơm tự động, mua một bịch thịt bò khô và một lốc bia lon Copenhagen. Lúc anh bước ra, chiếc Scout vẫn đang “uống” xăng ừng ực.

Phía cuối phố, biển hiệu bên ngoài tiệm ăn Beehive Diner đã sáng đèn, không xa là biển quán rượu Buck Rub và Bistro Henry - một nhà hàng mới mở cố gắng hòa nhập vào địa phương.

Rath chợt nhớ tới Madeline ở Dress Shoppe - cô đã cho anh cái ý tưởng mua thứ gì đó cho Rachel. Anh mới mua cho con bé một chiếc

iPhone hồi tháng trước với cái lý do có hơi ích kỷ một chút xíu - đó là cách nhanh nhất, tiện nhất để giữ liên lạc. Có vẻ nó hoạt động không hiệu quả như anh nghĩ. Một món quà nho nhỏ là ý tưởng không tệ, Rath bước về hướng cuối phố tới Dress Shoppe.

Một đám mây người túm tụm trên vỉa hè tối tăm bên ngoài nhà thờ, giờ cao mấy tấm biển anh chịu thua không đọc nổi. Một tấm biển cắm bên ngoài tiệm băng hình Casablanca ghi “Phá sản (nhờ kênh Netflix), thanh lý băng đĩa với số lượng siêu khủng như tàu Titanic<sup>[12]</sup>.”

Rath bỏ một chiếc tic tac vào miệng, hà hơi và xoa xoa hai bàn tay lạnh cóng khi anh rảo bước vào bên trong tiệm thời trang - nơi mà anh hy vọng không khí sẽ dễ chịu hơn đôi chút.

Mũi ủng quân dụng vấp phải miếng thảm khiến Rath loạng choạng suýt ngã sấp mặt, anh vội bám vào con ma nơ canh mặc quần yếm nhưng để giữ thăng bằng.

“Anh thật sự thích cái quần yếm đó đến thế hả?” Một giọng nói vang lên.

Rath cảm thấy một ánh mắt nóng cháy chiếu lên người mình cùng một bàn tay nhẹ đỡ lấy cổ tay anh.

Rath đứng nhìn Madeline trần trối. Anh không còn vẻ ngoài đáng tự hào hồi còn trẻ nữa, không còn cơ bắp săn chắc để bơm phồng sự tự tin. Anh không còn nhan sắc của cậu trai trong quá khứ, nhưng cũng không buồn thảm vì những gì đã đánh mất.

Rath bối rối đứng trong một không gian ấm và sáng. Anh nhìn Madeline trong bộ quần yếm kiểu Lupin màu tím nhạt. Mái tóc dài mượt mà được chải gọn ra sau và buộc túm lại trong chiếc chun to bản màu tím sẫm. Bàn tay cô đỡ lấy tay anh, cơ thể thoang thoang mùi hoa violet. Một phụ nữ rất biết cách ăn mặc.

“Anh đến mang theo tin tốt hả?” Cô hỏi.

Rath bối rối.

“Về cô gái đó.” Madeline nhắc anh.

Rath tự hỏi liệu có phải cô ấy cho rằng tiến trình điều tra sẽ được cập nhật cho tất cả các nhân chứng không?

Madeline buông tay anh ra.

“Không có tin tức gì.” Rath nói, nuốt nước bọt đánh ực một cái.

“Không có tin gì là tin tốt, nhỉ?”

*Trong trường hợp này thì không có tin tức gì có thể đồng nghĩa với việc có thêm một xác chết* - Rath nghĩ. “Tôi đang tìm... tìm thứ gì đó cho cô con gái.” Anh nói.

*Hình như anh vừa mới nói lấp hả?*

Madeline lắc chiếc vòng trên cổ tay kêu leng keng. “Tuyệt vời!”

“Tôi muốn thứ gì đó phù hợp với một cô bé tuổi 17, con bé lúc nào cũng cứ nghĩ mình như đã 27 rồi ý.”

“Haizz, con gái...,” Madeline thở dài.

“Cô có con gái sao?” Anh dần lấy lại sự tự nhiên và bình thản.

“Hai cô con gái, thành quả với chồng trước. *Người chồng duy nhất* cho đến giờ.” Mắt cô liếc qua một dãy giá treo đầy váy, chuyển sang gương mặt Rath. “Và đương nhiên, tôi cũng đã từng là con gái của mẹ tôi. Một cô gái trẻ, tôi biết chúng tôi phiền phức thế nào mà.”

“Con bé không phiền phức...”

“Phải, nhưng nhiều lúc cũng đau tim lắm đấy.”

*Chuẩn, Rath nghĩ, không cần chỉnh.*

“Con gái anh, Rachel, không thích mặc váy nhỉ?”

Rath khá ngạc nhiên khi Madeline nhớ được gu ăn mặc và tên của Rachel chỉ sau một lần nói chuyện cùng anh.

“Tôi không nhớ nổi lần cuối mình thấy con bé mặc váy là khi nào nữa!” Anh nói. “Con bé trốn buổi dạ hội thường niên chỉ vì đến đó thì phải mặc váy. Con bé cùng với mấy cô bạn có những bữa tiệc riêng thay vì phải đến dạ hội rồi vướng vào mấy thứ *tình yêu học trò mai mối kiểu công nghiệp.*”

*Anh nói quá nhiều rồi sao?*

Madeline cười, âm thanh trong vắt như tiếng suối. “Tôi còn nhớ những ngày đó đấy!” Cô dẫn anh qua từng dãy hàng, hỏi han về chiều cao, cân nặng, màu mắt và màu tóc của Rachel.

“1 mét 61, 52 ki-lô-gam...,” anh nói, “tóc dài màu đen, mắt màu đại dương.”

Madeline lại hỏi gu ăn mặc của Rachel.

“Áo phông và quần bò.” Rath nói. “Con bé đi chân trần bất kỳ lúc nào có thể. Hồi còn chập chững, lúc nào nó cũng tìm cách thoát khỏi cái bím, hay hò hét - một đứa nhỏ bướng bỉnh. Dạo này thì càng ngày càng thích ăn diện kiểu lưỡng tính.”

*Anh đúng là đang nói linh tinh mà.*

“Chúng tôi có nhiều mẫu quần yếm đẹp lắm đấy.” Madeline nói.

“Tôi thấy rồi.” Rath nói, đầu nghĩ tới bộ quần yếm trên con ma nơ canh anh bám vào lúc nãy nhưng ánh mắt thì dán vào người Madeline cùng với bộ quần yếm cô đang mặc.

“Cám ơn.” Cô nói, hai tay đặt lên dây quai quần yếm, màu đỏ dần nổi lên trên gò má rám nắng.

“Chiếc này thì sao?” Madeline lấy một chiếc quần yếm xuống khỏi giá treo, xòe một bàn tay đỡ lấy nó, tay còn lại vuốt phẳng ống quần. “Dây quai có chốt bằng đồng và túi ngực tinh tế, viền bản to tạo cảm giác trẻ trung, pha trộn một chút tinh nghịch.”

“À há.” Rath nói. “Tôi thấy rồi.” Dù thực sự anh chẳng nhìn thấy cái gì hết, đầu anh đang quay cuồng.

“Nếu không thích cô bé có thể đổi, hoặc anh đổi cũng được.”

“Được.”

“Anh là một khách hàng dễ tính.” Madeline nói. “Chờ tôi một lát nhé.” Hai mắt cô liếc xuống đồng hồ đeo tay.

Rath bước tới góc phòng chỗ Madeline chỉ khi cô hạ ánh sáng xuống một mức dịu nhẹ êm ái như ánh sáng lãng mạn trong nhà hàng, khóa cửa và xoay chữ “Đóng cửa” hướng ra ngoài.

Ở quầy thanh toán, cô gấp chiếc quần yếm một cách gọn gàng, gói trong giấy bọc và đặt vào trong một chiếc hộp. “Anh có muốn bọc trong giấy gói quà không?” Cô hỏi.

“Không phải là dịp gì đặc biệt đâu, chỉ là...”

“Anh là một ông bố tốt!” Cô nói. “Tôi sẽ gói nó, chỉ vì...”

Rath đưa thẻ tín dụng ra, luống cuống kéo theo cả bằng lái xe.

Madeline chăm chú nhìn hai tấm thẻ rồi ngẩng lên nhìn mặt anh. Mí mắt giống như cánh hoa tu-líp, phủ một lớp phấn mỏng màu tím nhạt.

“Thẻ vẫn dùng được mà.” Anh nói, trong lòng hồi hộp. Đã rất nhiều năm rồi anh không ở trong hoàn cảnh như thế này, đứng trong một cửa hàng yên tĩnh, ở khoảng cách gần với một người phụ nữ quyến rũ. Rath nuốt nước bọt đánh ực, tiếng to như tiếng nước vỡ xuống mặt đất ở chân thác vậy.

## CHƯƠNG 18

Lái xe trên đường 105, không gian đen đặc xung quanh làm Rath có cảm giác mình đang lái xe trong hư không tối tăm và cô độc, xuyên qua khu đầm lầy Moose Valley mọc đầy cây tuyết tùng. Đêm xuống, nai sừng tấm lang thang dọc đường liếm muối đọng trên mặt đất. Ban ngày, những sinh vật to lớn này có thể đang theo dõi bạn từ sâu trong đầm lầy, trong lúc chúng vục đầu xuống nước rồi ngẩng lên, để mặc nước chảy thành dòng qua những tấm sừng to lớn. Nai sừng tấm là một sinh vật kỳ cục, cặp sừng đồ sộ trên cái đầu to lớn, gấn lên thân hình khổng lồ của một con ngựa ngoại cỡ, đôi mắt lồi ra như mắt bò, hàm dưới chầy xệ như hươu cao cổ. Vào mùa hè, những con quái to dùng chậm chạp tìm kiếm chỗ nghỉ ngơi trong những vũng nước ngập tới lưng để trốn tránh từng đàn muối, dần tìm cách đốt mọi chỗ sơ hở không được lông bao phủ của chúng, khiến cho lũ nai lắc đầu điên loạn. Sinh vật to lớn nhất vùng đất lại bất lực trước những lũ ký sinh nhỏ bé.

Rath cảnh giác đề phòng lũ nai. Lốp lông tối màu làm chúng lẩn vào màn đêm, đứng trên bốn chân dài ngoẵng làm ánh sáng đèn pha ô tô chỉ có thể chiếu qua dưới bụng làm cho người lái xe khó lòng phát hiện. Khi nhìn thấy thân thể chúng chớp nhoáng xuất hiện, người ta sẽ đạp phanh theo phản xạ nhưng lúc đó thường là quá trễ. Chiếc xe nghiền nát bốn chân con vật và cứ thế hơn một nửa tấn thịt đâm sầm vào xe, xé toang kính chắn gió và đập nát người ngồi đằng sau nó. Đến lúc ánh đèn trước bắt được một chút hình dạng của con nai trước kính xe, thì xin lỗi, đó là dấu hiệu *trò chơi kết thúc*.

Cái chết lơ lửng khắp mọi nơi, sống động và chân thực hơn bao giờ hết.

Rath rùng mình và ấn tăng nhiệt độ điều hòa trong xe, lá khô mục rữa lạo xạo va vào chấn bùm. Anh nhả chân ga khi chiếc xe lao vào trong một biển sương mù đang từ từ *chảy* ra từ trong đầm lầy, đèn pha trước co ngắn lại như vừa húc phải một bức tường tuyệt.

Vặn núm chỉnh tần số radio tới 980 AM để nghe tường thuật trận đấu của đội Patriot và đội Jet, thoáng nghe thấy khúc cuối của một bản tin địa phương. Lại thêm mấy vụ đột nhập vào lều cắm trại của khách du lịch trên một cái hồ trời ơi đất hỡi nào đấy - hẳn là lại lũ nhóc địa phương, anh khẳng định. Mùa thay lá có vẻ là thời điểm du lịch tốt nhất trong năm, thu hút một lượng khách du lịch kỷ lục.

Phần tin trong nước cắt ngang đoạn tường thuật: Thượng nghị sĩ Renstrom từ chối nhắc lại những tuyên bố trước đó. Giọng mũi của vị ứng cử viên tổng thống phát ra gọi Rath nhớ đến mấy tay thuyết giáo mồ hôi nhễ nhại thuyết giảng trong những lều trại cỡ lớn thùng lỗ chỗ, hứa hẹn một phương thuốc và sự cứu rỗi cho những người bệnh với *một mức giá phải chăng*. “Những kẻ sát nhân được trợ giúp từ chính phủ sẽ phải dừng lại trong tay tôi!” Renstrom hùng hồn nói.

Ngài tổng thống trả lời với một vẻ bình tĩnh và tự tin, làm cho ngôn từ của đối phương có vẻ như nông nổi và mang cái ngạo mạn của tầng lớp tinh anh. Tổng thống đúng là tổng thống, chất giọng nghe rất phù hợp. “Quá trình giải ngân hoàn toàn minh bạch, tiền của quỹ liên bang đã và đang hỗ trợ cho những dịch vụ y tế phi lợi nhuận dành cho phụ nữ và những trẻ em vốn thiệt thòi, không được tiếp xúc với những hỗ trợ y tế hiện đại.”

Rath ngáp dài khi lái xe qua cầu tới Johnson, lái xe trong bóng tối quá lâu, chỉ chút ánh sáng từ ngôi làng cũng làm mắt anh xót nhói như đang đứng trước thứ ánh sáng rực rỡ ở quảng trường Thời Đại. Phát thanh viên NFL đang lảm nhảm gì đó về Bill Belichick và Rex Ryan mà anh đã nghe đến nhàm rồi.

Ngay tại trung tâm làng Johnson trầm mặc, Rath lái xe vào con đường dốc dẫn đến khuôn viên trường. Đường sá tối đen như mực. Chiếc Scout lái qua một đám thanh thiếu niên ôm vai bá cổ lẫn nhau đi về hướng quán rượu. Đèn trước của xe chiếu sáng đáng dấp ba cô gái đang đi bộ với vẻ thờ ơ. Một chiếc xe đỗ lại, ba người lên xe, tiếng cười tắt lặng sau khi cửa xe đóng sập. Rath lẳng lẳng ghi nhớ hãng xe và biển số xe.

Mấy cô gái đó nghĩ cái quái gì vậy? Tuổi còn trẻ quá! Ngu ngốc là nguồn gốc của nguy hiểm, thái độ lại bất cần. Y như những đứa trẻ khác vào tầm tuổi này... cũng giống như Rachel.

Trong trí tưởng tượng của Rath hiện ra một hình ảnh: Quán rượu đã đóng, một đám mây cô gái lão đà lão đảo bước dọc con đường, mơ màng không biết rằng mình có thể gặp tai nạn giao thông, hoặc đang bước trên lãnh thổ săn mồi của một tên biến thái nào đó sẽ nhảy ra cường bức.

Đèn trước chiếc xe chiếu rọi một ngã rẽ gấp, một cô gái bước qua, lướt trước đầu xe như con nai nhỏ, vẫy tay với anh, miệng mỉm cười.

Lại một viễn cảnh diễn ra. Một cô gái, một chiếc xe, chiếc xe chậm lại, cửa ghế phụ bật mở. Đèn đường mập mờ, gương mặt người lái xe cũng lờ mờ không rõ, chỉ có nụ cười ẩn hiện. Gương mặt có vẻ thân thiện. "Cần đi nhờ xe không?" Anh ta sẽ hỏi, trên môi "đeo" một nụ cười. Cô gái cúi người xuống nói chuyện, lái xe vỗ vỗ vào ghế. "Trời lạnh lắm, thôi nào, vào đi." Cô gái sẽ do dự, thứ gì đó sâu thẳm trong tâm hồn cảnh báo rằng bước vào xe cùng một người lạ là đi ngược lại tất cả những gì từ bé đến giờ cô được học về việc tự bảo vệ bản thân.

Thế nhưng cô đâu phải là một đứa trẻ nữa nhỉ? Cô đã lớn rồi, trưởng thành rồi, có thể tự lập rồi. Cô cho rằng nếu tay này muốn làm hại mình, hẳn sẽ để lộ cái gì đó chứ, như một cái nhìn? Một mùi hương? Hay một thứ hơi thở có thể kích động sự cảnh giác trong cô?



Nhưng cô không thấy điều gì quá phản cảm. Anh ta nói đúng, ngoài trời lạnh quá, mà mấy cô gái khác cũng suốt ngày “nhảy” xe còn gì! Mà chả có chuyện gì xảy ra với họ cả. Chuyện xấu luôn diễn ra ở đâu đó, cô không hề ngạc nhiên, nhưng điều xấu thì toàn xảy ra với lũ gái ngoan ngoãn thôi, không phải với cô, chưa bao giờ. Cô nghe thấy tiếng sinh viên cười đùa lướt qua đằng sau. Chả có ai điên rồ tới mức làm gì bất thường khi có cả tá nhân chứng chỉ cách xa có vài mét.

Cô gái sẽ nhìn lại gã trai một lần nữa và nói “*Tại sao không?*” và bước vào trong xe.

Ít hơn ba mươi giây sau, gã trai sẽ trả lời câu hỏi của cô gái... còn theo cách nào thì chỉ có Chúa mới biết được.

Rath đỗ vào chỗ đậu xe của khách, nhìn sinh viên ra ra vào vào thư viện và quán cà phê Mountain View, bàn tay đặt lên cái hộp có logo Dress Shoppe cuộn trong ruy băng kết hoa màu đỏ. Anh cởi ruy băng ra, nhìn nó thật chói mắt. Lòng Rath rối như tơ vò, *anh ở đây làm cái gì?* Anh lo lắng chỉ vì Rachel không gọi về trong có vài ngày thôi sao? Thật là ngớ ngẩn chết đi được.

Anh bước ra khỏi xe, không quên vớ theo cái hộp.

Đêm ở đây lạnh căm, nhiệt độ cứ như rơi tự do về không và không khí có mùi như mùi tuyết. Mặt đất đông lạnh chiếu sáng lờ mờ bởi mấy cái cột đèn được xếp đặt vừa lác đác vừa rải rác và ánh đèn hắt ra từ cửa sổ quán Mountain View. Sinh viên vội vã chạy ra vào quán cafe, ánh mắt Rath bắt được một bóng dáng nữ sinh với bím tóc dài giống Rachel bên dưới lớp mũ len, bím tóc cũng lắc lư đập đập vào áo phao y như Rachel. Giống mà không phải. Cô bé ấy không phải Rachel. Áo khoác được kéo kín bưng - Rachel không bao giờ làm vậy. Con bé luôn kêu mình “máu nóng,” hồi bé thì đập chăn, lớn lên thì luôn để hai vạt áo khoác mở phanh ra phần phật trong cả những khi tiết trời lạnh giá nhất - *để cho dễ thở*.

Rath bước vào trong khu ký túc, cảm nhận được hơi ấm, tiếng nhạc “trôi” dọc hành lang và hợp lại ở giữa sảnh. Bức tường sập màu vàng rượu vang làm mắt anh nhức nhối, chân bước trên thảm trải sàn có họa tiết tượng hình, về phía bên phải, sảnh chờ xếp đầy sô pha và ghế dựa.

Lác đác một vài sinh viên nằm ngồi ngả ngốn trên ghế dài, thờ ơ với mọi thứ trừ màn hình điện thoại di động trong tay.

Liếc lên tivi, Rath thấy một chương trình phát lại, thầm nghi ngờ rằng kể cả anh có phóng hỏa tự thiêu ngay tại chỗ chắc mấy ông tướng này cũng chẳng buồn quan tâm. Vậy mà lúc bước qua, đám sinh viên đổ dồn ánh mắt về phía anh. Người đàn ông trung niên có cảm giác như mình là một cá thể hiếm hoi trong thần thoại Mỹ đang bị người ta soi mói vậy.

Hành lang thoang thoảng mùi pizza và cỏ điếu, cửa phòng sinh viên trang trí một đống những poster ca nhạc và bìa tạp chí, những lời trích dẫn của các tay rock huyền thoại hay tấm bảng trắng với bút dạ treo lủng lẳng. Hẳn là ở đây người ta vẫn chưa tìm ra phiên bản hiện đại thay thế cho cách để lại lời nhắn trên bảng trắng xưa như trái đất này.

Rath đứng trước cửa phòng Rachel, đối mặt với mớ bìa tạp chí và trích dẫn tiết lộ không nhỏ về đời tư của con bé, một tấm ảnh của cô gái trong phim *Hunger game* bị vẽ râu và thay thế bằng dòng chữ *Hunger lame*. Trên tường gắn cả một bức ảnh chân dung Charles Manson, bìa tạp chí kinh dị *Fangoria* và áp phích của một ban nhạc gọi là Dethknot, dưới cùng là hai câu trích dẫn theo kiểu nghệ thuật viết chữ calligraphy<sup>[13]</sup> - tác phẩm của Rachel:

*Women who seek to be equal with men lack ambition. - Timothy Leary*<sup>[14]</sup>.

*People call me a feminist whenever I express sentiments that differentiate me from a doormat or a prostitute. - Rebecca West*<sup>[15]</sup>.

Lưng Rath lạnh toát, mồ hôi chảy ròng ròng, nổi sần muện dần chiếm lấy tâm hồn anh. Rath cảm thấy mình giống như một tay thợ xây, vác theo búa tạ đập vỡ một chút tự do nhỏ nhoi mà Rachel vừa mới đạt được, thế nhưng trong tim anh vẫn hừng hực khao khát được nhìn thấy gương mặt con gái, để biết rằng con bé vẫn ổn - cách duy nhất để làm dịu nỗi lo lắng đang ngày càng bành trướng trong lồng ngực anh. Cứ như thể chỉ một giây phút nữa thôi, nó sẽ phá tung lồng ngực anh và thoát ra ngoài.

Rath cảm thấy cơ thể mình cứng lại, chìm trong nỗi sợ hãi y như lần anh lạc mất con bé hồi 4 tuổi ở siêu thị NH Littleton. Con bé buông tay anh giữa siêu thị, chỉ trong hai giây thôi, và lúc anh quay mặt lại con bé đã biến mất. Trong giây phút ấy, anh cảm thấy linh hồn mình bị hút ra khỏi cơ thể, bị cắn xé và nhai nuốt trong nỗi thống khổ tột cùng và cảm giác kinh hoàng đến chết lặng. Anh không thể cử động, không thể thở nổi, không thể suy nghĩ - hoàn toàn đông cứng. Người phụ nữ trên quầy nhìn anh như thể anh vừa lên cơn đau tim vậy. Anh quay đầu trong điên cuồng, hoảng loạn tìm kiếm con bé, bé con của anh, vừa bị ai đó bắt đi mất rồi. “Con gái tôi...” Anh đã thì thầm như vậy trong điên loạn.

“Ba!” Giọng con bé vang lên, Rath nhìn xuống và thấy cái đầu nho nhỏ thò ra từ trong vành giá móc treo sơ mi nam. Anh thở phào nhẹ nhõm, tựa hồ tan chảy.

Rath đặt tai lên cửa phòng nghe ngóng. Không có âm thanh nào cả, không có ánh sáng thoát ra từ dưới khe cửa. Anh đưa tay lên định gõ cửa rồi một suy nghĩ thoáng qua làm cánh tay khựng lại. *Nhờ đâu con bé ở trong đó, nhờ đâu con bé không ở một mình? Và mình sẽ cắt ngang con bé...ờ... hai đứa nó.* Rath tưởng tượng ra viễn cảnh cánh cửa bật mở, Rachel đứng đằng sau, trên người tùy tiện mặc thứ đồ xộc xệch nào đó của một gã trai, mái tóc rối bời, gương mặt đỏ ửng sần sàng “giội bom” bất kỳ đứa bạn chết bầm nào dám gõ cửa đúng khúc

cao trào và lại nhìn thấy ông bố - là anh. Anh không thể làm vậy với con bé.

Rath quay lưng đi, thoáng nhìn thấy tấm bảng trắng treo bên cửa phòng, bên trên có lời nhắn:

*Ray Ray, bồ đang ở chỗ quái nào vậy hả?! Lặn không sủi tấm luôn! Chết mất xác ở chỗ nào rồi? Gọi cho tôi nhá. - B.*

Máu Rath bỗng chốc như đông lại thành băng.

“Ây da! Anh già.” Một âm thanh vang lên từ phía xa.

Rath từ từ quay người lại, đập vào mắt anh là một cô gái với mái tóc cạo gần sát vào da đầu, chừa lại một mảng tóc dài màu xanh che qua một nửa gương mặt. Đôi mắt phủ trang điểm dày như mắt con gấu bông bị trang trí quá lố. Cô gái cao lăm thì được cỡ 1m50 nhìn chăm chăm anh từ sau dải tóc, miệng không ngừng nhai nhai thối thối bong bóng kẹo cao su. Thân hình nho nhỏ lại có hai cánh tay lực lưỡng để trần, áo ngắn lập dị màu tím để lộ cả một mảng bụng, hai bàn chân trần xỏ khuyên lấp ló dưới ống loe quần bò mài ống quét loẹt quét trên mặt đất.

“Làm gì vậy?” Cô gái lên tiếng.

“Tìm con gái tôi!”

Cô gái nhìn anh không chớp mắt.

“Tôi là Frank, là...”

“Ông già nhà Ray Ray ý hả?” Cô gái cắt lời.

*Lại là Ray Ray...*

“Cháu biết con bé?” Anh hỏi.

“Làm gì có ai không biết Ray Ray!”

“Cháu có biết hiện tại con bé có thể ở đâu không?”

“Chú thử gõ cửa chưa?”

Rath nhún vai.

“Thế thì cứ thử đi.” Cô gái ngược mắt nhìn lên trần nhà. Gõ nhịp trên cánh cửa.

Cánh cửa vẫn im lìm.

Cô gái gõ cửa lần nữa, vẫn không thấy ai trả lời.

“Cháu có thấy con bé hàng ngày không?” Rath hỏi.

Cô gái thổi một cái bong bóng cao su. “Gần như thế, đặc biệt là thứ hai, thứ tư và thứ sáu trong giờ văn học lãng mạn. Không phải kiểu văn bánh bèo hương phấn ngôn tình đâu, là văn học theo chủ nghĩa lãng mạn ấy, Lãng mạn có chữ L viết hoa ấy, những tác giả như Shelley, Byron, Coleridge, Whitman, hiểu không?”

“Chú biết.” Rath nói. “Lần cuối cùng cháu thấy con bé là khi nào?”

“Bồ ấy không có ở trong lớp vào thứ sáu, cả hôm nay nữa, cuối tuần cũng lặn mất tăm. Đạo này mọi người bận rộn với mớ bài tập nộp cuối kỳ, khả năng là bồ ấy chui vào đâu đó làm bài rồi. Tôi sẽ không *lo lắng* như chú đâu. Nhìn chú còn tái hơn cả Jack White nữa đấy. Ray Ray thường loanh quanh ở tầng ba, phía sau ấy, chỗ đọc sách. Chú thử lên đấy coi.” Cô gái quay lưng, loẹt quẹt kéo ống quần bước đi.

“Cháu biết gã ‘B’ này là ai không?” Anh chỉ vào cái tên trên bảng.

Cô gái thổi tung lọn tóc trước trán. “Chịu.”

“Phải gặp ai để xin phép vào phòng con bé?”

Cặp mắt cô gái nheo lại nghi ngờ. “Quá đáng rồi đó ông chú.”

“Chú là bố con bé, mà nó đã không liên lạc được mấy ngày nay rồi...”

Cô gái nhìn anh chăm chăm, quên cả nhai kẹo. “OK, bình tĩnh, quản lý ký túc, căn phòng ngoài cùng chỗ sảnh. Đừng nhàu nhĩ nhăn nhó thế chứ, chú già.” Lần này thì cô gái đi thật, vừa đi vừa gãi gãi cái gáy trọc lóc.

Trong phòng quản lý học sinh sinh viên, người phụ nữ ngồi điềm đạm trên chiếc ghế nhìn có vẻ gai góc, áo vest bang Johnson, cặp kính

đeo trên mắt một cách ngay ngắn, toát lên một vẻ nghiêm túc và cẩn trọng. Hai bàn tay đặt trên chồng sách sinh - hóa học đặt trên đùi.

“Tôi không chắc.” Người phụ nữ nói. “Anh có thể can cước không?”

Rath đưa ra bằng lái xe, người phụ nữ sẫm soi một lúc chuyển sang nhìn Rath từ đầu xuống chân, gương mặt toát lên vẻ không chắc chắn. Rath đưa luôn cả ví qua, tay giở ra cả một đồng thẻ với giấy tờ có thể chứng minh danh tính bản thân.

Người phụ nữ gõ gõ chiếc ví của anh trên đầu gối, toát ra một thứ quyền uy khó tả. “Đây là một yêu cầu nhạy cảm.” Người phụ nữ nói. “Chỉ có quản lý mới được quyền tiếp cận phòng ở của học sinh, sinh viên.”

“Đây là về *con gái* tôi đấy!” Rath kiềm chế cảm giác thôi thúc muốn xé cái gương mặt đờ cứng kia xuống.

“Nó liên quan đến vấn đề xâm phạm tự do cá nhân.” Cô ta nói, giọng nói cương quyết.

“Tôi chỉ muốn chắc chắn rằng con gái mình vẫn ỔN. Tôi không có thời gian để...”

“Đừng có hùng hổ với tôi, anh Rath. Con gái anh có bạn cùng phòng, và vấn đề quyền riêng tư của cô ấy cũng không thể xem nhẹ được. Dù sao thì, tôi sẽ cho anh vào.” Người phụ nữ nói với chất giọng như thể vừa ban ơn cho anh vào xem bức Mona Lisa bản gốc sau cả giờ năn nỉ ỉ ôi vậy. “Nhưng dưới sự giám sát của tôi.” Cô ta đặt ví vào tay Rath và đứng lên, mùi mồ hôi thoang thoang lan ra không khí.

Bước vào trong phòng Rachel, hương hoa và mùi xịt phòng “chào đón” Rath. Anh cảm thấy trái tim mình nặng trĩu, đứng trân trân trong phòng, không thể di chuyển, hơi thở cũng trở nên nặng nề và khó nhọc - những gì anh đang làm đây quá giống với những lần điều tra hiện trường anh đã và đang làm. Chiếc giường tầng án ngữ ở bức tường bên trái, mỗi tầng đều là cảnh chặn chiếu hỗn độn. Anh nhận ra

chú gấu Boo - con gấu bông đầu tiên của Rachel nằm ở bên cạnh gối chiếc giường phía trên.

Cái bàn Ikea và tủ quần áo của Rachel chen chúc ở góc đối diện, bên cạnh khung cửa sổ nhìn ra bãi đỗ xe. Hương hoa trong không gian tỏa ra từ bông hoa cẩm hờ hững trong chai rượu vang trống không đặt trên bệ cửa sổ - hoa cúc vàng nhụy đen, được biết với cái tên mỹ miều là “Susan mắt huyền,” loài hoa yêu thích của Rachel. Mấy bông hoa đã héo tàn, nước trong chai đã bốc hơi từ lâu để lại mấy vệt trắng trên thành chai trong suốt, phía dưới chai, hai cánh hoa khô héo nằm lặng lẽ.

Quần áo nằm lăn lóc khắp nhà, treo lủng lẳng trên tay ghế. Áp phích mấy ban nhạc như The Dolls, Skeletons on Holiday, Xup, Deathcapades phủ kín bức tường màu vàng rượu vang.

Một thứ mùi lạ trôi vào trong mũi Rath, mùi hôi miệng và mùi hành lá - mùi hơi thở của người quản lý ký túc xá - cô ta ngay lúc này đang ở sau lưng Rath há mồm ra đứng thở.

Rath bước thêm một bước, đưa mắt nhìn xung quanh phòng, ánh mắt anh dừng lại trên tấm ảnh một cô gái đang ôm chặt một chú chó có vẻ là giống lai, cô gái có mái tóc đen, dài và thẳng đuột, miệng cười tươi để lộ niềng răng, mắt đeo một cặp kính chai to tổ chẳng. Đây hẳn là bạn cùng phòng của Rachel.

“Không đụng vào bất kỳ thứ gì trừ khi là đồ của con gái anh.” Giọng nói vang lên từ sau lưng anh.

Anh không nhìn thấy máy tính xách tay của Rachel. Anh nhìn lên trên giường, nhón tay nhắc đồng chặn lên để lộ vài cuốn sách: *House of Horrors: True Life Accounts of Sadist Killers*, *Urges: The Compulsion to Kill*, *Pure Evil*. Rath nhìn mở truyện, mặt nghệt ra. Anh lật mở quyển *Pure Evil*, trang giấy lấm tẩm vết bút nhớ và đầy giấy nhớ dán lên trên bởi một bàn tay rồ dại. Đây là cái gì? Con bé chắc chắn không phải làm báo cáo hay nghiên cứu gì trên cái chủ đề này. Từ trong cơn sốc, Rath rơi xuống hầm băng của nỗi sợ và sự hoang

mang, anh bước đến bên bàn Rachel, kéo ngăn tủ trong nỗi sợ hãi không biết mình sẽ nhìn thấy thứ gì đây.

“Đây là bàn của cô bé?” Người đằng sau lưng anh lại lên tiếng.

“Tôi mua cho con bé mà!”

“Sinh viên không được phép mang đồ gia dụng riêng vào đây. Tôi muốn biết bàn ghế và tủ áo do trường cấp ở trong phòng đã đi đâu rồi?”

Giọng nói chói tai làm thắt lưng Rath nhói lên, một đốm lửa đau đớn dần lan ra đốt cháy cả tấm lưng anh.

Ngăn kéo không có gì ngoài mấy đồng xu lẻ và kẹp giấy.

Có lẽ việc không tìm thấy máy tính xách tay của Rachel và cô bạn lại là chuyện tốt. Có lẽ hai đứa trẻ thật sự đang riu rít với nhau ở trong thư viện. Rachel là một đứa nhỏ cần cù siêng năng và cực kỳ nghiêm túc trong việc học hành thi cử cho dù đôi khi kết quả không được như mong muốn. Con bé thật sự đang học, đang rất cố gắng học. Việc con bé không trả lời tin nhắn thoại có lẽ cũng giống như đợt khóa mình trong phòng ôn thi vào trung học.

Rath nghe thấy một tiếng hắng giọng, anh nhìn ảnh phản chiếu của người phụ nữ cau có qua kính cửa sổ, một con người rất thiếu kiên nhẫn.

Căn phòng không cung cấp chút manh mối nào, anh bước vòng quanh một cách chậm rãi, nghe tiếng “bà cô già” sau lưng thở phào nhẹ nhõm.

“Xin lỗi vì đã làm phiền,” anh nói. “Không trầm trọng vậy đâu. Nếu gặp con bé, làm ơn gọi điện lại cho tôi!”

Người phụ nữ nghiêm túc gật đầu.

Rath đưa danh thiếp của bản thân và bước ra hướng sảnh.

Trong cả tiếng tiếp theo, anh lùng khắp thư viện từ trong ra ngoài từ trên xuống dưới, khắp tất cả mọi góc ngách. Không có gì cả, nhưng thư viện là cả một cái mê cung to đùng đầy chật học sinh, sinh



viên đi tới đi lui, chắc con bé cũng đang trốn ở đâu đó ngồi học như chúng bạn thôi. Cuối cùng, anh cũng phải lên xe, bắt đầu chuyến hành trình dài ngoằng về với căn nhà trống rỗng.

Moose Valley là một quãng đường mạo hiểm. Băng đen chìm trong tuyết trắng biến nơi đây thành một thử thách không hề nhỏ với bất kỳ lý khách nào đi ngang qua. Tất cả những gì Rath muốn là về nhà, lên giường và ngủ một giấc nếu có thể. Anh lái xe trong trạng thái lơ ngơ, kiệt sức sau hành trình tìm kiếm Rachel và sự bùng nổ cảm xúc sau khi nghe tin Preacher sắp được tha. Nếu thắng khốn đó có thể một lần nữa nhìn thấy ánh sáng tự do, anh sẽ... sẽ... Bên trong chiếc Scout, Rath cảm thấy ngọt ngào và nóng bức. Anh với tay hạ kính xe, tận hưởng gió lạnh từ bên ngoài ùa vào.

Radio trên xe bắt được tín hiệu chương trình *Monday night football* một lần nữa - đang là giữa trận. Đội Patriot được sút bóng như thường lệ. Tại sao Walker lại bỏ cơ hội sút xa làm một cú ôm bóng lao về đích thì Rath cũng chịu. “*Welker bị ghìm xuống đất ở vạch 30 nhưng anh đang từ từ đứng lên. Tuyệt vời!*”

Khi Rath vào lại vùng phủ sóng, điện thoại anh rung lên. Tin nhắn từ Sonja:

“Gặp tôi và Grout - đôn - 10 giờ sáng

Tiến triển với xác nạn nhân nữ, hai manh mối mới.”

Rath đóng cửa kính xe, chiếc Scout vấp phải một miếng băng nhô lên và trượt khỏi làn sang làn đối diện, đèn xe thấp thoáng chiếu lên chỏm mũi giống như mũi bò đứng bên đường. Anh nhấn phanh, bẻ tay lái, bóng dáng con nai lờ mờ và thản nhiên khi chiếc xe đang trượt về hướng nó và giật về lại đúng làn xe. Chiếc xe lướt qua con nai, chỉ chút xíu nữa thôi là về chào ông bà ông vải. Rath dừng xe ở bên đường, tim đập điên cuồng trong lồng ngực.

## CHƯƠNG 19

Grout dẫn Sonja và Rath vào văn phòng chật chội ngổn ngang trông chẳng khác mấy những gì người ta nhìn thấy trong cái lán tạm bợ của mấy tay câu cá trên băng. Bàn ghế chật chội xếp từng chông từng chông hồ sơ lộn xộn sắp đổ đến nơi trong khi Grout dành riêng cái giá sách ở bên tay trái để trưng bày mấy cái cúp và giấy khen con trai anh giành được, cùng với mớ sách về tự ủ rượu bia tại gia. *Mà thằng nhóc 8 tuổi kia bắt đầu giật giải từ hồi nào thế?* Rath nghĩ.

Trên bức tường phía bên phải, nằm giữa khu vực lấm tẩm những cái lỗ bé xíu như thể nó vừa bị nguyên một đàn chim gõ kiến càn quét qua là một tấm bảng phi tiêu. Dưới sàn trải một tấm thảm sực mùi bia thiu, khả năng là do chính Rath làm đổ mấy lần đến đây tán phét với Grout trước khi cả hai đến quán ném phi tiêu.

Văn phòng của Grout nằm ở cuối hành lang, cách cái máy sưởi độc nhất của sở cảnh sát xa như nửa vòng trái đất, chưa kể cái máy còn chập chà chập chờn lúc lên lúc không, chả biết lúc nào thì nó hỏng hẳn nữa. Sonja và Rath bước vào phòng mà không dám cởi áo khoác.

Ngay khi Rath ngồi xuống, chiếc ghế chập vá tả tơi tàn tạ như đã phải trải qua đủ loại cực hình từ thời trung cổ oằn mình lên ken két và nghiêng ngả. Căn phòng ẩm ướt, cổ họng Rath cảm thấy như mình vừa nuốt phải một ít gỉ sắt. Rath cảm thấy từ đầu đến chân đều ê ẩm, đau từ trong ra ngoài, đến cả cái mí mắt cũng đau. Đêm qua sau khi về tới nhà, anh dành nguyên cả một buổi tối ngồi bậc cửa ngắm trăng sao cùng chai Lagavulin. Lúc chai rượu hết, phía chân trời đã có chút ánh sáng phản chiếu trên những rặng cây đóng băng và Rath thì ngồi đờ

đần thẫn thờ mê muội vì say rượu. Cơn đau trên lưng lan dần xuống chân. Theo lịch thì hình như chiều nay anh có hẹn chụp MRI mà anh lại không nhớ nổi có được ăn uống trước khi chụp không nên cũng đành bỏ hết bữa sáng ngon lành thường nhật.

Lúc Sonja “tách” một cái - bóc vỏ một thanh bánh Power Bar, Rath cảm thấy bụng mình sôi lên ùng ục.

Grout đóng cửa và ngồi xuống cái ghế xoay sau bàn, nhìn sang Sonja với một ánh mắt lạnh lạnh. “Vậy là chúng ta có một thi thể nữ giới trẻ tuổi tìm thấy ở Victory và không phải là Mandy?”

Sonja gật đầu.

“Vậy nhắc lại cho tôi nghe.” Grout nói. “Tại sao lại nói chuyện về cô gái đó? Đừng hiểu nhầm ý tôi, chuyện này rất đáng buồn, nhưng cái xác được tìm thấy ở hạt lân cận, đã ngoài thẩm quyền của chúng ta rồi. Đó là trách nhiệm của cảnh sát bang.”

“Tôi nghĩ cái chết của cô bé có khả năng liên quan đến vụ Mandy mất tích.” Sonja nói.

“Chúng ta còn không chắc chắn liệu Mandy có bị bắt không, mà chính cô cũng bảo rằng 40 đô vương vãi trên sàn xe có khả năng là con bé vô tình đánh rơi khỏi túi.”

“43 đô.” Sonja chữa lại. “3 tờ 5 đô, 28 tờ 1 đô.”

“Tôi không nghĩ chênh lệch 3 đô la có gì quan trọng.” Grout nói.

*Cậu nên nghĩ vậy đi là vừa đấy.* Rath nghĩ. “Nghe cô ấy nói xem thế nào đã.” Anh lên tiếng.

“Được.” Grout đồng ý. “Tiếp tục đi điều tra viên Test!”

Sonja hít sâu một hơi và lật mở tệp hồ sơ có chứa ảnh chụp của thi thể. Nếu Rath không biết trước đây là ảnh chụp của một cái xác đã trương phềnh, khả năng anh cũng sẽ mất vài phút mới nhìn ra được. Grout liếc qua tấm ảnh rồi quay sang hướng khác.

“Thi thể được tìm thấy hai ngày trước ở hồ Victory.” Sonja nói, “Danh tính nạn nhân bước đầu được xác định là Julia Pearl, 17 tuổi,

thông báo mất tích vào ngày 11 tháng 3 vừa qua. Pháp y báo cáo rằng dựa theo tình trạng phân hủy thì thi thể đã tiếp xúc với không khí nhiều nhất là sáu tuần. Cuối tháng tám đầu tháng chín vừa qua có một đợt nắng nóng tầm 32°C kéo dài liên tiếp mười ngày, nên nếu cái xác để lâu hơn sáu tuần thì mức độ phân hủy sẽ tệ hơn hiện tại rất nhiều.”

“Làm gì có cái gì gọi là ‘sự nóng lên toàn cầu’.” Grout nói một câu không đầu không đuôi. Sonja ngẩng lên nhìn anh bằng ánh mắt của một bà giáo già nhìn đứa học sinh nghịch ngợm.

“Xin lỗi, bức ảnh làm tôi không được thoải mái.” Grout nói.

Rath nghĩ Grout chưa từng xem bất kỳ một tấm ảnh nào tương tự. Ổ bụng nạn nhân bị rách, nội tạng bên trong đã rời rưng gần hết, phần còn lại chảy ra qua lỗ hổng trên bụng. Thân thể trương phềnh. Rath không thể ngừng liên tưởng đến Laura, rồi nghĩ tới Preacher. Bên trong căn phòng lạnh cóng mà mồ hôi anh chảy ròng ròng.

“Cô gái mất tích từ sáu tháng trước sao?” Rath nói.

Sonja nhìn sang Rath, ánh mắt sáng lên. “Bảy tháng.”

“Và thi thể bị phi tang vào sáu tuần trước?”

“Tầm đó,” Sonja nói.

Rath ngả về đằng trước, hy vọng động tác này sẽ làm lưng anh dễ chịu hơn một chút nhưng vô ích. Cơ thể anh run lên do kiệt sức, đau đớn và cơn đói hành hạ. “Vậy thì, hung thủ đã giữ thi thể nạn nhân ở đâu trong suốt sáu tháng? Trong hầm đông lạnh? Và trong lúc giữ cái xác thì hẳn đã làm những gì?”

Grout thò tay vào ngăn kéo lôi ra một bịch kẹo cao su Big League, dúm một dúm, thả vào trong miệng và nhai nhồm nhoàm.

“Lou nói rằng thời điểm tử vong của cô gái khá gần với thời điểm cái xác bị phi tang.” Sonja tiếp tục. “Nhiều khả năng là bị sát hại và phi tang trong cùng một ngày. Khám nghiệm cho thấy thi thể không có dấu vết từng bị đông lạnh và sẽ phân hủy nặng hơn nữa nếu như nạn nhân bị sát hại trong thời gian gần sau khi mất tích. Có thể kết luận

rằng hung thủ giữ nạn nhân còn sống trong hơn sáu tháng, hẳn là để tra tấn, sau đó mới sát hại và phi tang.”

Grout quăng bã kẹo vào cái thùng rác đang đầy tràn ở góc phòng. Nó dính lên thành thùng rồi dần dần bong ra rơi xuống sàn. “Chúng ta đang bỏ qua khả năng là thời điểm cô bé bị bắt cóc không trùng với thời điểm được thông báo mất tích ban đầu phải không? Có khả năng là cô bé bỏ nhà ra đi, sau đó mới bị bắt cóc. Mấy cô cậu bỏ nhà đi bụi luôn có một vẻ hoang mang dễ nhận ra, trở thành một cục nam châm hút lấy rắc rối, một miếng mồi ngon. Dù sau khám nghiệm hiện trường và động cơ cho thấy ít có khả năng nào khác ngoài chủ động bỏ nhà đi bụi phải không nhỉ?”

“Không... nhưng mà...,” Sonja hăng giọng và rút chai nước từ trong ba lô ra nhấp một ngụm.

“Hầu như không có mối liên quan rõ ràng giữa việc này và Mandy. Không có.” Grout quay sang Rath, lờ đi ý kiến của Sonja. “Hôm chủ nhật tôi đã ghé qua và thử điều tra manh mối ở khách sạn Double Black Diamond. Đáng lẽ phải nói sớm hơn nhưng anh lại chuồn khỏi buổi tụ tập tối hôm ấy. Khách sạn đã từng tổ chức tìm kiếm người mẫu hoặc thử vai cho mấy công ty sản xuất sản phẩm giải trí ở Boston. Chưa thấy tin tức gì về Mandy, sĩ quan Larkin của tổ tuần tra đang tiếp tục điều tra theo hướng này.”

Larkin là một sĩ quan trẻ tuổi với gương mặt của một chàng trai mười chín nhưng tâm trí thì già dặn hơn nhiều, vô cùng nghiêm túc, có thể nói là cứng nhắc. Cậu ta dành hầu hết thời gian trong ngày cho công việc.

Sonja nhấp thêm một ngụm nước. “Chưa hết đâu,” cô nói. “Ổ bụng Julia bị rách từ rốn tới xương ức bằng dao, không phải vết tích do những mòm đá sắc gây ra như chúng ta vẫn tưởng. Cần thêm một thời gian nữa chúng ta mới biết được chính xác loại dao hung thủ sử dụng, nhưng gần như là cô gái đã bị, nói thế nào nhỉ, phanh ra. Nội tạng đã phân hủy và có thể một phần bị thú hoang ăn mất nên hiện tại

Lou không thể xác nhận được liệu nguyên nhân cái chết có liên quan đến vết mổ đó không?”

“Phanh xác ư? Nguyên nhân tử vong có vẻ rõ ràng đấy chứ!”  
Grout nói.

“Vết dao chưa chắc đã đủ sâu.” Sonja nói. “Nếu không trúng bộ phận quan trọng hoặc mạch máu chính thì nó không thể tính là chí mạng, hơn nữa, nhìn vào đây.” Cô rút một tấm ảnh trong tập hồ sơ ra, là ảnh chụp cận cảnh một chỗ thịt tái xám và thâm tím.

Rath và Grout châu đầu vào nhìn.

Một phần chỗ thâm tím không phải do tụ máu nhưng...

“Nếu nhìn thật kỹ, anh có thể thấy...,” Sonja nói.

“Cái khi gì vậy?” Grout nói, hít sâu một hơi. Sonja xoay tấm ảnh về phía Grout. “Đây.”

Grout bật lên một tiếng huýt sáo dài, chậm và u ám.

Ba người nhìn nhau, không ai lên tiếng, không có một âm thanh nào vang lên ngoại trừ tiếng con ruồi đang đập lên bóng đèn.

“Có phải đó là...,” Rath nói. “Giống cái đầu dê.” Sonja tiếp lời.

“Trông không giống lắm.” Grout nói và đưa tay quệt miệng.  
“Nhưng mặc kệ nó là thứ khi gì...”

Một lọn tóc sà xuống trùm lên mắt Sonja. Rath đứng thẳng người dậy, nhìn chăm chăm vào tấm ảnh.

“Còn nữa,” Sonja lại nói. “Không tìm thấy trái tim cô bé.”

Rath thấy bụng mình thắt lại, anh và Grout thốt lên đồng thanh.  
“Trái tim?”

“Vậy thì hẳn đó là nguyên nhân tử vong.” Grout nói nhanh, rõ ràng không muốn dính vào vụ này.

“Không thể chắc chắn rằng nó bị biến mất có chủ đích hay không.” Sonja nói. “Dấu răng để lại là của động vật nhưng vấn đề nằm ở đây. Một số bộ phận, dù đã biến mất nhưng ít ra còn dính lại một

chút, riêng trái tim thì đã biến mất hoàn toàn. Có khả năng cao là kẻ đó đã lấy nó đi, mục đích và động cơ không rõ.”

“Cô muốn nói đây có thể là một nghi thức hoặc kiểu hiến tế nào đó ư?” Grout nói chuyện có chút vấp. “Bây giờ là thời đại nào rồi? 1987 à?”

“Nghe có vẻ hão huyền, tôi biết. Một con gấu trúc Bắc Mỹ cũng có thể đánh cắp bộ phận như trái tim mà không để lại dấu vết nào, bên pháp y đang làm việc cật lực rồi.”

“Vậy là chúng ta có một cô gái mất tích tầm bảy tháng trước.” Rath nói. “Có thể là bị bắt cóc cùng lúc hoặc sau khi bỏ nhà đi. Bị sát hại, nguyên nhân tử vong có thể là do bị mổ phanh. Còn nguyên nhân tử vong tiềm năng nào khác không?”

Sonja nhún vai. “Lou sẽ tiếp tục cập nhật cho chúng ta, theo như kết luận tới giờ ta không thấy có dấu vết va đập đủ mạnh để gây tử vong trên hộp sọ. Thương tích trên xương mặt đều không chí mạng - hơn nữa đều là do va đập lúc trôi theo dòng nước.”

“Vậy, điều này có liên hệ gì tới những người khác?” Rath hỏi.

Sonja nháy mắt và Rath giật mình nhận ra rằng anh vừa lỡ mồm tiết lộ bí mật.

“Những người khác?” Grout lên tiếng, ánh mắt trở nên sắc lạnh.

“Có thêm ba cô gái khác cùng độ tuổi mất tích trong phạm vi bảy mươi dặm trong vòng hơn một năm trở lại đây.” Sonja nói.

“Bố khi!” Grout đập tay lên đồng giấy tờ. “Tôi phải được thông báo chứ! Khốn kiếp! Thế quái nào mà tôi lại không được thông báo gì hết?”

“Không tìm thấy sự liên hệ nào giữa bốn nạn nhân.” Rath nói, “Nhưng linh cảm của tôi...”

“Anh? Tôi đã có thể tìm ra được gì đó và mặc kệ cái linh cảm chết tiệt của anh, tôi mời anh về là để...”

Sonja đưa tay cản Grout. “Nghe này, tôi lôi Rath vào bởi vì anh ấy không phải là người làm công ăn lương nhà nước trong khi anh không thể điều động đủ nhân lực để quăng lưới rộng như vậy - điều đó không khôn ngoan đối với cả nhân lực, vật lực của sở và sự nghiệp của anh. Đặc biệt khi sếp Barrons đang vắng mặt, anh không thể để bị chỉ trích là lạm quyền được đâu Grout.”

Một cô gái khôn ngoan, biết đánh đúng quân bài vào đúng thời điểm.

“Đó không phải là lý do chính đáng để giấu giếm thông tin.” Grout ngắt lời Sonja. “Tôi là cấp trên của cô, cấp trên trực tiếp.”

“Anh nói đúng.” Sonja nói, gương mặt xỉ xuống. Rath khá bất ngờ, bởi thường thì người ta sẽ không tự nhận lỗi như vậy, sẽ vô thức tự bảo vệ cái tôi của bản thân. “Đáng lẽ ra tôi nên kéo anh vào, tôi sai rồi.”

“Chết tiệt.” Grout nói, liếc sang Rath và thở dài. “Barrons sẽ muốn nghe về vụ này, nhưng chúng ta không thể chính thức đưa ra được liên kết giữa bốn vụ án nếu không có bằng chứng. Cô quăng lưới quá rộng rồi thừa điều tra viên Test. Chúng ta không đủ sức làm vậy, trước mắt chúng ta có Mandy mất tích.”

“Tôi không muốn nghĩ đến cô bé đã gặp phải...,” Sonja chưa kịp nói hết câu thì bắt gặp cái nhìn của Grout đang khóa chặt lên người cô. “Dẹp cái ý nghĩ đó khỏi đầu cô đi.”

Rath có thể nhìn thấy sự lo lắng của Grout, nhưng cậu ấy đã đúng. Trong chương trình huấn luyện sĩ quan cảnh sát, anh tuyệt đối không thể để mình gắn bó với nạn nhân. Nếu không muốn phán đoán của mình bị tình cảm đánh lạc hướng, người sĩ quan cảnh sát phải coi nạn nhân như một vật chứng cung cấp chứng cứ về tội ác chứ không phải là một con người. Thông cảm với nạn nhân là bóp chết sự đánh giá khách quan. Nếu anh không làm được thì sự nghiệp coi như chấm hết, anh không xứng làm một sĩ quan cảnh sát.



Rath thầm cảm thấy may mắn vì giờ anh không còn phải theo cái mớ luật lệ đó nữa. Bức ảnh chụp thi thể thê thảm của Julia cùng với suy nghĩ Preacher sắp sửa được thả làm lòng Rath dâng nên một cơn tức giận không tên. Cơn giận là động lực, nó làm anh suy nghĩ dễ dàng hơn.

“Cũng đúng.” Sonja nói với Grout. “Tốt nhất là không nên để tình cảm dính vào. Theo quan điểm của anh: Nếu Mandy và những cô gái này có liên quan đến nhau...”

“Không.” Grout ngắt lời. “Rath đã nói là không tìm được mối liên hệ nào mà.”

“Chưa kịp nói hết.” Rath nói. “Tôi thấy có nhiều điểm khả nghi. Nếu thật sự có sự liên kết ở đây, và Julia phải vài tháng sau mới bị sát hại, nếu Mandy cũng bị bắt cóc bởi cùng một kẻ thì khả năng cao là cô bé vẫn còn sống.”

Đôi mắt Grout sáng lên khi nghe những lời này, nhưng vẫn nói. “Không thể hấp tấp vậy được, chúng ta không thể mạo hiểm. Nếu sếp Barrons có hỏi thì cứ ậm ừ thôi. Chắc lão cũng sắp đến rồi đấy. Tôi sẽ ra ngoài xem sao. Chắc, vụ này sẽ khiến lão nổi bão đấy, ngay ngày đầu tiên sau khi nghỉ phép và chúng ta phải ngồi nghe lão căn nhắc. Tuyệt.” Anh đứng lên và đi qua chỗ Rath để ra ngoài.

“Nhấn nhó cau có hoài.” Sonja nói với Rath.

“Cô nên lôi cậu ấy vào từ đầu.” Rath nói.

“Vừa mới làm đấy thôi.” Sonja đứng lên và sắp lại tệp hồ sơ. “Tôi đã hạ mình khá nhiều lần rồi đấy. Anh có nghĩ rằng đoạn tôi lo lắng cho những gì Mandy có thể phải chịu đựng đã kích thích cái *phức cảm cấp trên*<sup>[16]</sup> vừa yêu vừa ghét của Grout không?”

Rath chớp mắt, cứng đờ nhìn Sonja. Cố tình tỏ ra thông cảm với nạn nhân để Grout răn dạy bản thân, trong chính trị cô gái này khéo léo hơn anh nghĩ.

Ngay khi Rath và Sonja bước ra hành lang, Grout rảo bước đến chỗ họ. “Về rồi đấy, tôi không nhìn ra là lão đang vui sau mười ngày

nghi dưỡng ở thiên đường câu cá hay đang câu vì kỳ nghỉ đã kết thúc  
nữa.”

Cả ba bước đi trong yên lặng.

## CHƯƠNG 20

Ngoài dự đoán của Rath, cảnh sát trưởng Barrons đang ở trong trạng thái khá vui vẻ sau khi trở về từ bắc Andros đầy nắng, suốt tuần qua ông chỉ có một việc là sáng ra ngoài câu cá bằng ruồi, đến tối quây quần bên bếp nướng ốc xà cừ. Tháng mười không phải là thời gian thích hợp để câu cá bằng ruồi ở Bahamas: đúng mùa mưa bão, trời âm u và đông gió có thể làm chùn bước cả những tay câu kỳ cựu nhất. Thế nhưng năm nay, vị thần của những tay câu đã chào đón ông với những ngày ngập nắng và lặng gió - “Giấc mộng xuân của dân câu cá mòì đường<sup>[17]</sup>.”

Trước khi cho phép “đám bậu sậu” về với công việc, Barrons đã kịp khoe cái ảnh con cá đầu tiên ông bắt được bằng mồi ruồi - chiến tích vĩ đại làm cho chuyến đi thêm ngọt ngào.

Ngồi lại vào bàn làm việc, bàn tay mum múp thịt đặt phía sau cái đầu to bóng loáng, đôi mắt Barrons nhắm lại nhìn có vẻ như đang chăm chú nghe Sonja trình bày về vụ mất tích của Mandy, những suy luận về sự liên quan đến những cô gái khác kèm theo đề nghị cho phép chính thức điều tra. Tuy nhiên trong mắt Rath, Barrons nhìn giống như đang mơ mộng về đám cá mòì hơn.

Sonja ngả về phía Barrons. “Chúng tôi cho rằng có sự liên quan giữa các cô gái bị mất tích, bao gồm cả Mandy.”

Grout liếc Sonja với ánh mắt sắc như dao cau có thể chém rập cả rừng thông đỏ vì cô dám nhảy ra cầm đèn chạy trước ô tô. “Tôi không thấy như vậy.” Anh khịt mũi.

“Có thể có liên quan?” Barrons xoa xoa cái đầu trọc lóc, mắt vẫn nhắm nghiền. “Như thế nào?”

“Ông không thấy lạ sao khi...,” Rath lên tiếng nhưng Sonja ngắt lời anh bằng một ánh mắt lạnh băng làm anh rụt lại, cảm giác như mèo bị xịt nước vậy. Quy trình của ngành cảnh sát là ai đang phụ trách vụ án, người đó có quyền lên tiếng và không ai được phép can thiệp. Thêm nữa, Rath không phải là người trong ngành - không còn là người trong ngành.

“Giống như anh Rath đang nói.” Sonja tiếp. “Việc các cô gái mất tích mà không để lại dấu vết gì quá ư là kỳ lạ, rồi chúng ta tìm được cô gái đã chết này, ngay sau Mandy. Chính sự không liên quan ở mức tuyệt đối này làm nó trở nên kỳ lạ.”

“Chúng ta còn không chắc liệu Mandy...” Grout lên tiếng và ngay lập tức chịu ánh nhìn y hệt như Rath. Mặt anh tái đi.

“Khoảng cách xa nhất giữa các cô gái là bao nhiêu?” Barrons hỏi.

“Bảy mươi tám dặm.” Sonja trả lời.

“Lạy Chúa, đó là hơn nửa chiều dài cái bang này rồi đấy.” Barrons nói, giọng có vẻ không kiên nhẫn. “Và một vài trong số họ ở New Hampshire hả?”

Grout ngả người để tay ra sau đầu, nhắm nháp vẻ thảm hại của Sonja.

“Nhưng mà địa giới bang đâu thể ngăn chặn một tên bệnh hoạn chứ.” Sonja vót vát.

“Nhưng, nhưng, nhưng, nhưng, NHƯNG!” Barrons mở trừng mắt, đưa tay vuốt ria mép bằng ngón cái và ngón trỏ. “Chả có cái ‘nhưng’ nào ở đây cả, tôi không phủ nhận khả năng những vụ mất tích này có liên quan. Cầu Chúa cho nó tồn tại nhưng chúng ta cần bằng chứng, công việc của chúng ta là tìm ra bằng chứng.”

“Chính xác,” Grout nhảy vào, quăng trả đũa Sonja bằng cái nhìn băng giá của chính anh. “Tôi đề nghị chúng ta tập trung vào vụ của Mandy, hiện tại cô bé là ưu tiên số một.”

“Mandy là họ hàng của cậu hả?” Barrons hướng đôi mắt xám lạnh lùng chiếu thẳng vào Grout.

Grout uốn lưỡi đúng bảy lần rồi mới nói. “Đúng vậy, thưa sếp.”

“Tình thân có thể làm lu mờ óc phán đoán...,” ánh mắt của Barrons liếc sang Rath. Trước khi Rath rời khỏi lực lượng cảnh sát bang, anh đã từng cố sống cố chết đòi tham gia điều tra vụ án của Laura. Barrons đã từ chối thẳng thừng, chỉ vì muốn tốt cho anh. Đã từng có một thời anh muốn bóp chết “lão già” là ông.

“Tôi còn chả biết gì về con bé.” Grout bào chữa. “Con bé là con gái của em họ vợ tôi. Tôi mới chỉ gặp mẹ con bé một lần trong đám tang...”

“Vẫn có thể thiên vị.” Barrons nói. “Chúng ta không thể điều động nhân lực ít ỏi...”

“Tôi nhận thức được điều đó, thưa sếp.” Grout chặn họng Barrons, hắng giọng. “Đó là lý do tại sao tôi nhờ đến Rath, thưa sếp. Để có thể điều tra ngay khi vụ mất tích vừa xảy ra nhưng không phải đưa vào chính thức. Anh ấy như kiểu ‘cộng tác viên giấu mặt’.”

“Đừng có thách thức tôi.” Barrons nói.

“Không hề, nghe này chúng ta có một cô bé 16 tuổi mất tích!”

“Cô bé có quyền tự quyết.” Barrons nói.

“Vâng, nhưng...”

“Không có nhưng nhị gì hết. Chúng ta là sĩ quan cảnh sát, tôi không cần phải nhắc lại cho cậu ‘quyền tự quyết’ có nghĩa là gì. Cô bé đã là một người trưởng thành về mặt luật pháp. Một người đã đấu tranh để được thoát khỏi sự giám hộ có quyền được đi bất kỳ đâu mà không phải bị đám cớm chúng ta làm chó săn sùng sục đi tìm.”

Từng lời của Barrons găm vào tim Rath như dao làm mặt anh tái dần. Cảm nhận thấy điều gì đó, lão vỗ tay đánh đốp một cái rồi nói. “Này nhé, tôi cũng không vui vẻ gì khi phải nói vậy. Dù sao thì cô bé cũng chính thức được tính là mất tích rồi nên tôi sẽ điều nhân lực sang

cho vụ này. Tạm thời chúng ta sẽ liệt vào dạng mất tích khả nghi cho đến khi có bằng chứng khác. Chúng ta sẽ đưa lên thông báo trên các phương tiện truyền thông địa phương, tôi sẽ trả lời phỏng vấn - dù sao thì nước da rám nắng này lên hình cũng đẹp lắm. Nhưng tôi sẽ *không* kết luận vội vàng rằng Mandy, hay thi thể này, hay bất kỳ vụ mất tích nào khác có mối liên quan mật thiết với nhau trước khi nắm trong tay bằng chứng xác đáng. Vụ giết hại kia cứ để cho cảnh sát liên bang lo, chúng ta chỉ phụ trợ thôi. Hiện tại chúng ta sẽ điều tra cái chết của cô gái này một cách không chính thức - nhờ Rath. Dù sao thì cậu ấy tự do hơn, không bị bó buộc như chúng ta, cũng đỡ tốn kém hơn nữa.”

“Cảm ơn.” Rath nói.

“Điều đó có nghĩa là cậu sẽ được tính là được ‘thuê’ nhé Rath, có tiền trợ cấp đấy.” Barrons nói. “Không thể bắt cậu làm không công, coi như đây là chính thức đi. Tìm ra bằng chứng để kết nối mấy vụ này lại, lúc đấy tôi sẽ điều quân cho cậu.” Mắt Barrons lại đảo xuống cái iPad đang chiếu hình chuyển đi.

*Cái lão này* - Rath thầm nghĩ, có thể là anh đang ghen tị. Dù chẳng có gì ngăn cản Rath đến Bahamas trong một tuần, thậm chí cả tháng, không hiểu sao anh vẫn không làm vậy. Rath là một tay câu không tệ và anh vẫn luôn muốn thử một lần câu cá bằng ruồi.

Điện thoại của Rath rung lên trong túi áo - Rachel - cuối cùng thì cũng có tin tức.

*Xin lỗi vì để ba chờ, con đang bận rộn với đồng bài tập ở đây đây.*

*Sẽ gọi ba sớm, con hứa đó. Yêu ba. Rachel.*

Cả thân thể anh bỗng nhiên nhẹ bẫng, cảm giác như một tảng đá lớn vừa được nhấc ra khỏi lồng ngực vậy.

“Anh nghĩ sao?” Một giọng nói kéo anh về thực tại. Rath chớp mắt, nhìn thấy ba người đang nhìn anh chăm chăm.

“Ừm.” Anh nói, cảm giác như một cậu nhóc ngồi trong lớp thả tâm hồn treo ngược cành cây bị bắt gập vậy. “Tôi đang nghĩ đến một

manh mối.”

Sáu cặp mắt vẫn chiếu thẳng vào anh - *bài học: đừng bao giờ cố lấp liếm trong một căn phòng toàn điều tra viên*. “Cậu thấy sao?” Barrons nói.

“Tôi không nghĩ kẻ này đơn thuần chỉ tấn công tình dục. Linh cảm của Sonja có vẻ đúng, cái xác chúng ta tìm được trông không giống vậy.”

“Không đồng ý.” Grout nói.

Barrons gật đầu ra hiệu cho Rath tiếp tục. “Nó giống như hành động của một tên loạn trí nhưng có một động cơ mạnh mẽ, chắc chắn, điên rồ nào đó và hẳn tin vào nó.” Rath tiếp tục. “Cái động cơ đó chính là câu hỏi, chính là câu trả lời *tại sao*. Những cô gái này, họ khác nhau một trời một vực nhưng phải có một thứ gì đó khiến cho họ trở nên giống nhau trong mắt kẻ thủ ác, khiến cho hẳn cảm thấy bị thu hút, bị hấp dẫn.”

“Tìm nó đi!” Barrons nói. “Mấy cô cậu còn lại có giả thiết gì về động cơ của hung thủ không?”

“Có thể là một nghi lễ nào đó.” Sonja nói. “Dựa trên hình cái đầu dê.”

“Nhảm nhí.” Barrons nhặt tấm hình từ trong tập hồ sơ trên mặt bàn lên. “Nhìn chả giống đầu dê một tẹo nào hết, thế quái nào mà cô nhìn được ra hình cái đầu dê từ mớ hồ lớn này?”

“Lou McCreary.” Sonja nói.

“Lou Mất Trí ấy hả? Từ bao giờ hẳn trở thành chuyên gia về xăm sọc và chạm khắc trên cơ thể người thế?”

Grout bật cười.

“Ờ, không...,” Sonja nói. “Tôi nghĩ là trông nó giống...”

“*Cô nghĩ? Trông giống? Cô cần cụ thể hơn, tông đồ của Satan? Giáo phái nào đó chẳng hạn.*” Barrons nói.

“Không phải tôn thờ Satan.” Sonja nói, giọng có chút không chắc chắn. “Không hẳn.”

“Không hẳn cái gì?” Barrons nói.

“Tôi không biết.” Sonja cúi đầu.

“Cô biết mà, cô chỉ cần một chút gợi ý thôi.” Rath nói. “Tôi cũng thấy vậy.”

“Lạy Chúa!” Grout càu nhàu. “Cả hai người và cái *cảm giác* đó. Thần giao cách cảm hả?”

Barrons nhìn sang Grout. “Cậu có ý kiến gì?”

“Mandy không có liên quan đến vụ này. Nếu những người còn lại có mối liên kết nào đó thì hẳn đây là một vụ án liên quan đến tình dục. Một kẻ khát tình điên loạn.” Anh bắt gặp ánh mắt của Rath. “Một kiểu kích thích tính dục - giống như bạo dâm.”

“Nếu có tồn tại mối liên kết, vậy đây là một thứ chúng ta chưa bao giờ nhìn thấy trước đây.” Sonja nói, mắt nhìn sang Barrons. “Tên giết người hàng loạt ở thung lũng sông Connecticut.” *Đó, có người gái đứng chỗ ngựa rồi*, Rath nghĩ.

Barrons đứng lên, bẻ khớp ngón kêu đôm đốp và vươn vai khi đứng lên, quăng cho Grout một cái nhăn mày tối sầm. “Kiểm tra lại hồ sơ những năm về trước có liên quan hoặc xuất hiện những biểu tượng, tôn giáo hay bất kỳ cái của nợ nào mà cậu nhận định là khả nghi để đề phòng, không thì ít nhất có thể loại bỏ giả thuyết đó. Còn chờ tôi làm thay nữa hả?”

“Điều tra viên Test chỉ vừa mới quyết định cung cấp thông tin hồi sáng, tôi cũng đang định làm vậy.” Grout nói.

“Nghĩ nghĩ cái gì, làm luôn và ngay đi!” Cái nhìn chết chóc chuyển sang Sonja. “Còn cô, chia sẻ tất cả những gì cô biết với cấp trên, hiểu chưa? Có phải một số thông tin để tôi thông báo trong cuộc phỏng vấn sắp tới về vụ của Mandy - tránh những thông tin liên quan tới xác chết ở hồ Victory. Nếu vụ này mà làm to ra thì đám ruồi nặng ở NECN sẽ lao vào đây, kéo theo đám bọ xậu ở kênh quốc gia. Tôi đi



ngủ có một tuần và vừa về đã cắm đầu vào bãi phân như thế này đây...”

Sonja và Grout bước ra khỏi phòng, Rath bước theo, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào tin nhắn của Rachel. Anh mỉm cười rồi chột rùng mình như có cảm giác điều gì đó sắp xảy ra.

“Rath, ở lại.” Barrons nói.

Rath quay lưng lại nhìn ông.

“Tôi muốn nói một chút về tiền công.” Barrons nói.

“Chúc may mắn, vất cổ cái chày đó nhá.” Grout thì thầm khi anh và Sonja đi ra hành lang.

“Đóng cửa đi!” Barrons nói, và Rath làm theo.

“Ngồi.” Rath ngồi...

*Stay, sit, good dog*, Rath cảm giác như một con cảnh khuyển K9 được huấn luyện vậy.

Rath ngồi xuống, Barrons ngồi theo và cầm iPad cho Rath xem một mớ ảnh trước đó lão chưa mở ra - cầm trong tay và giơ cao con cá bự chẳng đã thắng giải câu, cần câu nằm ngang miệng. “Đó mới là cá chứ!” Barrons nói.

“Phải.” Rath nói. “Lão khốn nhà ông thật là...”

“Nó khỏe như trâu ấy!” Barrons nói, hai tay giơ cao dây tự hào. Một người đàn ông đã ly dị, ở tầm cuối tuổi trung niên, cao thượng và tràn đầy thỏa mãn với cuộc sống. Hai đứa con đã tự lập, còn bà vợ lấy chồng mới đã xóa nhòa đi đôi chút áy náy và cảm giác trách nhiệm cuối cùng trong lòng ông, chỉ để lại niềm vui và công việc, chỉ có đôi chút đọng lại trên khóe mắt làm cho người ta cảm thấy loáng thoáng một tia hối hận và phiền muộn.

Barrons tiếp tục. “Tìm mỗi cũng cực kỳ dễ dàng luôn, cậu sẽ thích chỗ đó, sẽ yêu nó. Cậu sẽ đứng trong một thế giới ‘phẳng’. Và cảm giác rất tuyệt vời, tôi nói cho cậu biết thế nhé. Một tiếng đồng hồ trên thuyền, cách bến gần nhất cũng hai mươi dặm, chẳng có gì ngoài

những rặng đước và mặt nước phẳng lì xa tuốt tới tận chân trời. Chẳng có gì cản tầm mắt ta đước cả. Lũ rùa biển to đùng lượn lờ dưới thuyền, nhận biển lòng vòng trên đỉnh đầu, và có cả cá mập nữa nhé. Lũ cá mập chanh, nhiều vô số kể. Tôi nghĩ phải đến một phần ba cá câu đước bị lũ đó đớp mất nhé. Nó chồm lên đớp ở ngay cạnh thuyền, ngay sát CHÂN luôn nhé. Một phát cắn ngọt luôn làm lũ cá tằm trong bể huyết.” Barrons nhăn nhó. “Còn mấy con cá to, đặc biệt to, loại người ta trao giải ấy, mình phải săn nó. Có khi cả ba ngày chẳng bắt được con nào đâu, nhưng lúc mà nó cắn câu ấy. Chà chà! Cậu phải hiểu, nó giống như vật lộn với con bò tót bị ong đốt vào mông ấy. Hoang dại, mạnh mẽ, mãnh liệt. Cả dân địa phương cũng thế, đám con gái thật hoang dại, thật mãnh liệt. Họ chào đón mình tiến vào...”

“Ông không cần cố diễn thì trông cũng đủ khó coi rồi đấy biết không hả?” Rath cười.

“Do luyện tập, luyện tập cả đấy, quá khen quá khen!”

“Gọi tôi lại chỉ để cười vào mặt tôi bằng mớ ảnh du lịch ư?”

“Chủ yếu là vậy.” Barrons nhìn Rath, mắt nheo lại, cả gương mặt dần trở nên nghiêm túc.

“Cậu nghĩ cậu đang làm gì vậy?” Ông nói.

“Làm gì? Thì tôi giúp điều tra chứ làm gì?”

“Không phải, tôi hỏi là làm gì với cuộc sống của cậu kìa.”

“Ông nói thế để làm gì?”

“Cậu cũng bốn mươi... lăm tuổi rồi.”

“Bốn mươi hai.”

“Thất nghiệp.”

“Thám tử tư cũng kiếm khá lắm.”

“Và liên tục quay lại giúp điều tra.”

“Mọi người cần giúp đỡ mà!”

“Làm như tôi không biết ấy. Vì vậy. Quay lại đi.”

Rath bật cười, thở hốt hển. “Tội gì phải thế!”

“Vì cậu chả có lựa chọn nào tốt hơn. Giờ cậu ở một mình, chẳng có công việc nào để kiếm cái đút miệng lúc về già. Cậu sẽ rất thảm đấy. Hơn nữa, nó nằm trong máu cậu rồi. Rath, cậu yêu nghề này. Cậu rời khỏi ngành không phải vì cậu ghét nó.”

“Giờ tôi có thể làm theo cách của mình, theo ý của mình, chẳng phải quan tâm mặt mũi bố con thằng nào hết. Chẳng có chính trị, chính sách hay cái của nợ mang tên quy trình với luật lệ để mà phải tuân theo.”

“Nếu như cậu không phải tuân theo cái quy trình chết tiệt đó nữa thì sao? Chúng ta được bổ sung thêm một vị trí điều tra viên cấp cao mà.” Barrons nhặt chiếc bút lên bấm nó kêu tách tách.

“Muốn tôi ngồi lên đầu hai người đó sao?” Rath hỏi.

“Tại sao không?”

“Thôi nào, Barrons, ông đâu có ngốc thế.”

“Có đấy!”

“Tôi sẽ mất lòng hai điều tra viên xuất sắc đấy cha nội!”

“Thằng sếp nào chả thế! Hai đứa đều giỏi, đúng, nhưng cần *thêm* thời gian. Cần một người hướng dẫn, một ai đó đưa đường dẫn lối. Cả hai đứa nó.”

“Và ông bắt tôi đưa đầu chịu báng?”

“Tôi chỉ còn mười tám tháng nữa thôi là có thể vĩnh viễn sống ở thiên đường Bahamas rồi.”

Rath ngó người. *Làm sao mà Barrons đã hơn 50 tuổi được?* Anh nhăm tính. Chết tiệt, hơn 50 thật rồi, và lão còn muốn về hưu sớm ở độ tuổi tối thiểu là 52 luôn. “Vậy là ông bỏ tôi ở lại với mấy tay cha vợ chú vào ở đâu đó được điều về sao?”

“Từ giờ cho đến lúc đó, tôi có thể chỉ định cậu làm cảnh sát trưởng, đương nhiên là lâm thời.”

“Chuyện ngày càng tồi tệ đấy ông già.”

“Cậu đã nhìn thấy, cậu đã biết tại sao tôi phải bắt nhóc Grout cắm đầu vào mấy cái vụ án vụ vặt liên quan tới tôn thờ quỷ Satan. Cậu ta chưa bao giờ gặp mấy vụ án kiểu thế.”

“Cậu ấy có thể mà...”

“Sẽ, nhưng giờ thì chưa.” *Tách, tách, tách.* “Chưa đủ. Còn non và xanh lăm. Cậu thật sự nghĩ mấy cô gái này có mối liên hệ nào đó? Cả Mandy nữa?”

“Phải, nhưng tôi chưa tìm ra cách thức và nguyên nhân, chưa chứ không phải là ‘không’.” Rath nói. “Khi mà thông báo với giới truyền thông về một cô gái mất tích, sau đó lại có tin về một cô gái bị sát hại, câu hỏi đầu tiên được đặt ra sẽ là gì?”

“Chúng có liên quan gì với nhau không?”

“Tại sao?” Rath hỏi.

“Tại vì khả năng là có. Tôi sẽ không khẳng định, chính cậu mới bô bô nói ra khi mà chả có một mẫu bằng chứng nào cả đấy chứ!”

“Điều tra viên Test cũng nói mà.”

“Điều tra viên *sơ cấp* Test, luôn mồm ‘*nhưng nhưng nhưng, tôi nghĩ, có thể*’, cả hai đưa nó đều như vậy, cân nhắc quá kĩ, cứ để ý đường lui. Công việc của tụi nó không phải là nịnh thẳng sếp là tôi, vớ vẩn. Tụi nó đáng ra phải chống lại, phải khẳng định, phải bảo vệ ý kiến của mình. BỐ KHỈ, cả hai chưa đủ ‘chín’ để biết nhiều đến thế.”

“Cô ấy không nịnh ông khi đưa ra vụ CRVK<sup>[18]</sup>, làm tốt đấy chứ!”

“Phải rồi, làm tốt, rồi nhún nha nhún nhảy hí hửng như đứa trẻ được quà.”

Rath nhún vai.

“Cậu có nghĩ rằng nó có liên quan đến vụ đó không?”

“Không.” Rath dõng lòng. “Không hề!”

“Cậu không bao giờ tìm cách nịnh ai. Nghĩ gì nói đấy, thẳng thắn và chắc chắn.”

“Nếu như tôi ở trong ngành thì sẽ không nói nhiều vậy đâu, không được tự do như vậy.”

“Hồi còn trong ngành cậu vẫn thế.”

“Không thể cứ thế đặt tôi vào cái ghế điều tra viên cao cấp được đâu. Phải có một qui trình, và...”

“Nhóc, tôi biết về *qui trình* chết tiệt đó chứ, tôi đã từ dưới đó bò lên mà!”

“Ông...”

“Nghe này, thế giới này đang thay đổi, từ Monstreal ở phía nam tới Boston ở mạn bắc...”

“Nói chuyện như một ông cụ ấy!”

“Nghe tôi nói này. Mấy tụ điểm ở Monstreal, rồi đám vũ công thoát y múa cột giờ không chỉ là đám ngỗ ngược hồi trước cố gắng kiếm tiền bằng cách uốn éo mông với ngực quanh cái cột sáng loáng trên nền nhạc “Pour sugar on me” rồi mồi chài mấy tay cầu thủ bóng rổ như ngày xưa nữa đâu. Chỗ đó giờ như sàn diễn của loại diễn viên khiêu dâm rồi, dính dáng đến cả hội buôn người làm gái gọi từ Đông Âu. Chỉ có năm mươi phút lái xe thôi và nó đang vờn xúc tu đến đây, đến trước cửa nhà chúng ta, biến con gái chúng ta thành lũ...”

“Ông nghĩ Mandy đã...”

“Tôi chả *nghĩ* gì hết, đầu óc vẫn đang lơ mơ vì rượu rum Barcardi. Nhưng mà có một điều chắc chắn, chúng ta đã thấy cái thứ bột trắng đó dần thâm nhập vào đây. Heroin.”

“Tôi thích cuộc sống hiện giờ mà.”

“Cậu không, chưa bao giờ, cậu không chấp nhận hoàn cảnh này, đó là lý do tôi đưa cậu ra ngoài kia. Cân nhắc đi.”

“Tôi sẽ cân nhắc việc cân nhắc về ý kiến của ông.”

“Cậu cũng giỏi tỏ ra khốn nạn lắm, nhóc con!”

“Thế nên ông mới kết tôi vậy chứ!”

“Hắn là vậy. Tôi đã nghe chuyện về Preacher. Mặc kệ chuyện gì xảy ra với hắn, đừng để bất kỳ bằng chứng nào cho thấy cậu có liên quan.”

*Mặc kệ chuyện gì xảy ra với hắn...*

“Nghe rõ chưa?”

Rath nhún vai.

“Vậy làm giúp tôi một việc, tôi không muốn cậu vùi đời vào vụ đó. Theo đuôi tên đó chẳng mang lại kết quả tốt đẹp gì đâu.”

## CHƯƠNG 21

Rath ngồi trong phòng chờ của Rankin với cái bụng rỗng réo lên âm âm khi anh cắn một miếng hết nguyên nửa cái bánh sneaker. Hóa ra anh không cần phải nhịn ăn trước khi chụp cắt lớp. Lúc y tá bước vào gọi, anh đang hào hứng cắn nốt nửa cái bánh còn lại.

Rath đi theo cô y tá - một phụ nữ trung niên mềm mỏng nhẹ nhàng với mái tóc nhuộm vàng kỳ cục, chân đi đôi giày quần vọt bọc trong ni lông vô trùng. Cô ta hích mông đẩy cửa dẫn ra bên ngoài bệnh viện tới khu mặt bằng trông giống như nhà kho.

Rath nhướn mày: “Sao lại ra ngoài này?”

“Khu tạm thời mới được lắp đặt ở đây.”

*Một máy chụp cắt lớp tạm thời?* Rath được dẫn vào một cái toa moóc cách đó không xa.

“Vào đi,” cô ta nói.

Rath bước lên bậc thang kim loại lên toa xe, giật mình khi cánh cửa đóng lại nhốt anh ở bên trong.

Toa xe chật như nêm cối, trước mắt anh là cả một dàn máy móc khổng lồ - thiết bị chụp cộng hưởng từ chiếm trọn bề ngang toa xe. Một thiết bị hình trụ phủ màu kem, một tấm giường đệm để nằm lên rồi đưa anh vào trong đó như bánh mì vào lò vậy. Trông không khác gì phim trường đang quay phim *Star Trek*.

“Nhìn thì hơi đáng sợ thôi chứ êm lắm, không đau chút nào đâu, tôi thề luôn!”

“Không đau bằng cái lưng tôi hiện giờ thôi!”

“Không đau chút nào. Tôi sẽ đẩy anh vào, anh chỉ việc nằm và nghỉ thôi, còn mọi việc cứ để tôi lo. Tôi sẽ nói chuyện với anh qua thiết bị âm thanh nên tiếng sẽ hơi ồn chút xíu, thế thôi.”

Rath hít một hơi, nghĩ vẩn vơ về những gì người ta có thể tìm thấy trong cơ thể anh. Gan hồng? Tụy hồng? Vào tụy thì bó tay rồi, đến giàu như Steve Job còn không mua lại được mạng sống của mình nữa là anh.

“Đừng lo!” Cô y tá nói. “Giờ đặt hết tất cả những thứ đồ kim loại trên người anh vào đây, thắt lưng, chìa khóa, tiền xu, vôn vôn vào cái giỏ này nhé!” Cô ta đưa ra một cái rổ nhựa nhìn như cái rổ đựng sò chiên ở quán hải sản Maine.

Xong xuôi hết tất cả, cô dẫn anh đến bên chiếc máy và đỡ anh nằm xuống tấm trượt, bàn tay mát lạnh đặt lên ngực anh. “Tiếng sẽ hơi to đấy, anh có thể đeo cái này vào.”

Rath vươn tay lấy cái chụp tai bằng bông, trông giống loại bịt tai khi anh tập bắn với khẩu 30 li.

Khi lớp bông ôm lấy tai Rath, mọi âm thanh bên ngoài bỗng chốc trở nên nhỏ bé và xa xôi, nhường chỗ cho cơ thể anh lên tiếng: tiếng tim đập, tiếng nuốt nước bọt, tiếng thở, thậm chí cả tiếng chớp mắt cũng trở nên rõ ràng.

Cô ta đẩy tấm trượt vào trong máy và đóng cửa, bỏ mặc anh trong sự im lặng và không gian tròn dài khủng bố. Có tiếng vo vo, sát theo sau là *clack clack clack* nghe như ai đó lên đạn súng săn trong gara vang vọng rồi tất cả lại chìm vào im lặng.

“Sẵn sàng chưa?” Một giọng nói xa xa vang lên trong tiếng loẹt xoẹt. “Tôi sẽ đẩy anh vào sâu hơn nhé!”

Và tấm trượt đưa anh vào sâu hơn.

Rath nhắm mắt lại và thở, chìm vào trong những tiếng *tạch tạch* xung quanh - âm thanh của máy ảnh để chế độ chụp liên tục.

“Làm ơn nằm nghiêng sang trái.” Giọng nói lại vang lên.



Anh chậ vật nghiêng người, cơn đau bùng nổ từ lưng xuống dưới chân.

*Click click clack.*

“Giờ đến bên phải.”

Bàn tay anh nhớp mồ hôi, tim như lỗi nhịp.

Chiếc máy rung lên, âm thanh rất êm, trầm thấp và thoải mái, anh từ từ trôi đi theo nó.

“Xong!” Âm thanh lại một lần nữa vang lên, Rath giật mình, hình như anh vừa mới chớp mắt.

Cửa mở và anh được kéo ra khỏi máy. “Ngủ gật hả?” Cô y tá hỏi.

“Nào có!” Anh trả lời, mặt đỏ lên vì ngượng.

“Ai cũng vậy cả thôi!” Cô ta an ủi.

Anh nhậ hết tư trang lên từ trong cái giỏ, nhìn thấy những tấm hình chụp ảnh cắt lớp của cơ thể hiện lên trên màn hình máy tính, mọi thứ hiện lên rõ ràng đến từng chân tơ kẽ tóc.

“Đó là tôi hả?” Anh hỏi.

“Phải, anh đấy!”

“Có thể nói cho tôi biết là tôi có bị bệnh gì không?”

“Tôi chỉ chụp ảnh thôi, bác sĩ của anh sẽ giữ liên lạc mà. Không có gì phải lo cả.”

Rath bước ra ngoài với vẻ mặt hoài nghi.

Điện thoại rung lên lúc anh lù xe ra khỏi bãi đỗ - Dress Shoppe - Rath cảm thấy như một tia sét vừa đánh qua người anh. Điện thoại lại rung lên trong ánh mắt chăm chú của Rath, và anh nhấc máy.

“Đây có phải là số của Frank không?” Giọng một phụ nữ vang lên.

“Đây.” Rath nói.

Đây? Làm gì có ai trả lời điện thoại kiểu đó chứ? Mà cô ấy đang nói gì ý nhi?

“Từ từ nhé, tín hiệu không tốt.” Anh lấp liếm.

“Madeline đây.” Giọng nói trong vắt và đầy tính nhạc của cô làm thần kinh căng thẳng của anh về vụ chụp cắt lớp được nói lỏng ra. “Tôi chỉ muốn hỏi để xem con gái anh có thích cái quần yếm đó không, anh luôn có quyền mang đổi trả đó, dù là không thể hoàn trả hoàn toàn cho quần áo đã mặc rồi, nhưng...” Cô ngấp ngừng “Ờ, cô bé thích nó chứ!”

*Đây là cuộc gọi chăm sóc khách hàng hả?* Rath nghĩ.

“Thích lắm!” Rath lại nói dối lần nữa, anh muốn Madeline vui vẻ với lựa chọn của cô giống như cảm giác của anh khi nghe giọng cô vậy.

“Vậy thì... Tuyệt vời!” Cô nói. Ngay lập tức giọng xìu xuống. Rath nghĩ thầm - *Thôi xong rồi... Người ta đã bật hết đèn rồi mà anh cứ ngu ngơ như một hòn đá. Cô ấy chẳng quan tâm gì đến cái quần yếm đâu, chỉ lấy cớ để gọi cho anh thôi mà. Có đúng vậy không nhỉ? Bố khi, anh không biết nữa. Mà anh đang luẩn quẩn cái gì vậy?*

“A lô?” Madeline hỏi. “Anh có đó không?”

“Xin lỗi, tôi đang ở một chỗ khá tệ, sóng yếu lắm.”

“Anh cứ đi đi, mừng là con gái anh thích nó.”

“Có lẽ tôi sẽ ghé qua lần nữa để mua thêm.” *Chết tiệt*, giọng anh nghe tuyệt vọng quá.

“Tuyệt.” Giọng cô gái bỗng sao nhãng làm mất đi sự nồng ấm. “Có khách hàng vừa bước vào...”

“À, xin lỗi.”

“Không sao đâu!” Giọng nói của cô gái trở nên thoải mái hơn. “Tạm biệt!”

Anh gác máy và nhìn mình trong gương, bật thốt: “Ngốc như heo ý!”

## CHƯƠNG 22

Tối hôm đó, Rath coi Barrons trả lời phỏng vấn về Mandy trên kênh WKDM, hoàn toàn không ngạc nhiên khi phóng viên hỏi tại sao cảnh sát phải chờ bảy mươi hai giờ trước khi thông báo một cô bé 16 tuổi đã mất tích. Barrons đã cố giải thích rằng đó là quy định của pháp luật, rằng Mandy đã có quyền tự quyết và được coi như một người trưởng thành. Thế nhưng “một trăm cái lý chẳng bằng một tí cái tình” - phóng viên vẫn chỉ trích: “Cô bé mới 16!”

Cái xác hươu đóng băng dính cứng vào sàn đất. Rath đã nhờ Grout đến hỗ trợ nhưng cậu ta đang bận rộn đào bới đồng hồ sơ cũ về tôn thờ Satan với cả hành xác và mấy kiểu biến thái khác, sau đó còn phải đi xem con trai thi đấu bóng rổ - ít nhất là cậu ta bảo vậy. Rath biết Grout cho anh ‘leo cây’ vì anh không đứng về phía cậu ta trước mặt lão Barrons, hơn nữa kiểu gì cậu ta cũng sẽ thắc mắc sao Barrons lại giữ anh lại lâu như thế. Rath không muốn dính đến bất kỳ thứ gì liên quan đến chính sách hay quy định của ngành cảnh sát, đặc biệt là khi Preacher đang có cơ hội được thả tự do, anh không muốn luật pháp trói buộc bản thân.

Gió đông bắc thổi mạnh cuốn theo mưa tuyết bứt nốt những chiếc lá cuối cùng khỏi cành cây, giam Rath trong nhà với chai Lagavulin và bản ghi chép điều tra.

Sắp tới Halloween rồi, chẳng có ma nào mò đến chỗ hẻo lánh xa xôi này mà đòi kẹo, nhưng nó vẫn gợi anh nhớ tới Rachel. Anh đã gọi cả tỉ lần làm đầy chặt hộp thư thoại của con bé, anh đã nhắn tin và không có hồi âm. Ít nhất giờ con bé đã nhắn lại và anh biết rằng nó

vẫn ổn. Anh thông cảm cho con bé, kỳ thi giữa kỳ đầu tiên của năm nhất đại học mà. Hồi còn đi học, anh luôn tâm niệm phải gọi điện về cho mẹ nhưng cuối cùng cũng bị học hành bài vở cuốn đi mất. Đời sinh viên là thế.

Vì vậy anh quyết định phó mặc bản thân cho sự độc lập lâu rồi mới có, thả trôi chính mình trong cái tĩnh lặng của ngôi nhà và cố gắng giữ cho bản thân không nghĩ lan man đến án mạng hay Preacher.

Anh bày đồ sẵn hươu ra phòng khách chuẩn bị cho mùa săn sắp tới. Anh treo cái áo khoác Johnson ra ngoài cho gió thổi bay hết hơi người, lau sạch mấy cái còi giả tiếng hươu, la bàn, mài dao sẵn đến sắc lẹm và trải bản đồ ra xem. Rath tính mua một chiếc định vị GPS - cái thứ công nghệ chết tiệt mà anh đã từng thề không bao giờ đụng vào. Sao có thể tự gọi là một thằng đàn ông nếu không biết tìm đường bằng bản đồ với la bàn chứ.

Ngày hôm sau, anh dành nguyên ngày lái xe dọc New Hampshire để tới Kittery - trung tâm mua sắm ở Maine. Anh mua một cái ống nhòm mắt tới gần ngàn đô mà không thèm chớp mắt, sau đó tới Portsmouth ngốn sò tươi chiên giòn nhúng bơ cùng với vài vại bia Narragansett.

Đến lúc về nhà, anh lôi mấy khẩu súng cũ ra lau chùi và lấy năm mươi viên đạn súng ngắm tự chế 12g đầu tròn 30 li 6. Anh lấy khẩu súng trường Springfield, đi ra hồ Ice Pond và ngắm vào rừng qua chiếc ống nhòm mới coong và điều chỉnh cự li ở vào khoảng một trăm tám mươi ba mét sau đó dựng lon lên bắn với khẩu súng lục ổ quay 22 li vẫn để trong xe.

Ấy vậy mà Preacher và những cô bé mất tích vẫn lén vào tâm trí anh. Từng khúc ngân trong tập hồ sơ cứ hiện lên, số phận của họ ám ảnh tâm hồn anh. Rath lật mở tập hồ sơ rất nhiều lần. Dù đã cố lờ đi, nhưng tin tức về Preacher vẫn đè nặng tâm hồn anh. Buổi chiều hôm ấy, lúc thiếp đi, Rath chìm vào trong cơn ác mộng, nhìn thấy thân thể Laura dưới bậc cầu thang, gương mặt quay đi trong túi nhục, nhưng

lúc tiến lại gần, gương mặt ấy bỗng biến thành Rachel. Trong giấc mơ, anh đã giật thót khi nghe tiếng cười điên loạn của Preacher vờn quanh thân thể mình, ngẩng đầu lên trong nỗi kinh hoàng khi nhìn thấy hắc đang ôm Rachel bé bỏng. Và điều làm cho Rath khó chịu nhất là trong vòng tay của kẻ giết người, con bé vẫn ngủ ngon lành như nằm trong vòng tay mẹ. Anh nhìn thấy hắc đứng trên cầu thang, cười kinh tởm và đôi mắt sáng lên lóe lóe. Anh bật dậy với tiếng cười ác độc vẫn quanh quẩn trong đầu, mồ hôi lạnh ướt đẫm toàn thân.

Anh có nên đến phiên tòa đó không? Để phải đối diện với cảnh một tâm hồn bán thiu như vậy được đối xử bằng sự tôn trọng và công chính? Sao chẳng có sự tôn trọng nào cho Laura, cho Daniel, cho cô bé con bơ vơ trong mắt họ? Anh không muốn đi, nhưng nếu anh không có mặt, liệu đó có phải là dấu hiệu của sự thờ ơ? Người ta sẽ nói gì? Nói rằng anh không quan tâm thì ai cần quan tâm nữa? Rath bối rối, không biết rằng anh sẽ phải nói gì mới truyền tải được sự mất mát của anh. Anh lo rằng cơn giận lúc đó sẽ cướp đi phần tốt đẹp cuối cùng còn sót lại.

Trong lúc đứng trong nhà kho, vừa cầm cửa máy xẻ thịt hươu vừa cân nhắc những việc cần làm, điện thoại của Rath chọt rung lên. Là Sonja.

“A lô.” Anh nói với giọng lơ đãng.

“Lou tìm được vài manh mối. Bàn chân cô gái có nhiều vết cắt và bầm tím.”

“Vậy kẻ giết người là một tên biến thái cuồng chân hả?”

“Là dấu vết do chạy trốn trên chân trần. Cô bé không phải bị phi tang mà đã trốn ra được từ trong tay tên sát nhân. Số lượng vết cắt rất nhiều, không một ai với thần trí tỉnh táo có thể tiếp tục chạy trong tình trạng như thế được. Lực lượng cảnh sát ở St. J đã bắt đầu phong tỏa khu vực và tìm thấy một lán nhỏ gần nơi cô bé được phát hiện. Không có dấu vết giam giữ rõ ràng nhưng đang chờ điều tra kỹ hơn. Họ cho rằng cô bé đã tẩu thoát từ trong chiếc xe đỗ ở con đường gần đó. Cô

bé chết vì nắng nóng và kiệt sức, không phải bị sát hại - sau đó thì xảy ra đột lũ.” Cô ngừng lại. “Hơn nữa...”

“Làm sao?”

“Cô bé đang mang thai!”

“Thế quái nào mà Lou không phát hiện ra từ đầu vậy?”

“Do tình trạng của thi thể, với lại không có dấu vết bào thai.”

“Cái gì? Do động vật tha đi sao?” Rath cảm thấy buồn nôn.

“Khó nói qua điện thoại lắm, Lou nghĩ chắc đã bị lấy đi.”

*Lấy đi?* Rath khó khăn nuốt nước bọt. “Bao nhiêu tuần tuổi?”

“Không biết, tất cả các nhân chứng đều nói rằng họ không biết cô bé mang thai.”

Rath trượt phệt xuống sàn, tay đặt lên xác hươu đông cứng. *Lạy Chúa, chuyện gì thế này?*

“Chúng ta cần gặp nhau sớm nhất có thể. Grout tìm được gì đó đấy.”

## CHƯƠNG 23

Rath lộp cái phi tiêu qua đầu Sonja, trúng vào mười hai điểm, hoàn thành cú hattrick lên bảng phi tiêu phía sau lưng cô.

“Cẩn thận chứ!” Cô nói.

“Trước khi bàn về nạn nhân của chúng ta.” Grout nói một cách thô lỗ. “Tôi có đôi điều muốn nói. Một, tôi thừa nhận mình đã sai. Có thể mấy cô gái thật sự liên kết với nhau và vụ này có thể không đơn thuần chỉ là giết người thông thường. Hai, chúng ta có thêm thông tin về vụ Mandy. Larkin đã kiểm tra toàn bộ thư điện tử, tương tác trên Facebook, mạng xã hội và mấy thứ linh tinh khác. Con bé chỉ có sáu người bạn trên Facebook, đều là con gái và chưa hề đăng bài nào kể từ tháng tám. Có một số các cậu trai trẻ xin kết bạn và Larkin đang điều tra theo hướng đó. Con bé không hoạt động trên mạng nhiều lắm, do không có máy tính. May mắn thay, càng về già tôi lại càng thấy mấy thứ trên mạng nhảm nhí.”

“Tôi có xài Facebook đấy!” Sonja nói.

“Ờ...,” Grout nói. “Dù sao thì, con bé không có nhiều bạn, không bạn thân, có thể là do tuổi thơ dữ dội và gia đình phức tạp.”

“Về ông bố buôn thuốc phiện, có gì mới không?” Rath hỏi.

“Lẫn như chạch, anh biết mà.” Grout nói. “Mùa hè đi làm vườn thuê, mùa đông thì điều khiển cáp treo trượt tuyết. Không có dấu hiệu buôn bán ma túy khi tôi qua lấy lời khai. Hẳn là anh đã rút dây động rừng. Lão nói đã đập anh một trận vì dám... ờ... tòm tem con gái lão. ‘Nó tán con gái tao bằng ánh mắt!’ - nguyên văn nhé!”

“Tôi...,” Rath nói.

“Quên đi, lời thề khốn đó tin sao được.” Grout nói. “Tôi vắn hấn về vụ Mandy, lão cố tỏ ra quan tâm và giải thích vì sao lại không lo lắng gì cho con bé. Lão nói con bé tự bỏ nhà đi, đòi quyền tự quyết cũng chỉ vì thế. Loại cha nào gọi con mình là *con điểm con* chứ. Lão bảo con bé toàn làm theo ý mình. Không ai được phép tự quyết định đời mình - trừ lão ra. Tôi nghĩ cô bé ở đó, Porkchop - Abby Land đang che giấu điều gì đó, không chỉ là bằng chứng ngoại phạm đâu. Cô bé có vẻ sợ hãi.”

“Không biết vì sao...,” Rath nói.

“Tôi cũng chịu!” Grout nói. “Thằng cha này không khác gì cầm thú. Hai tuần qua, vợ mới của lão ở Arizona chăm sóc bà mẹ đang hấp hối. Tôi không nghĩ Abby bao che cho lão có liên quan tới Mandy. Tôi đã hỏi riêng cô bé, nó nhìn thẳng vào mắt tôi và phủ nhận. Nó nói thật nhưng chắc chắn đang che giấu điều gì đó cho ông bố có thể là ngoại tình, có thể việc buôn ma túy,... căn nhà đó là một mớ hổ lốn. Dù tôi rất muốn đập thẳng cha này một trận nhưng ta có thể loại lão khỏi diện tình nghi, nhất là khi các cô gái có thể có liên quan đến nhau.”

Grout hít một hơi, cười tươi và đưa ra cho mỗi người một tệp hồ sơ. Anh đang kiểm soát tình hình. Rath và Sonja làm anh cáu điên lên trong văn phòng của Barrons nhưng đó lại là động lực để anh tập trung và chiến đấu. Đến lúc rồi - Grout lại cười “Tôi đã lục tung mớ hồ sơ gần đây liên quan đến biểu tượng của Satan, bạo dân, kiểu kiểu thế, và tìm thấy hai thứ.”

Rath mở hồ sơ và nhìn thấy ảnh chụp từ mười chín tháng trước của George Waters và Jeff Barber - cả hai đều 18 tuổi. Waters có nước da tái xám của một xác chết đuối rõ lỗ chỗ và cái mũi nhìn như một loại rễ củ nào đó biến dạng mà thành. Tóc tai dài ngoằng dính bết như nhúng dầu trên gò má hõm sâu. Đôi mắt ti hí, tăm tối và vô cảm như mắt thằn lằn, lông tơ lún phún quanh miệng và tai bên trái có xỏ khuyên hình một ngôi sao năm cánh màu bạc.



Bức ảnh còn lại về một đứa bé trông khá bình thường. Đầu cắt húi cua, Rath nhìn thấy có vẻ “lắc cắc” trong khi cùn kiểu tóc trên người khác thì sẽ được gọi là *đầu sư* hoặc *đầu quân đội*.

Cặp mắt sừng phồng khiến nó có vẻ rụt rè và lo lắng - *nếu không gây cho người ta ác cảm của một kẻ nghiện thuốc phiện* - Rath nghĩ. Nước da vàng ệch cùng gương mặt nhỏ thó và cặp răng nhọn khiến nó nhìn như Nosferatu<sup>[19]</sup>. Điệu cười gian xảo nở trên môi nhìn có vẻ đùa cợt.

“Hai thằng nhóc này bị bắt vì phá hoại tài sản công ở một công trình xây dựng vào tháng 5 năm 2009, cùng với...,” Grout lật trang. “Xâm phạm tài sản nghĩa trang và đối xử tàn nhẫn với động vật.”

“Bố khỉ!” Sonja nói. “Hai thằng này đã giết chết một con chó và bỏ nó trên bia mộ.”

Grout gật đầu. “Moi ruột nó, và cạy bia mộ bằng đồ trộm được ở công trường xây dựng.”

“Đáng lý ra tôi phải nhớ ra vụ này, quên mất, hầu như chỉ nhớ về con chó bị đầu độc bằng cái bánh hamburger lẫn bả chó.”

Rath lờ mờ nhớ lại một vài chi tiết về vụ án.

“Nó không chết vì bả.” Grout nói. “Bọn chúng đã mổ bụng con chó.”

“Hai đứa nó đã giết chết đám chó con.” Sonja nói.

“Chó con nào cơ?” Rath hỏi.

“Cả năm con chó con.” Grout nói.

Sonja mặt tái đi.

“Bọn chúng vẽ hình lên tường bằng sơn phun vẽ hình chữ thập ngược, sao năm cánh và *đầu dê*.” Grout tiếp tục.

“Vậy hai thằng nhóc con này giờ đang ở xá nào?” Rath hỏi.

“Đáng ra phải ở tù, nhưng không.” Grout nói. “Bọn chúng ở trại giáo dưỡng, lao động công ích - mấy thứ cũ rích đó, đổ lỗi cho việc

thiếu quan tâm của bố mẹ rồi thì là đối tượng dễ bị tổn thương, cần được bao dung tha thứ, kiểu kiểu thế.”

“Không có ghi chép phạm tội nào khác hả?” Sonja hỏi.

“Không bị bắt lần nào nữa.”

“Vô nghĩa.”

“Mấy thằng bệnh như này chẳng bao lâu liền mất hứng thú trong việc hành hạ động vật thôi. Kiểu ‘tốt nghiệp’ và tìm kiếm thứ khác *cao cấp hơn* ấy.” Grout nói.

“Vẫn ở trong vùng hả?” Rath hỏi.

“Anh sẽ thích nghe cái này, Barber đang ở Afghanistan, gia nhập quân đội. Bối khí, quân đội ngày nay hạng nào cũng nhận nhỉ?” Grout nói. “Waters đang là thợ sơn và làm việc ở công trường xây dựng tốt dưới Bloomfield. Đã tìm được địa chỉ nhà nhưng tôi muốn phục kích bất ngờ ở nơi làm việc hơn. Đã liên hệ với bên nhà thầu, họ bảo đám thợ sơn sẽ bắt đầu làm việc vào tuần này, hệ thống điện nước đã hoàn thành rồi. Tôi bảo ông ta cho mấy tay thợ sơn còn lại đến muộn hơn thường lệ hai mươi phút để tôi có thể tóm Waters một mình. Bảo toàn mặt mũi cho thằng này trong trường hợp nó vô tội.”

## CHƯƠNG 24

Grount ngồi chờ trong chiếc Subaru Outback ở gần công trường vừa nghe đài CHOM FM của Monstreal vừa ăn mấy chiếc bánh rán vòng, rượu táo nóng hổi của trang trại Clear Brook. Mấy chiếc bánh này chính là một trong hai thứ anh mong mỗi mỗi thu: bánh và những giấc ngủ ngon. Tháng tám nào anh cũng phải đặt điều hòa vào chỗ cửa sổ phòng ngủ dù tiếng điều hòa kêu làm Jen lo lắng, còn sự ẩm ướt lạnh lẽo như nhà xác làm Grount mất ngủ. Điều hòa giống như Chúa cứu thế đối với lũ trẻ vậy. Không có nó, đám nhóc nhà anh sẽ mướt mồ hôi, bật nó lên đám nhóc sẽ thoải mái nhưng lại không ngủ được vì tiếng máy kêu o o. Hơn nữa, những đứa trẻ thiếu ngủ đều như thành yêu quái hết - cáu bẳn, nghịch ngợm và khó bảo. Mùa thu luôn đến lúc cả nhà như chuẩn bị cãi nhau tới nơi, khiến những đứa trẻ cáu gắt và bà vợ hay cắn nhảnh của anh ngủ say như nạn nhân ngộ độc khí CO - một phép so sánh không lấy gì làm tốt đẹp.

Sáng hôm nay, Grount tỉnh dậy với tinh thần khoan khoái và một cơ thể tràn đầy sinh lực chứ không cảm giác như bún thiu giống mọi hôm. Anh và Jen ngủ gật trong lúc đang xem đĩa DVD Columbo<sup>[20]</sup>. Jen thích nó, thích cả cái phong cách từ những năm 70 của bộ phim, còn Grount chỉ chú ý tới đám xe cổ điển và tính hài hước. Ngay quá trình điều tra cũng đủ gây cười rồi. Trong tập đêm trước, Robert Culp vào vai một tay thám tử tư chuyên tống tiền và giết người trong suốt một nửa thời lượng chương trình. Grount thích ông ấy. Jen đã ngủ gật chỉ nửa tiếng sau khi chương trình bắt đầu nên đêm nay khả năng anh sẽ lại tua lại từ đoạn đó như thường lệ. Thường thì hai vợ chồng phải mất ba đêm mới xem xong một tập.

Grout mở túi lấy ra chiếc bánh thứ hai, khoan khoái hít hà hương men dễ chịu và mùi đường nóng ấm. Thứ bánh này là món đồ ăn vặt duy nhất anh nghiện, của ngọt không hấp dẫn anh như hấp dẫn lũ nhỏ tràn đầy năng lượng. Môn bóng rổ của Liam, thể dục dụng cụ của Jill còn xa mới tổn năng lượng bằng động não. Bọn trẻ ngày nay ngày càng thiếu hứng thú với thế giới xung quanh, chẳng giống hai anh em anh ngày xưa đánh nhau chí chóc chỉ để được ở ngoài lâu hơn. Vào mùa hè, hai anh em sẽ lang thang trong khoảnh rừng sau nhà cho đến khi bị đám muỗi lùa về nhà, mùa đông, họ sẽ nghịch tuyết cho đến khi lạnh cóng. Chắc chỉ vài trăm năm nữa thôi, loài người sẽ toàn mấy đứa béo phì ục ịch ăn uống bằng ống dẫn giống như trong phim Wall-e thôi.

Grout cắn ngập răng vào miếng bánh, thứ bánh chỉ bán từ tháng chín đến tháng mười. Hôm nay anh đã phải xếp hàng từ 6 giờ sáng, lúc cả trang trại còn chìm trong sương sớm, nhìn cô gái nhào bột rồi chiên bánh trong chảo dầu nóng hằm hập. Cô ta nhắc từng chiếc bánh một, vui chúng trong đường rồi bỏ năm chiếc vào trong túi, một chiếc đưa cho anh. Lúc Grout cắn miếng đầu tiên, cả cơ thể anh run lên trong cảm giác đê mê khó tả khi đường tan ra ngay trên môi, khi lớp vỏ ngoài vàng óng giòn rụm vỡ vụn và hàm răng cắn ngập vào ruột bánh non mềm nóng hổi. Cảm ơn trời phật, Clear Brook chỉ làm loại bánh này vào mùa thu, nếu bánh được làm quanh năm anh sẽ phát phì mất - mà một tên béo nặng vài tạ mà ra hiện trường chắc chết lâu rồi.

Grout xé chiếc bánh thứ ba làm hai, lớp đường tan tỏa ra hơi nóng giòn ngọt, anh ngốn hết nửa chiếc chỉ trong một miếng. Anh thỏa mãn liếm ngón tay và nhìn ra kính chắn gió.

Một chiếc Suburban ọp ẹp như bước ra từ chương trình Starsky & Hutch lắc lư lái vào công trường. Radio vang lên tiếng nhạc Death Metal chất chúa - là George Waters.

Waters bước ra khỏi xe trong trang phục thợ sơn và ôm theo cái túi vải thô đựng dụng cụ. Từ khoảng cách mười lăm mét, Grout có thể

nhìn thấy từng mảng mụn mọc đầy trên má gã, mái tóc đen bên bết trông như tảo thối gắn lên một cái hộp sọ xấu xí.

Grout chậm chậm mở cửa xe và bước ra ngoài.

Waters bỏ cái túi xuống và lùi dần ra phía sau công trường.

Grout đứng đờ một giây rồi ngay lập tức đuổi theo.

Thằng nhóc nhảy phóc qua cái hố, luồn lách giữa đám thợ xây và lao về bãi cỏ. Lúc Grout trèo qua hàng rào, quần anh vướng lại và rách toạc kéo theo gương mặt anh tiếp xúc sát mặt đất. Grout bật dậy và bứt tốc, dần rút lại khoảng cách sáu mươi mét với thằng nhóc. Grout có thể lực không tệ, thân hình rắn rỏi nhưng thằng nhóc bệnh tật này lại vẫn có thể áp đảo anh nhờ sức trẻ và nỗi sợ.

Grout duy trì tốc độ qua bãi cỏ, mắt cá chân anh đau nhói, phổi nóng bỏng và trái tim trầm xuống khi thằng nhóc bay người qua thêm một cái hàng rào nữa, kéo dần khoảng cách hai bên.

Grout chật vật trèo qua hàng rào thứ hai, lúc ngẩng đầu lên thằng nhóc đã biến mất nhưng không lâu sau lại xuất hiện trên bãi cỏ phía xa. Nó vấp ngã và giờ đang chạy khập khiễng - xem ra chân đã bị thương. Grout lao tới và quát lên như một gã khờ “Đứng lại! Cảnh sát đây!” Anh thầm tự giễu: *Cứ làm như tội phạm nghe tiếng cảnh sát bảo dừng thì nó liền dừng luôn ấy.* Grout đã bắt đầu thở hồng hộc bằng miệng, và vết thương lúc ngã làm anh chậm lại. Thằng nhóc còn bị thương nặng hơn, khoảng cách hai bên dần ngắn lại.

Khi gần tới nơi, Grout lao người tóm chân thằng nhóc nhưng chỉ vớ được bùn đất lạnh băng. Nó quay lại sút một cú vào tay Grout và anh cảm thấy hai ngón tay đã trật khớp hoặc gãy. Anh nghiêng răng. *Thằng chết giẫm này!* Anh chồm theo túm lấy mắt cá chân làm nó ngã cái rầm xuống đất.

“Bỏ ra, gã khốn!” Nó hét lên và gãy giữa những vô ích. Grout quá khỏe so với một thằng nhóc èo ọt như nó. Grout khóa chân nó lại, Waters rú lên đau đớn.

Grout bẻ quặt hai tay thẳng nhóc ra sau lưng, còng lại, ấn mặt nó xuống mặt đất lạnh và gằm lên trong giận dữ. “Năm yên gã khốn!”

## CHƯƠNG 25

**T**rong phòng thẩm vấn:

“Ngồi.” Grout ra lệnh, bên kia cửa kính, sĩ quan Larkin đưa mắt nhìn thẳng nhóc với gương mặt bầm tím và lem luốc với cặp mắt đỏ lừ ngồi xuống ở ghế đối diện.

“Tôi sẽ bảo bọn họ là ông lạm dụng hình phạt.”

“Bảo ai cơ? Sếp tao à? Ông ấy sẽ cười vào mặt mày ấy.”

Grout ngả người ra sau, chân vắt chữ ngũ như thể đang ngồi ở trên một bãi biển đầy nắng chứ không phải là phòng thẩm vấn. Anh nhón một chiếc bánh - đã nguội nhưng vẫn cực ngon và cắn một miếng. Bàn tay anh nhứt nhối và sưng to gấp ba lần bình thường, chắc chắn là đã gãy ngón. Anh nhấc tay đưa ra trước mặt thẳng nhóc. “Tấn công người thi hành công vụ.” Grout nói với giọng vô cảm rồi ngẩng đầu nhìn máy quay. “Thanh tra trưởng Harland Grout, thẩm vấn George Henry Waters, 27 tháng 10, 2011.”

Thẳng nhóc khịt một tiếng khinh thường.

“Đánh người là tội nhỏ thôi.” Grout nói. “So với giết người thì bé bằng con muỗi.”

Thẳng nhóc lồng lên. “Ông đang làm nhằm cái khí gì thế?”

“Mày nói xem, thẳng chết tiệt!” Grout lấy thêm một cái bánh nữa ra từ trong túi.

“Lũ cớm các ông toàn làm nhằm mấy lời vô nghĩa!” Thẳng nhóc nói. “Bánh rán?”

Grout giơ cái bánh lên. “Không phải bánh thường đâu nhãi. Bánh của trang trại Clear Brook. Nhìn mày xem, nói về sự rập khuôn, mày

nên nghĩ mười thẳng tôn thờ Satan thì có đến chín thẳng tóc bết, móng sơn đen giữa nhọn, da tái nhợt với hình xăm sao năm cánh giống y mày chứ. Mày trông như đám diễn viên đóng thế trong *Chạng vạng* ấy. Tao đoán mày có cả mớ sách của Aleister Crowley ở nhà hả?”

“Thực ra là Kafka và Camus...”

Grout chưa bao giờ nghe hai cái tên này.

“Vậy thì một con trăn làm thú cưng?”

“Ông chả biết cái cóc khô gì hết.”

“Tao biết mày thích moi ruột chó.”

Thẳng nhóc lại giãy giụa.

“Và quấy rầy nơi yên nghỉ của người đã khuất cách đây cả thế kỷ.” Grout tiếp.

Thẳng nhóc ngáp một cái, cạy cạy lớp da bong trên ngón tay. “Ai bảo cứ chôn xuống đất là được yên nghỉ?”

Grout lấy một tấm ảnh Mandy - bản đẹp, đẩy về phía thẳng nhóc.

“Cô nhóc ngon đấy. Cho xin cái tên đi.”

“Mày không biết ư?”

“Tôi không bao giờ quên mấy đứa xinh như thế này nếu đã từng thấy.”

“Tao nghĩ mày nhớ.”

“Ông chả biết cái khi gì cả.” Thẳng nhóc nhìn thẳng vào mặt anh, mắt vẫn lên giận dữ.

“Mày là một thẳng bỏ học biết tuốt nhỉ?”

“Phải rồi, nhà trường chứa không nổi bộ óc thiên tài như tôi. Bill Gates cũng bỏ học đấy thôi.”

“Ừ, mày cũng *giống* Bill Gates lắm!”

“Vậy thì thế nào mới là thiên tài? Như ông sao? Dành cả đời làm nô lệ cho nhà nước đổi lại mấy hào bèo bọt, thậm chí còn không đủ tiền đưa vợ con đến Six Flags?”



Máu Grout sôi lên, nếu như năm đấm không sưng tấy khả năng anh đã tổng thẳng một cú vào mặt nó rồi. “Mày ở đâu vào ngày ngày 11 tháng 3 vừa rồi?”

Thằng nhóc cười. “Tháng ba á? Đùa tôi à? Ông ở đâu vào tầm đó?”

“Trên giường, xem *Columbo*.”

Thằng nhóc xìu xuống.

“Vậy thì hẳn mày biết cô gái này?” Grout đưa ra tấm ảnh của Julia lúc còn sống. “Giết chó không vui nữa, mày cần một cái gì đó khác nhỉ, khắc hình đầu dê lên một cô gái và nghe tiếng la hét, hay là mày làm trong lúc họ bất tỉnh?”

“Chưa thấy bao giờ!”

“Thế còn cô gái này?” Grout đưa bức ảnh thi thể Julia. Thằng nhóc giật mình, chớp mắt, rồi nở nụ cười, hân hoan đến ghê sợ. “Cái này là đồ thật hả?”

Grout ngồi im, lạnh lùng.

“Bệnh thật đấy, nhưng liên quan gì tới tôi?” Thằng nhóc cười ngả ngớn.

“Tao nghĩ mày sẽ muốn biết cô gái ấy nhìn ra sao sau khi mày xong việc.”

“Tôi?” Thằng nhóc đứng bật dậy làm cái ghế trượt về phía sau. “Làm đếch gì có chuyện đó, cái này vô lý lắm!”

“Thế moi ruột chó thì không vô lý?” Grout lên giọng, nhìn chăm chăm vào thằng nhóc. “Hay đó chỉ là trò vặt với mày? Chó không giãy giụa đủ mạnh? Nó không kêu la đủ to để thỏa mãn cái tâm lý bệnh hoạn của mày hả?”

Grout tiếp tục:

“Ngồi xuống! “ Grout găm lên, ấn thằng nhóc ngồi xuống ghế, cơ bắp toàn thân căng lên như bóp nát nó đến nơi.

Nó ngồi xuống uể oải, không còn hung hăng như trước. “Tôi không còn tham gia mấy trò đó nữa.”

“Cải tà quy chính hả?”

“Tôi trong sạch mà, điềm tĩn hơn. Được một năm rồi. Có việc làm, hoặc ít nhất là đã có việc làm cho đến khi ông đuổi theo tôi.”

“Vì mày chạy trốn!”

“Tôi chạy trốn mọi loại cớ, thì sao?”

“Sao mày biết tao là cảnh sát?”

“Mùi thối hoắc của bọn ông bay xa cả dặm.”

Thằng này đang cầu xin bị đánh, thể loại cặn bã khó nhằn nhất là loại không quan tâm đến bản thân hay tương lai. “Tại sao bỏ chạy, mày nghĩ tao là ai?”

Grout để ngỏ câu hỏi, để mặc sự yên lặng lan tràn. Yên lặng là chìa khóa để cạy miệng đám phạm nhân, nó giống như một bàn tay vô hình bóp chặt lấy cổ vậy, hầu hết người thường đều đầu hàng trước nó.

“Tôi tưởng ông là đàn em của một tay tôi biết.” Cuối cùng thằng nhóc cũng chịu mở miệng.

“Ai?”

“Không thể tiết lộ.”

“Mày nên tiết lộ, tao có cơ sở để nói mày bỏ chạy vì đã phạm những tội như bắt cóc, tra tấn, sát hại. Tương đương với phần đời còn lại của mày sẽ mục trong tù với mấy thằng bệnh hoạn khác giống mày đấy.”

“Chỉ là một tay muốn tôi làm vài việc. Đột nhập, trộm cắp... nhưng tôi không có làm.”

“Vậy tại sao phải chạy? Sao không từ chối nó?”

“Tôi không có quyền *bảo* người như hấn. Hấn mới có quyền *bảo*. Cô nàng kia mất tích lúc nào?”

“Đêm 22, rạng sáng 23 tháng 10.”

Thằng nhóc lăm bắm, hai tay kẹp giữa đùi, rung rung.

“Tôi ở nhà, ồm. Đáng ra phải đến trung tâm cai rượu vào tầm chiều, nhưng cảm thấy không được khỏe nên trốn luôn.”

“Có ở cùng ai không?”

“Ở nhà một mình thôi.”

“Phải rồi.” Grout chỉ vào tấm ảnh thi thể Julia “Đó là hình một cái đầu dê đấy!”

“Nhìn chả ra hình gì.”

Grout phải đồng ý với thằng nhóc ở điểm này, dù Test có vẻ chắc chắn, anh vẫn chả thấy nó giống đầu dê một tí nào.

“Giống như ký hiệu riêng của mày. Nếu mày là tao, và đang tìm một đứa có thể làm những trò bệnh hoạn như vậy, mày sẽ tìm đến ai? Đương nhiên là mấy đứa như mày rồi.”

Môi thằng nhóc run rẩy.

“Giờ tao đang có hai thằng nhóc đã làm những điều tương tự với con chó.” Grout nói. “Và một trong hai thằng đó ở trong phạm vi gây án, không có bằng chứng ngoại phạm, mày sẽ làm gì?” Thằng nhóc nhìn chăm chăm vào tấm ảnh, mắt trái giật giật.

“Mày đã moi ruột thú cưng.” Grout nói. “Khá là bệnh đấy.”

Thằng nhóc lăm lăm những từ ngữ khó hiểu.

“Cái gì?” Grout quát. “Mày nói cái gì, nói rõ ràng lên!”

“Tôi không *tin* vào thứ đó...” Thằng nhóc lên tiếng, ngập ngừng “Chưa bao giờ.” Nó ngẩng đầu nhìn Grout từ dưới mái tóc bù xù, ánh mắt lạnh lùng và chết chóc. Một cảnh quen thuộc trong phim tâm lý tội phạm. *Hình như tên phim là A Clockwork Orange thì phải.* - Grout nghĩ.

“Chúng tôi làm thế chỉ vì nghĩ nó vui.” Waters nói. “Mà nó vui thật, hồi đó ấy. Để làm mấy lão già như ông phát điên lên. Mấy hình vẽ và một đám ngớ ngẩn cuồng lên vì sợ.”

Grout nghiêng răng. Thằng nhóc này không thể thả rông ngoài xã hội được.

“Sao năm cánh, chữ thập ngoặc, thông lọng, thánh giá... những thứ đó với tôi chả khác gì nhau.” Waters khinh thường khịt mũi. “Chính sự ám ảnh của các người trao cho những biểu tượng sức mạnh đó, không phải tôi.” Nó cười, ánh mắt vô hồn, nhìn vô định, “Ông có tin vào quỷ dữ không? Tôi thì không!”

Grout không biết rằng mình có đức tin hay không, cả anh và Jen đều chưa từng bước chân vào nhà thờ lúc còn bé, và khi con cái hỏi anh về Chúa trời, anh nghĩ, *sao không dẫn chúng đến nhà thờ và để chúng tự quyết định tin hay không tin.*

Thằng nhóc này, nếu nó không phải đứa con của quỷ dữ thì ai mới đúng?

Thằng nhóc vẫn đang lăm bằm. “Chúng tôi khắc hình vì nhìn các người cuống lên rất thú vị.”

Grout lại gằn, gằn tới nỗi anh có thể nghĩ thấy hơi thở thổi hoặc phả ra từ mồm thằng nhóc.

“VẬY MÀY TIN VÀO ĐIỀU GÌ?” Grout hỏi.

“Không gì cả...” Thằng nhóc hất đầu về tấm ảnh. “Không phải tôi làm, mà con nhỏ mất tích hồi tháng ba liên quan gì đến con nhóc xinh đẹp kia?”

Thằng nhóc nói đúng, không có bằng chứng cụ thể nào giữa Mandy và những người còn lại. Anh đang hành động theo cảm tính và kết quả có thể rất tệ.

“Xong chưa?” Thằng nhóc nói. “Vì nếu như không bắt tôi thì...”

“Tao sẽ tạm giam mày.”

“Vì tội gì?”

“Tấn công sĩ quan cảnh sát, chống người thi hành công vụ.” Grout giơ bàn tay sừng phồng lên và giương ngón giữa vào mặt thằng nhóc.

## CHƯƠNG 26

“Tôi nghĩ Waters làm vụ Julia.” Grout nói với Rath trong quán Bee Hive. “Nhưng không chắc nó có liên quan đến vụ Mandy.”

“Ngón tay làm sao rồi?” Rath hỏi, nốc cốc bia thứ ba, mắt nhìn về mớ nẹp trên bàn tay Grout.

“Thằng nhóc đá như con gái ấy, yếu xìu.” Grout xì một tiếng.

Rath cầm chai bia Molson. Cảm giác đau đớn lan ra từ hai bên xương sống làm anh phát điên. Anh cần mấy lọ Vicodin nhưng năm lần bảy lượt không được mua thuốc vì chữ viết tay của lão Snell cứ như giun bò chả ai đọc nổi, người ta phải liên lạc với lão để xác nhận, dù sao thì thuốc chỉ định không thể bán bừa được.

Grout lấy ra mấy cái bánh quẩy từ trong giỏ, ngồi nhai nhồm nhoàm.

“Sao cậu nghĩ Waters làm vụ đó?” Rath hỏi.

“Sao lại không thể, khoét hình lên con chó, rồi mấy cái tôn thờ Satan vớ vẩn... Tôi ghét phải công nhận, nhưng mặt anh lúc giận dữ có sức đe dọa hơn tôi. Nhưng mà tôi vẫn không thấy Mandy có liên quan, ít nhất là chưa thấy.”

“Hình khắc trên người con chó và cô gái là giống nhau sao?”

“Đang nói về khắc hình đấy, không phải là chữ viết tay hay hình vẽ để tìm điểm giống nhau đâu. Hơn nữa tôi vẫn chịu không nhìn ra được đây là đầu dê. Nhưng mà...” Grout nhìn sang Rath. “Sao? Không nghĩ thằng nhãi này là đứa chúng ta cần tìm hả? Trong khi tôi đi theo hướng suy nghĩ của hai người đấy!”

“Tôi không nói là không phải.”

“Nhưng sao?”

“Nó không giống như việc mà thằng nhóc có thể làm một mình.” Rath xoay xoay chai bia trong bàn tay. “Nó giống như việc mà hai thằng biến thái khích nhau làm hơn. Hai nửa của một con quỷ, giống như hai thằng nhóc giết vợ chồng ông giáo sư ấy. Waters cùng với cạ của nó giết con chó, khả năng là do bọn chúng khích nhau, thách đố. Nhưng giờ thằng cạ của nó ở tuốt tận Afghanistan rồi, nó có gan làm một mình hả?”

“Ồm, vậy coi như có hai thằng đi, khả năng là Waters mới có cạ mới.” Grout nói, dựa theo giả thuyết của Rath. “Thằng nhóc này là *ma quỷ*. Loại sẵn sùng những đứa trẻ yếu hơn, và bất hạnh hơn, dụ chúng vào... Và Waters không có bằng chứng ngoại phạm.”

“Dù ai là kẻ thủ ác đi nữa thì cũng không cần bằng chứng ngoại phạm. Làm sao nó có được cái bằng chứng ngoại phạm từ cả tám tháng trước chứ. Mà thời gian tử vong còn không cố định.”

“Mất tích ngày 11 tháng 3, đó là ngày cố định còn gì.”

“Nhưng không phải thời điểm cụ thể, mà cậu cũng bảo cô gái có thể bị bắt cóc một thời gian sau khi rời đi mà. Không thể buộc tội Waters hay bất kỳ kẻ nào khác nếu không có bằng chứng vững chắc.”

“Sao cứ phải phá sóng thế?”

“Đừng bảo thủ chứ.”

“Ai bảo thủ? Tôi đang nhìn vào sự thật.”

“Đấy mới là vấn đề đấy.”

“Tôi nhìn vào *thực tế* và đó lại là *vấn đề*?” Grout cau gắt vò đầu. “Hay đấy là vì tôi tìm ra được thằng Waters?”

“Tôi có thể rời vụ này nếu cậu muốn mà, không có giận dỗi gì đâu.” Rath nói, dù miệng nói không sao nhưng trong lòng anh thì có sao đấy. Anh không thể tách mình khỏi vụ án kể cả có bị đuổi. Anh sẽ tự điều tra. “Nghe này, tôi không ham gì cái ghế của Barrons.” Anh nói. “Tôi biết cậu muốn nó, và cậu xứng đáng.”

“Lão nói cái khi gì với anh trong văn phòng vậy?” Grout hỏi.

“Không phải những gì cậu cần lo đâu.”

“Tôi mới là người quyết định nó đáng lo hay không chứ!”

Rath xỏ ngón tay qua cái mở bia và xoay nó vòng vòng. “Thứ duy nhất cậu nên để ý bây giờ là vụ này đây. Không phải chính trị, không phải việc thăng tiến, không phải ai nghĩ ra cái manh mối này đầu tiên, không phải bóng rổ hay thể dục nhịp điệu của mấy đứa nhỏ nhà cậu. Nếu muốn vượt lên trước thì tập trung vào. Đặt ra giả thuyết, mạo hiểm, đừng chỉ nhìn vào *thực tế*, đó mới là cách giải quyết.”

“Anh nói thì dễ lắm, bò theo mấy cái linh cảm viễn vông. Anh làm gì có gia đình hay vợ con để mất đâu.”

“Cậu nghĩ tôi phí thời gian vào mấy cái manh mối viễn vông ấy hả. Tôi có cả trăm cái linh cảm mỗi ngày và cũng bỏ qua cả trăm cái trong đó. Cậu nghĩ tôi không muốn tìm ra thằng khốn nào sát hại mấy cô bé sao? Cậu nghĩ tôi chưa thấy đủ mấy thứ như vậy sao?”

Cả hai như gào thét trong yên lặng.

“Không.” Grout nói. “Đương nhiên là không.”

“Giả sử là Waters cùng một đứa nào đó đi. Cậu nghĩ mấy thằng này có thể chịu được áp lực lâu vậy à?”

“Tôi chưa gây áp lực đến mức đó đâu.”

“Tìm được gì ở căn hộ?”

“Không gì cả.”

“Xe thì sao?”

“Không nốt, nhưng...”

“Máy tính?”

“Larkin vẫn đang miệt mài mà đến giờ này vẫn chưa có gì. Dù sao thì nó phù hợp với miêu tả nghi phạm. Phù hợp hơn tất cả những gì chúng ta có đến giờ phút này. Tôi không quan tâm nó có tham gia nhóm cai nghiện nào không. Những gì tôi biết là có thể nó làm trò để

cửa máy đưa con gái hư hỏng. Có thể là thứ gì đó dính dáng đến tình dục với một con nhỏ hư hỏng nào đó. Không phải là không thể.”

Nó có xảy ra đấy, thường xuyên nữa, và mấy hội tâm sự kiểu này còn đầy những đối tượng phù hợp nữa cơ.

Cô bồi bàn mang ra cho Grout chai Budweiser, anh nhìn chăm chăm vào nó mà không nhận lấy.

“Cũng phải thú nhận với cậu một điều, tôi có thời gian theo đuổi cả những manh mối viễn vông nhất vì chẳng có gia đình hay vợ con gì. Phi tiêu và săn hươu - đó là tất cả những gì tôi ưa thích.” Rath nâng cốc bia lên.

“Sao anh không kết hôn và có con?”

“Kết hôn à, tôi còn chưa hẹn hò ai trong mười sáu năm qua cơ.” Rath đùa.

Grout nhìn Rath, trên mặt hiện lên một chữ “xạo”.

Rath đẩy cái chai từ tay này sang tay kia. “Tôi chưa bao giờ hứng thú, không có nhu cầu. Ngày nào cũng nhìn đám cha mẹ đơn thân đem đám người tình của họ về nhà, bắt con cái chơi đùa với một người xa lạ. Tôi không muốn Rachel phải chịu đựng điều đó.” Anh nốc nốt chai bia. “Nếu những cặp cha mẹ như cậu và Jen còn không tìm được dịp nào hẹn hò riêng ngoài mấy đợt kỷ niệm, làm sao cha mẹ đơn thân như tôi đi hẹn hò được đây?”

“Ai nói chúng tôi đi hẹn hò vào ngày kỷ niệm?” Grout nói, xóa tan sự căng thẳng với một tiếng cười sảng khoái.

“Thực ra bây giờ thì có thể có ai đó đấy.” Rath nói. “Có thể, cô ấy làm ở Dress Shoppe và gọi điện cho tôi xem Rachel có thích cái quần yếm cô ấy chọn không.”

“Gọi cho anh để xem anh có thích thứ đồ mà *anh* đã mua không á? Jen với đám bạn suốt ngày rình rích về mấy thứ như này đấy.” Grout cười. “Phụ nữ không phí thời gian với người đàn ông họ không thích. Đó không phải linh cảm đâu, là sự thực đấy. Gọi cho cô ấy đi!”



Ở bãi đỗ xe, Rath quay số của Dress Shoppe và hồi hộp.

“Xin chào, Dress Shoppe xin nghe.” Một giọng nữ vang lên.

Rath nhận ra này giờ mình đang nín thở liền thở mạnh ra một hơi.  
“Xin hỏi, Madeline có ở đây không?” Anh nói, giọng run run như nhóc Peter Brady 12 tuổi.

“Tôi là Madeline đây.”

“À, tôi là Frank.”

Không có tiếng trả lời, im lìm như chết, Rath định gác máy.

“Xin lỗi nhưng Frank nào ạ?”

“Frank Rath, ông bố mua cho con gái cái quần yếm ấy.”

“À tôi nhớ rồi, tôi có thể giúp gì được cho anh?”

*Trời ơi, đây là một sai lầm.* - Rath nghĩ.

“Ừmmm?” Anh ứng biến.

“Tôi có thể giúp gì?” Cô nói.

“Tôi chỉ muốn hỏi là, cô có làm gì vào thứ sáu không?”

“Ngày thứ sáu?”

“Tối hay sáng đều được.”

Lại im lặng, anh nghe loáng thoáng tiếng người ở đầu dây bên kia nhòe đi vì bàn tay đang che ống nói.

“Xin lỗi, tôi đang có khách.” Cô nói. “Thứ sáu à, ừm...”

“Xin lỗi tôi nghĩ là thứ sáu tôi cũng có...”

“Anh rảnh vào thứ sáu à?”

Tim anh nhảy loạn trong lồng ngực.

“Anh/cô rảnh không...” Hai người đồng thanh.

“Vậy là cô không có việc gì vào hôm đó?”

“Không, nhưng tôi có thể sắp xếp nếu như anh mời tôi đi chơi.  
Anh đang rủ rê tôi đi hẹn hò, đúng không?”

“Tôi... đoán vậy.”

“Anh đoán?”

“Không không không, tôi chắc chắn. Tôi muốn mời cô đi chơi.”

“Vậy là, anh chỉ đang ngượng thôi?”

“Đâu, đâu có.”

Tiếng cười trong vắt vang lên trong điện thoại.

Anh thả lỏng, một phần nào đó.

“Vậy thì, sáng hay tối đây?” Cô hỏi.

“Tối nhé, 7 giờ đi.”

“Ở đâu?”

“Anh... chưa nghĩ được xa đến thế.” Rath ngượng ngùng.

Cô cười dữ dội hơn, tiếng cười thoải mái qua tai nghe chạy suốt cơ thể Rath xóa tan những căng thẳng mệt mỏi suốt bao ngày qua, làm anh nhẹ nhàng như muốn bay lên. Miệng vô thức ngân nga.

“Em muốn ăn gì?” Giọng anh phát ra từ cuống họng, trầm ấm.

“Tùy tâm trạng.”

Mọi lời nàng nói giờ đều như có ẩn ý vậy. Giống như một lưới nhện đầy những mồi, và anh là sinh vật đáng thương mắc vào nó không thể giãy ra. *Giới trẻ bây giờ gọi là gì ấy nhỉ? Thả thính à?* - Rath nghĩ.

“Loại đồ ăn nào đó nhẹ nhàng một chút.” Cô nói. “Vậy, anh định đưa em đi đâu đây?”

“Đến chỗ nào đó yên tĩnh.”

“Vậy đến nhà hàng mới mở nhé, Bistro Henry?”

*Bistro Henry ổn đấy, Bistro Henry quá tuyệt vời luôn!*

## CHƯƠNG 27

Rath đứng trước bức tường phòng khách. Hai bức tranh và hai cái đầu hươu nhồi treo tường đã được gỡ xuống, thay vào đó là tất cả những thông tin anh đã thu thập được từ trước tới giờ về những cô gái mất tích. Anh đã thử làm trên máy tính nhưng màn hình quá bé, các cửa sổ cứ chồng chéo lên nhau làm não anh rối như canh hẹ. Rath cần tất cả thông tin được trải ra trước mắt anh, thật to, thật rõ và liên kết.

Anh lấy bức ảnh bản đẹp của Mandy từ chỗ Grout và gắn nó lên tường, xung quanh nó anh ghim thông tin về những cô gái mất tích. Anh lại gần nghiên cứu từng tấm ảnh, rồi lại lùi ra xa để bao quát tổng thể. Không rời mắt, lặp đi lặp lại.

Anh đã nhìn chúng chăm chăm trong suốt năm giờ đồng hồ và có khả năng sẽ tiếp tục nhìn như thế nhiều giờ nữa. 1 giờ chiều rồi, anh đã không rời mắt kể từ sáng sớm.

Trong ảnh, những cô gái nhìn thẳng vào anh. Yên lặng.

Họ chẳng có gì giống nhau trừ giới tính và tuổi tác.

Không một ai trong số những người được lấy lời khai cho thấy vẻ đáng ngờ. Nếu tìm được nghi phạm cho bất kỳ ai trong năm cô gái, lập luận của anh sẽ có lỗ hổng nhưng cho đến thời điểm hiện tại, chưa có một nghi phạm nào cả.

Mỗi cô gái phải quen một ai hoặc một nhóm nào đó - hoặc ít nhất là có ai đó cùng biết họ. Fiona Lemieux bị ông chủ cửa hàng bắt gặp leo lên một chiếc xe không rõ. Tại sao? Liệu cô bé và những người còn lại có điểm yếu nào để bị người ta bắt thóp không? Có thể lắm. Có thể...

Nhưng. Tại sao một kẻ, hoặc hai lại chọn những cô gái này? Và chúng đã làm như thế nào?

Anh nhìn sang bức ảnh chụp thi thể Julia, đặc biệt là phần bụng thê thảm, rồi nhìn sang bức ảnh chụp cận cảnh hình khắc trên da. Anh đang đối mặt với loại ác quỷ nào đây? Kẻ nào lại muốn để lại hình khắc như vậy trên thân thể một cô gái? Kẻ nào lại muốn thể hiện mình suy đồi thế nào, ác độc thế nào trong khi cô gái vẫn còn sống, vẫn còn kêu thét? Anh rời mắt xuống phần tóm tắt tiểu sử của từng nạn nhân một.

Sally Lawrence: Sống cùng bà mẹ đơn thân, nghèo, béo phì nhưng tự tin, học sinh tiêu biểu.

Rebecca Thompson: Cha mẹ yêu thương, bạn bè yêu quý, vẻ ngoài bình thường, khả năng vận động vượt trội.

Fiona Lemieux: Nhà giàu, gia đình quyền thế, nhỏ nhắn, xinh xắn, có tài năng âm nhạc, giọng ca vàng.

Julia Pearl: Cha mẹ thuộc tầng lớp trí thức, mẹ là giáo viên, bố làm tư vấn nhà đất, con một và đang mang thai.

Mandy: Học lực bình thường, có quyền tự lập, ông bố tệ bạc, sống khép kín và vô cùng xinh đẹp.

Năm cô gái không có một điểm nào giống nhau hết.

Anh để mặc cho đầu óc tự suy diễn, thả trôi trí tưởng tượng của bản thân. Đôi khi bạn phải suy luận với sự tập trung cao độ, đôi khi phải thả lỏng, để mặc cho linh cảm và tiềm thức tự phát huy tác dụng của nó.

Mắt Rath nhìn lại về bức ảnh của Mandy, đẹp hơn tấm ảnh anh có lúc đầu rất nhiều.

Đôi mắt nâu ca-ra-men ấm áp như sáng lên ánh vàng, mời gọi và hấp dẫn. Đôi mắt như biết nói, làm người ta vô thức tin rằng cô bé có điều gì đó muốn thì thào vào tai bạn và chỉ cho riêng bạn mà thôi. Chỉ một cái nhìn và người ta lầm tưởng rằng đối với cô bé, mình là người

đặc biệt dễ rồi tức giận nhận ra rằng mình chỉ giống như bao người khác.

Rath nhìn chăm chăm vào bức ảnh và quyển sổ, anh có cảm giác mình sắp nắm bắt được một thứ gì đó, anh linh cảm thấy mình sắp nắm bắt được một đầu mối mỏng manh. Anh nhắm mắt và chờ đợi. Manh mối dần kết nối với nhau, chỉ một chút nữa thôi là rõ ràng.

Điện thoại chợt rung lên trên bàn, Rath để mặc nó chuyển sang hộp thư thoại nhưng linh cảm đã đứt. Anh không mở mắt, cố gắng đặt mình vào lại trạng thái vô thức để những hình ảnh rời rạc tạo nên một bức tranh tổng thể.

Điện thoại reo.

Anh lờ nó đi, thở ra một hơi.

Điện thoại lại rung, âm thanh như có con ong vo vo bên tai vậy. Và anh lại bỏ lỡ linh cảm một lần nữa.

Rath vợ lấy điện thoại - số riêng.

“Ai vậy?” Anh hỏi, mà không tập trung lắm.

“Anh Rath đó phải không?”

“Là tôi đây.”

“Chào anh, tôi là bác sĩ Snell. Tôi đã nhớ ra mình gặp cô gái ở đâu rồi.”

Rath thở hắt ra một hơi.

“Tôi không rõ thông tin liệu có hữu dụng không nữa.” Snell vẫn đang nói.

“Anh đang ở đâu?” Rath vợ lấy cái áo khoác.

“Trong văn phòng.”

“Tôi muốn gặp mặt nói chuyện càng nhanh càng tốt.”

“Tôi bận khám cả ngày, chốt hẹn là khoảng 5 giờ chiều, sau đó tôi còn phải làm một đồng giấy tờ, có lẽ tôi sẽ hoàn thành vào lúc 7 giờ. Cứ tự nhiên đi vào nhé!”

## CHƯƠNG 28

Văn phòng của bác sĩ Snell im lìm như rừng sâu giữa đêm đông. Trên hành lang lờ mờ, ánh sáng hắt ra từ trong phòng gọi người ta nhớ đến ánh sáng của một buổi hoàng hôn khi mặt trời sắp tắt. Rath bước vào phòng chờ, nhìn xung quanh căn phòng trống rỗng, hy vọng tìm được một cái chuông hay thứ gì đó tương tự để gọi bác sĩ. Không có gì cả. Anh hăng giọng, âm thanh vang vọng như tiếng rơi rạch tan không gian im lặng như tờ.

“Phía sau!” Có tiếng một ai đó hét lên vọng tới từ cuối hành lang.

Rath bước ra ngoài, đi qua khu tiếp tân vắng ngắt, rảo bước về hướng tiền sảnh và tìm thấy Snell trong văn phòng rộng thênh thang, cao chót vót với bàn làm việc làm từ gỗ sồi đỏ, viền và tay nắm bằng đồng được rèn thủ công. Cái giá sách có vẻ cũng được làm từ thứ gỗ sồi tuyệt đẹp đó. *Đây là những món đồ đắt tiền và cổ điển có thể làm đồ gia truyền được đấy.* - Rath nghĩ. Hai bên tường, bên cạnh vô số bằng khen đóng khung là những bức tranh sơn dầu vẽ cảnh vài ngọn đồi lộng gió hoang vu với nhà kho bé nhỏ tồi tàn và những trang trại đứng cô đơn trơ trọi gọi cho người ta nhớ tới Wyeth - họa sĩ yêu thích của Rath. Không có một bức tranh nào là bản in cả, tất cả đều là tranh gốc, được đóng khung và chiếu sáng từ cùng một góc. Chưa nói đến giá trị bức tranh, nguyên mớ khung tranh mạ vàng cũng phải có giá đến vài ngàn đô la mỗi chiếc rồi.

Căn phòng không lộng lẫy nhưng xa hoa đáng kinh ngạc, khác xa một trời một vực với ấn tượng mà người ta có khi nhìn vào Snell. Ai

có thể liên tưởng một người đàn ông với quần bò Carhartt, sơ mi nhung và giày Merrell tới chốn này được chứ.

Snell cài nốt cúc áo cuối cùng trên chiếc sơ mi xanh được đặt may, giắt nó trong chiếc quần thiết kế riêng và thắt cái thắt lưng da được làm thủ công bóng loáng, ra hiệu về hướng chiếc ghế dựa trông có vẻ như là sản phẩm cấp cao của hãng Stickleby - khung gỗ sồi đen và bọc da lông lầy.

Rath ngồi xuống, *thoải mái chết đi được*, - anh nghĩ. Thoải mái đến mức anh không muốn đứng lên nữa. Cảm giác đau đớn ở sau lưng bỗng nhiên biến mất. Anh sẽ bán cả trang trại đi để mua một chiếc như thế này - mà có khả năng anh cũng chỉ đáng giá chừng đó đấy.

“Uống gì đó chứ?” Snell hỏi.

“Sao lại không chứ?” Rath nói.

“Đá và nước nhé?”

Rath thường sẽ lấy đá nhưng linh cảm mách bảo anh không nên làm vậy, như thế nó là điều cấm trong văn phòng này, vì vậy anh lắc đầu.

“Lựa chọn khôn ngoan đấy.” Snell nói trong lúc đưa tay lật mở một cái bàn nấp cuộn để lộ một bộ sưu tập những hũ rượu hàng đầu. *Tuyệt vời*. Anh ta lấy một chai Caol Ila 18 rót vào cái li tròn miệng hẹp Rath đang cầm cho đến khi rượu trong li cao tầm ba xen-ti-mét và lặp lại tương tự với li của mình.

Li rượu trong tay Rath có cảm giác chắc tay và cân bằng đến không ngờ. Chất lượng đỉnh của đỉnh, loại pha lê cao cấp nhất trong số những mặt hàng cao cấp. Rath nhấp một ngụm rượu, cảm giác rạo rức quen thuộc lan ra khắp cơ thể anh làm mọi thứ xung quanh như chậm lại và nhẹ nhàng hơn. Rượu ngon đọng trong một chiếc li xứng đáng - còn gì tuyệt vời hơn thế nữa.

Snell ngồi bên kia chiếc bàn, đặt li rượu lên trên tay vịn tuyệt đẹp của chiếc ghế trong khi Rath thoải mái đặt tay lên đùi, tay kia vẫn cầm

li rượu. Anh muốn nhấp thêm một ngụm nữa nhưng tự kìm lại chờ gia chủ uống thêm trước, vì phép lịch sự.

“Vậy, về cô gái.” Rath hỏi.

“Đã sẵn sàng.”

“Anh gặp cô bé khi nào?” Một cảm giác bất an nhộn nhạo trong lòng Rath, thứ cảm giác kỳ lạ. Liệu có phải là do anh đang ngồi giữa một căn phòng tượng trưng cho sự xa hoa đến tột cùng, cảm giác rằng nó vĩnh viễn không nên bị dấu chân người lạ vấy bẩn? Không. Anh đã phỏng vấn rất nhiều người giàu có, những người có thể mua cả năm mươi ông bác sĩ như Snell nhưng chưa một lần cảm thấy hồi hộp như bây giờ. Vậy thì tại vì sao?

“Tôi gặp cô bé ở hành lang.” Snell nói.

“Có thể cụ thể hơn không?”

“Trung tâm y tế phía bắc.” Snell nâng cốc, nhẹ nhàng lắc lắc chất lỏng đẹp mắt bên trong, đặt mũi vào ngửi nhưng không hề uống.

“Nói cho tôi biết, đừng bỏ sót điều gì.”

“Tôi cũng không định bỏ qua điều gì đâu.” Anh ta nhẹ nhàng xoay li rượu. “Chỉ là cả hai địa điểm tôi gặp cô bé đều có vẻ có ích với anh... nhưng mà tình hình thực tế có thể không giống như những gì tôi thấy, cho nên tôi...”

“Không cần lo lắng, bác sĩ. Trong nghề của tôi là phải học cách đánh giá tình hình từ nhiều khía cạnh. Có những kẻ hành động tàn nhẫn với người khác chỉ để tìm kiếm sự thỏa mãn của bản thân thôi.”

Snell uống một ngụm dài. “Tôi thấy cô bé vào văn phòng của bác sĩ Langevine.”

Rath cũng nhấp một ngụm, để mặc cho cảm giác êm ái tan ra trên đầu lưỡi và làm thế giới trong mắt anh trở nên mềm mại. “Bác sĩ Langevine?”

“Một bác sĩ khoa nội, chuyên khoa là phụ khoa và sức khỏe sinh sản.”



Rath kiềm chế cảm giác muốn đứng lên và đi điều tra ngay người kia. “Không quá bất thường chứ?” Anh nói.

Snell nhướn mày. “Đúng, nhưng, tôi lại gặp cô bé lần thứ hai vào chiều hôm ấy. Đó là lý do tại sao tôi có thể nhớ ra. Dù sao thì cô bé cũng...,” anh ta nhìn có vẻ bối rối trong việc lựa chọn từ ngữ để miêu tả, “Thanh tú. Tôi phải mất một thời gian mới có thể gộp cô bé với tấm ảnh anh đưa. Bức ảnh đó không được rõ lắm nhỉ.”

“Tôi có ảnh rõ hơn đây.”

“Dù sao thì, lần thứ hai gặp mặt, tôi nhìn thấy cô bé bước ra từ Family Matters<sup>[21]</sup>.”

Rath nhấp thêm ngụm rượu nữa, cảm thấy bối rối vì những gì mình vừa nghe. “Anh muốn nói là...”

Tôi không *nói* gì cả. Tôi không *biết* gì hết. Tôi chỉ đang tường thuật lại rằng tôi nhìn thấy cô bé hai lần ở hai nơi và cùng một ngày, cách nhau vài tiếng, vậy thôi.”

“Hôm đó là ngày bao nhiêu?”

“Thứ ba mấy tuần trước. Mừng 4 tháng 10.”

“Làm sao anh chắc chắn được như vậy?”

“Tôi tới đó để tham dự cuộc họp mà.”

Mandy Wilks làm gì ở những nơi như vậy? Có phải là con bé đang mang thai không? Con bé có điểm chung gì với Julia? Đầu anh tràn ngập giả thuyết, mỗi cái đều sôi sục như thể có hàng trăm con ong đang vỗ cánh cùng lúc nhưng chưa thể bay lên vậy.

“Tầm mấy giờ?”

“Ở chỗ Langevine là khoảng 9 giờ đến 11 giờ sáng. Tôi đi qua đi lại chỗ hành lang đó khá nhiều lần. Chiều hôm đó có thể là vào khoảng 2 hay 3 giờ gì đấy.”

Rath sửng sốt. Dù cho mỗi cô gái đều khác nhau một trời một vực về ngoại hình và bối cảnh, có thể họ vẫn có cùng một điểm chung. Nó vẫn luôn ở đó, rành rành trước mắt mà anh không thể nhận ra, chính là

ý nghĩ mà anh đang theo đuổi khi điện thoại rung lên hồi chiều. Dù cho mỗi cô gái đều khác biệt về tư tưởng, tâm trạng, ngoại hình, tính cách, họ đều đã có bạn trai. Có khả năng không nhỏ rằng cả năm đều đã mang thai. George Waters không thể nào biết được họ mang thai để mà rình mò khi mà những cô gái không quen biết nhau và mang thai ở những thời điểm khác nhau. Ai là người có khả năng nắm được thông tin này nhất ngoài bác sĩ chứ, giống như tay Langevine này đây. Nhưng mà năm cô gái ở cách nhau quá xa, không thể có chuyện họ đi khám cùng một người được. Bác sĩ không thể lục hồ sơ bệnh án của một bác sĩ khác được. Điều đó hoàn toàn vô lý. Nếu nó là thật, vậy phải có một cách nào đó. Rath cần suy nghĩ, lô gích luôn là bàn tay vén lên bức màn bí mật che phủ mọi vụ án. Luôn luôn là vậy.

“Hy vọng tôi giúp được gì đó.” Snell nói.

Rath uống nốt chỗ rượu còn lại và đứng lên.

Snell ngồi nguyên tại chỗ như thể đang chìm đắm trong suy nghĩ về vẻ đẹp và tội ác của con người trong khi nhấm nháp thưởng thức Caol Ila.

## CHƯƠNG 29

8 giờ 30 tối, Rath bước ra khỏi bệnh viện, đối mặt với màn đêm vô tận. Gió lạnh mùa đông thổi từng đợt, lạnh đến mức có thể làm nứt toác cả kính. Cỏ cây giòn tan, vỡ vụn dưới gót giày anh.

Ngồi trong xe, Rath nhận ra rằng hàm anh hơi tê tê và tầm nhìn bắt đầu lờ mờ vì rượu. Anh khởi động xe, để nguyên nó nổ máy tại chỗ và thoải mái tận hưởng điều hòa trong xe tăng dần nhiệt độ. Anh cần phải qua lấy thuốc trước khi nhà thuốc đóng cửa.

Tiếng động cơ gầm lên, Rath từ từ nhả chân ga, mắt không rời tờ giấy nhớ của Mandy. Chữ viết khó đọc y như chữ bác sĩ vậy, đến cả Gale cũng không hiểu cô bé viết cái gì nữa.

Lạy Chúa, Gale. Đương nhiên rồi. Anh quay số.

“Xin chào?” Gale nói. “Là tay thám tử tư phải không?”

“Chúng tôi không dùng cụm từ đó.” Anh nói. “Cô đã nói là Mandy để lại lời nhắn phải không?”

“Phải, danh sách đồ cần mua, việc của bạn cùng phòng ý mà.”

“Cô còn giữ lại mấy tờ giấy đó không?”

“Tại sao?”

“Tôi muốn so sánh chữ viết của Mandy.”

“Ừmm.” Tiếng lật giấy vang lên. “Có một cái ghi nhớ từ tháng trước này.”

“Cô có thể đọc lên không?”

“Đương nhiên là tôi *biết* đọc.” Gale thở dài. “Nhưng mà chữ con bé cứ như trẻ con cấp một ấy. Tôi sẽ cố hết sức.”

“Làm ơn.”

“Tôi đã lấy... đồ giặt? Nhưng không có thời gian để... ờm... làm cái mới... chị làm phối cho lũ mèo được chứ? Cám ơn.”

Rath nghe thấy tiếng đá leng keng va vào thành cốc. “Tôi đọc được có vậy thôi.” Cô ta nói.

“Tôi tạt qua xem tờ ghi chú được chứ?” Rath nói.

Cô gái lại dừng và thở dài. “Tôi cũng đang không làm gì, chỉ ngồi xem *So You Think You Can Dance* thôi.”

Gale ra mở cửa trong chiếc áo nịt len Wes Welker màu hồng. Mời Rath vào và thả mình xuống ghế sofa. Cô ta đang bận sơn móng, bàn chân đặt lên bàn, những ngón chân mập mạp kẹp lấy đám bông trong khi ngón tay vẽ nên những sọc xanh đỏ chuẩn xác.

“Trên cửa tủ lạnh ấy.” Cô ta nói, phòng má thối thối lớp sơn móng chân vừa quét. “Anh cứ xem tự nhiên.”

Rath bước vào trên lớp vải sàn đã bắt đầu bong cạnh, mùi cát mèo trộn với mùi tỏi và mùi sữa thiu quần quanh trong không khí. Rath rút tờ giấy nhớ ra từ dưới cái nam châm có biểu tượng của đội Patriot và bước ra phòng khách.

“Tôi...,” Rath nói.

Gale xua xua tay như thể đang xua ruồi. “Suýt!” Một tay cầm điều khiển, một tay đưa lên miệng, mắt dán vào chiếc tivi đang chiếu một ông giám khảo tầm 70 tuổi đang nhận xét về cặp vũ công.

“Nhảm nhí!” Gale la lên, cầm điều khiển và tắt ti vi. “Cái chương trình này phải đổi tên thành *Bạn nghĩ bạn có quyền chỉ trích* mới đúng.”

“Tôi có thể dùng nhà tắm không? Tôi cần rửa tay, nãy tạt qua Gas n’ Go xong dính đầy xăng vào tay.”

“Anh cứ tự nhiên.”

Rath vào trong phòng tắm, vắn nước chảy vào bồn rửa tay để tiếng nước che đi tiếng anh mở tủ, lấy lọ thuốc tránh thai bỏ vào túi áo sau đó khóa vòi nước và đi ra ngoài.

“Làm ơn đọc hộ tôi cái này...,” anh giơ tờ ghi chú lần trước ra, “Từng chữ một nhé.”

Gale đọc nhát gừng từng chữ, không dễ dàng, nhưng cuối cùng cũng đọc xong. Rath tiến lại gần hơn.

“Thêm một lần nữa nhé.” Anh nói. Gale đọc lại, lần này dễ dàng hơn. “VẬY mà cô không đọc được cái này sao?” Anh vừa nói vừa giơ lên tờ giấy ghi chú trên tủ lạnh.

Gale nhìn tờ giấy rồi thở dài.

“Chịu!”

“Vì sao?”

Cô ta nhìn vào mắt anh. “Anh đọc nổi không? Chữ thì ngoáy còn viết kiểu cầu kỳ.”

Rath không thể phản bác gì được, anh cũng mới đọc được tờ giấy sau khi theo dõi Gale đọc nó chứ trước đó thì hoàn toàn mù tịt. Dù vậy anh vẫn không hiểu nó có nghĩa gì.

Rath nói lời cảm ơn và bước ra ngoài. Trời đêm mỗi lúc một lạnh thêm.

Anh bước vào xe, trầm mặc. Khi Gale đọc tờ ghi chú, anh để ý rằng chữ viết của Mandy rất dễ làm chữ này nhầm thành chữ nọ. Chữ *y* với chữ *g* nhìn *y* hết nhau, chữ *e* nhìn không khác gì chữ *a*, bụng chữ *h* thì cong cong như chữ *b*, chữ *m* nhìn như chữ *n*. Rath so sánh hai tờ ghi chú trong tay. Chữ viết tương tự, có thể thấy là cùng một người viết. Anh không biết từ này có nghĩa là gì, nhưng khả năng nó là tên một loại thuốc. Anh sẽ hỏi Rankin vào sáng mai trước khi qua xem Preacher được phóng thích.

## CHƯƠNG 30

Cánh cửa bật mở, Rath nhìn lên, tràn đầy lo lắng sau khi anh ngồi sấm soi đăm mô hình giải phẫu trong văn phòng bác sĩ Rankin.

Rankin lê bước vào phòng, mấy ngón tay không ngừng sục sạo bộ râu trên mặt, mắt dán vào tập giấy đang cầm. “Bây giờ...” lão nói, ngồi phịch xuống cái ghế đẩu giữa phòng, chân giạng tè he, hai bàn tay mập mạp to đùng như tay gấu chà xát lên đầu gối chiếc quần màu xanh. Nếu không biết trước lão là bác sĩ quả thật hiếm có ai không liên tưởng đến mấy ông nông dân trong trang trại bò sữa. Rath thích điều đó, như vậy gần gũi hơn.

Rankin kiểm tra tai mũi họng, nghe nhịp tim của Rath rồi nhìn xuống kẹp tài liệu trên tay.

“Ờ,” lão ậm ừ.

*Lề mề quá,* Rath nghĩ.

“Tôi biết là anh lo,” lão nói, “sợ cơn đau là triệu chứng của một bệnh gì đó khác.”

*Thứ gì đó khác.*

“Kết quả chụp cắt lớp cho thấy cơ thể anh hoàn toàn bình thường, mấy hôm nay anh toàn lo hã thôi.” Rankin nói.

Rath gật đầu, cảm giác không yên lòng nổi lên trong khi đáng ra anh phải thở phào nhẹ nhõm. Anh cảm tưởng như chỉ ngay vài giây sau, ai đó sẽ bước vào và nói ra tin xấu.

“Tuy nhiên tôi tìm thấy một vết rách trên vùng khung xương chậu.” Tay bác sĩ nghiêng người vớ lấy mô hình giải phẫu và chỉ vào khu vực xương chậu. “Nhìn vào đây nhé, vùng xương chậu lớn nhất,

có chỗ có hình chân vịt đây này, được gọi là khung chậu, chỗ cơ bắp dính vào xương bị rách một chút, vết rách chỉ nhỏ hơn một mi-li-mét, đúng hơn là một phần mười mi-li-mét thôi.”

“Chỉ bé vậy thôi? Làm sao có thể?”

“Tác động của một vết rách nhỏ xíu như vậy với cơ thể người lớn đến không ngờ được đâu. Nó ảnh hưởng lên những vùng cơ xung quanh như... cơ dựng cột sống, vậy nên anh sẽ thấy đau mỗi khi đứng, ngồi, đi lại, cúi, kéo,... nói chung là khi hoạt động.”

“Tôi biết nó, cơ dựng cột sống.”

“Anh dân cơ là sẽ thấy đau. Vì vậy anh phải tìm cách hạn chế và làm quen với nó, hiểu không?”

“Vậy là cái hông bị đau kéo theo tất cả những thứ khác?”

“Có thể nói là vậy.”

“Có cách chữa không?”

“Hiện tại thì không, ít nhất với chữa trị ngoại khoa và tập thể chất thì chịu. Mà anh cũng không có làm mấy bài tập dân cơ đúng không?”

Rath nhún vai.

“Ừm. Thế này nhé. Muốn chữa cái bệnh này,” lão nói, “mà cũng chả phải chữa đâu, nó chỉ giúp anh giảm đau thôi, cách điều trị hiện giờ là ‘che’ chỗ đó lại, đánh lừa cơ thể. Để cho tình hình không trở nên tồi tệ, tôi đề nghị anh nên sắp xếp một buổi tới Trung tâm xương khớp và cột sống để tiêm hoóc môn tiêu viêm Cortisone. Nó sẽ chặn cơn đau lại.”

“Và sau đó tôi có thể tiếp tục làm những gì tôi vẫn làm?”

“Làm như tôi bảo dừng thì anh sẽ dừng ấy.”

“Và nó sẽ không làm tôi chết bất đắc kỳ tử vào một ngày nào đó chứ?”

“Sau khi tiêm anh sẽ có vài ngày không cảm thấy đau đớn. Cái ‘chấn thương’ này là cực nhỏ, nhưng nó tác động đến dây thần kinh. Hoóc môn tiêm vào người anh tác động vào dây thần kinh, kiểu như

‘nói’ với nó rằng sự đau đớn đó là tín hiệu ‘giả’. Đánh lừa cơ thể, thế là ổn, cảm giác đau sẽ giảm bớt rất nhiều.”

“Thế thôi?”

“Thế thôi. Sau đó anh tiếp tục làm nó toạc ra, làm nó tệ hơn hay nghỉ ngơi để hồi phục là tùy ở anh.”

“Tôi không biết rằng nó có thể tệ hơn đây.”

“Cái gì có liên quan đến đau đớn cũng có thể trở nên tồi tệ.” Rankin vỗ lên đầu gối Rath để ra hiệu tiễn khách và đứng lên. Rath đứng lên theo, cơn đau lại bùng ra và chạy dọc sống lưng như thể nó là một sinh vật quý quái đang bám chặt lấy từng đốt xương và bóp nát chúng vậy. Anh lấy tờ ghi chú của Mandy ra khỏi túi. “Bác sĩ, anh có thấy dòng chữ này quen không?” Anh nói và giơ tờ giấy ra.

“Rankin nhìn tờ giấy, đưa tay lên gãi cái cằm đầy râu. “Cái gì đây?”

“Nó ghi *erythromycin*.”

“Nhìn chả giống gì cả, nhưng thế thì sao?”

“Cái thuốc này này, *erythromycin*, nó dùng để làm gì?”

“Nó là một dạng kháng sinh chống nhiễm trùng hậu phẫu, chỉ định chủ yếu cho những bệnh nhân dị ứng với kháng sinh penicillin. Còn một vài công dụng khác nữa nhưng không quan trọng.”

“Nếu đối tượng sử dụng là một cô gái tuổi dưới hai mươi, anh sẽ nghĩ đến điều gì? Cho tôi một từ nếu có thể.”

Và Rankin nói cho Rath nghe.

Rath đứng ngoài hành lang, rút điện thoại gọi cho Grout và nêu ra giả thuyết của mình.

“Chúa ơi, anh không đùa chứ?” Grout nói.

“Có cơ sở rõ ràng đấy,” Rath nói. “Chúng ta cần lấy lời khai từ Langevine và người phụ trách Family Matters ở St. John. Lát nói chuyện sau. Giờ tôi phải đi rồi.”

Cả hai chìm vào trong sự im lặng không mấy dễ chịu.



“Preacher.” Grout nói, “Hôm nay hả? Bảo sao mấy hôm nay anh cư xử cứ như một thằng khốn ấy.”

“Chúng ta sẽ cần lệnh cho phép của tòa án đấy. Dù hơi vội, tôi biết, nhưng cố lên.”

“Tôi sẽ mượn danh nghĩa sếp Barrons. Thẩm phán Charbonneau vẫn còn nợ ông ấy một lần.”

Ngồi trong xe, Rath nhìn ra ngoài kính xe, ngắm rặng Monadnock. Cây cối xám xịt như tro, khẳng khiu trụi lá. Mùa đông đã đến, siết chặt lấy cánh rừng trong vòng tay ma quái, tàn khốc và lạnh giá của nó.

Rath gục đầu xuống vô lăng và nằm yên trong chốc lát, cố gắng sắp xếp lại những suy nghĩ trong đầu. Anh sẽ về nhà tắm qua một lát và ngẫm nghĩ về những gì mình sẽ nói trước tòa dù rằng chắc chắn anh sẽ mồ hôi nhễ nhại và phát khùng lên để mặc tất cả những thứ tồi tệ nhất trong đầu anh tuôn ra như đám dơi ùa khỏi hang lúc chạng vạng ngay khi đôi mắt này nhìn thấy Preacher bằng xương bằng thịt.

## CHƯƠNG 31

Ned Preacher cũng già đi nhưng thời gian lại có vẻ tử tế với gã, gương mặt vẫn tỏa ra sự ác độc khiến cho cơ bắp toàn thân Rath cứng lại. Anh đã hy vọng nhìn thấy một Preacher bê tha trụy lạc béo phệ và ù lì chứ không phải như thế này.

Nhiều năm trước, lúc sát hại Laura, hắn còn là một gã đàn ông khỏe mạnh sung sức và rắn chắc. Dù rằng quần áo trông có vẻ lôi thôi, hắn vẫn rất thu hút phụ nữ, đặc biệt là bằng nụ cười mang nét quyến rũ và quý quyết. Preacher hiện giờ hạ hết lớp gai góc của bản thân xuống, trông có vẻ hiền lành, thật thà, giấu vẻ quý quyết trong lớp vỏ vô hại. Suốt thời gian qua, hắn duy trì một cái vỏ bọc hoàn hảo chờ cho người ta mất cảnh giác, làm cho người ta thôi liên tưởng hắn tới những tội ác đáng ghê tởm hắn đã từng làm, giống như những cậu bé hư, dù nghịch phá nhưng vẫn được người ta tha thứ vậy. Hồi đó Preacher vẫn còn những bọng mắt làm hắn trông già hơn cả mười tuổi so với thực tế.

Preacher của hiện tại đã bước sang tuổi 53 nhưng trông như vừa mới 40. Trông trẻ hơn và rắn rỏi hơn cả Rath. Gã trông gọn gàng, cân đối, bọng mắt đã biến mất một cách kỳ diệu. Làn da chai sạn, rám nắng nhưng khỏe mạnh. Một kẻ biết tận hưởng ánh nắng trong sân nhà giam, biết tận dụng phòng thể hình trong tù mỗi giờ giải lao. Hắn đứng thẳng, cái vẻ bất cần đời đã biến đi đâu mất.

Hai sĩ quan dẫn hắn tới trước vành móng ngựa. Dù bị còng tay và chân, Preacher vẫn bước đi những bước chậm rãi, nhẹ nhàng và tự tin, vai rộng, lưng thẳng, đầu ngẩng cao, mắt nhìn thẳng - một dáng vẻ kiêu hãnh và tự hào nhưng vẫn đủ nhún nhường.

Rath cảm thấy cảm giác ghê tởm lan tràn khắp cơ thể anh, bóp nghẹt mọi cảm xúc, bóp nghẹt trái tim anh, buồng phổi anh, làm mỗi hơi thở đều trở nên thật khó khăn.

Preacher được giúp đỡ ngồi xuống ghế, ánh mắt nhìn thẳng vào Rath, nụ cười đều đặn dần lan ra như thể hần sắp sửa bật ra những tiếng cười ghê sợ, ánh mắt sáng lên những tia sáng ma quỷ. Chỉ trong một thoáng chốc thôi, vẻ quỷ quyệt đó đã lại được che giấu dưới lớp vỏ nhún nhường. Hần đang diễn, diễn rất sâu, cả phòng xử án này là sân khấu của hắn, là khán phòng của hắn, năm người trên cao kia là những khán giả, những giám khảo duy nhất hắn cần gây ấn tượng. Preacher đặt tay lên cuốn Kinh Thánh, nói lời thề.

Rath cảm thấy tâm hồn mình gào thét đòi lao lên, tung năm đấm thẳng vào gương mặt đáng phi nhõ kia, đâm xuyên qua hàm răng, xé rách cuống họng, túm lấy xương sống và rút nó ra một cách tàn bạo nhất có thể. Rath nhắm mắt lại, cố gắng kiềm chế cơn giận.

Chị Laura của anh không phải là một người mang thù oán. Chị ấy vị tha và nhân ái, kiên nhẫn và thấu hiểu. Thế nhưng đây chỉ là với những việc thường ngày, liệu chị ấy còn có thể kiên nhẫn bao nhiêu, vị tha bao nhiêu sau những gì đã trải qua? Sau những gì người chồng yêu thương của chị ấy đã phải chịu đựng? Liệu chị ấy có thể tha thứ không? Tha thứ cho Preacher như cách chị ấy đã tha thứ cho thời trẻ tuổi nông nổi của Rath? Laura cũng đã từng nông nổi và đại dốt suốt thời trung học và đại học, cho đến khi gặp Daniel.

*Chỉ cần mình đúng giờ thôi.* Suy nghĩ ấy như một lưỡi dao từng nhát từng nhát đâm vào tim Rath. Nếu không phải là do Preacher, giờ đây Rachel đã đang hạnh phúc trong vòng tay của cha mẹ. Còn anh, anh sẽ ra sao? Vẫn là một thằng không vợ không con, vẫn liêu lĩnh và ích kỷ, sống theo những dục vọng nguyên thủy nhất? Anh không thể chối bỏ được nó, anh biết dòng máu của ông già anh đang chảy trong huyết quản này, giống như độc dược, giống như nhiên liệu đốt cháy những dục vọng xấu xa. Rath có thể tưởng tượng ra và suy nghĩ ấy

làm sống lưng anh lạnh toát. Cái chết của Laura khiến anh tái sinh trở thành một ai đó tốt hơn. Cái chết của chị ấy đã cứu sống anh. Rath căm thù chính mình, khinh bỉ chính mình, ghê tởm chính mình hơn gấp trăm ngàn lần anh ghê tởm Preacher.

Preacher nhìn Rath bằng ánh mắt xảo quyệt, ánh mắt như đang tán thưởng, nói với anh rằng: *không có may, tao đã không thể đạt được những gì tao đã làm.* Ngay khi đoàn hội thẩm vào vị trí, Preacher nhìn sang Rath, tay ôm quyển Kinh Thánh trước ngực và nháy mắt. Rath run rẩy, cố gắng giữ mình bình tĩnh.

Việc Preacher đứng đây ngày hôm nay là cái bạt tai vào hệ thống luật pháp, một sự mỉa mai. Nó vạch trần sự thật về thứ công lý lệch lạc và sai trái, một thứ công lý mù lòa, ngó lơ tất cả những gì đúng đắn, ngó lơ cả sự sụp đổ của thứ gọi là niềm tin vào công lý.

Đây là ác mộng, một cơn ác mộng không biết đến bao giờ mới dừng lại.

Một người phụ nữ trong đoàn hội thẩm đứng dậy, cự tuyệt sự - *người bảo vệ của công lý, theo lời của Chúa,* đang “lảm nhảm” về quy trình và thủ tục. Gia đình nạn nhân sẽ lên tiếng vào lúc nào được phép. Rath và Rachel là những thân nhân duy nhất còn lại và Rachel không hề biết Ned Preacher đã sát hại cả cha lẫn mẹ mình. Rath đã bảo vệ con bé khỏi sự thật đớn đau nhưng lại cướp đi quyền được biết đến sự thật. Mặc kệ việc nói ra có khó khăn tới cỡ nào, Rath không thể không thừa nhận anh không đủ dũng khí để làm điều đó.

Tiếng hăng giọng vang lên, từng thành viên đoàn hội thẩm điều chỉnh lại micro, và điệu đà đổ nước vào những chiếc li có khắc hình cán cân công lý.

Rath chán ghét, ngao ngán đến từng tế bào.

“Anh Rath, anh có muốn nói đôi lời không?” Jonas Kron - thành viên đoàn hội thẩm lên tiếng, nhìn chăm chăm vào Rath như thể gã nghe thấy được sự khinh bỉ từ trong tận đáy lòng anh. Kron, trong mắt Rath, là một tên cặn bã không hơn không kém, cầm trong tay thứ gọi

là công lý, treo trên môi cái gọi là *nhân quyền* để cứu giúp những tên tội phạm như Preacher khỏi song sắt nhà tù thay vì nghĩ tới quyền của nạn nhân, những người đã chết đi để nhốt lũ thú vật đội lốt người đó lại.

Rath đứng lên, cảm giác như tốc độ tự quay của trái đất đang dần chậm lại, trọng lực dần biến mất. Anh túm lấy thành ghế.

“Thứ này,” Rath chỉ vào Preacher, muốn nói *biến thái, kẻ tâm thần, súc sinh, quái vật* nhưng những cảm xúc đang sục sôi trong anh cũng không chống lại được sự lạnh lẽo của lòng người thờ ơ, của những kẻ đang có mặt trong căn phòng này, trong cái sân khấu hài kịch này. Nước mắt của mọi người đều là vô giá trị, chỉ có nước mắt của tù nhân mới được cho là *cảm xúc*, được cho là *hối lỗi* dù chúng khóc vì bị bắt chứ không phải vì hối hận.

Rath tiếp tục: “Người này sát hại chị gái tôi. Hắn đâm chị ấy, cửa vào hòng chị ấy, bẻ cổ chị ấy. Hắn cưỡng bức một người phụ nữ khi con chị đang say ngủ, và rồi khi người chồng trở về, hắn sát hại cả người chồng. Cha mẹ của một đứa trẻ đáng thương mất đi trong lúc con bé còn đang ngủ. Cháu gái của tôi, CON GÁI của tôi.” Rath khó khăn nuốt nước bọt nhưng không thể, cổ họng anh khô khốc, thít chặt như có một đôi tay đang siết lấy nó. “Những gì hắn đã làm, kẻ kia, không phải là trong một phút nông nổi. Hắn đã lên kế hoạch, hắn tính toán, hắn chơi đùa. Cả cuộc đời của *cái thứ* này đã không biết bao nhiêu lần bị kết tội, hủy hoại biết bao gia đình, sát hại biết bao sinh mạng mà vẫn nhơn nhơn thoát khỏi sự trừng phạt thích đáng. Hắn biết rằng luật pháp sẽ khoan hồng, sẽ khoan dung với hắn để tiết kiệm cái thứ chết tiệt gọi là *tiền*. Hắn biết thứ gì mới là ưu tiên nhất của cái xã hội này! Không phải người dân, không phải công lý. Là TIỀN!!!”

Nhịp tim của Rath tăng nhanh giống như ngựa thoát cương. “Hắn nhảy nhót giữa thứ gọi là luật pháp. Ở trong tù, hắn tham gia cái thứ gọi là *khóa cải tạo hành vi*. Phải rồi, hắn đã ngoan. Ngoan ngoan như một con cún. Không phải do hắn đã thay đổi. Hắn chỉ đang chờ đợi

được phóng thích mà thôi. Tôi không nghĩ hẳn biết thứ gọi là hối cải, dục vọng của hẳn không hề vơi đi, nó bành trướng thêm lên giống như khi các người thèm muốn cái thứ mà đã lâu rồi không thể chạm tới. Và *thưa quý tòa*, mặc kệ hẳn đã nói với các người những gì, mặc kệ hẳn đã cư xử thế nào, rằng gã đã thay đổi, đã tốt đẹp hơn, đã tìm thấy niềm tin nơi *Chúa*. Đừng tin! Ngựa quen đường cũ! Non sông dễ đổi, bản tính khó dời!

Tự hỏi bản thân mình xem, tại sao những kẻ như hẳn lại đi tìm *Chúa* sau khi bị bắt? Tại sao *Chúa* không thể chạm đến trái tim bọn chúng trước khi *chúng* ra tay? Tôi không tin vào *Chúa*, cho đến khi nào ông ấy thôi làm công cụ cho lũ khốn kiếp này thoát tội và thật sự cứu được những người phụ nữ, những đứa trẻ vô tội khỏi móng vuốt sát nhân, có lẽ tôi sẽ tin!” Rath biết anh đã mất bình tĩnh, máu anh sôi sùng sục, cảm xúc tuôn trào như núi lửa, anh biết tiếp tục nói là sai lầm, nhưng anh không thể kìm lại được.

“Hẳn không thể được tự do, các người không thể thả con thú này về với thế giới tự nhiên của nó, không thể để nó tiếp tục những tội ác tày trời này. Đừng để thêm những gia đình bị nó phá hủy, thêm mạng sống bị nó cướp đi. Nó không có quyền, cách duy nhất để *đảm bảo* là nhốt nó lại. Thả nó ra, nó sẽ lại làm vậy một lần nữa, và chắc chắn nó sẽ làm, không sớm thì muộn. Các người nhìn bàn tay mình mà xem, bàn tay các người vấy máu những nạn nhân!!! Các người chính là nguyên nhân hại chết họ đấy!”

Rath ngồi xuống.

Đoàn hội thẩm trả lời anh với những cái nhìn lạnh buốt và tiếng bút chì vạch soàn soạt trên mặt giấy.

## CHƯƠNG 32

Rath đứng đợi bên ngoài tòa nhà văn phòng Langevine, nhiệt độ đã tăng lên so với đêm hôm trước nhưng cái lạnh vẫn chỉ đỡ hơn một chút làm Rath run bần bật, lạnh tới tận xương trong gió lạnh cắt da. Mồ hôi ướt đầm lưng áo trong suốt phiên hội thẩm dán vào lưng anh lạnh buốt. Rath rùng mình, cố gắng xóa những hình ảnh trong suốt buổi hội thẩm ra khỏi đầu. Anh đã rời đi trước khi Preacher phát biểu, không thể chịu thêm một giây phút nào chốn giả dối đó nữa. Anh đã kiệt sức cả về thể chất và cảm xúc.

Grout bước trên vỉa hè tiến về phía anh và cả hai cùng nhau tiến về văn phòng Langevine. “Sao rồi?” Grout hỏi.

Rath không trả lời.

“Xin lỗi.” Grout nói, vỗ vỗ vai Rath.

Bước vào bên trong, một người phụ nữ trung niên dẫn đường cho họ vào văn phòng bác sĩ Langevine.

Langevine ngồi đằng sau chiếc bàn gỗ thông thời thượng, dáng người cao gầy mảnh khảnh cùng đôi vai hẹp gầy xương xẩu. Gã đang nghe điện thoại, trên mặt đeo chiếc kính tròn to dùng Rath chưa thấy ai đeo ngoài John Denver, bàn tay ra hiệu chờ với ngón tay thon dài xương xẩu. Dấu hiệu “chờ” chuyển thành một cái bắt tay nồng hậu khi hai người tới gần.

Rath cẩn thận quan sát Langevine trong lúc ngồi xuống, mái tóc đỏ nhìn có vẻ kỳ cục nhưng bộ râu rậm thì được cắt tỉa không chê vào đâu được.

Văn phòng của Langevine được bài trí theo lối giản dị, hoàn toàn trái ngược với sự hào nhoáng của Snell, bức tường thiếu đi những bức tranh, chỉ có những tấm bằng khen y học đóng khung đơn giản. Sách trên kệ được xếp đặt thẳng thớm và chuẩn chỉ làm người ta lầm tưởng rằng chưa bao giờ có ai đọc chúng. Langevine gác máy và nhìn hai người, nở nụ cười nòng ảm và thân thiện. Gã đưa tay lấy viên bạc hà bỏ vào miệng, tạo ra một âm thanh rất nhỏ, nhỏ như tiếng sữa trôi qua ống hút vậy. Đan hai bàn tay vào nhau và chậm rãi đặt trên đầu gối, Langevine hơi ngả ra sau và nói, “Tôi có thể giúp gì được hai vị?”

Grout lấy một chiếc máy ghi âm khỏi túi áo. “Anh không phiền nếu tôi ghi âm chứ? Tôi ghét phải ghi chép.”

Langevine lại cười, hơi thở thoang thoang mùi bạc hà. “Cứ tự nhiên.”

Grout đặt chiếc máy ghi âm sát mép bàn, mở cho nó chạy. “Chúng tôi tin rằng ông có một bệnh nhân tên là Mandy Wilks.” Gã nói.

“Ồ các quý ông, tôi chân thành xin lỗi nhưng.. giọng nói của vị bác sĩ mềm mại và nhẹ nhàng, “tôi không thể nhận xét về bệnh nhân của mình, tôi e rằng hai người phải...”

Grout lấy tờ trát ra khỏi túi áo và đặt trên bàn.

Bác sĩ Langevine đọc qua tờ trát và gật đầu, “Có lệnh của tòa vậy tôi xin tuân thủ.”

“Tôi hiểu rằng bác sĩ không được quyền tiết lộ thông tin về bệnh nhân,” Rath nói, “nhưng xin hãy hiểu rằng đây là để phục vụ điều tra và hỗ trợ tìm ra bệnh nhân của anh. Cô bé có thể là nạn nhân của một vụ án. Hiện tại tôi không được phép mang theo hồ sơ nhưng làm ơn hãy trả lời câu hỏi của chúng tôi!”

“Tôi phải nói rằng chuyện này khiến tôi có chút không thoải mái, dù sao tôi cũng chưa bao giờ nói chuyện về bệnh nhân với bất kỳ ai ngoài chính bệnh nhân ra.”

“Tôi hiểu,” Grout nói.



“Làm ơn tiếp tục với câu hỏi.” Langevine nhìn sang Grout.

“Trước mắt thì thời điểm Mandy mất tích được xác định là vào đêm 21 rạng sáng ngày 22 tháng 10.”

“Ôi cái thế giới này!” Langevine cảm thán.

“Cô bé đến gặp anh nhờ tư vấn chuyện gì?” Grout nói, “Giả dụ như sức khỏe sinh sản chẳng hạn? Có phải do mắc bệnh hoa liễu hay thứ gì đó tương tự?”

“Không.” Gã nói, “Cô bé không bị.”

“Có phải cô bé đang mang thai?”

“Không nốt, ít nhất cho đến lần hẹn gần đây nhất thì không.”

Rath thất vọng nhưng sau đó chấn chỉnh tinh thần và hỏi, “Cuộc hẹn cuối cùng là vào khi nào?”

“Tôi phải xem lại lịch.”

“Chúng tôi sẽ chờ.”

Trong lúc Langevine gõ phím tìm kiếm, Grout hỏi “Lần cuối cùng gặp mặt trông cô bé như thế nào? Hành vi có điều gì khác lạ không? Có những biểu hiện như bồn chồn, bất an, sao nhãng, lo lắng, sợ hãi hay không?”

“Lần cuối cùng chúng tôi gặp sao...,” Langevine nhìn Rath từ đằng sau cặp kính to tổ chảng, gương mặt làm anh liên tưởng đến một con cú.

“Nếu có thể, làm ơn miêu tả trong một từ!” Rath nói.

“Có một chút lo lắng,” Langevine nói, “nhưng đó là điều hoàn toàn bình thường với một cô bé phải đến khám ở chỗ này.”

“Không có biểu hiện chán nản, áp lực, trầm cảm hay đau buồn sao?”

“Không có, cô bé chỉ hơi lo lắng và bồn chồn do còn ngại ngùng, thể thôi, không có gì bất thường cả.”

“Lần hẹn cuối cùng, cô bé đến khám gì vậy?”

“À, kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm, à đây rồi!” Langevine xoay màn hình về hướng Grout và Rath, “Thứ sáu ngày mừng 2 tháng 9.”

Grout liếc sang Rath.

“Anh chắc chứ?” Grout nói.

“Hoàn toàn chắc chắn, Eve - quản lý của tôi rất cẩn thận, tất cả lịch trình và hồ sơ đều được ghi lại tỉ mỉ trong hệ thống, tỉ lệ xảy ra nhầm lẫn là vô cùng thấp.”

Rath nhìn chăm chăm vào Langevine, tìm kiếm sự khả nghi trên nét mặt gã, “Chỗ này không khớp.”

“Xin lỗi, làm ơn giải thích!” Langevine nói, giọng nói vẫn giữ nguyên vẹn sự bình thản, không hứng thú nhưng thoáng nhuốm một chút vẻ tò mò.

“Chúng tôi có thông tin của một nhân chứng chắc chắn cho biết rằng cô bé đã đến văn phòng vào thứ ba ngày mừng 4 tháng 10.”

“Không thể nào.”

“Nhân chứng rất chắc chắn.” Grout nói.

“Người đó đã nhầm.” Giọng Langevine cực kỳ kiên quyết.

“Nhân chứng này hoàn toàn đáng tin, chính anh ấy cho chúng tôi biết cô bé là bệnh nhân của anh. Anh ấy thấy cô bé đến đây vào thứ ba ngày mừng 4 tháng 10, anh nói là không thể nhưng đây là bệnh nhân của anh. Bác sĩ, anh có biết rằng đây không thể giải thích là một sự trùng hợp được.”

“Tôi biết, tỉ lệ trùng hợp gần như bằng không,” Langevine nói, “Tuy nhiên, anh ta đã nhầm, chắc chắn.”

“Nghe này,” Grout nói trong khi đứng lên khỏi ghế. Rath hăng giọng ngăn Grout lại.

“Có khi nào lịch của anh bị sai không?” Rath nói trong lúc nghiêng người để nhìn rõ hơn vào lịch trình trên màn hình.

“Anh thấy đấy,” Langevine chỉ vào cột đề “Thứ ba” lướt theo ô chỉ ngày 25, ngày 18, ngày 11. “Phòng khám của tôi không mở cửa vào thứ ba, thưa các quý ngài.”

“Nếu cần thiết, các vị có thể hỏi Eve hay bất kỳ bệnh nhân nào ngoài phòng chờ, bọn họ có thể chứng minh rằng phòng khám không mở cửa vào thứ ba.” Gã nói.

“Không cần thiết,” hai người ngả ra phía sau.

“Phòng khám đóng cửa, cửa chính chỉ dẫn tới phòng chờ nhưng không một ai ra vào được văn phòng phía sau, vì vậy cửa ngách ở sảnh có thể được cô lao công mở ra để vào quét dọn. Có khả năng cô Wilks đã đến đây vì lý do nào đó, nhìn thấy cửa văn phòng để ngỏ và đi vào.” Langevine nói.

“Cô bé không biết rằng phòng khám đóng cửa vào thứ ba sao?”

“Hẳn là không.”

“Cô bé có thể muốn gặp anh vì nguyên nhân gì?” Rath hỏi.

“Tôi không rõ.”

“Cô bé đã tới bên tư vấn Family Matters cùng ngày hôm đó.” Grout nói.

Rath ôm trán, ước gì Grout đã không lên tiếng, lời nói này vô cùng thiếu thuyết phục.

“Vậy thì, cô bé hiển nhiên đến đây với mục đích nào đó, thấy phòng khám đóng cửa nên sang bên đó. Họ có khả năng tư vấn được nhiều hơn tôi trong vấn đề này.”

“Hy vọng là vậy.” Rath nói.

“Vậy còn điều gì nữa không?” Langevine nhìn sang Rath.

“Có.” Grout lên tiếng, “Ở đây có CCTV không?”

“Xin lỗi, CC gì cơ?”

“Máy quay an ninh. Chúng tôi cần dữ liệu của ngày thứ ba hôm đó cùng với tất cả những hồ sơ và ghi chép về cô Wilks.”

“Hồ sơ và ghi chép đương nhiên tôi sẽ đưa, nhưng băng ghi hình hay thẻ nhớ hay cái gì đó thì tôi không có. Tuy nhiên hai người có thể kiểm tra ở bộ phận an ninh, hy vọng họ chưa ghi đè lên theo định kỳ.”

“Chúng tôi hy vọng dữ liệu an ninh được gửi tới địa chỉ thư điện tử này.” Grout đưa cho Langevine tấm danh thiếp.

Bác sĩ Langevine tiễn hai người từ văn phòng ra ngoài hành lang, bước chân hơi khập khiễng, một chân gã khả năng đã tê dại do ngồi vắt chân quá lâu. Rath ghét cảm giác khi bị như vậy, râm ran khó chịu sau khi tê dại.

“Hai người có thể quay lại nếu cần thêm bất kỳ thông tin gì hoặc có câu hỏi nào khác.” Langevine nói, “Đương nhiên là trừ thứ ba ra.”

## CHƯƠNG 33

Bước ra bên ngoài, Rath quay sang hỏi Grout. “Cậu nghĩ lời gã tin được không?”

“Ban đầu, lúc gã chối việc Mandy đến văn phòng vào thứ ba thì không. Sau đó thì hoàn toàn không có dấu hiệu nào cho thấy gã đang nói dối.”

“Tôi cũng không thấy, để xem bên Family Matters nói gì nào.”

Đứng ở bên đường, hai người chờ tín hiệu đèn giao thông chuyển sang đỏ để sang đường.

“Tôi ghét phải đến mấy cái cơ sở nạo phá thai kiểu này.” Grout càu nhàu, nhìn sang Rath bằng cái nhìn đấng chát.

“Tôi không biết là cậu lại quan tâm thế đấy.” Rath nói.

“Chả liên quan!”

“Do tôn giáo?”

“Chúa không dính dáng gì tới mấy cái thứ này.” Rath ấn nút bên cột đèn. Cái nút vốn được thiết kế để đẩy nhanh tốc độ đèn chuyển để người đi bộ đi qua nhưng chả mấy khi hoạt động.

Hai người bước sang đường, không ai nói gì với nhau, hướng về Family Matters. Có một nhóm nhỏ người biểu tình ở góc khuất phía trước, năm trong số đó tầm tuổi trung niên, một phụ nữ thừa cân với gương mặt bi thảm, tất cả đều đeo hình chữ thập ác. Họ đi thành vòng tròn, giơ cao những tấm biển nguệch ngoạc và lẩm bẩm những lời cầu nguyện chẳng mấy rõ ràng, ba người còn lại bao gồm hai người đàn ông tầm 40 tuổi, và một cô bé tầm 8 tuổi, cầm một tấm bảng có viết *Nhờ Chúa mà em mới không chết trong tay mẹ em.*

Khi Rath và Grout tới gần, nhóm biểu tình đã lặng lẽ giải tán.

Bên trong khu vực thu ngân của trung tâm Family Matters có một vài cô gái đang ngồi chờ. Khi hai người bước vào, họ ngẩng đầu nhìn lên với ánh mắt không mấy thân thiện. Đặc biệt ánh mắt của một phụ nữ tóc ngắn, kính đeo có dây, mặc áo kiểu giáo viên mỹ thuật ở trường trung học làm họ căng thẳng. *Hai người đàn ông bước vào những nơi như thế này hẳn sẽ làm người ta khó chịu nhỉ?* Rath nghĩ.

Một người tiến lên định nói chuyện với Grout thì anh rút phù hiệu ra và nói, “Chúng tôi đã gọi từ trước.”

“Ồ phải.” Người phụ nữ nói, nhìn quanh phòng tỏ ý xin lỗi. “Lối này, xin mời!” Cô rảo bước qua hành lang dài hẹp với dáng đi vụng về.

Căn phòng nhìn như vườn ươm cây cảnh vậy. Trên bệ cửa sổ, dưới mấy chậu nhện thả mình treo lủng lẳng là từng hàng hoa vi-o-let châu Phi, góc phòng có hai cây bằng cao su to bự chẳng chiếm gần hết không gian. Không khí thoang thoảng mùi đất trồng và mùi cây cỏ, đến cả giá sách to đùng trên tường cũng được trưng dụng để trưng bày nhiều loại cây hơn nữa. Trên bàn làm việc có một tấm ảnh đóng khung của một người phụ nữ cùng con hoặc là cháu ngoại.

“Tôi là June.” Người phụ nữ nói và ngồi xuống, không để ý lá nhện đang treo lủng lẳng trước mặt. Gương mặt cô treo một nụ cười công nghiệp không rõ là cô phải lặp lại bao nhiêu lần mỗi ngày. Nụ cười an ủi, kiểu: *Cô biết là rất khó nhưng mọi chuyện sẽ ổn thôi theo thời gian.* Người phụ nữ không mời nhưng Rath và Grout vẫn cứ tự động ngồi xuống trước bàn.

Grout lôi tờ trát của tòa ra và đặt lên mặt bàn.

“Cái gì vậy?” June hỏi với vẻ ngạc nhiên.

“Trát của tòa, cho phép cảnh sát được quyền tiếp cận thông tin mật để phục vụ quá trình điều tra.”

“Tôi không biết tờ giấy này là thật hay giả, nhưng người với người ít ra phải có sự tin tưởng lẫn nhau nhỉ?”

Rath cảm thấy giọng của June nghe còn sùng đạo hơn mấy người biểu tình tôn giáo ngoài kia.

“Chúng tôi muốn hỏi về Mandy Wilks,” Grout nói, “Cô bé đến đây vào thứ ba ngày 4 tháng 10 vừa qua.”

“Tôi có hồ sơ của cô bé đây,” June đặt ngón tay không được mài giũa và còn giắt đất trông ở kẽ lên tập hồ sơ. “Đương nhiên đã được lưu trữ trong máy tính.”

“Sao cô bé lại đến đây?” Grout hỏi.

June vớ lấy chai nước, uống một ngụm, chột nhớ ra gì đó rồi nói. “Xin lỗi tôi vô ý quá, hai anh có muốn uống gì không?”

Grout xua tay. “Tại sao cô bé lại đến đây?”

“Để lấy Ortho Tri-Cyclen.”

Rath và Grout nhìn nhau với vẻ mặt ngờ ngẩn.

“Thuốc tránh thai đó.” June giải thích.

“Cô bé đã dùng thuốc được bao lâu rồi?” Rath hỏi.

“Câu hỏi có liên quan không?” June hỏi lại.

“Chúng tôi chỉ hỏi những câu cần thiết.” Rath trả lời.

“Từ 11 tháng 8, không lâu.”

“Nhưng cô bé vẫn có khả năng mang thai?” Grout nói.

“Chỉ có hoàn toàn không quan hệ, cắt hoặc thắt ống dẫn tinh là đảm bảo 100%.”

“Cô bé có đang mang thai không?” Rath hỏi, tần suất nháy mắt của June bất chợt tăng lên.

“Tôi...,” cô ngập ngừng.

Rath ngồi thẳng dậy. Nếu Mandy đang mang thai, đó sẽ là mối liên hệ trực tiếp tới Julia, ít nhất là đã chứng minh được một điểm chung giữa các nạn nhân.

“Làm ơn trả lời.” Grout nói.

“Không thể nói chính xác được. Tôi nghĩ là...”

*Tại sao phải chần chừ như vậy?* Rath nghĩ.

“Tôi ghét phải thúc giục,” Grout giục giã, “nhưng có hay không?”

June nói, “Thật ra tôi không biết, tôi biết cô bé rất muốn gặp tôi vào ngày hôm đó và tôi nghi ngờ rằng cô bé hoảng loạn vì đã mang bầu, hoặc muốn gặp tôi để kiểm chứng chắc chắn xem mình có mang bầu hay không?”

“Có thể kiểm tra tại nhà mà.” Grout nói cộc lốc, “Vợ tôi cũng dùng que thử thai tại nhà, sao cô bé phải đến tận đây?”

“Que thử thai có thể đưa ra kết quả sai và nhiều cô bé, nếu tính cách không đủ mạnh mẽ, không có những tấm gương để noi theo hoặc mang nỗi sợ về bố đưa bé thì sẽ không dám thử tại nhà, họ cần ai đó ở bên cạnh, ai đó có thể tin tưởng.”

“Vậy, cô cho rằng cô bé đến đây ngày hôm đó vì đã mang bầu?” Grout hỏi.

“Đúng vậy.”

“Và nếu như đó là sự thực, cô bé sẽ muốn phá thai?” Grout sáng giọng.

“Cô bé sẽ muốn được giúp đỡ, khuyến bảo, lựa chọn.” June chữa lại.

Rath nhận ra nhịp tim của June đang tăng nhanh, chỗ nhân trung bắt đầu đỏ mồn mồn. “Khác với những gì mà nhiều người nghĩ, chúng tôi không phải cái loại dịch vụ nạo phá thai theo yêu cầu. Không phải loại cơ sở mà các cô bé đi vào và nạo thai dễ dàng như đi làm tóc rồi có thể tung tăng đi chơi vào tối hôm đó. Đó là một lời nói dối trắng trợn và kinh tởm, sự hạ nhục đối với những gì chúng tôi đang làm.”

“Phải.” Grout nói.

Rath muốn đập Grout một trận vì cái thái độ bất cần nhưng thay vào đó, anh đuổi chân ra cho cái lưng bớt đau một chút. Cả ngày hôm nay anh đã chạy đôn chạy đáo khắp nơi, đói meo, mệt lả và thiếu ngủ trầm trọng, trong đầu thì tràn đầy những suy nghĩ thô bạo về Preacher.



“Cô có thể miêu tả tâm trạng của cô bé được không?” Grout hỏi.

“Cô bé có vẻ lo lắng.”

“Điều đó có bình thường không?”

“Sự lo lắng thì bình thường, nhưng mức độ lo lắng thì rất bất thường, gần như đạt tới mức hoảng loạn rồi, cứ như là bị ai đó ép đi uống thuốc vậy.”

“Ai có thể gây áp lực lên cô bé?” Grout hỏi.

“Tôi còn không biết giả thuyết của mình có căn cứ không...”

“Ai? Theo giả thuyết đó, bạn trai hay là ai?”

June gật đầu.

“Nói to lên, máy ghi âm không nhìn thấy cô gật đầu đâu!” Grout nói.

“Có thể là một người đàn ông. Thường thì những người đàn ông lớn tuổi hơn mới có thể ép các cô bé dùng biện pháp an toàn và...”

“Và cô không phản đối?” Grout quát.

Cổ June đỏ ửng. “Đó không phải chuyện tôi có thể tham gia vào, tôi chỉ là có quyền tư vấn tâm lý thôi.”

“Vậy với tư cách là một con người thì sao?” Grout nói, “Cô mặc kệ một cô bé bị ép dùng thuốc tránh thai chịu trách nhiệm, rồi nếu cô bé chẳng may có thai, thằng cha đó có thể sẽ...”

“Tôi thích dùng từ biện pháp bảo vệ hơn...” June ngắt lời.

“Vậy,” Rath nói, “lần trước cô bé đến đây, tại sao cô lại có thể không chắc chắn là con bé có thai hay không?”

“Hôm đó tôi không được gặp cô bé.”

Grout khoanh hai tay trước ngực, tư thế thể hiện rõ ràng sự bất hợp tác. Điều này là tối kỵ, đặt Rath vào trạng thái bối rối và xấu hổ. Rath đã hiểu tại sao Barrons bảo Grout chưa đủ “chín.”

“Làm ơn trả lời!” Rath tiếp tục, thay thế Grout.

June nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn sang một chiếc ghế dài bên lối đi. “Lần cuối cùng tôi nhìn thấy cô bé, cô bé đang ngồi đợi ở bên ngoài.

Không rõ là do cô bé thích không khí trong lành ở bên ngoài hơn hay việc ngồi chung với những cô gái bên trong làm cô bé không thoải mái. Tôi không hiểu sao những cô gái đáng thương đó lại phiền hơn đám biểu tình vợ vẫn ở ngoài kia.”

“Cô có bao giờ thấy họ xâm phạm không gian riêng của cô bé không?”

“Có, y như cách họ làm phiền những người khác thôi.”

“Vậy cô đã bao giờ nhìn thấy cô bé cùng với ai đó, một người đàn ông hay bạn trai hoặc bất cứ ai khiến cô bé bất an hoặc sợ hãi chưa?”

“Không có.”

“Vậy cô bé chỉ ngồi một mình trên ghế thôi?” Rath hỏi.

“Ờ, không. Có một người phụ nữ lớn tuổi nữa.”

“Khoảng tầm bao nhiêu tuổi?”

“Không rõ, nhưng nhìn bà ấy có vẻ ốm yếu. Tôi thỉnh thoảng nhìn thấy bà ấy cho chim ăn ở quanh đây.”

“Bà ấy có nói chuyện với cô bé không?”

“Theo tôi thấy thì không, mỗi người ngồi ở một đầu ghế. Nhưng Mandy có vẻ mặt khá lạ lẫm, nhìn trần trối về phía trước, vô định, gương mặt cứng lại, căng thẳng, buồn phiền. Tôi muốn ra ngoài đó bảo con bé là tôi chỉ bận thêm một vài phút nữa thôi nhưng tôi bị lôi vào một cuộc họp khẩn cấp. Tôi thậm chí bỏ dở cuộc họp giữa chừng để ra ngoài nhưng bị mấy cô y tá kéo lại hỏi han gì đó. Lúc ra ngoài được thì cô bé đã đi mất rồi...”

Ở bên ngoài, Rath túm vai Grout và kéo lại. “Cậu làm gì vậy?” Anh chất vấn.

Grout nhìn chăm chăm bàn tay Rath đang đặt trên vai mình, gạt nó xuống và nói. “Chẳng có gì cả!”

“Cậu cực kỳ thiếu chuyên nghiệp ở trong đó đấy.”

“Anh là ai mà dám thuyết giảng tôi về sự chuyên nghiệp?” Grout quay mặt đi.

Rath túm tay Grout lại.

Grout giật tay ra, đẩy Rath vào tường, mắt trợn to đầy giận dữ. Grout ít hơn Rath 10 tuổi, nặng hơn anh gần hai mươi cân. “Anh còn chả phải là cớm, nên đừng bao giờ lên lớp tôi về thái độ chuyên nghiệp!”

Grout quay lưng và bước đi.

Đám biểu tình đã đi rồi, vỉa hè trống không. Rath tự hỏi thứ gì đã làm Grout nổi khùng lên như vậy. Chắc chắn có điều gì đó, và nó không hề đơn giản chút nào.

## CHƯƠNG 34

Rath nằm chổng chơ trên giường, gió va vào mái hiên tạo thành những tiếng rít như ma khóc quỷ gào, không khí lạnh cóng ở bên ngoài lùa vào qua khe cửa sổ. Trong đầu anh thấp thoáng một ý nghĩ gì đó, Rath tự nhủ mình phải ngồi dậy ghi nó lại nhưng cơn buồn ngủ chiếm lấy anh ngay lúc ánh sáng đầu tiên vừa lóe lên ở phía chân trời.

Rath giật mình tỉnh giấc khi nghe một tiếng đổ vỡ chát chúa vang lên. Anh mở mắt và nhìn thấy cây thích ở bên ngoài đổ rạp xuyên qua cửa kính phòng ngủ, mảnh kính vương vãi trên giường. Rath nhảy bật dậy né qua, đứng trên mặt sàn lạnh băng khi gió rét cuốn lấy thân thể anh làm góc ống quần ngủ bay phần phật.

Rath nhớ lại suy nghĩ cuối cùng trước khi chìm vào giấc ngủ. Anh gọi cho Grout, giọng cậu ta lạnh nhạt và xa cách.

“Tôi cần kiểm tra lịch sử cuộc gọi của tất cả những cô gái mà chúng ta có.” Rath nói.

“Larkin đã làm rồi.”

“Tôi muốn kiểm tra lại.”

“Không có số nào trùng nhau cả.”

“Nếu suy đoán của tôi là đúng, nó sẽ không trùng nhau đâu.”

“Được rồi, tôi sẽ gửi chúng qua thư điện tử. Ít nhất anh cũng biết dùng kết nối mạng qua đường truyền điện thoại đúng không?”

Rath ngắt cuộc gọi nhìn bầu trời âm u mây mù qua cửa kính vụn vỡ. “Chúng ta phải thành công.” Anh nói.

10 giờ 30 tối, gió thổi ngày càng mạnh, Rath ngả người ra sau, tựa lưng vào ghế. Anh có nghe thấy tiếng lật phật vang lên trong phòng

ngủ, lúc này anh đã dán tạm băng dính che chỗ vỡ lại sau khi gọi người mang cửa máy đến xe khúc cái cây bị đổ, trong lúc anh bận rộn với suy đoán của bản thân.

Rath đuổi người, lưng đau nhói. Anh mong chờ được tiêm càng sớm càng tốt để kết thúc chuỗi tháng ngày khổ sở này. Cả ngày hôm nay, từ sáng tới tối, anh ngồi soi danh sách cuộc gọi của từng người một, cả điện thoại bàn và di động trong phạm vi một tháng trước khi họ mất tích. Anh coi như “cắm trại” luôn trong phòng làm việc, gặm nhấm mớ đồ ăn vặt, uống thứ bia gừng chán ốm và chỉ dừng lại để đi vệ sinh. Anh không tìm thấy một số điện thoại nào liên quan đến cả năm người nhưng cũng không phải là không có thu hoạch gì. Anh gọi điện vào từng số để kiểm chứng suy đoán của bản thân.

Cuộc gọi thứ nhất, “Văn phòng bác sĩ Stephens hiện không mở cửa...” một giọng nói máy móc vang lên.

Cuộc gọi thứ hai, “Phòng khám Tây Bắc Vermont hiện tại không mở cửa...”

Cuộc gọi thứ ba “Văn phòng bác sĩ Linda Bullock hiện đã hết giờ làm việc...”

Cuộc gọi thứ tư “Đây là dịch vụ tư vấn sức khỏe Monadnock, chúng tôi hiện đang...”

Anh vượt mặt và bấm dãy số cuối cùng.

“Văn phòng bác sĩ Langevine hiện không mở cửa. Văn phòng hoạt động từ 5 giờ đến 9 giờ hàng tuần vào thứ hai và từ thứ tư đến chủ nhật. Làm ơn để lại tin nhắn sau tiếng *bíp*, chúng tôi sẽ trả lời trong giờ hành chính. Nếu như đây là một trường hợp khẩn cấp, hãy gọi 911!”

“Bác sĩ Langevine, tôi là Frank Rath. Làm ơn gọi điện lại nhanh nhất có thể vào số này, lúc nào cũng được.” Anh để lại số điện thoại cá nhân.

“Có gì mới không?” Grout hỏi khi ngồi với Rath vào 8 giờ sáng hôm sau. Tâm trạng có vẻ khá khăm hơn trước khi anh tựa lưng vào

máy bán hàng tự động thong thả ăn bánh rán donut trong phòng họp của đội. Phòng có thể chứa được nhiều nhất năm người bao gồm một thủ lĩnh - đội trưởng, một tiểu đội năm người tiêu chuẩn. Bên trong phòng có thêm một chiếc bàn tàn tạ, một cái bàn mặt đá có kích cỡ một cái ván ủi đồ, bên trên đặt cái máy pha cà phê xưa như trái đất, lò vi sóng và một cái tủ lạnh mi ni.

“Sonja đang ở đâu? Cô ấy nên nghe vụ này.” Rath nói.

“Cây đổ chặn mất đường đi rồi.” Grout trả lời.

“Mỗi cô gái đều gọi điện đến bác sĩ ít nhất ba lần trong một tháng trước khi mất tích.” Rath nói, “Thêm nữa, cả năm đều gọi điện đến Family Matters, đương nhiên là gọi đến các trụ sở khác nhau gần nơi họ sống, vì thế nên số điện thoại mới không khớp.”

Đèn huỳnh quang chớp lóe khi gió bên ngoài thổi ngày càng mạnh.

“Điều này không thể nào là trùng hợp được.” Grout nói, giọng thoảng vẻ ghen tị, thấy nốt miếng bánh vào miệng và mút đường trên ngón tay.

“Chúng ta cần phỏng vấn từng người một. Có khả năng sẽ tìm được một ai đó có thể kết nối cả năm người, hoặc những bác sĩ tư vấn họ đến tìm một người, hoặc một nhóm cụ thể nào đó.”

“Hoặc là nhân viên ở Family Matters.”

“Chắc chắn là có, chúng ta phải tìm ra nó.”

“Vậy thì, ai đó, bằng cách nào đó, biết được rằng những cô gái của chúng ta mang thai và sẵn lòng họ hay thế nào?” Grout lại mút đường trên ngón tay.

“Cậu nói xem.”

“Làm sao để một kẻ như George Waters tìm được những thông tin đó?” Grout nói.

“Hắn thì khó lắm, nhưng có khả năng là một cô gái nào đó trong những buổi gặp mặt tâm sự nhóm, như cậu nói từ trước ấy.” Rath nói.

“Hoặc một cô gái đi tìm kiếm con mồi trong số những người tham gia buổi gặp mặt của Family Matters.”

“Buổi họp mặt nào cơ?” Rath hỏi.

“Family Matters có một nhóm hỗ trợ tâm lý cho các bé gái.” Grout nói trong lúc thò tay vào túi lấy thêm một cái bánh nữa. “Họ phải giữ danh sách những người tham dự theo luật áp dụng cho các tổ chức phi lợi nhuận số 501, điều 3 khoản C. Tôi sẽ bảo Sonja lấy hết danh sách từ Family Matters ở các vùng khác nữa. Tôi và anh phải nói chuyện với đám bác sĩ đó.”

## CHƯƠNG 35

Đứng bên ngoài phòng khám của bác sĩ Stephens, Rath ghi chép lại những thông tin thu được trong khi kiểm tra tin nhắn. Không có tin nhắn mới nào từ Langevine. Anh gọi điện lại một lần nữa, giọng nói vang lên có vẻ trẻ trung, hoạt bát và nhí nhảnh, “Tôi không biết tại sao ông ấy không gọi lại, nhưng tôi đã để lại lời nhắn. Không sớm thì muộn ông ấy sẽ gọi thôi mà.”

Rath ngắt máy và điện thoại ngay lập tức rung lên. Anh nhận cuộc gọi.

“Cả hai cô gái bên tôi đều đã mang thai.” Grout nói.

“Từ năm đến bảy tuần?”

“VẬY là bên anh cũng thế.” Grout nói.

“VẬY là có hai ở Vermont: Saint Johnsbury và Montpelier. Hai ở bên kia sông: Littleton và Concord.”

“Chúng ta không chắc chắn rằng Mandy cũng...”

“Tất cả những cô gái còn lại đều như vậy, và tất cả đều gọi cho bên Family Matters nữa. Tôi sẽ xem Sonja có tiến triển gì không.” Grout nói.

Rath gác máy, nhìn chăm chăm vào bầu trời đêm qua kính chắn gió, anh dần cảm thấy tin tưởng rằng vụ án này chắc chắn sẽ được đưa ra ánh sáng. Anh lấy tin nhắn của Rachel ra đọc để làm vui đi nỗi nhớ con bé.

*Xin lỗi vì để ba chờ, con đang bận rộn với đồng bài tập ở đây.*

*Sẽ gọi ba sớm, con hứa đó. Yêu ba. Rachel.*



Một cảm giác bất an lại vây lấy anh. Có điều gì đó... Tiếng điện thoại rung cắt ngang dòng suy nghĩ của anh: Bác sĩ Langevine.

Rath nhận cuộc gọi: “Xin chào.”

“Anh Rath, tôi vô cùng xin lỗi vì không thể gọi lại sớm hơn. Ngày hôm nay khá bận rộn. Tôi tin rằng anh có việc gấp cần nói chuyện với tôi phải không?”

“Càng sớm càng tốt, về cô Wilks. Tốt nhất là có thể nói chuyện trực tiếp. Anh sống ở đâu?”

“Nhà tôi ở cuối đường Ravens Way, nhưng hôm nay tôi ở văn phòng. Khá xa chỗ anh hả?”

“Tôi đang trên đường đến đây.” Rath nói.

Ravens Way, Rath nghĩ vẫn vợ trong lúc lái xe. Một cộng đồng khép kín ở trên đỉnh gò Canaan, độc nhất vô nhị, không có nơi nào giống vậy nữa. Mặc kệ sự phản đối của dân địa phương, hơn hai mươi mẫu đất bị san phẳng để xây những ngôi nhà thiết kế riêng với kích cỡ gần gấp mười nhà cửa ở địa phương. Mái đá granit, bể bơi nước nóng trong nhà, sân quần vợt, hầm để rượu vang và phòng khách ngoài trời thay thế cho những thảm cỏ tụ tập hươu vào mùa đông và vùng đất ẩm làm nơi trú chân hoàn hảo cho đám hải ly. Cả một vạt rừng bị đốn hạ tạo tầm nhìn thông thoáng từ trên đỉnh gò nhìn xuống thung lũng. Những người dân địa phương đời đời nhìn lên đỉnh gò đón những trận tuyết đầu tiên trong năm hay ngắm nhìn mùa rừng cây thay lá nay chỉ có thể nhìn thấy những nhà cửa lạnh băng và những khoảng trống chết chóc thiếu bóng cây. Nhà của bác sĩ Langevine ở cuối đường, là nơi có tầm nhìn đẹp nhất và rộng nhất, Rath thấy mừng mình chưa bao giờ phải đến nơi đó.

## CHƯƠNG 36

**T**rong suốt tuần qua Sonja chẳng rảnh ra được lúc nào để chạy, cô cảm giác cơ bắp mình nhão ra như bùn vậy và tâm trạng thì cáu bẳn như lưỡi dao bị mẻ.

Cô cần phải chạy, cần cơn đau để kích thích cơ thể hoạt động. Cuối cùng sau bao ngày trù tính, chiều nay cuối cùng cô cũng có thời gian rảnh để đi chạy nhưng yêu cầu mới của vụ án bắt Sonja phải ngồi lì trên ghế và sẫm soi hàng trăm cái tên trong danh sách lấy được từ Family Matters trong vòng hai mươi hai tháng trở lại đây, cố gắng tìm ra một cái tên. Một sự kết nối. Cô ngồi nhập dữ liệu vào máy tính cho đến khi hai mắt đỏ lừ đau nhức.

Cô ngả người ra phía sau và liếc mắt nhìn ra cửa sổ, nhìn cánh đồng bụi mù, gió tuyết vùn vủ bên bìa rừng. Claude nhận ra rằng vợ mình cần không gian riêng, nên anh đã mang hai đứa nhóc đi đâu đó xem phim.

Sonja đã lướt qua cả bản danh sách, tìm kiếm tên những cô gái mất tích. Trái tim cô trầm xuống khi bắt gặp những cái tên: Sally, Rebecca, Fiona và cuối cùng là Julia Pearl.

Bốn trong số năm cô gái mất tích đã ở đây, duy chỉ có Mandy là không thấy, chính xác hơn là chưa thấy, nhưng Sonja tự hứa với lòng mình sẽ tìm ra. Bất kỳ ai, kẻ nào đã gây ra chuyện tồi tệ này chắc chắn sẽ lại ra tay lần nữa. Thời gian là vàng bạc, cô phải nhanh, nhanh hơn nữa.

Không có M.Wilks hay M.W. Không có gì cả.

Mỗi trang danh sách không hề dài, chỉ tầm năm cái tên dù có lúc số lượng thành viên tham gia một buổi gặp mặt lên tới mười bảy người. Con đau âm ỉ ở vùng bụng dưới - thường xuất hiện sau mỗi kỳ khám phụ khoa hàng năm - làm Sonja cong mình run rẩy.

Cô uống một chai nước và vớ lấy một nắm hạt bí trong lúc tiếp tục tìm kiếm, ngón tay run rẩy khi nhìn thấy tên của bốn nạn nhân nhưng tại sao lại không có Mandy?

Sonja trải đồng danh sách ra giữa sàn, hơn một trăm cái tất cả. Cô đi lại giữa chúng, căng mắt ra tìm chữ “Mandy” hoặc “M” hoặc “W.” Các cô gái tham gia được yêu cầu ghi họ tên thật nhưng không phải ai cũng tuân thủ điều đó. Hiển nhiên quyền riêng tư đôi khi được đặt cao hơn cả thủ tục và nội quy.

Bỗng nhiên, Sonja dừng lại, cúi người xuống, hai tay chắp sau lưng. Mắt cô gắn chặt vào một cái tên, chính xác hơn là vài cái tên. Gương mặt dần trở nên bàng hoàng. Ánh mắt nhảy từ tờ danh sách này sang tờ danh sách khác. Cô cầm hai tờ lên và so sánh, cùng một kiểu chữ, cùng một lối viết, phong cách viết và chữ viết gần như tương đồng, có thể là do cùng một người viết. Cô cần mấy tay giám định chữ viết ở sở cảnh sát Canaan ra tay nhưng sự việc gần như đã chắc chắn rồi. Thần kinh cô trở nên nhạy bén hơn bao giờ hết, máu chảy rần rần trong lồng ngực. Đây rồi: lại là kiểu viết chữ kỳ lạ đó.

Trong vòng mười phút, cô lọc ra được hơn một tá danh sách viết tay có cùng nét chữ. Gần như chắc chắn nó đến từ cùng một người. Điều đặc biệt ở đây là nét chữ này xuất hiện ở cả bốn chi nhánh Family Matters khác nhau, cứ bốn tháng lại đổi chỗ một lần, hơn nữa, tên của bốn cô gái mất tích đều nằm trong những bản danh sách có nét chữ kỳ lạ này, chỉ trừ Mandy. Tên của Mandy không hề xuất hiện trong tất cả những tờ danh sách hiện có.

Chất endorphins lan ra khắp người Sonja, tim cô đập thành thịch và mạch máu căng phồng.

Có lẽ, đúng là có một thứ có thể kích thích bản thân cô hơn cả chạy.

## CHƯƠNG 37

Rath thở hồng hộc sau khi phải đi bộ suốt quãng hành lang dài kinh khủng khiếp của tòa nhà trước khi vào được văn phòng bác sĩ Langevine.

Vị bác sĩ đã đang ngồi chờ anh ở trong phòng chờ, chân nọ vắt lên chân kia, hai tay đan vào nhau đặt trên đùi. Trên bàn có đặt một chai nước khoáng và hai chiếc cốc giấy Dixie. Gã đứng lên chào đón Rath, nồng nhiệt bắt tay anh và mời uống nước.

Rath gãi đầu, há cả miệng ra để thở, “Chúng ta có bước tiến mới.” Anh nói. “Về vụ của cô Wilks.”

“Tuyệt vời, tôi hy vọng là vậy.” Bác sĩ Langevine nói, “Ngồi đi, đừng đứng mãi như vậy, trông anh mệt lả rồi.”

“Do thiếu luyện tập thôi mà.” Rath nói và đứng yên. Langevine đứng cùng với anh. Vị bác sĩ khá mảnh khảnh, trông như đang bơi trong chiếc áo len vậy.

Rath lau mồ hôi, “Chúng tôi thấy rằng những cô gái...”

“Những? Số nhiều?” Langevine ngạc nhiên. “Bỏ qua đi, ý anh là sao?”

“Chúng tôi đang điều tra những vụ mất tích trong khu vực trong hai năm trở lại đây, có bằng chứng cho thấy chúng có sự liên kết với nhau.”

“Thật kinh hoàng!” Langevine vừa nói vừa gãi đầu một cách thiếu thoải mái.

“Tất cả những cô gái mất tích đều đang mang thai.” Rath nói.

“Tôi không hiểu lắm, tôi có thể giúp được gì?”

“Tôi muốn anh nghĩ lại thật kỹ về hành vi của Mandy, về những điều cô bé đã nói. Anh đã kể là cô bé lo lắng về chuyện gì đó.”

“Lo lắng như mọi lần, và rụt rè hơn.”

“Cô bé có nhắc gì đến bạn trai hay một người đàn ông nào đó không? Liệu sự lo lắng của cô bé có phải là do một người đàn ông gây ra không? Cô bé trông có bị áp lực không? Điều này rất là quan trọng.”

“Cô bé trông rất bình thường, không nhắc đến bạn trai hay đàn ông. Tôi hy vọng mình có thể giúp nhưng...,” gã nhún vai.

Rath rút ra từ trong túi áo ảnh của những cô gái khác. “Anh đã bao giờ gặp những cô bé này chưa?”

Langevine quan sát mỗi tấm ảnh một cách cẩn thận. Sau một vài phút, gã nói bằng một chất giọng buồn bã. “Không, những cô gái trẻ gặp rắc rối có nhiều lắm. Tôi nghĩ rằng điều đó là không thể tránh được trong quá trình trưởng thành nhưng nếu họ mất tích cách nhau một khoảng thời gian lâu như vậy, anh có nghĩ rằng có khi nào họ tự mình bỏ đi không? Để sinh con hay điều gì đó tương tự?”

“Không, tôi không nghĩ vậy.” Rath nói, trong đầu nghĩ về thi thể của Julia Pearl.

“Anh có vẻ chắc chắn thế.”

Rath gật đầu dứt khoát.

“Tình hình hiện tại...,” vị bác sĩ thở dài và lắc đầu, “Tôi chỉ nghĩ đến những điều tồi tệ thôi, một đường dây đáng ghê tởm.” Gã nở một nụ cười lịch sự.

Bên ngoài bãi đỗ xe, Rath vớ một nắm tuyết trên nóc chiếc Scout, xoa lên khắp mặt và cổ.

Trên đường quay về, điện thoại anh rung lên. Hai cuộc gọi nhỡ và một tin nhắn thoại, đều đến từ Sonja, có cùng một vẻ nghiêm trọng.

*Gọi ngay cho tôi.*

*Đến thẳng quán Bee Hive.*

Và Rath làm cả hai việc.

## CHƯƠNG 38

“**N**ào các quý ông, hai anh thấy được điều gì?” Sonja nói.

Rath và Grout nhào người lên bàn nhìn đám danh sách Sonja vừa trải lên bàn với vẻ tự hào khó lòng che giấu. Cô ngả người ra phía sau gặm nhấm mấy thanh cà rốt lén mang theo.

Rath vân vê vết rách trên đệm ghế bóng loáng màu đỏ, nhét đám bông đang lòi ra vào lại bên trong.

“Nét chữ của cùng một người?” Grout nói.

“Đúng rồi!” Sonja trêu, “Ai đó thưởng cho chàng trai của chúng ta một con thú bông nhỏ đi nào!”

“Chúng ta cần sự xác nhận của bộ phận chuyên môn.” Grout nói.

“Đã chụp lại và gửi bằng thư điện tử cho bên giám định chữ viết,” Sonja cắn một miếng cà rốt. “Đã được xác nhận.”

Grout ngồi lại, cảm thấy một chút khó chịu.

Cô chạy bàn đặt trước mặt Rath và Grout một miếng bánh táo và li kem va-ni. “Bánh nóng hổi và kem mát lạnh đó, thưởng thức đi nào,” cô nhìn sang Sonja đang ngồi gặm cà rốt “đừng để tay quản lý bắt gặp chị đang ăn cái đó nhé, lão sẽ giết em mất.” Rồi cô lướt đi, tung tăng như một vũ công ba lê. Chiếc váy phòng kiểu váy ba lê phấp phồng để lộ cặp chân thon thả đầy sức sống.

“Cho dù dùng những cái tên khác nhau, nét chữ đó là của cùng một người.” Sonja nói một cách hào hứng. “Và nhìn vào ngày tháng đi.”

Rath cảm thấy trong lòng cuộn sóng, anh biết rằng họ đã đến rất gần tới chân tướng sự việc rồi, ít nhất là sắp có bước tiến trọng đại.



“Có ai đó đang *tìm kiếm* những cô gái làm con mồi.”

“Có cơ sở đấy.” Grout nói.

“Giống như cậu đã nghi ngờ.” Rath nói, tán thưởng Grout. Anh đặt thìa xuống li kem và bỗng nhiên chết sững. “Chờ đã!” Anh nói, “Ch... ch... chờ đã.” Anh cầm tờ danh sách và xoay nó lại. “Tôi biết nét chữ này, không thể nào có chuyện đó được, nét chữ này...” Rath rút tờ giấy nhớ trong ví ra đặt lên bàn. “Đây là nét chữ của Mandy mà.”

Sonja và Grout nhìn chăm chăm vào anh trong lúc Rath so sánh chữ viết trong tờ giấy nhớ và mấy bản danh sách. “Cách viết chữ ‘g’, ‘e’ và ‘m’ kỳ lạ, tất cả đều trùng khớp.”

“Sao biết được tờ giấy nhớ thuộc về cô bé?” Sonja hỏi.

“Tôi tìm thấy trong nhà tắm của cô bé. Ban đầu cũng không biết tờ giấy viết gì, mãi cho đến khi so sánh với những mẫu chữ khác tôi mới hiểu được. Bạn cùng phòng của cô bé đưa tôi một mẫu giấy khác. Tờ này ghi *erythromycin*.”

“Erythro gì cơ?” Grout hỏi.

“Mycin,” Rath nói.

“Nó được sử dụng rộng rãi nhưng chủ yếu là để ngăn nhiễm trùng sau khi nạo thai.” Sonja nói.

Không gian chìm vào yên lặng. Rath nhìn con ruồi trên bàn, xua nó đi.

“*Mandy* là đầu mối của chúng ta sao?” Grout nói, phá vỡ sự im lặng. “*Mandy* là liên kết giữa những người còn lại sao?”

“Cô bé là *nghi phạm*.” Sonja nói.

“Không, tôi không tin điều đó.” Grout nói, “Sai rồi, sai rồi, không thể như thế, con bé cũng mất tích giống như những nạn nhân còn lại thôi.”

“Chúng ta không chắc chắn về điều đó.” Sonja nói, “Có thể cô bé tự bỏ đi, hoặc muốn nó giống như một vụ bắt cóc.”

“Không!” Grout gạt đi. “Vớ vẩn.”

“Nghe này.” Sonja nói. “Tôi biết cô bé là người nhà của anh, nhưng...”

“Không!” Grout khùng lên. “Sao lại chọn con bé, sao lại chọn Mandy trong khi còn cả tá những kẻ thích tra tấn, thích xẻ thịt ngoài kia! Tại sao lại phải chĩa mũi dùi vào một cô gái như...”

“Vậy là giờ chúng ta trông mặt mà bắt hình dong sao?” Sonja vắn lại.

“Con bé không giết Julia, không tra tấn cô bé hay bất kỳ thứ gì tương tự. Cô không tin tưởng điều đó đâu chứ. Con bé có thể có động cơ gì được chứ?”

“Việc của chúng ta là tìm ra động cơ đấy!” Sonja nói.

“Tôi sẽ không phí thời giờ đi theo hướng này. Giải thích thử xem, con bé làm sao có thể đến những chỗ như vậy từ hai năm trước khi chỉ mới 14 tuổi, hả?” Grout nói.

“Tôi không biết.” Sonja nói.

“Chính là vậy đấy!”

“Có thể là kiểu đồng phạm, giống như Rath từng nói, thường thì phải có hai người. Chính anh cũng nói là nó giống như kiểu tán tỉnh lập dị của hai đứa...”

Grout vò đầu, mặt đỏ bừng vì tức giận.

“Tôi không muốn cô lãng phí nhân lực vật lực vào vấn đề này.”

“Cái này còn phải xem mới biết được,” Sonja nói.

“Cô nói vậy là có ý gì?” Grout quát.

“Đây đúng là chữ viết của cô bé.” Rath chen vào.

Grout lại vò đầu và gạt li kem đi, kem chảy lênh láng ra mặt bàn và sàn nhà.

“Có lẽ chúng ta nên tìm cách tham dự mấy buổi họp mặt này của Family Matters.” Sonja nói.

“Cô quá tuổi rồi, không giả trang thành nữ sinh trung học được nữa đâu.” Grout nói, hít một hơi dài.

“Vậy thì ít nhất phải liên lạc được với người tổ chức mấy buổi họp mặt này chứ.” Sonja nói. “À, căn chòi nhỏ gần nơi Julia được tìm thấy không có chút dấu vết nào chứng minh cô bé bị giam giữ ở nơi đó, không có dấu hiệu có ai đó bước vào đấy trong thời gian mấy tháng luôn là đằng khác.”

## CHƯƠNG 39

Rath đứng ở bên ngoài quán Bee Hive, để cái lạnh bên ngoài cắt qua cơ thể. Xe cộ trên phố phủ một lớp áo tuyết. Anh thở ra một màn sương mỏng trong lúc đang sắp xếp lại mới suy nghĩ lộn xộn trong đầu sau tiết lộ động trời về Mandy.

Anh nhìn chăm chăm vào tờ giấy nhớ và tờ ghi chú trên tủ lạnh. Lời nhắn kết thúc bằng *thx*. Gale đọc *thx* là *thanks*. Kiểu viết ngắn của giới trẻ, gọi là gì nhỉ, “teencode” à - Rath nghĩ. Nét đặc trưng của thế hệ mới. Rachel của anh không thể viết được một cái tin nhắn nào mà không xài *teencode* hay viết tắt. Rath giật mình, nổi sợ bùng nổ trong anh khi anh vội vàng rút điện thoại ra.

*Xin lỗi vì để ba chờ, con đang bận rộn với đồng bài tập ở đây đây.*

*Sẽ gọi ba sớm, con hứa đó. Yêu ba. Rachel.*

Không viết tắt, không *teencode*, không giống cách viết của Rachel.

Máu Rath đông lại trong lồng ngực.

Rachel không viết tin nhắn này.

Anh cuống cuống gọi điện cho Rachel, ngón tay run rẩy không bấm nổi đúng số. Anh thử lại một lần nữa trong hoảng loạn. Rath cố gắng thở chậm lại và nhấn từng chữ số một một cách cẩn thận. Tiếng chuông vang lên.

*Hộp thư thoại của số máy quý khách vừa gọi đã đầy và...*

Chết tiệt!!!

Anh cần phải đến bang Johnson, luôn và ngay, và lần này đừng  
hòng anh rời đi trước khi tìm thấy con gái mình.

## CHƯƠNG 40

Lúc Rath vừa tới bãi đỗ xe của trường, tuyết đã dày thành đống. Anh nhảy ra khỏi xe, vớ theo hộp quà đựng chiếc quần yếm.

Rath lao vào ký túc xá, xuyên qua hành lang dài. Cánh cửa bật mở đúng lúc anh định gõ cửa. Cô gái bên trong giật mình hét lên một tiếng.

Rath nhìn cô gái trước mắt - là người anh gặp từ lần trước - mái tóc xanh kiểu Play Doh phập phồng khi cô ta thở hắt ra và đặt tay lên ngực.

Rath nhìn vào trong phòng, không có thêm ai nữa cả.

“Rachel đang ở đâu?” Rath gằn giọng.

Cô gái nhún vai, căn lấy môi trên, cố gắng lách qua người anh.

Rath chặn đường, liếc thấy tấm ảnh trên tủ quần áo phía sau lưng cô gái. Lần đầu tiên đến đây Rath đã quên để ý khuôn mặt của người trong ảnh. Cô gái với mái tóc đen dài và kính cận trong bức ảnh đó chính là người trước mắt anh đây, chỉ là đã biến dạng đi đôi chút. “Cháu là bạn cùng phòng của con bé?” Rath nói, sự bối rối lẫn át cơn giận trong anh.

Cô gái lại tìm cách đẩy anh ra.

Rath giơ tay chặn đường.

“Này!” Cô gái nói. “Ông nghĩ ông đang làm cái trò gì vậy?”

“Tìm kiếm con gái tôi? Con bé đang ở đâu?”

“Sao tôi biết được, có thể là ở thư viện.”

“Lần trước cô cũng nói thế và con bé không ở đó.”

“Thì sao? Thư viện rất lớn mà.”

“Tại sao không nói cô là bạn cùng phòng của con bé?”

Hai gã trai chạy ù qua, để lại đằng sau một vệt hơi bia.

“Tại sao tôi phải nói với ông?” Cô gái nói.

“Đó là lừa gạt có chủ đích đấy!”

“Tôi chả phải kể cho bất kỳ gã đàn ông lạ mặt nào về bản thân mình cả.” Cô gái nổi cáu.

Cô gái nói đúng, anh cũng mong muốn Rachel làm vậy nếu ở trong tình huống tương tự.

Cô gái thúc cùi trỏ vào bụng anh và chạy ù về cuối hành lang. Rath đứng im một lúc vì choáng rồi ngay lập tức đuổi theo với cái hộp Dress Shoppe kẹp dưới nách, làm đám sinh viên luống cuống tránh sang hai bên.

Ở bên ngoài, một cơn gió mạnh giật cái hộp khỏi tay anh, xé toang nó trên không trung và làm chiếc quần yếm rơi trên mặt tuyết. Anh nhặt nó lên, nhìn theo hướng cô gái đã biến mất ở đằng xa. Anh từ từ bước về hướng đó, gió thổi phần phật quanh người.

*Cô ta chạy đâu rồi? Anh nghĩ.*

“Ba?”

Rath vội quay đầu lại, chớp mắt liên tục cố nhìn qua màn tuyết rơi.

Trước mặt anh là một cô gái cao ráo đeo cặp kính mắt mèo, mái tóc trắng như tuyết cắt ngắn tới cằm. Một chàng trai cao lêu nghêu trông có vẻ lập dị mặc chiếc áo trùm đầu có in chữ Johnson State và quần thể thao rộng thùng thình quàng tay qua người cô.

“Ba?” Cô gái nhắc lại. Rath chớp mắt bối rối.

“Ba làm gì ở đây vậy?” Cô gái hỏi.

Rachel? Đây là Rachel của anh sao? Cô gái với mái tóc bạch kim và kính mắt, cả đôi bốt dưới chân độn con bé cao thêm cả chục phân. Con gái quả thật giống như tắc kè vậy, chỉ cần nhuộm màu rồi đổi kiểu tóc, đeo kính hay bỏ kính là chả ai nhận ra được nữa. Không những

thế, những nét trẻ con ngây thơ đã tan chảy khỏi Rachel của anh, để lộ hình ảnh một người thiếu nữ, một gương mặt xinh xắn giống mẹ đến không ngờ. Con bé đứng đó trong gió và tuyết, vạt áo khoác để mở bay phần phật như mọi khi. Đúng rồi, Rachel của anh. Bé con của anh.

“Ba á?” Rath nói, giọng nói như thì thầm.

“Phải rồi, ba đó!” Con bé giơ tay làm một cử chỉ kiểu *con còn nói chuyện với ai ngoài ba ở đây được chứ?* “Ba làm gì ở đây vậy?”

Cậu trai lập dị kéo Rachel vào lòng, co vai lên thể hiện rõ cử chỉ bảo vệ, đầu tựa vào đầu con bé cứ như thể khung xương cậu ta quá yếu ớt để giữ cơ thể đứng thẳng, đôi mắt tập trung vào Rath từ dưới vành mũ rộng.

“Cái gì vậy ạ?” Rachel nói, chỉ vào cái hộp Dress Shoppe ướm nhẹp và nhăn nhúm.

*Đây là thảm họa.* Tim anh nháy lên vì vui sướng khi thấy bé con của anh còn sống và khỏe mạnh. Nhưng giờ, khi biết con bé vẫn ổn, anh cảm giác mình giống như một tên trộm bị chủ nhà bắt gặp trong lúc rình mò vậy. “Không có gì đâu,” anh nói, giấu cái hộp ra sau lưng.

“Sao ba lại ở đây? Có gì không ổn sao?”

“Tin nhắn ba gửi không có phản hồi. Nó không giống con...”

“Ba đang nói gì thế?”

“Ba chưa nghe tin gì từ con trong nhiều ngày rồi, tin nhắn từ số của con có làm ba thoải mái một chút, nhưng rồi ba nhận ra nó không phải là con nhắn, không có từ viết tắt nào nên...”

“Penny viết đó. Bạn ấy học chuyên ngành tiếng Anh, coi ngữ pháp và sự trong sáng của ngôn ngữ là tín ngưỡng đấy.”

“Penny?”

“Bạn cùng phòng của con đó. Lúc gặp con ở thư viện, bạn ấy có kể là đã gặp ba. Con đang chết chìm trong bài tập, rồi thì căng thẳng nên nhờ bạn ấy nhắn tin lại từ máy con để ba bớt lo.” Con gái của anh nhìn thẳng vào anh bằng một ánh mắt nửa như giận nửa như hờn dỗi.



“Vì thế nên ba đến đây vì nghĩ tới trường hợp xấu nhất, rằng con bị thằng cha nào nó cắt cổ hay...”

“Không, không,” Rath buột mồm, tình thế xoay chuyển rồi, anh cần phải cứu vãn tình hình. “Ba..”

“*Dạ?*” Con bé nhướn mày, lắc lắc đầu tỏ ý thúc giục.

“Ba đến vì một vụ án.” Anh khó khăn nuốt nước bọt, ước rằng mình nuốt lại được những gì vừa nói ra nhưng đã quá muộn.

“Oa, bác là luật sư hả?” Cậu lập dị nói, giọng nói vang một cách ngạc nhiên - chất giọng của một phát thanh viên tiềm năng. Rachel không nói với cậu ta về ba mình sao?

“Chúa ơi, không.” Rachel nói. “Ba sẽ không bao giờ hạ mình làm nghề đó đâu.” Mũi con bé nở một nụ cười, nụ cười tươi sáng y như hồi nhỏ, đáng yêu đến mức có thể làm tan chảy trái tim giá băng của quý dữ. Ít nhất là trái tim của anh đã tan ra từ lâu rồi. “Ba em phá những vụ án cảnh sát không thể phá.” Con bé nói, cằm nâng lên tự hào.

Cậu lập dị bưng tỉnh, cả người trở nên hăng hái đến tận cấp độ tế bào. “Thật sao? Như là...,” giọng nói vang vọng tiếp tục *oanh tạc* Rath.

“Tôi *giúp đỡ* cảnh sát, họ đôi khi không thể tự mình phá án bằng những cách chính quy được.” Rath nói.

Rachel tiếp lời. “Ba lại khiêm tốn rồi.”

“Bác đang tham gia vụ nào đấy ạ?” Cậu lập dị nói.

“Một cô gái bị mất tích.” Rath trả lời.

“Tuyệt vời,” cậu trai nói, quay sang Rachel, “Bảo sao em thích mấy thứ đen tối đó, sát nhân, rồi biến thái, rồi tâm thần, rồi hành xác...”

“Đấy không phải nguyên nhân...,” Rachel phản bác, tách mình ra khỏi vòng tay cậu ta.

“Ờ.” Cậu ta nói, giọng nói cao lên, có vẻ không hài lòng vì Rachel tách mình ra xa. Rachel cảm nhận được tâm trạng của cậu và

nhích lại gần. Gió và tuyết vờn xung quanh họ, một vài cậu trai lướt qua, bận rộn ném bóng tuyết vào nhau.

“Vụ nào cơ ạ?” Rachel nói, ánh mắt rực sáng. Rath đã thành công đánh lạc hướng con bé, nhưng lời vụ án ra cũng chẳng dễ chịu chút nào.

“Nếu con đọc tin nhắn, con sẽ biết.” Rath nói.

“Con bận mà baaaaaaaaa.” Rachel kéo dài giọng, dùng một chất giọng anh chưa bao giờ nghe thấy, giọng của một người phụ nữ trưởng thành, muốn nói: *Con có cuộc sống riêng mà, con không cần phải giải thích, hay là bào chữa những gì con làm cho bất kỳ ai.* Tim anh nhói nhưng trong lòng lại thanh thản. Còn điều gì làm bậc cha mẹ an tâm hơn việc con họ đã bắt đầu tự lập.

“Bình tĩnh nào, *ong mật.*” Cậu trai nói.

Rath gật đầu, bắt đầu thấy thích chàng trai này.

“Đừng có về phe ba chống lại em.” Rachel nói, nhưng vẻ sắc bén trong lời nói đã cùn dần đi. “Ba lái xe cả quãng đường dài trong cái thời tiết tồi tệ như thế này chỉ để nhờ con giúp trong *một vụ án á*, ít nhất phải vài vụ ấy.”

“Con nói đúng rồi.” Rath nói.

“Ba nói dối tẻ lắm đấy.” Con bé nói.

“Tha cho bác ấy đi nào!” Cậu trai nói, lấy hông huých nhẹ vào hông cô bé và vươn tay ôm cô bé vào lòng. “Ai cần quan tâm *tại sao* bác ấy đến đây chứ.”

“*Động cơ* thúc đẩy tất cả, có *động cơ* là có đầu mối.” Rachel nói, ánh mắt sáng lên.

“Nhà anh còn chả muốn anh về vào dịp Giáng sinh, chẳng buồn đến thăm, thậm chí anh còn phải bắt xe đi nhờ dọc đường để đến đây đây.” Giọng nói của chàng trai bỗng trở nên mềm yếu như một đứa trẻ rồi quay trở lại bình thường. “Vậy bác đã sắp tìm ra được những cô gái đó chưa?”

“Có thể có, có thể không.” Rath nói.

“Điều tra là vậy đấy, vụ nào cũng thế.” Rachel nói, thúc nhẹ vai vào cậu trai tỏ ý an ủi. “Tiến được hai bước lại phải lùi lại một bước. Nhưng ba luôn phá được án, đặc biệt khi có sự trợ giúp của em.”

Cậu trai nhìn xuống gương mặt Rachel, vẻ mặt cứng chiều. “Sao em chả bao giờ kể với anh em có ông già tuyệt vời thế này chứ. Em giúp á? Bằng cách nào?”

“Em đọc hồ sơ, báo cáo, biên bản thẩm vấn và tìm cách tìm ra đầu mối.” Con bé nhìn về phía Rath và nở nụ cười, bỗng nhiên cơ thể anh trở nên nhẹ nhàng khoan khoái, cơn đau ở sau lưng biến mất không thấy nữa.

“Đầu mối?” Cậu trai tỏ vẻ khó hiểu.

“Những lời nói dối, rồi sự liên kết, mâu thuẫn trong lời khai, đánh lạc hướng điều tra và nhiều thứ tương tự.” Rachel nói, gương mặt đầy vẻ tự hào.

“Không thể tin được là em giấu anh bấy lâu nay.”

“Anh cũng đâu có kể cho em việc phải ‘nhảy’ xe khắp cả nửa đất nước để đến đây đâu.”

“Có gì để kể đâu, có người tốt, có kẻ xấu mà. Có những tay lái xe đường trường tốt bụng lắm, có cả mấy cha doanh nhân đồng tính cho lên xe rồi đòi hỏi này nọ, có những gia đình cho anh ngồi sau với lũ trẻ luôn mồm hò hét như ăn phải thuốc tăng động ấy.”

“Em thích nó. À, trừ lũ trẻ hò hét ra, em chưa sẵn sàng.” Gương mặt con bé thoáng một vẻ xa xôi, một nét trầm ngâm và buồn bã. Rath thắc mắc điều gì đã làm nó có vẻ mặt ấy nhưng lại hy vọng rằng việc không muốn có con chứng tỏ con bé chưa có quan hệ tình dục với cậu trai trước mắt này. Trong một thoáng chốc, Rath nhớ lại những cô gái anh đã từng *này nọ* hồi còn trẻ, tình một đêm rồi không bao giờ liên lạc lại, chẳng buồn nhớ tên, chẳng cần quan tâm. Một số trong số họ thậm chí tuổi đời chỉ vừa mới như Rachel, 17 hoặc 18, sinh ra trong những gia đình tồi tệ, lớn lên với tham vọng và một tâm hồn sứt mẻ.

Họ là nạn nhân, là con mồ. Rath co rụt lại, rùng mình, càng khinh bỉ bản thân hơn nữa.

Anh nhìn vào Rachel, con bé đang cười nhưng lòng anh nặng trĩu.

“Nếu là anh, nếu mà có việc gì tuyệt vời như điều tra án mạng, anh sẽ khoe tùm lum vào lần đầu tiên chúng ta hẹn hò.” Cậu ta đặt lên trán Rachel một nụ hôn nhẹ.

“Không phải án mạng.” Con bé nói, “Em sẽ làm tất cả để được điều tra án mạng.”

Rath tưởng tượng ra viễn cảnh con bé phát hiện ra sự thật trần trụi về cái chết của cha mẹ ruột và nhận ra anh đã nói dối suốt mười bảy năm. Trán anh đổ mồ hôi ròng ròng giữa trời mưa tuyết. Anh biết rằng nếu giờ con bé nhìn vào mắt anh nó sẽ nhận ra, cảm thấy sự phản bội mà anh đã làm.

Thế nhưng con bé chỉ cười ngọt ngào làm trái tim anh đau nhói.

“Vụ vụ này là sao hở ba?” Rachel hỏi.

“Quên đi con.” Rath nói, gần như là vội vã. Anh nói dối để đỡ xấu hổ, nhưng không hề muốn con bé dính vào vụ này. “Con đang bận học, đây là một ý tưởng rất tồi.”

“Ôi đừng mà, ba không thể làm thế với con!” Rachel nói và giậm chân - y như lúc giậm dỗi hồi 2 tuổi, “Ít nhất ba phải kể qua qua với con chứ. Con sẽ nói nó có phiền hay không mà!”

“Cái này không đơn giản như xem hồ sơ đâu.” Rath nói, cố gắng đẩy cái ý tưởng này ra khỏi đầu nhưng việc kéo quan hệ cha con lại gần hơn làm anh mê muội, *thật ích kỷ* - Rath nghĩ. “Đây là một ý tưởng tồi.”

Cậu lập dị liếm liếm môi, năng lượng toàn thân dường như đã tập trung lên đôi mắt đang lấp lánh cảm giác hồ hởi và tập trung cao độ.

“Nói cho con nghe đi!” Rachel vẫn khăng khăng.

Rath nhìn con bé, tỏa sáng và mạnh mẽ.

“Baaaaaaaaaaaaa!” Rachel nũng nịu.

Rath biết anh càng giấu thì càng làm con bé tò mò, trong khi giờ thần kinh con bé đã ở trong trạng thái kích thích rồi. Anh không nên kể cho con bé sự thật về cái chết của cha mẹ ruột ngay lúc này thay vào đó, anh nói, “Ba nảy ra ý tưởng muốn con đi dự một buổi gặp mặt, à, vài buổi gặp mặt.” Anh hối hận ngay khi những lời đó thoát ra khỏi đôi môi, nhưng anh thấy con gái mình lại gần hơn, và điều đó làm anh vui vẻ. Anh lấy bản sao những danh sách của Sonja và đưa cho Rachel, con bé lướt qua nó thật nhanh.

“Ba cần tay trong tìm kiếm một người...”

“Tên khác nhau nhưng nét chữ thì giống hệt.” Rachel hỏi. “Họp mặt kiểu gì vậy ba?”

“Kiểu giải bày tâm sự cho những người mang thai tuổi vị thành niên.”

Mặt Rachel thoáng méo đi như thể con bé đang cắn cắn má trong của mình vậy, bàn tay không cầm giấy đưa lên xoa bụng.

“Con phải làm gì ở đó?” Rachel nói.

“Giả vờ rằng mình đang mang thai.”

Mặt con bé nhăn lại.

Rath nhận ra yêu cầu của anh thật khiếm nhã. Anh đã chờ mong phản ứng này, để có thể kéo con bé tránh xa vụ án.

“Ba đã nói mà! Một ý tưởng tồi tệ.”

“Kể chi tiết cho con nghe đi.” Rachel nói.

“Thôi, nó thật sự rất ngu xuẩn, thiếu trách nhiệm là đằng khác.”

Rath hít sâu một hơi, gió lạnh làm mũi anh lạnh cóng.

“Ba!” Con bé không có ý định buông tha.

“Ba nghĩ rằng ba cô gái mất tích và một thi thể đã được tìm thấy có liên hệ với nhau,” Rath nói. “Bởi vì cả bốn người bọn họ đều đang mang thai. Có khả năng cao là có ai đó tham gia những buổi gặp mặt

kiểu này để săn lùng những cô gái phù hợp với... ờm... *nhu cầu*...” Anh lấy ra tấm ảnh của Mandy. “Đây là nghi phạm.”

Rachel nhìn tấm ảnh. “Cô ấy thật xinh đẹp.”

“Oa!” Cậu lập dị nói. “Từ từ đã, cô gái này cũng mất tích mà, cháu đã coi trên thời sự.”

“Hiện tại thì chưa rõ ràng động cơ và cách thức, cũng không chắc rằng cô gái có liên quan...,” Rath nói. “Có thể có nhiều dây mơ rễ má hơn nữa. Thậm chí như một đường dây bán dâm chẳng hạn, hoặc một giáo phái nào đấy.”

Cậu lập dị ôm trán, mũ lật ra và rơi xuống đất mà không biết. “Như là tôn thờ quỷ dữ ấy ạ!”

“Chú không rõ.” Rath nói, anh kể cho cả hai giả thuyết của mình về những đứa bé.

“Trời đất quỷ thần thánh ơi...” Cậu trai lẩm bẩm, đi vòng quanh thành vòng tròn, “Và những gì Rach phải làm là vào đó tìm kiếm con nhỏ này ý ạ? Cháu có thể ngồi bên ngoài, theo dõi, chụp ảnh, ghi lại số xe, bám theo những con nhỏ nhìn lập dị...”

Rachel kéo khóa áo khoác. “Ba nói đúng, con quá bận.”

Rath thở dài nhẹ nhõm nhưng phản ứng lạnh lùng này không đúng, cả việc con bé kéo khóa áo khoác nữa. Có điều gì đó sai sai ở đây. Gương mặt con bé mờ mịt sự nghi ngờ và không chắc chắn, còn có một nét gì đó Rath chưa từng nhìn thấy.

Cậu lập dị xiù xuống như quả bóng xì hơi.

“Quá bận á?” Cậu ta nói, vẻ mặt chán nản, giọng nói mềm yếu lại xuất hiện. “Vì nó á?”

“Phải!” Rachel nói.

“Tốt!” Rath chen vào, cảm thấy thanh thản và nhẹ nhõm.

“Chán ngắt.” Cậu ta nói, cúi xuống nhặt mũ lên và giữ giữ cho tuyết rơi ra.

“Nó gọi là *trưởng thành*.” Rachel suyt cậu ta.

“Đây là cơ hội tuyệt vời để làm điều gì đó đấy.” Cậu trai nài nỉ.

“Không!” Rachel kiên quyết.

“Nghe này.” Rath nói, đút hai tay vào túi áo vì lạnh. “Có muốn ăn tối không?”

“Thôi ạ!” Rachel nói. “Con có nhiều việc phải làm lắm.”

“Ừ, vậy thôi,” Rath nói, anh ôm con gái vào lòng và cảm thấy con bé rùng mình rất nhẹ lúc anh buông tay.

Rath gật đầu và bước về hướng chiếc Scout với hộp quà ướm sũng trong tay. Anh ngoái nhìn về phía sau để vẫy chào tạm biệt nhưng con bé đã không còn ở đó nữa.

## CHƯƠNG 41

Rachel ngồi trong toa-let căn hộ của Felix và nghe tiếng cậu ta nói vọng qua cửa. “Sao em không muốn làm vụ này?”

“Anh nghĩ sao?” Rachel nói.

“Bởi vì...”

“Phải, bởi vì cái gì khác nữa, bởi vì nó.”

“Nhưng đó chính là lý do chúng ta phải làm vụ này ý.”

Rachel nghe tiếng cậu ta tựa lưng vào cửa và trượt xuống. “Anh sẽ giúp em mà.” Cậu ta nhấn mạnh “Anh biết rằng mình còn non nớt, nhưng...”

“Anh không cần phải nói với em.”

“Anh biết, nhưng đó là lý do em nên làm vụ này.”

“Em biết!” Rachel hét lên. “Em biết chứ! Em biết hết! Được chưa!” Con bé đứng dậy, kéo cao quần, lôi mớ danh sách nhàu nát ra ngoài, nhìn ngắm tấm ảnh một cách cẩn thận. Felix cũng có lý, cứ như thể một tuần qua những gì hai đứa trải qua chưa đủ sóng gió vậy, đám biểu tình bên ngoài trụ sở Family Matters còn làm mọi thứ tồi tệ hơn. Một đám quái vật. Ba của cô chưa bao giờ có thể nói dối trước mặt cô. Ông đến đây vì lo lắng, cô nhìn thấu lúc ông không chú ý nên ông phải tìm cách chữa lại nhưng không hề có ý định kéo cô vào vụ này. Cô biết điều đó, nhìn thấy cả vẻ nhẹ nhõm trên gương mặt ông khi mình từ chối. Nhưng mà, Felix đã đúng, còn lý do nào tốt hơn để cô bước vào vụ này hơn những gì đã xảy ra?

“Ông mật ơ?” Felix nói, phá tan sự yên lặng.

Rachel mở cửa và bước ra ngoài. “Được rồi!”



## CHƯƠNG 42

Rath đến sớm trước cả nửa tiếng và gửi xe ở bên kia đường, đối diện Bistro Henry. Anh không thể nhớ nổi lần cuối cùng mình cảm thấy hồi hộp và háo hức như này là từ bao giờ nữa. Anh nhìn vào gương chiếu hậu và kiểm tra hàm răng mới đi làm trắng. *Có lẽ có trắng hơn một chút, nhưng không đáng kể*, Rath nghĩ, thời nay đúng là không thể tin vào quảng cáo mà.

Anh cài cúc cổ chiếc sơ mi tử tế duy nhất mà mình có, ngẫm nghĩ một chút rồi lại tháo cúc cổ ra, lặp đi lặp lại như vậy. Rath nhìn vào trong ví và đếm lại số tiền hiện có. Hơn 100 đô la, hóa đơn máy ATM cứng queo như cổ áo của anh vậy. Hy vọng từng đó là đủ. *Nhờ đâu nàng gọi một chai rượu vang thì sao? Liệu nàng có muốn mình trả tiền không? Anh muốn trả tiền, đương nhiên, nhưng anh có nên khẳng định đòi trả không? Lạy Chúa!*

Ai đó gõ vào kính xe làm anh giật mình, quay ra và nhìn thấy Madeline đứng nháy mắt với anh. Bước ra khỏi xe, Rath bị vây trong mùi hương nhẹ nhàng thanh thoát của cô. Mái tóc xoăn lộn to như nhảy nhót trên vai làm gương mặt Madeline bừng sáng. Cô ngoắc ngoắc ngón tay về phía anh. “Sẵn sàng chưa?”

*Không, chưa. Anh nghĩ, run lăm.*

Nhà hàng dùng chủ yếu đồ nội thất màu gỗ tối viền đồng, kết hợp với ánh sáng nhẹ và ấm tạo nên một khung cảnh lãng mạn, đáng tiếc rằng nó chỉ làm Rath nhớ tới văn phòng của bác sĩ Langevine. Giọng ca nhẹ nhàng cùng tiếng dây đàn “trôi” xung quanh hai người.

Tay chủ nhà hàng là một người đàn ông tầm tuổi trung niên với nước da trắng bệch gọi Rath nhớ đến một giáo viên dạy sinh học, nhìn thấy hai người bên chiếc bàn gần lò sưởi. Lửa lò có màu sắc kỳ lạ, rõ ràng không phải là lửa than, mấy thanh củi tượng trưng trong lò cũng là đồ gốm. Nhiệt độ cân bằng và thoải mái. Ông chủ lại gần và nồng nhiệt hỏi hai người có cần đồ uống gì không. Rath gật đầu tùy ý để Madeline lựa chọn. “Rượu vang của các anh khá ngon.” Cô nói.

“Một chai Molson, nhãn vàng.” Rath nói.

Madeline nhấp một ngụm nước lạnh, nhìn Rath ngó quanh nhà hàng. “Anh chưa bao giờ tới đây.”

“Thật á?” Madeline nói, đặt cái li xuống và chống cằm.

“Anh không có thời gian tới những chỗ mới như thế này.”

“Nó mở cửa được gần một năm rồi đó.”

“Ồm thì... chưa bao giờ có dịp.”

“Anh lạc hậu quá đấy.” Cô trêu.

“Ừ, gì sét như một cánh cửa cũ kỹ vậy.”

“Yên tâm đi, em sẽ nhẹ nhàng mà.” Cô nói, miệng mỉm cười nghịch ngợm. Cô thích chọc anh, chẳng biết vì sao. “Cứ như em đã ở chốn đô thị phồn hoa quá lâu rồi ấy, bận rộn và chẳng có thời gian cho bản thân.”

“Không phải sao?”

“Một bà mẹ đã li dị với hai đứa con tuổi “teen” và một công việc toàn thời gian luôn bận rộn. Từ lúc đi làm về tới 8 giờ tối em chỉ muốn nằm bẹp trên giường nghe nhạc và nhắm nháp rượu vang thôi ấy. Đương nhiên là có thứ gì đó thúc đẩy thì mọi chuyện sẽ khác.”

Bồi bàn tới đặt đồ uống trước mặt hai người, liếc qua hai quyển thực đơn chưa mở và nói: “Hai vị cứ tự nhiên.”

Madeline nhìn qua thực đơn và gập lại, dù sao cô cũng đến đây thường xuyên, Rath thì không.

“Cụng li.” Madeline nói và nâng li rượu vang lên.

Rath nhấc chai bia, chẳng buồn đổ ra li, *uống bia thì uống bằng cốc vai hoặc dùng chai chứ ai lại dùng li chứ!* Anh chạm nhẹ vào li rượu của cô.

Anh uống một ngụm dài để che giấu sự bối rối và tìm chuyện gì đó để nói.

Anh đặt chai bia xuống.

“VẬY THÌ...,” anh ngập ngừng.

“VẬY THÌ...,” Madeline nhìn anh trong lúc nhấp môi một ngụm rượu. “Em biết chị gái anh.”

Rath nhìn cô. Anh bị sốc khi nghe thông tin này, cơ bắp toàn thân cứng đờ và căng thẳng.

“Laura Rath phải không?” Madeline nói.

Đã lâu lắm rồi anh không nghe lại cái tên thời con gái của chị mình, và dù Madeline nói với chất giọng ngọt ngào và nồng ấm, cảm giác đau đớn lúc xưa, sự hối hận anh cố gắng chôn vùi, tất cả bỗng chốc ùa về, phá một vết nứt trên tâm trí cứng cõi của anh.

“Đó đúng là tên của chị anh.” Rath nói. Preacher, hẳn có chết ngàn lần cũng không đền hết tội được.

“Em đã thắc mắc từ lúc nhìn thấy tên anh trên thẻ tín dụng. Em đã đọc về vụ án đó. Rath, em rất tiếc.”

Cô hạ li xuống, nhìn quanh và xấu hổ.

“VẬY LÀ,” Rath nói, “Em biết Laura?” Dù Rath không ngày nào không nghĩ về chị mình, đã lâu lắm rồi anh không để cái tên đó thốt ra khỏi miệng. Âm thanh thật lạ lùng, nói ra nó cũng khó khăn như đang cố phát âm một thứ ngôn ngữ đã biến mất từ lâu rồi vậy.

“Ở trường trung học, chị ấy là đàn chị khóa trên.” Madeline nói. “Tụi em cùng đội chơi khúc côn cầu. Em với chị ấy không quá thân, có đôi lần em mời chị ấy tới nhà, nhưng em chưa bao giờ tới nhà anh.”

*Không ai đến nhà anh đâu,* Rath nghĩ, nhất là khi ông già anh ở nhà.

“Em quý chị ấy như một người bạn,” Madeline nói, ánh mắt nhẹ lướt qua vai anh và nhìn về phía sau. “Chúng em mất liên lạc khi chị ấy tới Tufts. Khi biết tin chị ấy đã quay về Vermont, em định nối lại liên lạc nhưng anh biết đấy, chuyện chồng con rồi thì... cuộc sống mà. Em ước gì...,” ngón tay cô viền quanh miệng li. “Con gái anh, có phải là...”

“Đúng,” Rath nói. “Anh nhận nuôi con bé. Lúc xảy ra chuyện cha mẹ anh đều đã mất, chỉ có ông nội con bé còn sống nhưng đang ở viện dưỡng lão và sức khỏe cũng không tốt lắm. Ba con bé không có anh em, cho nên...,” anh nhún vai. “Lúc đấy con bé mới được 7 tháng tuổi.”

Madeline nắm lấy tay anh, Rath như cảm thấy được mạch đập của cô dưới làn da mịn màng ấm áp. “Thật đáng ngưỡng mộ.” Cô nói.

“Anh là tất cả những gì con bé có.”

“Lúc ấy anh vẫn còn trẻ, có lẽ đang độ thân nữa.”

“Con bé là tất cả những gì anh có.” Rath nói. “Đây là cuộc sống duy nhất anh có thể nghĩ tới. Trở thành một ông bố, bố của con bé. Cuộc sống trước kia của anh vô nghĩa và rỗng tuếch. Giờ con bé đi rồi, lên đại học...” Cảm giác cô đơn sâu hơn trong trái tim anh, bén rễ và lan rộng. Có thể là do anh đã thấy con bé thay đổi quá nhiều chỉ trong thời gian thật ngắn.

“Cô bé thật may mắn khi có anh.” Madeline siết bàn tay anh. “Hồi đó em chỉ nghe nói chứ chưa biết người em trai của Laura. Ở tuổi đó chỉ hai năm thôi cũng khiến người ta thay đổi chóng mặt nhỉ.”

“Đúng vậy.”

“Giờ thì khác rồi.” Ánh mắt cô lại di chuyển đến thứ gì đó phía sau lưng anh.

“Không hẳn vậy,” anh nói.

Người bồi bàn quay lại, Madeline gọi một suất tôm hùm cuốn còn Rath gọi món bít tết *au poivre* sau khi hai người đồng ý chia nhau món mực chiên khai vị.

Rath lấy chai bia thứ ba, cảm thấy mình yếu đuối và trần trụi khi nói về Laura. Anh suýt chút nữa thì đã kể với cô về Preacher nhưng kịp kiềm chế lại. Nhà hàng dần trở nên đông đúc hơn, chật cứng khách hàng với những tiếng nói chuyện ồn ào, tiếng cười hồ hởi và âm thanh dao nĩa chạm lạnh canh vào đĩa sứ. Phía sảnh ngoài còn đang tổ chức tiệc càng làm cho không khí thêm xô bồ ồn ã.

Rath vẫy tay với bồi bàn, đáng lẽ anh nên dừng ở ba chai bia nhưng có gì đó thúc giục anh nạp thêm cồn vào người để xóa nhòa hình ảnh Laura nằm chỗ chân cầu thang, đầy máu.

“Cô có muốn thêm rượu không?” Người phục vụ hỏi.

“Không cần đâu, tôi ổn.” Madeline nói.

“Tôi thêm bia.” Rath nói, cảm thấy ánh nhìn của Madeline chuyển tới người mình.

Người phục vụ vội vã quay đi.

“Em không nên gợi lại chuyện đó.” Madeline nói. “Đó không phải là chủ đề người ta nên nói vào cuộc hẹn đầu tiên.” Nụ cười thoáng hiện trên môi cô rồi nhanh chóng mờ nhạt đi.

Người phục vụ trở lại, đưa cho Rath vại bia. Ngón tay cậu ta run rẩy làm bọt bia chảy xuống bàn tay.

“Anh có lẽ rất ghét nói về chuyện đó.” Madeline nói. Rath có thể nhận thấy vẻ hối hận của cô. Cảm xúc giữa hai người nhanh chóng chuyển từ vui mừng và hứa hẹn sang chua xót và cứng nhắc.

“Anh chưa bao giờ nói về chuyện đó với bất kỳ ai.” Anh nói trong lúc nhấp một ngụm bia, cố kiềm chế cảm xúc muốn tu hết trong một hơi.

Gương mặt Madeline lộ vẻ không tin. “Anh hẳn phải nói với ai đó về chị ấy một đôi lần chứ.” Cô nói.

“Chưa bao giờ.” Anh uống cạn cốc bia.

“Nhưng mà, đã mười bảy năm rồi.”

“Anh *biết* đã bao năm trôi qua rồi chứ!” Rath nói với giọng khắc nghiệt hơn anh nghĩ.

“À đương nhiên, em xin lỗi.”

“Vì điều gì?” Anh cảm thấy thân thể mình cứng lại, giữa đầu định uống bia tiếp nhưng cái cốc đã cạn trơ đáy. Anh say. Cơn say đến rất nhanh. Rath lúc say là một con người hoàn toàn trái ngược: giấu mình, nhỏ nhen, chống chế và cáu bẳn.

Anh đặt cốc xuống cái *thịch*. Madeline chớp mắt liên tục.

Hồi mới đầu, người ta cố nói chuyện với anh về Laura, nhưng anh ghét cái cách người ta tỏ ra thương hại như lòng thương dành cho một con cún bị bỏ rơi, ghét cái cách người ta đề phòng như thể việc anh đã ở quá gần quý dữ đã khiến anh bị vấy bẩn. Và thực sự là như vậy, cái chết của Laura làm thay đổi niềm tin của anh vào Chúa. Anh sống trong bóng tối của một cái chết thâm trầm, và Preacher...

“Anh ổn không?”

Mắt anh mờ đi, anh nháy mắt để đưa Madeline rõ ràng trở lại, cười nhẹ khi cảm giác hối lỗi chạy qua người.

“Sao anh lại không bao giờ nói về chuyện đó?” Madeline hỏi. Ánh mắt cô trong sáng và chất giọng trong veo. Cô đang cố gắng, anh biết, cố hết sức mình. Nhưng cô ấy mong chờ điều gì khi khơi gợi lại trong tâm trí người em hình ảnh cô chị đã bị sát hại của anh ta? Bị cưỡng bức và sát hại! Rốt cuộc là cô ấy muốn cái gì?

“Bởi vì anh không muốn.” Rath nói.

“Xin lỗi, em không nên...”

“Anh chưa bao giờ muốn nói về chuyện đó, cho đến bây giờ. Vậy con gái em có khỏe không?” Anh nói, cố gắng cứu vãn đêm hẹn hò, không để cho bản thân rơi vào trong bóng đêm.

Madeline lại liếc ra phía sau lưng anh.

“Có gì ở đằng đó vậy?” Rath hỏi.

“Ừm, ở đâu cơ?”

“Sau lưng anh, em cứ liên tục nhìn ra phía đó, anh đang bỏ lỡ điều gì à?”

“Chỉ có một vài tên mất trí đang biểu tình thôi, lắc lư mấy tấm bảng như thế đang giương cờ ra trận vậy.”

Một cô phục vụ mang mực chiên ra và lướt đi. Rath không để ý, nhìn ra phía vỉa hè, nhịp tim ngày càng nhanh.

“Lần nào cũng thế,” Madeline nói. “Ở đầu phố chỗ nhà thờ Thống Nhất, cuồng điên gì đó về tội ác của loài người, của phụ nữ thì chính xác hơn.”

Rath nhớ lại lúc anh đứng ở bên đường cố gắng hình dung hôm đó Mandy đã nhìn thấy gì mà khiến tâm trạng cô bé thay đổi nhanh chóng như vậy. Lúc đó không có biểu tình, nhưng anh đã loáng thoáng nhìn thấy trong lần thứ hai đến tìm Madeline. Anh không đọc được mấy tấm biển. Liệu đó có phải điều Mandy nhìn thấy? Những người phụ nữ đi lên đầu phố với tấm biển khủng khiếp trên tay? Trong số đó có ai mà cô bé quen không?

Rath quay lại nói với Madeline.

“Nhóm người này không phải tự phát.” Một luồng sóng cảm xúc làm mặt Madeline tối sầm. “Một đám phá hoại có tổ chức. *Xã hội cao thượng* cái khi ấy. Họ nghĩ rằng cơ thể của phụ nữ thuộc về Chúa, con của họ là con của Chúa và bọn họ là người được chọn. Người được chọn bọn họ có quyền khủng bố các cô gái trẻ, rồi thì đem thẳng dẫn đầu bệnh hoạn ra huênh hoang những thứ giáo điều đáng ghê tởm.”

Rath lạnh người, tay lần tới túi áo khoác, vợ lấy điện thoại.

“Renstrom.” Madeline nói, giận sôi lên. “Anh có biết lão là trùm sò mấy cái vụ tén ngưỡng cực đoan không? Rất lâu trước kia, có một bà mẹ đơn thân đang phải vật lộn với cuộc sống để nuôi con và đang mang thai một đứa trẻ nữa. Cô ấy nghĩ đến việc phá thai, thế nhưng hẳn nói rằng, cô ấy sẽ không được chào đón ngay cả khi giữ lại đứa bé và sinh nó ra. Lão muốn cô từ bỏ quyền nuôi con, từ bỏ cả hai đứa con của cô ấy, trao chúng cho những gia đình xa lạ nếu không cô ấy sẽ bị

khai trừ, bị tẩy chay. Cô gái ấy là một người cứng rắn, và cô đã vượt qua. Lão khốn bệnh hoạn, đám người đó là một đám tâm thần.”

Rath cứng người, cố gắng tìm ra một câu hoàn chỉnh giữa một cơn bão những ý nghĩ lộn xộn và cơn giận đang bốc lên đầu. “Đám người này có ở đây hôm Mandy đến tiệm không?”

Madeline ngẫm nghĩ một lúc. “Có.”

Rath đứng lên, cảm giác căn phòng đang chao đảo.

“Anh ổn chứ?” Madeline nói.

“Nếu hóa đơn ra,” Rath nói, anh rút 100 đô trong ví ra, tiền giấy dính vào nhau và thả xuống bàn.

“Cái...,” Madeline nói.

Rath lao ra ngoài, bấm điện thoại gọi cho Sonja, gần như hét ngã mấy người trong quán đang đứng lên cụng li trên đường anh đi.

Anh đẩy cửa, bước ra ngoài.

Sonja nghe điện: “Đi hẹn hò mà anh về tầm này là hơi bị sớm đấy.”

“Sao cô biết là tôi đi hẹn hò?”

“Tôi là cảnh sát mà.”

“Tôi nghĩ tôi biết Mandy đã gặp ai, ít nhất là đã nhìn thấy cái gì ở trước cửa Dress Shoppe. Tôi nghĩ bằng cách nào đó nó có liên quan đến việc con bé mất tích.”

“Cái gì?” Giọng Sonja gấp gáp, “Anh đang nghĩ đến nghi phạm hay là nạn nhân?”

“Tôi...,” ý nghĩ của Rath xoay chuyển chậm chạp vì men bia. “Tôi không biết, có thể là cả hai.” Anh bước lên đầu phố, đi qua trạm cứu hỏa. Trước cổng nhà thờ, một tấm biển to bị được đèn đóm chiếu sáng: Thượng nghị sĩ Renstrom nói trước người dân! Vé đã bán hết! Tạ ơn Chúa! Cảm ơn nhóm *Xã hội cao thượng*!

“Gặp tôi ở đồn, gọi Grout theo, cả Larkin nữa. Tiện thể nhờ cậu nhóc tìm hộ tôi thông tin về tổ chức gọi là *Xã hội cao thượng* luôn.



Tôi sẽ tới đó trong vòng một giờ.”

“Có chuyện gì vậy?”

“Một giờ!” Anh cúp máy.

Rath chạy về cuối phố và lao vào trong nhà hàng, bước qua mấy người lúc này anh suýt đụng ngã giờ vẫn đang bận nâng cốc chúc mừng và cười hô hố như thể anh là một tên hề.

Ở bàn, Madeline cố gắng giấu đi vẻ cáu kỉnh và thất vọng nhưng không được, gương mặt cô cứng lại.

Hóa đơn vẫn chưa được trả.

“Không ăn tráng miệng hả? Mọi thứ có ổn không?”

“Hy vọng vậy.” Rath liếc nhìn đồng hồ.

“Phải rồi.” Madeline nói và đứng lên. Tay đưa lên như thể định cầm tay anh hoặc là với lấy hóa đơn. Rath không rõ vì anh đã quay đi lúc cô vừa mới giơ tay ra. Lần này, anh đụng tay kia ngã úp mặt vào cốc bia thật, không phải “suýt” nữa.

## CHƯƠNG 43

Rachel chạy dọc theo vỉa hè, vội vã như một bà mẹ đến muộn buổi kể chuyện đầu tiên của con mình trên lớp, vạt áo khoác bay phần phật bất chấp cái lạnh bên ngoài. Giọng một người phụ nữ với theo phía sau cô, tiếng hét the thé xé toạc không gian lạnh giá: “Chúa yêu con!” Rachel chậm lại để nhìn mặt bà ta và nhìn thấy một đôi mắt ốc nhồi đang chĩa thẳng vào mình từ bên dưới chiếc áo trùm đầu kiểu thầy tu. “Nhưng!,” bà ta hét lên, “Ngài căm ghét những kẻ giết người!”

Một đám đàn bà túm tụm phía sau dây thừng phân cách liên tục lầm bầm “A men...,” gương mặt già nua nhăn nhúm đỏ hồng như bông đũa trẻ vừa bị đánh. Rachel rùng mình bởi những cảm xúc không tên len lỏi đằng sau cảm giác vừa lo sợ vừa kích thích.

Rachel dựng ngón giữa giơ về phía họ và bước tiếp.

Một giọng giận dữ hét lên, “Mày sẽ xuống địa ngục!”

Rachel hét với lại, “Làm như bà có quyền quyết định ấy, mụ phù thủy già!” khi kéo mở cánh cửa trụ sở Family Matters.

Khi đế giày giẫm lên thảm cao su phía trong nhà, Rachel ngẩng đầu lên và nhìn thấy sáu cô gái ngồi quây thành một vòng tròn chật chội trên những chiếc ghế gấp. Tất cả đều ở tầm tuổi Rachel đổ xuống, nhưng ánh mắt họ mỗi một như những người phụ nữ trung niên phải đứng trước vành móng ngựa vì tội giết người vậy. Rachel cảm thấy xấu hổ vì là người đến muộn. Căn phòng khá yên tĩnh, thứ âm thanh duy nhất vang lên là tiếng tuyết tan thành nước và nhỏ lộp bộp xuống sàn từ trên dây giày của cô. Rachel có thể cảm thấy những ánh mắt đang bám lấy thân thể mình.

“Xin lỗi!” Rachel nói và chuồn vào chỗ của mình. “Xin lỗi rất nhiều.”

Một người phụ nữ tầm 40 bước vào phòng, vạt váy len quét trên sàn theo mỗi bước đi. Bờ mông quá khổ lắc qua lắc lại với một biên độ kinh hoàng đến mức làm Rachel bần khoản không biết cứ đi kiểu này thì đùi trong của cô ta phải phồng rộp lên đến mức nào. Thân trên gọn gàng với phần ngực phẳng lì vô cùng không cân xứng với bờ mông và cặp giò khủng bố. Rachel cảm giác như ai đó cắt đôi hai người phụ nữ khác nhau và tráo đổi phần dưới cơ thể một cách vụng về vậy.

Người phụ nữ bắt gặp ánh mắt của Rachel và nở một nụ cười cứng ngắc trong khi thả mình lên ghế. Cô có thể nghe thấy tiếng chiếc ghế oằn mình lên kêu ken két. Cô ta gãi gãi bàn tay mình trong lúc hỏi, “Vậy? Ai đang sợ hãi nào?” Giọng nói vang rền trong căn phòng yên tĩnh. Một vài cô gái giật mình nhưng không ai lên tiếng.

Rachel quan sát gương mặt các cô gái. Một người ban đầu trông tầm 18 hay 19 gì đấy, khi Rachel soi xét kỹ thì thấy cô ta phải tầm 22, 23 tuổi. Cô gái theo một trường phái thời trang khá “nặng,” tóc nhuộm mấy vệt màu tím. Không ai trong số những cô gái ở đây là cô gái trong tấm ảnh: Mandy Wilks.

Người phụ nữ trung niên lại lên tiếng, “Cô là Cathy và cô đã từng thấy sợ. Bất kể giờ quyết định của các em là gì thì nó cũng sẽ thay đổi cuộc đời của các em mãi mãi. Cô biết, vì chính cô cũng đã từng ở vị trí các em hiện giờ. Năm nay cô đã bốn mươi và có một cô con gái 23 tuổi.”

Mấy cô gái giật mình khi tính ra được Cathy sinh con năm 17 tuổi, giờ thì mọi ánh mắt đều đổ dồn vào cô.

“Lần đầu mang thai của cô là vào khoảng hai năm trước đó cơ.” Cathy nói, “Cô không nói dối đâu, chúng ta ở đây là để thành thật với nhau mà. Cô đã muốn giữ lại đứa bé, nhưng...”

Nụ cười gượng gạo của cô ấy nhìn thật đau đớn. “Chú của cô...,” cô ấy cố nặn ra thêm một nụ cười. Càng cố tỏ ra mạnh mẽ thì lại càng bi đát hơn. “Cô ở đây là để lắng nghe và hỗ trợ các em bất kể các em quyết định thế nào. Cô biết chẳng ai trong số những cô gái đang ngồi đây được người ta ủng hộ cả. Phải không?”

Những tiếng nói lí nhí vang lên.

“Phải không?” Cathy hỏi lại.

Một cô gái đeo vòng tay buột miệng. “Chỉ toàn chửi rủa thôi.”

“Phải, mắng chửi, rủa xả...,” Cathy nói, xoa xoa bàn tay bằng những ngón tay béo múp. “Hãy biết ơn nếu như có ai đó ủng hộ các em, còn nếu không có ai, thì giờ các em đã có tôi!”

Tóc Tím mở một quyển sổ và bắt đầu ghi chép.

“Vậy thì, ai đã quyết định rồi nào?” Cathy hỏi.

Ba người rụt rè giơ tay lên, người thứ tư và thứ năm ngấp ngừng với cánh tay run rẩy. Rachel chậm rãi giơ tay lên.

Tóc Tím lại ghi chép.

“Em chưa quyết định sao?” Cathy hỏi Tóc Tím.

“Rồi chứ, và câu trả lời của tôi là không.” Cô ấy đưa tay lên bụng, gật đầu với cả nhóm, “Mọi người cũng nên như vậy.”

Một cô gái nhăn mặt.

“Được rồi, vậy là tốt.” Cathy nói.

“Vậy cô đến đây làm gì?” Cô gái Nhăn Nhó hỏi.

“Tôi vẫn cần hỗ trợ và tư vấn.” Tóc Tím nói. “Kiếm tiền và tiêu tiền không hề dễ dàng, nhất là khi sắp có em bé.”

Cô gái đeo vòng tay đứng lên: “Em cần đi vệ sinh.”

Cathy gật đầu, chỉ về hướng rìa hành lang. “Đi qua đây, cánh cửa thứ hai bên trái.”

Vòng Tay lật đật đi qua, kéo kéo chỗ quần bó đang cuộn lên vướng víu ở khoeo chân.

“Có lẽ chúng ta nên nghỉ một lát nhỉ.” Cathy nói nhưng không hề đứng dậy, cơ thể cô ấy như đóng đinh luôn trên ghế rồi.

Rachel đứng lên và đuổi người cùng mấy cô gái khác.

“Nhớ ghi lại tên nhé.” Cathy nói.

Rachel tiến lại góc phòng và rút chiếc iPhone ra. Có một tin nhắn mới từ Felix, cậu chàng đang ở bên ngoài trong chiếc ô tô Civic cũ của Rachel, dãi ánh mắt cảnh giác vào dòng người lại qua.

*Chán chết đi đc! Zip bỏ a đi trôi rầu.*

Rachel bật cười và nhả lại.

*Đi ‘trôi’ á??? A ra trg kiu gì thế?*

“Điện thoại đẹp đó!” Một giọng nói vang lên. Là cô ả Tóc Tím. Cô ta ngả người vào bức tường. “Nhà giàu hay cô ăn trộm được vậy?”

Sống lưng Rachel lạnh toát như nhìn thấy rắn độc vậy. “Cả hai đều không phải!”

Mặt Tóc Tím dãn ra. “Đùa thôi, tôi lớn lên trong một gia đình toàn mấy người láu cá. Đá xoáy nhau là chuyện thường ngày ở huyện thôi mà! Cô biết đấy, gia đình luôn là nhất.”

“Phải rồi.” Rachel nói. Cô sẽ chẳng được ở đây nếu không có sự quan tâm của ba.

Điện thoại lại rung lên với tin nhắn mới từ Felix.

Rachel đọc qua rồi nhả lại.

“Người yêu hả?” Tóc Tím hỏi.

Rachel gật đầu và nói, “Tôi tên Rachel.” Cô vốn muốn dùng tên giả nhưng lo rằng mình sẽ để lộ sơ hở khi không quen được gọi bằng tên giả nhưng cũng không thể dùng tên thật được. Cô dùng họ giả, Pritchard, họ của mẹ cô sau khi kết hôn.

“Rất vui được gặp cô.” Tóc Tím nói, không tự giới thiệu lại. “Cô thật sự nghĩ tới... việc đó hả?”

Rachel lơ đãng đưa tay lên xoa bụng, ánh mắt nhìn xuống dưới tạo ra một vẻ trầm tư và cái nhìn xa xăm. Cô không phải cố gắng

nhiều để *diễn* sau những gì cô thực sự phải trải qua trong tuần vừa qua. “Phải,” Rachel khẽ run rẩy vì nói dối, cảm giác rằng nó sẽ trở thành vận rủi bám lấy cô khi đùa giỡn với nghiệp chướng về đứa bé. “Tôi đã đánh đổi quá nhiều thứ để được vào đại học, không thể buông tay được.”

“Cô học trường nào?”

“Middlebury.” Cả việc nói dối cũng có thể trở nên thành thạo sau khi luyện tập.

“Cô không giàu mà theo được trường đó á?” Tóc Tím ngạc nhiên.

“Học bổng.”

“Oa, học giỏi nha.”

“Học muốn học máu ra ấy.” Rachel nói.

“Phải bao nhiêu điểm mới vào được trường xin như thế chứ?”

Rachel không biết, cao hơn điểm ba phẩy hai của cô là cái chắc. Cô đã phải cày ngày cày đêm mới đạt điểm số đó và tự hào về nó.

“Cô có thể kể với một người cùng cảnh ngộ mà, chúng ta là bạn bầu mà. Bạn-cùng-mang-bầu.” Tóc Tím nói.

*Phải rồi, bạn bầu.* Rachel nói. “Ba phẩy tám.”

“Oa, tôi được có hai phẩy tư, bảo sao tôi chỉ có thể đến mấy cái trường cộng đồng chán ngắt.”

Rachel biết những người như Tóc Tím này, luôn nghĩ điểm trung bình ba phẩy hai của cô là cao chót vót. Chẳng ai cho rằng cô đã phải hi sinh nhiều thứ để đạt được điểm số đó mà nghĩ hoàn toàn dựa vào khả năng thiên bẩm. Ai có điểm trung bình trên ba phẩy đều là thần đồng hết.

“Một vài trường đại học cộng đồng cũng tốt lắm đó,” Rachel nói.

“Trường tôi thì không, phí thời gian, rác rưởi. Nhưng mà Middlebury, cậu làm gì mà phải đến tận chốn khi ho cò gáy này? Trường cậu phải cách đây tầm ba tiếng lái xe đó, thậm chí còn không phải đường thẳng, còn phải đi qua một mớ lối rẽ loằng ngoằng nữa.”

“Tôi...,” Rachel ngấp ngừng để suy xét lời nói, cuối cùng quyết định nói kiểu nửa thật nửa giả. “Mình lớn lên ở vùng lân cận, với lại đang kỳ nghỉ, không nên mạo hiểm để giáo viên hay bạn cùng lớp của mình bắt gặp.”

“Chúa lòng thành. Tôi á. Tôi sẽ giữ con của mình. Cô cũng nên vậy.”

“Tôi đã nghĩ kỹ rồi.”

“Tôi nghĩ với một đứa học giỏi như cô, cô phải biết những gì cô định làm là sai trái đến mức nào chứ.”

Rachel cảm thấy như mình vừa bị tát một cái ngay vào mặt vậy. “Tôi không nghĩ...”

Cathy hăng giọng “Ngồi xuống nào các cô gái.”

Rachel đứng nhìn bản danh sách, kiểm chế cảm giác muốn rút điện thoại ra chụp lại để đem về so sánh vì có thể để lộ sơ hở. Nếu như bị phát hiện thì cô sẽ ra sao? Bị đá ra ngoài? Bị bắt vì xâm phạm khu vực tư nhân?

“Quên tên tôi hả?” Tóc Tím lén chạy tới và chọc chọc eo Rachel. “Gì cơ?... À... không.”

Tóc Tím đang đong đưa, *sao cô ta lại đứng đây?* Rachel nghĩ.

“Ký tên đi.” Tóc Tím giục, tiến lại gần hơn.

Cô ta đang làm gì vậy? Có phải cô ta đang bám theo Rachel? Sao cô ta lại làm thế? Rachel né người ra và ký tên: Rachel Pritchard.

Tóc Tím trề môi ra như đứa bé 2 tuổi. “Nói chuyện sau nhé, ở bên ngoài ấy.” Cô ta nói và siết khuỷu tay Rachel.

Rachel xoa xoa khuỷu tay mình, cảm thấy cảm giác của bàn tay cô gái kia vẫn đang lờn vờn trên da thịt mình. Rút điện thoại ra, cô khéo léo chụp lại bản danh sách với góc nghiêng.

Sau cả tiếng đồng hồ nghe mấy cô gái kể những câu chuyện bi thảm của bản thân, Rachel cũng kể chuyện của mình, có biến đổi đi một chút. Những gì xảy ra vẫn còn sống động trong trí não cô. Rachel

vội vã bước ra ngoài, cố gắng lờ đi cảm xúc đang phập phồng và xáo trộn. Trái tim cô chìm xuống, đầy vết sẹo và tổn thương. Rachel hít sâu một ngụm không khí lạnh, cảm thấy dạ con và tử cung đau nhức.

Một bàn tay chạm vào lưng Rachel làm cô giật mình quay vụt lại. “Đừng chạm vào tôi.” Cô nói.

“Xin lỗi, tôi hơi vội vã nhưng mà... tôi đã làm việc mà cô đang muốn làm. Một lần trước đây và tôi hối hận, dẫn vật hàng đêm. Cô không thể quay lại một khi đã làm điều đó, cô biết không?”

Rachel *biết chứ*. Cô ngẩng đầu nhìn sang bên kia đường nhìn về chiếc Civic đang đỗ dưới bóng một cây thông. Trong xe tối thui chẳng nhìn thấy gì.

Tóc Tím ngẩng đầu nhìn lên nền trời tối đen, ánh sao bị những đám mây che mờ. “Tôi đã giết con của mình.” Cô ta nói, hướng mắt nhìn về đám đông biểu tình. “Tôi không điên giống như họ.” Tiếng nói phát ra đầy ám ảnh. “Còn cô, cô dễ thương và thông minh.” Giọng cô ta trầm xuống. “Cô có...”

“Cái gì?” Rachel thút thít, “Tôi có cái gì?” Giọng nói của cô có vẻ bối rối.

“Có gen tốt, tôi nghĩ đứa bé này...,” Tóc Tím đặt tay lên bụng, “sẽ khỏe mạnh, nhưng mà không.” Cô ta sụt sịt, “Đứa bé của tôi... họ đặt nó vào trong thùng rác y tế. Cô sẽ phải sống với cơn ác mộng đó cả đời đấy.”

Rachel đứng trân trối, ngạc nhiên, cảm thấy bản thân thật tồi tệ. Cô muốn kể cho cô gái này sự thật rằng đây chỉ là diễn trò thôi và xin lỗi vì đã khơi lại nỗi đau chỉ vì chơi trò thám tử tập sự.

“Cô có ổn không?” Rachel hỏi.

Tóc Tím gạt tay Rachel ra làm cô nhụt chí, yếu mềm. Thế nhưng cô phải bám theo kịch bản định sẵn bằng mọi giá. Lời nói dối cần phải được tiếp tục.

“Không, cô thì sao?” Tóc Tím hỏi. Rachel vò đầu.



“Vậy cô sẽ nghỉ lại chứ?” Tóc Tím nhìn cô với ánh mắt đầy chờ mong và cầu khẩn.

“Tôi không thể nghỉ học.”

“Cứ đi học thôi, nhiều người làm thế mà.”

“Không thể vừa học vừa chăm con được đâu.”

“Cô phải làm vậy!” Bàn tay cô ta bấu chặt lấy cánh tay Rachel, ngón tay như móc câu.

“Buông ra!” Rachel hét lên, vùng vẫy. Cô chạy qua bên kia đường, xe cộ qua lại bấm còi inh ỏi.

Rachel lướt sang đường, cố kìm nén tiếng nấc nghẹn trong cổ họng khi mở tung cửa xe và đổ sụp xuống ghế phụ.

“Sao rồi?” Felix hỏi, vỗ nhẹ vào vai cô.

“Đừng chạm vào em!” Rachel hét lên.

## CHƯƠNG 44

Rath rảo bước vào phòng họp của đội, Grout nhìn anh và chu môi huyết lên một tiếng sáo đầy ẩn ý từ chỗ tấm bảng ghim những thông tin của mấy vụ mất tích.

“Trông bảnh đây!” Grout nói.

“Đẹp trai!” Sonja nói trong lúc đặt li trà vào trong lò vi sóng.

“Đã gọi Larkin đi thu thập thông tin về hội *Xã hội cao thượng*.” Grout nói. “Ô, vừa nhắc tới Tào Tháo thì Tào Tháo đến kìa.”

Larkin bước vào cúi đầu chào ba người một cách nhã nhặn, hai tay chắp sau lưng, tay phải bắt lấy cổ tay trái. Lúc cậu ta đứng thẳng lên, vẫn kiêu tay ấy đặt trước người - tư thế như thể cậu ta đang đứng chào trong một chốn trang nghiêm nào đó vậy.

“Đang nói dở về hội *Xã hội cao thượng*.” Grout nói. “Nhưng trước tiên nói cho chúng tôi biết vì sao tự nhiên anh cuống lên thế hả Rath?”

Rath bước tới, tim đập thình thình.

“Mọi chuyện là thế này.” Anh cảm thấy đầu mình nhẹ bẫng không biết vì hào hứng hay do tụt huyết áp vì bỏ bữa tối. “Mandy đã nhìn thấy gì đó bên ngoài cửa hàng Dress Shoppe, chúng ta có nhân chứng cho việc đó. Cô bé cảm thấy phiền muộn vì những gì mình nhìn thấy. Lúc đó, ngay đầu phố là một đám biểu tình cực đoan chống các cơ sở nạo phá thai.”

Larkin gật đầu lia lịa.

“Tôi cho rằng đã nhìn thấy ai đó trong đám biểu tình đó, có thể là vài người cô bé quen nhưng không biết là họ lại cực đoan như vậy, vì

thế cô bé chạy ra ngoài để gặp.”

“Nữ?” Sonja nói.

“Hoặc nam!” Rath nói.

“Hoặc cả hai,” Grout nói, gật đầu với Rath. “Theo như cái thuyết âm mưu anh nói thì hoàn toàn có thể có nhiều hơn hai người tham gia vào vụ này.”

“Mặc kệ cô bé đã thấy ai thì điều đó cũng không hề dễ chịu. Còn có giả thiết nào khác nữa không?”

Không một ai lên tiếng, chỉ gật đầu công nhận ý kiến của anh. “Chúng ta có một đứa trẻ bị lấy ra khỏi ổ bụng.”

“Bào thai.” Sonja chữa lại.

“Nghe này.” Rath nói. “Chúng ta cho rằng bào thai đó, em bé đó, khoảng 8 tháng tuổi nhỉ?”

“Không thể nào xác định chắc chắn được.” Sonja nói. “Nếu đứa bé được lấy ra trước khi Julia bỏ trốn không lâu thì đúng, nhưng thời điểm hoàn toàn có thể rơi vào bất kỳ lúc nào trước đó.”

“Giả sử là trường hợp trước đi, tám tháng đã có thể tính là một em bé rồi.” Rachel sinh sớm ba tuần, chỉ nặng gần hai cân tám. Một sinh vật bé bỏng nhưng không thể gọi là một bào thai chưa phát triển đầy đủ được. “Vậy ai lại muốn một đứa bé như vậy? Có động lực nào lại thúc đẩy một người đối xử như vậy với một người khác chứ?”

Larkin gật đầu rất nghiêm túc, hai tay đã buông nhau ra, ngón tay run run, tóc dựng đứng hào hứng.

“Xin được phép lên tiếng ạ.” Anh nói.

“Thì cậu ở đây vì thế mà nhóc.” Grout nói.

“À, phải.” Larkin nói, hấp tấp lôi máy tính xách tay ra đặt lên bàn, thoăn thoắt gõ phím đăng nhập vào trang chủ của hội *Xã hội cao thượng*. Ba người kia xúm quanh, mắt hướng vào màn hình.

Có một thứ gì đó hiện lên trong đầu Rath, một điều gì đó hoặc một câu nói của ai đó hoặc thứ gì đó anh đã từng thấy nhưng ngay lập

tức tập trung vào lời nói của Larkin.

“Đám người này là một lũ cực đoan,” cậu ta nói vội vã, ngón tay chỉ vào dòng giới thiệu trên màn hình. “Mọi người thấy chứ?” Dòng chữ viết: *Hãy chống lại với lũ bác sĩ nạo phá thai, với những kẻ trùm sò thành lập nên những cơ sở tương tự ở mọi nơi chúng đi qua: Phòng khám, phòng làm việc, nhà riêng. Mọi lúc mọi nơi.*

“Nhìn vào đây!” Larkin nói, “Họ tự hào về những kẻ này. Lấy ví dụ như ở đây.”

Cậu ta nhấn vào bức ảnh một người phụ nữ trung niên với mái tóc xù tung như cô ta vừa đưa đầu vào trong cái máy đánh kẹo bông vậy, gương mặt trong ảnh vụn vẹo kinh dị khi cô ta gào thét giơ lên một tấm biển khó coi. Bên dưới tấm ảnh là đôi dòng giới thiệu.

*SHARON WALLS: Sharon đã kiên cường biểu tình trước cửa Nhà Trắng kể từ những năm 90, trên bậc thang điện Capitol<sup>[22]</sup> và trên khắp New England. Cô đã tụ tập vô số cuộc biểu tình trong suốt ba mươi năm và bị bỏ tù năm lần vì xâm phạm khu vực cấm và hai lần do gây rối trật tự công cộng.*

Cả bốn người im lặng đọc, Rath vẫn cảm thấy có thứ gì đó đang cào cào trong lòng anh.

“Đây nữa!” Larkin nói, đưa lưỡi liếm vòng quanh môi.

Lần này là một người phụ nữ ngoài 30, khá ưa nhìn, tóc vàng được tạo kiểu cẩn thận, váy công sở đắt tiền. LINDA MARSH.

Hồ sơ bên dưới cho thấy cô ta bị bắt vô số lần vì tham gia bạo động. Có đôi dòng trích dẫn những gì cô ta đã nói về một vị bác sĩ bị sát hại ở Amherst, Massachusetts. Tay bác sĩ bị sát hại tại nhà vì làm việc trong một cơ sở nạo phá thai. Marsh tán tụng kẻ giết người như sau:

*Anh ấy là cánh tay phải của Chúa, là người thực thi công lý, một vị cứu tinh cứu rất nhiều mạng sống nhờ một viên đạn.*

“Cô ta đã bị Cục Điều tra Liên bang FBI theo dõi trong suốt năm năm sau phát ngôn này. Chẳng có kết quả gì cả, không thấy bằng

chứng cho thấy cô ta phạm tội.”

Larkin chuyển sang một trang khác, đề “sứ mệnh *thần thánh*” của hội.

*Dối trá là tội lỗi, thứ tội lỗi đáng khinh.*

*Nhưng những kẻ hèn nhát, những kẻ bất tin, những kẻ hèn hạ, những tên giết người và lũ đòi bại phóng đảng - chỗ của chúng là ở trong hồ diêm sinh nóng cháy dưới địa ngục.*

*Cơ thể con người không dành cho sự phóng đảng dâm ô, cơ thể con người là của Chúa, và Chúa hiện hữu trong cơ thể con người.*

*Chúng ta phải cứu vớt những sinh mạng vô tri bị giết chết một cách oan uổng. Đừng đứng đó và bàng quan!*

“Đó là động cơ!” Rath nói. “Câu cuối cùng ấy.” Grout đọc lại câu cuối và hỏi. “Tại sao?”

“Kẻ nào đó lấy những đứa bé khỏi bụng những cô gái định phá thai.” Larkin đứng lên, đến bên bồn rửa và cầm lên một cái cốc có quai. Cả ba người nhìn cậu, Larkin định đặt cốc dưới vòi nước nhưng run tay làm nó va vào thành bồn và vỡ tan. Cậu đứng trân trân cầm cái quai cốc vỡ và nhìn lại ba người kia.

“Thật điên rồ.” Grout nói.

“Phải.” Rath nói. “Đúng là điên rồ.” Trong đầu anh hiện lên một suy nghĩ rằng cảm xúc của anh với Preacher cũng chẳng khác gì, anh sẵn sàng giết chết hắn để không có thêm một ai đó khác phải chịu đựng nỗi đau mà hắn gây ra. Anh sẽ giết để bảo vệ những người vô tội.

“Vậy chúng làm gì với những đứa bé?” Grout nói. “Chúng ta đặt tiền đề là đây là một dạng hiến tế, nghi lễ gì đó, mấy tên đó hiến tế đám trẻ con? Giờ thì sao? Giả thuyết không thành lập?”

“Nếu chúng cuồng tín đến tận cùng thì có thể lắm.” Sonja nói.

“Còn cái đầu dê của cô thì sao?” Grout hỏi.

“Có thể nó không phải là đầu dê.” Sonja nói. “Có khi sếp Barrons đã đúng, anh cũng nghi ngờ còn gì!”

“Còn nữa đây ạ.” Larkin nói. Cậu vứt cái quai cốc vào bồn rửa ngón ngang mảnh sứ vỡ và quay lại với cái máy tính. “Còn nhiều nữa.”

Rath có thể cảm nhận thấy năng lượng tỏa ra từ cơ thể Larkin, giống như tiếng u u trên đường điện cao thế vậy.

Larkin lên tiếng. “Em ghét cái tên này, nhưng hội này còn có một nhóm gọi là *tay trong*.”

“Tay trong là sao?” Grout hỏi.

“Một số cô gái được cử đến những buổi gặp mặt tư vấn như Family Matters, cố gắng thuyết phục những cô gái đó từ bỏ ý đồ phá thai.”

“Điều đó giải thích cái tờ danh sách,” Sonja nói. “Nhưng mà vẫn chưa giải thích được về chữ viết của Mandy. Cô bé là liên kết, cô bé là cầu nối, là đầu mối. Hiện tại cô bé là nghi phạm. Có thể khẳng định rằng Mandy đã nhìn thấy ai đó bên ngoài Dress Shoppe, một kẻ nào đó có thể làm cô bé hoảng sợ và bỏ chạy nhưng cô bé phải ở trong những buổi họp mặt đó từ trước rồi chứ, còn cách nào khác giải thích việc nét chữ đó xuất hiện nữa đâu.”

Rath nhìn thẳng vào cô, mặt dần dần mất đi huyết sắc. “Tôi không thể, nhưng...”

“Để đó bàn sau. Cậu còn có gì nữa nhóc?” Grout quay sang Larkin - người đang nhìn chăm chăm vào màn hình.

Rath thẳng người lên để đỡ đau lưng, mắt nhìn theo đám ảnh trên tường. Mắt anh đưa theo gương mặt từng người, nhìn qua cả Mandy, so sánh hai tấm ảnh. Nếu bọn chúng giữ những cô gái sống đủ lâu để cướp lấy đứa trẻ, nếu Mandy bị bọn chúng bắt đi và cô bé là nạn nhân chứ không phải là nghi phạm, nếu cô bé đến buổi họp mặt vì lý do gì đó khác thì hẳn cô vẫn còn sống. *Chúng ta sẽ tìm được cháu.* Anh nghĩ. *Còn sống.*

Rath nhìn xuống màn hình máy tính.

“Betty Malroy thành lập nên cái hội *Xã hội cao thượng* này.”  
Larkin nói.

“Chúng ta biết gì về bà ta?” Grout hỏi.

“Chồng bà ta chết trong chiến tranh Việt Nam hồi năm 72. Vốn là một y tá ở Bệnh viện Trung tâm Boston, sống ở Framingham, bà ta lâm vào cảnh nợ nần vì đồng lương ít ỏi, tiền nhà trả góp và đang mang thai một đứa con trai. Không có ghi chép tái hôn với bất kỳ ai khác. Bà ta sinh một đứa con trai tại nhà, tự dạy thẳng nhóc học hành và cho nó sang châu Âu du học vào tầm năm 1986.”

“Sao bà ta chi trả được?” Grout hỏi.

“Năm 1973, bà ta thành lập hội *Xã hội cao thượng* cùng với Roe và Wade. Mấy người phụ nữ có cùng tư tưởng gặp nhau mà. Bà ta trở thành một kiểu hình tượng gây quỹ, dù sao đây cũng là một người đàn bà đẹp. Ban đầu là vận động hành lang, rồi dính líu gì đấy tới mấy ông quan chức ở bang, rồi thì được làm khách mời trong các chương trình radio buổi sáng, dần dần bà ta gây dựng danh tiếng và chỗ đứng.”

“Sau đó?” Grout hỏi.

“Sau đó bà ta lặn sâu sang chính trị, thượng nghị sĩ Renstrom là người cuối cùng có quan hệ. Hồi đó ông ta mới chỉ là một con ngựa non ở Nhà Trắng, tầm nửa cuối những năm 90. Kể từ đó Betty biến mất, giờ cũng phải 72 tuổi rồi. Hồ sơ cho thấy bà ta sống ở Wayland, Massachusetts vào năm 1998 nhưng sau đó bán nhà và chuyển đi đâu không rõ. Không có giấy báo tử nên khả năng là bà ta còn sống. Em sẽ điều tra thêm. Chỉ cần không thay tên đổi họ là em sẽ tìm ra được.”

“Còn gì nữa không?” Grout hỏi.

“Có Betty hay không thì hội *Xã hội cao thượng* vẫn sống khỏe và phát triển. Họ tài trợ cho Renstrom đến Vermont, ứng cử viên kỳ cựu như ông ta muốn mời về phải tốn cả một đồng tiền đấy, nhất là khi dân vùng bắc Vermont không ưa gì cha này. Trang tin tức cho biết là bài phát biểu gây quỹ sẽ kéo dài tầm nửa tiếng và vé vào cửa cỡ một 150

đô, trả thêm nếu muốn được bắt tay hay chụp ảnh. Địa điểm tổ chức là ở khu vực thuộc Tập đoàn Bất động sản Pratt.”

“Nhà Pratt hả?” Grout hỏi, lấy tay ôm trán, như thể người ta gõ tivi cũ mỗi khi hình bị nhòe vậ. “Tôi gặp Boyd Pratt ở Double Black Diamond.” Grout nhìn Larkin. “Tập đoàn Pratt sẽ tài trợ cho Renstrom trong vài tuần hả?”

“Vâng thưa sếp.”

“Quá trùng hợp.” Grout nói. “Hắn sống cách đó tầm một giờ lái xe, tại sao lại tới Double Black Diamond làm gì? Chỗ đó còn chưa xúng lọt vào mắt xanh của gã cơ mà.”

“Biết đâu gã bập vào cô nàng nào ở đó và mọi chuyện vượt ra khỏi tầm kiểm soát thì sao? Ví dụ như Mandy.” Sonja nói.

“Tôi sẽ đến gặp gã, trực tiếp.” Grout đưa tay chỉ vào Larkin. “Còn gì nữa không?”

“Còn thưa sếp.” Ngón tay Larkin run rẩy, không khí nghiêm túc và áp lực của ba điều tra viên kỳ cựu không phải là chuyện đùa. Cậu ta bẻ khớp ngón tay, co duỗi liên tục như chuẩn bị làm ảo thuật.

Một đoạn ghi hình hiện lên.

“Đây là bà ta.” Cậu ta nói, “Betty Malroy” cuối năm 1997, giới thiệu Renstrom.” Larkin nhấn nút chạy.

“Chúa biết! Chúa thấu hiểu tất cả! Đây là ý muốn của Người! Không phải của tôi, hay của Nghị viện Renstrom! Chúa muốn vậy, Chúa yêu cầu như vậy. Chúng ta là môn đệ của người, là quân đội của Người. Đây là một cuộc chiến và chúng ta là những thiên thần Người gửi xuống!” Betty Malroy hét lên trong sự phấn khích, trên ngực treo lủng lẳng hình thập ác. Hai cánh tay giơ cao lên đầu thành hình chữ V, trượt khỏi cái áo choàng xa-tanh. Lòng bàn tay mở rộng và run rẩy, cuồng loạn. Mái tóc đen tuyền tung bay. Một người phụ nữ nhỏ bé nhưng phát ra luồng năng lượng khổng lồ của niềm tin. Và tiền bạc nữa. Giọng bà ta vang lên phấn khích, điên cuồng, đầu độc rồi dần



chuyển sang cuồng loạn. “Chúng ta sẽ giành chiến thắng! Chiến thắng! Chiến thắng!”

Đám đông hòa theo: “Chiến thắng! Chiến thắng!”

Hình ảnh trên màn hình run rẩy và rung chuyển dữ dội.

Bà ta giơ một ngón tay lên và ngay lập tức đám đông lặng như tờ.

Gương mặt người phụ nữ đỏ bừng vì phấn khích, miệng sùi bọt mép.

Trông bà ta như thể sắp ngất đi trong trạng thái mê li... Larkin dừng bản ghi hình lại.

Tất cả bọn họ đứng ngây ra như trời trồng, không một ai lên tiếng, không gian yên lặng tới mức Rath có thể nghe được tiếng tim mình đang đập.

“Đào sâu hơn về vụ Malroy điên cuồng ngày.” Grout nói, vỗ vỗ lên lưng Larkin. “Cậu và điều tra viên Test sẽ làm cùng nhau. Tôi muốn tất cả thông tin về vụ này, đặc biệt là về nơi ở nếu bà ta còn sống. Tôi cần biết liệu có ai đó hay tổ chức nào đó đang bắt tay với hội *Xã hội cao thượng* này không. Săn lùng bà ta đi!” Anh quay sang Rath, “Vậy giờ chúng ta tính sao về Mandy? Điều tra viên Test cũng có lý. Mandy có thể có mặt ở mấy buổi họp mặt đó, nhưng...,” anh quay sang Sonja. “Với những thông tin mới này tôi không nghĩ con bé là kiểu *tay trong* hay cái gì đó tương tự...”

“Không.” Sonja nói. “Cô bé vẫn là một mẫu số chung, là cầu nối.”

“Con bé đang dùng thuốc tránh thai.” Grout nói. “Mấy kẻ này, bọn họ không dùng thuốc, họ tránh xa tình dục.”

“Những người cải tín thường thay đổi một trăm tám mươi độ đấy.” Sonja nói. “Vẫn tính cách nghiện ngập như cũ, chỉ chuyển từ nghiện thứ này sang thứ khác thôi. Thay thế tình dục bằng tình yêu với Chúa.”

“Đúng vậy.” Rath nói.

“Đó là nét chữ của Mandy.” Sonja nói. “Tôi nghĩ con bé vẫn không thể thoát khỏi diện tình nghi.”

“Tôi thấy điều ngược lại, điều tra viên Test.” Grout nói với chất giọng nghiêm túc và chuyên nghiệp không thường thấy. “Thật lòng mà nói, tôi linh cảm rằng Mandy đã chết, có thể có ai đó mô phỏng con bé và tiếp xúc với những cô gái này bằng cách này hay cách khác.”

“Còn nghi phạm của anh thì sao, Waters đó?”

Grout nhăn mày. “Phải thừa nhận rằng, gã này càng ngày càng có vẻ vô tội. Tôi buộc tội hãn tấn công cảnh sát nhưng thực ra chúng ta chẳng có bằng chứng nào chứng minh hãn có liên quan đến các cô gái kia cả.”

“Vậy cậu cho rằng hãn vô tội?” Rath hỏi.

“Không, nhất là với tiền án của hãn, nhưng mà không có chứng cứ.” Mắt anh chớp động. “Giờ chúng ta sẽ làm như thế này. Điều tra viên Test, cô sẽ đào sâu hơn về Malroy và hội *Xã hội cao thượng*, một mình.”

Mặt Larkin xỉ xuống, ỉu xìu.

“Sĩ quan Larkin.” Grout tiếp tục. “Cậu tìm cho tôi tất cả những gì liên quan đến dấu ấn của Satan, lục lại hồ sơ từ nhiều năm trước, từ Montreal tới Hartford. Nếu cậu tìm được bất kỳ thứ gì tương tự như tình trạng tử vong của Julia trong vòng vài năm trước khi vụ Waters hành hạ con chó diễn ra, chúng ta coi như loại bỏ được một nghi phạm. Loại bỏ một nghi phạm sẽ làm vụ án rõ ràng hơn nhưng có thể chúng ta sẽ lại mở ra một cái hộp Pandora nữa với một mớ nghi phạm mới. Nhưng cứ làm đi!”

## CHƯƠNG 45

Sau khi những người khác rời khỏi, Grout ngồi xuống trong văn phòng, cánh cửa phòng đã khép lại, anh hơi cúi đầu, hồi tưởng lại quá khứ. Karly Martin. Mùa thu năm thứ ba trung học. Anh khi ấy vừa tròn 16 tuổi, và anh yêu cô. Chắc hẳn là vậy. Bởi khi đó anh khiến cô có thai, nhưng anh không hề có cảm giác hoảng sợ, giận dữ hay cảm thấy tội lỗi. Anh thấy tự hào. Hạnh phúc nữa là đằng khác. Nếu trên đời này có một người khiến anh khao khát muốn tìm hiểu hơn cả Karly thì đó chính là đứa trẻ này - đứa con của anh.

Khi anh nói với Karly điều ấy, tiếng cười của cô khiến cả người anh lạnh toát. *Anh điên à? Cả hai đứa mình mới chỉ 16 tuổi.*

Anh thuyết phục cô rằng hãy đợi tới khi cô cảm nhận được đứa bé đạp, cô sẽ yêu nó. “Không!” Cô nói. “Em ghét nó. Còn có những thứ khác mà em muốn làm. Những thứ quan trọng. Hơn nữa, ông già em sẽ giết em mất. Ông già sẽ giết cả anh nữa!” Sự thực khủng khiếp là lúc đó ông bố cô đã có thể đánh cô bầm dập và chắc chắn sẽ bầm vằm Grout. Grout không quan tâm. Anh bảo với cô rằng cô chỉ cần sinh đứa bé ra, mọi thứ còn lại cứ để anh lo. Anh muốn có đứa bé. Cô không làm được điều này. Dù đứa bé thuộc về cả hai.

Cô gào lên, “Đừng mơ em sẽ đập thêm vào người hai mươi cân thịt và chịu mang cặp đùi sần vỏ cam xấu xí để cho anh một thằng nhóc nhé!”

Grout ngả người ra sau ghế và nhìn chăm chăm vào vết nước ố trên trần nhà.

Cuối cùng, tất cả những gì anh có thể làm là thuyết phục cô để anh được có mặt khi cô đi phá thai. Anh tưởng như vậy là cao thượng, anh tưởng sẽ như đang ở phòng khám thú y chứng kiến cảnh người ta nhẹ nhàng kết thúc sinh mạng của một chú chó già nua. Nhưng thực tế hoàn toàn khác xa.

Không bao giờ anh nhìn thấy Karly nữa - cô đã rời thị trấn.

Anh đã có cơ hội làm một người cha tốt. “Mình là một người cha tốt.” Anh lẩm bẩm. Mặc dù khi ấy còn trẻ nhưng anh biết cách yêu thương. “Mình biết cách làm điều đó.” Anh tự nói thầm.

“Cái gì?” Một giọng nói vang lên.

Grout nhìn lên và bắt gặp Larkin ở cửa. “Cậu có cần gì không?” Larkin hỏi.

Grout nhìn chăm chăm vào gương mặt chàng cảnh sát trẻ một lúc lâu. “Em có một phương án giải quyết!” Larkin đáp.

## CHƯƠNG 46

Rachel tắm rửa trong phòng tắm nhà Felix, cảm thấy thật dơ bẩn và rẻ tiền. “Mình thật tệ!” Cô tự nhủ.

Một bóng đen phủ lên tấm rèm nhà tắm.

Cô giật tấm rèm nhà tắm ra thì thấy Felix ngồi trên bệ toilet. Cô kéo mạnh tấm rèm lại, vặn vòi nước nóng, áp đầu vào tường cho tới khi toàn thân sắp chín nhừ.

Trong bếp, Felix đã pha sẵn trà Ô Long trong cặp cốc điêu khắc của Trung Quốc mà họ lượm được trong một buổi bán hàng giảm giá. Họ thích sục sạo khắp các buổi bán hàng, thích cảm giác cùng nhau ôm về mấy thứ tuềnh toàng như thế.

Felix đưa cho cô một cốc trà, cô mím đôi môi lại đặt trên viền cốc và vùi đầu vào ngực anh chàng. Anh chàng ôm trọn lấy cô trong cánh tay dài rắn chắc của mình, Rachel cảm thấy nó như đủ dài để quấn quanh cô hai vòng vậy. Cô thở dài, chờ đợi anh chàng hỏi về chuyện tối nay, chờ anh chàng hỏi chi tiết nhưng thực lòng cô không muốn nói về nó. Và anh chàng cũng không hỏi. Cô trân trọng điều này. Nếu đổi lại là những gã khác, họ sẽ hỏi han dồn dập để cô trải lòng ra và họ sẽ giúp cô gánh bớt những phiền muộn, đưa ra biện pháp giải quyết vấn đề, đóng vai những gã đàn ông tốt luôn luôn lắng nghe luôn luôn thấu hiểu, để che giấu mục đích thật sự là xoa dịu cô, sau đó dẹp mấy vụ lo lắng ra sau chỉ để đưa cô lên giường.

Felix thì không. Anh chàng chỉ giữ im lặng. Cái lạnh từ dưới sàn ngấm qua đôi tất mỏng của Rachel làm cô nhón chân đứng lên bàn chân *khổng lồ* của Felix. Felix ghì lấy cô sát hơn vào ngực anh chàng,

lúc này cô thực muốn anh chàng nói gì đó. Cô thích những người đàn ông trầm lặng. Giống như cha cô vậy, một con người rất ít nói. Đôi khi cha cô chìm sâu trong im lặng và nhìn cô như thể ông chuẩn bị thú nhận một chuyện kinh khủng nào đó, một sự thật tồi tệ mà ông đã cố giấu trong suốt bao nhiêu tháng năm, nhưng sau đó luôn nói điều gì đó vô thường vô phạt, kiểu như là: “Tối nay chúng ta đi ăn pizza nhé?”

“À...,” Felix mở lời, rõ ràng anh chàng cảm nhận được cô đang không thoải mái. “Vụ thâm nhập vào lòng địch thế nào rồi em?”

Cô ngẩng mặt ngược nhìn Felix và cảm thấy một tia tự tin lóe lên trong người. “Em đã làm tốt. Em nghĩ vậy. Nhưng. Chúa ơi! Thật hồi hộp. Em không thấy Mandy mà lại gặp phải mấy gã thích nổ. Em đã phải tới buổi họp mặt ở những địa điểm khác, xem Mandy có xuất hiện không.” Cô thò tay vào túi lấy ra chiếc iPhone. “Em đã chụp lại danh sách đây, để kiểm tra và so sánh.”

“Em giống như một Lara Croft ngoài đời thực vậy.”

“Đừng có so sánh em với mấy nhân vật trong trò chơi rẻ tiền của anh chứ!” Cô rùng mình. Mặc dù cả người cô đang rất nóng sau khi tắm xong và đang khoác chiếc áo choàng bông trên người, nhưng bên trong cơ thể cô lại lạnh lẽo như băng vậy. Chút trà nóng giúp người cô ấm lại. Cô hớp một ngụm trà. Cảm nhận nước trà chảy qua cuống họng và xua tan cái lạnh từ trong ra ngoài.

Cô tách khỏi Felix, đi tới đi lui, thuật lại cho anh chàng cuộc gặp gỡ, tất cả những điều không hay xảy ra và sự hào hứng với vai trò của bản thân. Cô kể cho anh chàng nghe tất cả về Tóc Tím.

“Lạ thật!” Cô nói. “À ta tìm cách biến mình thành một thành viên của cả nhóm, như kiểu ả là điệp viên đang cố lôi kéo dụ dỗ em. Trong khi ở đó em mới chính là gián điệp.”

“Em phải cẩn thận đấy! Ngoài kia nhiều chuyện điên khủng lắm. Anh nghĩ chúng ta nên gọi cho ba em.”

“Em sẽ không gọi tới khi em giải quyết xong mọi thứ; ba em kiểu gì cũng sẽ nổi đóa lên vì em tự làm mọi việc một mình.”

Cô ngồi vào lòng Felix, quàng một tay quanh cổ anh và vuốt ve đôi má lờm chờm râu ria đã lâu chưa cạo. “Trong buổi họp tới, mong là em sẽ gặp Mandy, nếu không chuyện này sẽ đi vào ngõ cụt.”

“Sao ba em lại phải theo đuổi một câu chuyện sẽ đi vào ngõ cụt?”

“Không phải lúc nào cũng có biến báo kiểu: *Đây là ngõ cụt, đừng đi vào*. Với lại anh sẽ luôn học được một điều gì đó kể cả từ những suy luận sai lầm mà.” Cô véo má anh.

Anh đỏ mặt. “Anh chỉ là một kẻ tầm thường.”

“Dần dần anh sẽ khác thôi, Watson.” Cô hôn lên trán anh. “Pizza anh nhé?”

## CHƯƠNG 47

Groust dừng chiếc xe Cruiser của mình trước cổng biệt thự nhà Pratt trong lúc đợi bảo vệ nói chuyện với tài xế của chiếc Volvo bạc đang đỗ phía bên kia đường. Tòa biệt thự nhà Pratt vốn được xem là nông trại phi lợi nhuận, thường đón khách và các đoàn học sinh tới tham quan quy trình làm pho mát và vắt sữa bò. Đúng là trò *bịp bợp*, Groust thầm nghĩ. Gã tài xế lái chiếc Volvo ăn vận kín mít như phi công và có bộ râu giống nhân vật chính trong bộ phim *Magnum P.I* đang càu nhàu người bảo vệ khiến anh ta trông có vẻ đau khổ. Cuối cùng, gã ta lắc đầu với vẻ mặt cău kính, và lái chiếc Volvo lao vọt đi như một mũi tên.

Anh chàng bảo vệ nhóm dậy cúi chào Groust. Trông anh chàng rất trẻ. Một cậu nhóc. Có lẽ chỉ khoảng 17 tuổi. Cậu ta có khuôn mặt nhọn và làn da mặt hồng non như sử dụng thuốc Retin-A.

“Một vé thưa ông?” Cậu ta hỏi, mắt liếc về phía ghế sau của Groust. Lòng trắng mắt cậu ta chằng chịt những mao mạch đỏ.

Groust chìa phù hiệu của mình ra cho cậu chàng xem. “Tôi tới đây gặp ông Pratt.”

“Pratt nào thưa ông?”

“Boyd.” Groust đáp.

“Boyd nào thưa ông?”

“Đệ Tam.”

Cậu chàng nhìn vào bản ghi chép. Sau đó gật đầu với Groust nói, “Vây chắc hẳn ông không cần vé vào cửa rồi!” Cậu ta bấm nút, và hàng rào từ từ nhấc lên.



Con đường vắng vẻ vắt qua những đồi sỏi nhấp nhô đầy ấn tượng, lấp ló giữa những cánh đồng mênh mông trải dài tít tắp. Theo Grout đọc được trên trang chủ, vào những năm 1920, gia đình “Pratt” đã thuê vài gã “thiên tài” về xây dựng những con đường chở hàng bằng đá cẩm thạch dăm màu hồng, vạt đất để san bằng những quả đồi nhấp nhô, và trồng hàng ngàn cây sỏi đỏ để tái tạo lại bức họa đồng quê thời Victoria. Những ngọn đồi này được thiết kế và điêu khắc bởi một kiến trúc sư cảnh quan có vẻ nổi tiếng bây giờ là Frederick Law Olmsted Senior. Mảnh đất này vốn bằng phẳng như đuôi con hải ly, được mài trơn nhẵn bởi những dòng sông băng. Những ngọn đồi và rừng sỏi thực chất đều là một trò lừa gạt, tất cả đều đã được đem ra kinh doanh.

Những chiếc xe hàng ngoại phóng vọt qua mặt Grout để rẽ sang con đường bên kia, cuốn tung đám bụi đá cẩm thạch đang nằm im lìm trên mũi chiếc Cruiser mà Grout lái, để ra oai với nhà Pratt.

Grout lái xe vượt qua đoạn dốc đồi và tiến vào bóng của những cây sỏi cổ thụ. Lũ sóc chạy láo nháo trên đường, trình diễn điệu nhảy tung tăng đầy kích động và do dự. *Thật kỳ lạ khi cả hai trạng thái đối lập nhau lại cùng xuất hiện trên một sinh vật.* Grout thận trọng kéo phanh để bánh xe không cán phải mấy con sóc. Anh ghét cảnh máu me be bét đó.

Grout lái xe ra khỏi lùm cây và tới một nơi có thể nhìn được xuống toàn bộ khu đất. Sự tầm cỡ của khu nhà trọ, tòa biệt thự và trang trại sản xuất bơ sữa khiến Grout cảm thấy mình thật trần trụi và nhỏ bé, có lẽ giống với cách mà những tòa nhà này khiến những người bình thường không thuộc tầng lớp được hưởng đặc quyền cảm thấy khi đối diện với chúng. Đối với những người thuộc tầng lớp quý tộc, những tòa nhà có lẽ thổi phồng lên cảm giác quyền lực hào huyền của họ.

Grout lùi xe lại về phía bãi đất đối diện nhà kho, so với các tòa nhà khác thì căn nhà kho trông có vẻ giản dị hơn, mặc dù nó phải rộng

gấp ba lần mảnh đất của Grout. Grout ra khỏi xe, lập tức một cơn gió từ hồ Champlain thổi thốc tới khiến anh phải dang tay ra để giữ thăng bằng. Đó là một ngày lạnh và trời quang đãng. Ngoài hồ nước dập dềnh, một đàn ngỗng Canada đang bay tà tà trên mặt nước.

Grout sang đường và đi tới đứng trước căn nhà kho cũ kĩ. Anh chăm chú ngược nhìn chiếc đồng hồ của người góa phụ. Những tấm rèm được phủ kín các ô cửa sổ. Căn nhà kho vẫn giữ nguyên cửa hai cánh kiểu cổ từng một thời dùng để đưa hàng hóa ra vào, còn hiện tại nó là nơi chứa những chiếc Land Rover và Bentley của gia đình Pratt. Những cánh cửa đều không có cửa sổ và không dành cho khách đi bộ vào.

Grout tiến tới bên cạnh nhà kho và tìm thấy một cánh cửa. Cánh cửa có cửa sổ, khung cửa làm bằng kính mỏng và đã bị vênh, cũ kĩ. Chắc nhà Pratt thích gọi chúng là đồ cổ hơn. Lớp kính đã nứt vỡ. Bên trong là bóng tối. Khi Grout đang chuẩn bị gõ lên cánh cửa thì một bóng đen phủ lên người anh. Grout quay người lại, bàn tay theo bản năng thò vào trong túi áo khoác chạm vào báng khẩu súng lục ngắn cỡ đạn chín mi-li-mét trong bao đựng súng.

Người đàn ông xuất hiện từ phía sau cao hơn Grout hẳn một cái đầu, một làn gió thổi qua khiến mái tóc vàng óng mượt của gã phủ xuống lò xò trước trán. “Tôi tin chắc anh không cần đến cái đó đâu!” Boyd Pratt nói, đoạn ra hiệu về phía bàn tay của Grout đang đặt trong túi áo khoác. Pratt mỉm cười, đúng hơn là cố nặn ra một nụ cười, một góc ở khóe miệng của gã nhếch lên cứng ngắt, trông như một con cá mắc câu.

Gã ta diện một chiếc sơ mi kẻ caro màu xanh ô liu pha nâu vàng có miếng vá nhung tinh xảo ở hai vai, bên ngoài khoác một chiếc áo gi-lê lông chuột dày, chải chuốt bóng mượt tông xuyệt tông cùng chiếc quần lông chuột màu ô liu xanh xám. Đó là kiểu quần áo quý phái mà tờ ca-ta-lô Orvis sẽ miêu tả theo một cách rất nhảm nhí là độc đáo và tinh tế được may từ những chất liệu tốt nhất dành riêng cho quý ông

đam mê thể thao ngoài sa trường hay trong thành phố. Chỉ một từ thôi: Gớm.

Pratt không đi đôi ủng hiệu Le Chameau trị giá 600 đô la tương xứng với bộ quần áo, mà thay vào đó là một đôi giày thể thao ọp ẹp.

“Nếu anh không phải là tay cảnh sát đã gọi điện cho tôi, thì tôi sẽ gọi cảnh sát.” Boyd nói không mang hàm ý đùa cợt nào.

Grout rút bàn tay đang đặt trong túi áo khoác và chìa tay ra, nói: “Tôi chính là tay cảnh sát đó.”

Boyd làm lơ bàn tay đang chìa ra của Grout. “Theo tôi!” Gã nói và bỏ đi, quay đầu lại gào lên để át tiếng gió rít, “Tôi đang đi tản bộ buổi sáng và chuẩn bị về ăn bữa muộn với vợ tôi tại nhà trong.”

Boyd dẫn Grout tới chỗ một chiếc ghế gỗ đặt trên đỉnh vách đá phiến sét cao hơn mặt nước hồ tầm sáu mét. Gã ngồi xuống, hai đầu gối mở rộng xa nhau, tay bứt đám cỏ khô dưới giày, ném chúng vào không trung và ngắm nhìn đám cỏ đập dờn bay đi, giống một tay chơi gôn đang thử gió trước khi đánh một cú đánh dài, chỉ khác là trong trường hợp này có vẻ như đây chỉ là một hành vi trong vô thức của gã mà thôi.

Grout ngồi xuống bên cạnh gã, cảm thấy lúng túng, không thể nào nhìn thẳng vào mắt gã. Nhưng nếu đứng trước mặt và nhìn xuống gã thì còn kỳ cục hơn, mặt gã sẽ ở ngang tầm khóa quần của Grout.

“Anh có điều gì muốn nói thì hãy nói nhanh lên, tôi đang khá vội.”

Boyd nhìn chăm chăm về phía hồ nước màu chì có những cơn sóng bạc đầu sủi bọt. Đàn ngỗng Canada vẫn chưa chạm đất, và mặc dù mặt nước hồ chỉ ở dưới chân họ khoảng sáu mét, từng đợt sóng sầm sập vỗ bờ và làn hơi nước dữ dội thổi vào mặt Grout khiến anh có cảm giác như mình đang ở bên bờ biển vậy. Anh liếm môi và hơi ngạc nhiên vì không có vị muối.

“Sao nào?” Pratt hỏi, hai tay bóp chặt hai đầu gối.

*Họm hĩnh, Grout tự nhủ. Một gã nhà giàu họm hĩnh chính hiệu.*

“VẬY TÔI SẼ VÀO THẮNG VẤN ĐỀ LUÔN.” GROUT ĐÁP.

“NÓI ĐI!”

“TẠI SAO VÀO HÔM 23 TÔI LẠI TRÔNG THẤY ANH Ở KHU NGHỈ DƯỠNG DOUBLE BLACK DIAMOND?”

Pratt xoay đầu lại như một con cú và nhìn chăm chăm vào Grout. “BẢO SAO TÔI TRÔNG ANH QUEN QUEN.” GÃ QUAY ĐẦU LẠI VỀ PHÍA HỒ NƯỚC.

“TẠI SAO ANH LẠI XUẤT HIỆN Ở ĐÓ?” GROUT HỎI. ANH ĐỨNG TRƯỚC PRATT CHẴN NGANG TẦM NHÌN CỦA GÃ VÀ NHÌN XUỐNG GÃ. *Chết tiệt.*

“ĐÓ KHÔNG PHẢI LÀ VIỆC CỦA ANH.” PRATT ĐÁP TRẢ, TRỪNG MẮT NHÌN VỀ PHÍA TRƯỚC NHƯ THỂ GROUT KHÔNG CÓ Ở ĐÓ VẬY.

“TÔI SẼ XEM XÉT VẤN ĐỀ ĐÓ.” GROUT TRẢ LỜI.

“KHÔNG.” PRATT THẮNG THƯỜNG. “TÔI TIN ANH SẼ KHÔNG LÀM THẾ.”

“TÔI SẼ KIỆN ANH. THẾ NÀO?”

“TÔI KHÔNG BẢO LÀ TÔI SẼ KHÔNG GIẢI THÍCH VỚI ANH. TÔI BẢO ĐÓ KHÔNG PHẢI VIỆC CỦA ANH. CÓ NGHĨA LÀ DÙ ANH BIẾT CHUYỆN THÌ NÓ CŨNG CHẴNG GIÚP ANH GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ GÌ ĐÂU, BẤT KỂ ANH ĐANG CÓ Ý ĐỊNH GÌ ĐI CHẴNG NỮA.” PRATT NÓI.

“TÔI ĐANG ĐIỀU TRA VỀ MỘT CÔ GÁI MẤT TÍCH VÀ MỘT CÔ GÁI BỊ GIẾT HẠI.”

Pratt chậm rãi ngược mắt lên nhìn thẳng vào Grout. Pratt có đôi mắt xanh xám gần như trong suốt, gần cùng màu với lòng trắng cặp mắt của anh.

“Thế nào?” GROUT HỎI.

“TÔI TỚI ĐÓ ĐỂ GẶP MỘT NGƯỜI.”

“GẶP AI?”

“MỘT NGƯỜI PHỤ NỮ.”

Ai ngờ một gã gầy gò ốm yếu như thế này lại có thể hút được gái? Grout đoán rằng tiền đã làm công việc của nó, với một số đối tượng phụ nữ nhất định.

“Ai cơ?” GROUT HỎI.

“Anh sẽ bắt tôi phải nói ra toàn bộ sự thật đấy. Tự nhiên anh lại phải làm ầm chuyện này lên làm gì vậy?” Gã vỗ xuống hai đầu gối.

Grout chìa ảnh Mandy ra cho gã xem. “Anh đã bao giờ thấy cô gái này chưa?” Anh hỏi.

Pratt cầm lấy bức ảnh và quan sát nó, sau đó đưa trả nó lại. “Chưa.”

“Không phải cô gái mà anh tới thăm tại khu nghỉ dưỡng vào ngày hôm đó, hay một hôm nào khác à?”

“Cô gái này ít hơn tôi 25 tuổi. Ít nhất là thế. Cô ta có thể bằng tuổi con gái tôi đấy.” Gã giật một nắm cỏ dưới đất và ném chúng vào không trung, mắt dõi theo đám cỏ. Gã đang lo lắng. Gã đang giấu giếm một điều gì đó. Gã đang nói dối.

“Tiền có thể mua được rất nhiều thứ,” Grout nói.

“Ý anh cô ta là một ả điếm?”

Có thể Mandy đã từng làm việc ở khu nghỉ dưỡng. Có phải đó là lí do mà con bé có thai? Trong một nhà vệ sinh nào đó? Điều đó giải thích tại sao con bé không có bạn trai nhưng lại sử dụng các biện pháp tránh thai.

“Anh có thể chứng minh rằng mình chưa bao giờ gặp cô gái này?” Grout hỏi.

“Nếu bắt buộc.”

“Nhưng anh nói tới đó để gặp... một người phụ nữ.”

Pratt dùng ngón cái và ngón trỏ kẹp một nhành cỏ, rồi đưa lên miệng thổi một nốt cao và sắc, giống như một đứa trẻ. “Đây là vấn đề riêng tư. Tôi và vợ - anh biết đấy, hôn nhân không phải là chuyện dễ dàng.”

*Không, Grout thầm nghĩ, tất nhiên là không đơn giản rồi.*

“Mặc dù tôi đã làm tất cả trong khả năng có thể để khiến vợ tôi hạnh phúc...,” Pratt nói thêm.

“Chắc hẳn rồi. Anh đang đứng ra tổ chức một buổi gây quỹ cho thượng nghị sĩ Renstrom. Phải vậy không?”

Pratt ngả người ra sau và choàng hai tay ra sau chiếc ghế dài, cố gắng tạo ra cảm giác tự tin, thoải mái nhưng việc đó có vẻ quá khó khăn. Gã đang che giấu gì đó.

“Vậy thì sao?” Pratt nói.

“Ông ta là một cái cột thu lôi đấy, một cái hố thu hút rắc rối.”

“Một người có niềm tin kiên định ngược lại hoàn toàn với số đông.”

“Cá nhân anh ủng hộ ông ta chứ?”

“Tôi tin tưởng vào những gì mà ông ta đại diện. Những nguyên tắc cốt lõi của người Mỹ. Truyền thống. Gia đình.”

“Anh biết Betty Malroy chứ?” Grout hỏi, cố tình nói ra cái tên này để xem phản ứng của Pratt ra sao.

Ánh mắt Pratt lướt về phía hồ. “Tôi chưa bao giờ gặp người phụ nữ này cả.”

“Anh biết bà ta à?”

“Không.”

“Anh có dính dáng gì tới hội *Xã hội cao thượng* không, ngoài vụ gây quỹ này ra?”

“Gần như là không.”

Grout cảm thấy lạnh cóng, tê buốt trong làn gió chết tiệt này nhưng không dám để lộ ra điều đó. Nước mũi anh bắt đầu chảy. Các đầu ngón chân có cảm giác đóng băng. Pratt ngồi đó trong bộ quần áo bảnh bao, trông chẳng chút bối rối.

“Tôi không giỏi kéo bè kết phái,” Pratt nói. “Tôi giỏi chuyện tiêu tiền. Đó là chuyện đúng khả năng của tôi nhất đấy.”

À, đúng là một gã đáng thương, Grout tự nhủ. Một tên khốn.

Một làn gió thổi bụi nước nhỏ mịn từ hồ vào, giờ lạnh như băng, khiến mặt anh nhói buốt.

“Chuyện này có liên quan gì tới cô gái đó?” Pratt cao giọng nói the thé để át tiếng gió.

Grout nhún vai. Chân anh bắt đầu thấy đau. Anh khum tay và hà hơi vào tay mình.

“Có một vài lỗ hổng. Công việc của tôi là xử lý chúng.”

“Anh xong việc rồi chứ?” Pratt hỏi.

“Thời gian sẽ là câu trả lời.” Grout chìa bàn tay ra để tạm biệt, nhưng Pratt lờ nó đi.

“Chúng ta sẽ giữ liên lạc với nhau,” Grout nói.

## CHƯƠNG 48

Buổi gặp gỡ được tổ chức tại nhà thờ bằng đá bỏ hoang nằm cạnh nhà thờ Thánh Catherine, vốn đã bị đóng cửa từ năm 2008 sau vụ lùm xùm liên quan đến gã mục sư mắc ấu dâm.

Rachel thấy thật lạ lùng khi người ta tổ chức một buổi gặp gỡ tại nhà thờ. Cảm giác như thể là Chúa đang quan sát cô vậy. Mặc dù đứng ra thì Chúa luôn quan sát bạn dù bạn ở đâu. Cô trầm ngâm và tiếp tục bước đi.

Rachel thở phào vì tối nay không có người biểu tình. Cô tiến vào gian sảnh trống trải của nhà thờ, bị lóa mắt bởi ánh đèn huỳnh quang chói lóa rọi xuống từ trần treo. Vì không muốn mang danh *cô nàng đi muộn* nên cô đã tới sớm và phát hiện ra ngoài mình thì chưa có ai khác tới.

Gian sảnh hầu như không có đồ đạc gì, trừ một vòng tròn ghế xếp ở tít phía cuối, gần quầy ngăn cách với phần đằng sau nhà bếp. Tắm thơm ố màu bốc mùi như quần áo ẩm chưa phơi khô. Rachel còn ngửi thấy một thứ mùi khác. Mùi cà phê. Cô đi thẳng xuống cuối sảnh, nhòm vào trong nhà bếp và thấy một chiếc máy pha cà phê hiệu Mr. Coffee đang kêu ù ù. Một vết nước ố làm trần nhà xỉn màu hơn. Chiếc máy pha cà phê bắt đầu bốc khói.

“Đây không phải là chỗ gọn gàng nhất ở đây đâu!” Một giọng nói vang lên đằng sau cô.

Đó là một người phụ nữ chừng 30 tuổi, có gu ăn mặc rất ổn so với người dân ở Vermont: cô ta đeo một cặp kính gọng màu tím toát lên vẻ trí thức, đế kiểu đầu Bob đen cắt vát táo bạo, không hề khác



kiểu của Rachel đang để chút nào. Điều đó làm Rachel chợt có ý thức hơn về bản thân mình. Cô đã có ý niệm khá điên rồ là chỉ có mình độc quyền kiểu tóc này, và giờ ảo giác đó đã vỡ tan tành. Người phụ nữ trẻ mặc một chiếc áo khoác lông cừu bó hiệu Patagonia và một chiếc quần len màu than có phần gấu ôm sát vào đôi boot hiệu Sorel với áo cổ lông. “Tôi là Jolene,” người phụ nữ tự giới thiệu.

Rachel muốn lách qua Jolene và thoát về phía sảnh trống. Nhưng Jolene đứng im không nhúc nhích. Cô ta dựa vào dầm cửa, chặn lối đi. “Đừng quên đăng kí nhé!” Cô ta nói, hất đầu về chiếc bảng đặt tại quầy sau đó đứng thẳng dậy và lách qua người Rachel tiến ra chỗ chiếc máy pha cà phê.

Rachel bước ra ngoài phòng ăn, cảm thấy cả người rã rời. Cô ta bị làm sao vậy?

Buổi gặp mặt bắt đầu khi ba cô gái nữa tới, không ai trong số họ quá tuổi 16, ai trông cũng đầy bối rối và căng thẳng, liên tục cắn móng tay hoặc nghịch đuôi tóc, mắt nhìn xung quanh. Mấy cô gái giấu mình kĩ sau những lớp áo khoác mùa đông chưa thềm cởi khóa, giống như chỉ chực chờ thoát ra khỏi căn phòng này thật nhanh. Không một ai trong số các cô gái này đã từng tới buổi gặp mặt trước đó. Sao mà thể được nhỉ? Nó diễn ra cách đây cả tiếng rồi.

Và không ai trong số này là Mandy.

Jolene phát biểu trước tất cả những cô gái tới tham dự. “Các em không đơn độc...”

Khi buổi gặp diễn ra được hơn một nửa, giữa lúc một cô gái đang phát biểu cảm tưởng về việc mình hoãn phá thai mà giống như đang thảo luận về việc phải trả lại một cái váy vì không mặc vừa, thì cánh cửa đột nhiên bật mở.

“Xin lỗi!” Giọng một cô gái trẻ vang lên từ phía cửa ra vào tối om. Tóc Tím. Cô ta sải bước vào phòng, giũ bỏ lớp tuyết trên người và giậm giậm chân, đầu mũi cô ta đỏ như quả cà chua và chảy nước. Khi

chạm phải ánh mắt Rachel, cô ta sửng người, giật mình, rồi quay qua tham gia vào buổi gặp gỡ cùng một nụ cười xin lỗi.

Rachel dời ánh nhìn đi chỗ khác, cảm thấy như vừa bị ăn một cái tát vào mặt bởi sai lầm của chính mình. Nếu việc Tóc Tím xuất hiện ở đây thật kỳ cục, thì Rachel ở đây còn khó giải thích hơn. Rachel phải đưa ra lý do gì cho việc mình xuất hiện ở một nơi cách buổi gặp gỡ còn lại bốn mươi dặm chỉ hai đêm trước? Cô cố vắt óc tìm một lý do hợp lý, nhưng bộ não của cô giống như pháo hoa ngày Quốc khánh, hàng loạt suy nghĩ nổ tung ra nhưng rồi lụi tàn nhanh như khi chúng xuất hiện. Cô chẳng có câu chuyện nào ra hồn cả. Cô nuốt nước miếng. Tóc Tím nháy mắt với cô khiến Rachel cảm thấy tim mình nảy lên giống như mỗi khi cô bị bắt quả tang nói dối vậy.

Suốt phần còn lại của buổi gặp gỡ, đầu óc Rachel tràn ngập suy nghĩ về cái nháy mắt hồi nãy, câu chuyện của những cô gái kia trở thành một mớ âm thanh nền hỗn độn. Cô từ chối kể câu chuyện của mình. Những cô gái kia liệu có tham gia nhiều buổi gặp gỡ khác để có một cái nhìn toàn diện hơn, hay họ sẽ giữ kín thân phận của mình? Biết đâu việc tham gia nhiều buổi gặp gỡ khác nhau lại là chuyện bình thường nhỉ.

Jolene kết thúc buổi nói chuyện bằng việc động viên các cô gái hãy luôn mạnh mẽ. Rachel nhìn về phía cửa, cố giữ hơi thở bình thường nhưng gần như không che giấu nỗi sợ lo lắng muốn rời đi của mình.

Khi cô sắp sửa chuồn ra ngoài thì Tóc Tím lên tiếng: *Chúng ta nói chuyện nhé!*

Liệu có khi nào Tóc Tím đã đánh hơi thấy điều gì đó không ổn rồi không? Rachel có mặt ở đây để điều tra. Cha của Rachel vẫn thường nói Rachel là thợ săn, không phải là con mồi.

Cả nhóm bắt đầu giải tán.

“Ai chưa đăng ký thì đăng ký nốt nhé.” Jolene nói.

Rachel siết lại chiếc áo khoác dạ của mình và bước tới chỗ Tóc Tím. “Chào.” Rachel mở lời. Tông giọng này có gì đó không đúng. Quá thường. Nghiêm túc hơn nào, cô tự nhắc nhở mình: *Mày đang có thai.*

“Chào đấng ấy.” Tóc Tím đáp. Jolene sai bước tới chỗ họ với tấm bìa trên tay. “Ký vào đây nhé!” Cô ta nói, gõ cái vào tấm bảng để Tóc Tím cầm. Tóc Tím ngưng lại, cầm bút ký tên mình vào đó. “Vẫn còn cà phê. Nếu ai đó muốn thì hãy uống trước khi tôi đổ hết đi nhớ!” Jolene nói và quay trở vào bếp.

“Làn gió nào mang cô tới đây?” Rachel hỏi Tóc Tím, cố chiếm ưu thế trước trong cuộc trò chuyện.

Tóc Tím nhún vai. “Tôi đã đặt mục tiêu sẽ tham gia càng nhiều buổi gặp gỡ càng tốt. Để cởi mở hơn.”

“Họ cho phép cô làm thế à? Ý tôi là...”

“Bất kỳ ai cũng đều được hoan nghênh. Miễn là biết tôn trọng người khác và đang có thai.” Cô ta cười.

“Người ta gọi đó là gì, trà trộn đúng không nhỉ?”

Đôi mắt Tóc Tím lạnh đi. “Cô học ở đâu cái thứ ngôn ngữ đó thế?”

Rachel bắt đầu cảm thấy hoảng loạn. “Tôi đọc được cái này đâu đó trên mạng thôi.” Cô đã khảo sát tính khả thi của việc này. Cô và Felix đã nghiên cứu về các nguyên lý cơ bản để làm việc này.

“Đó không phải tôi. Còn cô thì sao? Tại sao cô lại ở đây?”

“Nó, chỗ đó...,” Rachel bắt đầu nói. “Nó quá là gần nhà. Tôi đã sợ là, nhờ đâu mình sẽ bị ai đó bắt gặp thì sao? Chính cuộc trò chuyện của chúng ta đã khiến tôi nghĩ về điều ấy.”

“Thật sao?”

Rachel gật đầu, cô bắt đầu tìm được một tia sự thật trong mớ bòng bong lời nói dối để bám víu vào. “Lúc đó chúng ta đang nói về việc tôi sẽ đi Middlebury, và một trong số những lý do tôi không tới

buổi gặp gỡ ở đó là vì tôi không muốn bị bạn bè hay các giáo sư ở trường bắt gặp.”

“Ừm.” Tóc Tím gật gù như muốn nói: *Cứ nói tiếp đi, tôi vẫn đang nghe. Mặc dù tôi chả tin một chữ nào đâu, nhưng tôi đang nghe đây.*

“Sau đó khi chúng ta rời khỏi buổi gặp mặt lần trước, tôi đã nhìn thấy một người quen. May là họ không nhìn thấy tôi. Và khi ấy tôi nghĩ, thành phố này thực sự quá nhỏ bé.”

“Ừmmm.”

“Cô hành xử như thể cô chẳng hề tin tôi.”

“Tại sao tôi lại không nên tin cô?”

Rachel bắt đầu thấy hoảng loạn.

“Nếu tôi là cô, tôi cũng không muốn bị người khác bắt gặp.” Tóc Tím nói, giọng lạnh lùng.

“Ý cô là sao?”

Tóc Tím đưa mắt nhìn về phía hai cô gái cuối cùng đang rời khỏi cửa. “Tôi cần phải nói chuyện với họ.” Cô ta nói, và sải bước theo sau các cô gái đó. Ý cô ta là sao? Rachel chợt nhận ra chỉ còn mỗi mình trong phòng cùng với tờ danh sách, cô rút lấy chiếc iPhone ra và chụp vội một tấm ảnh.

Bên ngoài, cơn gió đông lạnh lẽo quất vào mặt Rachel. Cô phát hiện ra Tóc Tím đang đứng nói chuyện với một trong hai cô gái dưới ánh sáng mù mờ của ngọn đèn bên kia đường.

Khi Rachel tiến về phía đó, cô gái kia lê bước xuống đường, đầu cúi gằm.

Rachel bước tới, đã sẵn sàng tinh thần cho một trận ẩu đả. Nhưng Tóc Tím chỉ mỉm cười và nói: “Ồ hay quá, cô vẫn chưa về à?”

“Tôi đậu xe bên đó,” Rachel nói, giận dữ. Tối nay cô tới đây một mình. Felix đang ngập trong công việc ở phòng thí nghiệm và hai bài

lượn phải nộp vào ngày kia. Anh không muốn cô đi một mình, nhưng cô cứ khẳng khẳng vậy. *Có thể xảy ra chuyện gì được kia chứ?*

“Nghe này, tôi...”

“Vừa nãy tôi thô lỗ quá. Cho tôi xin lỗi.” Tóc Tím mở lời trước, giọng nhỏ nhẹ như một chú mèo. “Nếu tôi là cô, tôi cũng sẽ đổi buổi gặp gỡ sang một địa điểm khác thôi.”

“Sao cô cứ liên tục nói rằng, nếu cô là tôi thế...,” Rachel nói.

“Cô là ai.”

“Tôi là ai ư?” Một nỗi sợ hãi chợt ập xuống Rachel.

“Đúng vậy, cô là ai kia chứ?” Tóc Tím nhìn về phía cô một cách đầy thách thức.

“Tôi không hiểu cô đang nói gì.” Rachel đáp.

“Nếu những chuyện đã xảy ra với cô hồi nhỏ xảy ra với tôi, tôi sẽ càng cảm thấy hổ thẹn vì đã giết chết đứa con của mình và sẽ giữ bí mật chuyện đó bằng mọi giá.”

Trước khi cô ta kịp phản ứng, Rachel đã túm lấy cổ tay Tóc Tím và vặn chặt lại.

“Cô giận âu cũng là điều dễ hiểu.” Tóc Tím nói bằng một giọng bình tĩnh và thư thái. “Nếu đổi lại là tôi, tôi cũng muốn làm đau một ai đó cho hả.”

“Cô đang nói về chuyện gì?”

“Chuyện đã xảy ra với cha mẹ cô khi cô chỉ mới là một đứa trẻ. Cô thật may mắn khi sống sót qua vụ đó đấy.”

Rachel thả lỏng bàn tay đang siết lấy cổ tay cô ta ra một chút, những ngón tay của cô bắt đầu đau vì nắm quá chặt.

“Không phải là tôi sống sót.” Rachel đáp trả. “Lúc đó tôi thậm chí còn không ở trong xe ô tô.”

“Ô tô?”

Rachel cảm thấy có gì bên trong cô thay đổi, ruột gan nhộn nhạo. Gần đây, cô bắt đầu muốn tìm hiểu nhiều hơn về cha mẹ mình. Cô đã

xem qua tất cả những bức ảnh cũ, những đoạn video cũ, nghe lại giọng mẹ cô, nghe tiếng cười của bà. Cô nghiên cứu kỹ khuôn mặt của bà, ghi nhớ từng biểu cảm một trên khuôn mặt ấy. Cô đã xem đoạn video quay lại cảnh mẹ cô trong viện khi vừa sinh con được vài phút, bà ôm ấp cô khi ấy là đứa trẻ mới sinh đang đạp chân khua tay loạn xạ. Trước khi Rachel rời trường, cô đã ấp ủ ý định hỏi cha cô chi tiết về vụ tai nạn. Cảm giác trống rỗng gặm nhấm bên trong cô sẽ chỉ biến mất một khi cô biết được sự thật mà thôi. Cô nhiều lần gõ tên cha mẹ mình lên thanh tìm kiếm của Google nhưng chưa bao giờ nhấn nút tìm kiếm. Cuối cùng thì, dù rất tò mò nhưng cô *lại không muốn* biết. Cô lãng mạn hóa cha mẹ mình và coi họ như thần tượng. Những nạn nhân. Nhưng giả sử nếu vụ đụng xe xảy ra là lỗi của họ? Nếu như khi đó họ say? Hoặc đã đâm phải ai đó trong vụ va chạm? Sau cùng, cô không muốn biết sự thật vì nó sẽ phá vỡ những ảo tưởng của mình.

Trong cái lạnh buốt như kim châm, Rachel rơm rớm nước mắt. “Đúng.” Cô nói. “Có vẻ như khi ấy tôi không có mặt trong chiếc ô tô.”

“Ý cô là ngôi nhà?”

Rachel cảm thấy nền đất dưới chân mình vụn ra thành cát.

“Cha mẹ cô không mất trong vụ tai nạn.” Tóc Tím nói. Cơn gió buốt thổi thốc qua hộp sọ trống rỗng của Rachel.

“Họ đã bị sát hại.” Tóc Tím nói. “Bị một con quái vật đâm chết.”

Rachel loạng choạng bước xuống đường, cô trượt chân ngã xuống rồi lại tự mình đứng dậy, cơn gió thổi qua bất chợt khiến cô cảm thấy lạnh, Rachel cài cúc và siết chặt lại áo khoác. Cô cảm giác tiếng nước nở trong lồng ngực mình đang chỉ chực chờ thoát ra ngoài, nhưng trí óc cô lúc này vẫn chưa tin vào những điều mình vừa được kể. Không tin hoàn toàn. Mỗi lần nghĩ về điều mà Tóc Tím đã nói, cô lại ôm lấy hai thái dương mình và day chặt giống như người ta vẫn làm để xua đi cơn đau đầu. Cô gọi cho Felix và nhận được thư thoại của anh, cô để lại một lời nhắn ngắn gọn nhưng không được mạch lạc. Rachel cố giữ bình tĩnh, cô hít một hơi thật sâu.

Từ phía sau Tóc Tím gọi với theo cô.

Rachel vội vã bước đi.

Điều Tóc Tím nói đã cắm rễ trong đầu cô như một khối u ác tính.

Cô chỉ muốn dùng một con dao và cắt nó đi.

## CHƯƠNG 49

Rath ngồi thụp xuống chiếc ghế dựa trong căn phòng tại Trung tâm xương khớp và cột sống, anh đang trong giai đoạn phục hồi sau quá trình điều trị, dạ dày anh nôn nao, làn da nóng và dính dớp. Anh đã có một màn biểu hiện thật đáng xấu hổ, nôn ọe khắp chỗ vào gần cuối của quá trình điều trị. Y tá nói với anh rằng chỉ vài ngày sau sẽ ổn, anh thậm chí còn chưa bao giờ biết rằng lưng mình đã bị thương. Nhưng cái kim đó. *Chết tiệt*. Nó cắm vào lưng anh sâu tới nỗi, anh cảm thấy nó đang đâm xuyên vào tủy của mình. Hoặc vào một dây thần kinh. Nó khiến anh đau tưởng chết. Rankin đã nói đúng. Tình trạng đau đớn hoàn toàn có thể tồi tệ thêm.



## CHƯƠNG 50

Grout ném cái phi tiêu lên bảng phóng phi tiêu trong phòng làm việc của mình. Anh vừa mới thoát khỏi vấn đề với Jen và đã chán ngấy khi cô cứ hỏi về quỹ lương và khi nào thì tuyển dụng vị trí mới, cả hai điều này anh đều không có bất cứ quyền hành hay thông tin gì để nói cho cô. Cô đã nói cô nhìn thấy một vị trí trên mạng, vị trí an ninh, tại Littleton, NH, trung tâm thương mại. *Một trung tâm thương mại. Ở New Hampshire.* Cô ấy có biết rằng mình đang cho anh một lý do để bóp chết cô không? Chẳng lẽ cô không nghe thấy anh phàn nàn bao lâu nay về New Hampshire là một bang họ bắt buộc phải lái qua để đến bờ biển Maine và quay lại cho kỳ nghỉ sao?

Trung tâm thương mại chết tiệt.

New Hampshire chết tiệt.

Anh nghĩ đến Boyd Pratt. Có cái gì đó không tốt khi nghĩ đến điều đó. Grout ném thêm một chiếc phi tiêu và suýt nữa phi vào mắt Larkin khi cậu thò đầu vào trong phòng làm việc.

Larkin nhìn Grout và thấy anh đang cầm một cặp phi tiêu, đứng dựa vào bàn làm việc bên cạnh thùng bia đen tự ủ của mình và một cốc bia nửa panh, và nói: “Tôi có làm gián đoạn việc gì quan trọng không?”

“Trông tôi có giống như đang làm việc gì quan trọng không?” Grout nói và uống nốt cốc bia.

“Tôi nghĩ là không, thưa sếp.”

“Đẹp cái vụ ‘thưa sếp’ đi, được không?”

“Vâng, thưa sếp.”

Grout thở dài. “Có chuyện gì?”

Larkin lấy một tập tài liệu từ sau lưng và đập lên đùi. “Tôi tóm được bà ta rồi!”

“Tóm được ai?”

“Betty Malroy. Tôi biết bà ta sống ở đâu.”

Grout ngồi thẳng dậy, suýt chút nữa làm đổ thùng bia, may mà kịp tóm lấy nó. “Tôi tưởng đã giao cho cậu lục hồ sơ về mấy vụ liên quan đến tôn thờ Satan rồi chứ.”

“Tôi đã hoàn thành nó, vào tối qua.”

Grout nghi ngờ nhìn cậu ta.

“Sáng nay, tôi nên nói là 4 giờ sáng, tôi đã theo nó như chó săn đánh hơi thấy mùi thỏ, như sếp yêu cầu.” Larkin nói.

Grout hoàn toàn tin điều đó là thật. *Rõ ràng là chàng sĩ quan trẻ đã thức cả đêm không phải để gây ấn tượng với cấp trên của mình, chẳng vì bất cứ ảo tưởng nào về sự thăng chức tại giai đoạn này trong sự nghiệp của cậu, mà bởi vì cậu ta yêu công việc này. Nhiệt tình và thấu đáo. Cậu ta đã thức cả đêm, và trông giống như bắt đầu một ngày sau 2 giờ chiều như một cậu bé ngoan đạo trong ngày chủ nhật. Cậu ta đã đánh bại Test, cô ta thua đứt đuôi luôn.*

“Làm sao cậu tìm được bà ta?” Grout hỏi.

“Giấy tờ thuế. Tôi đã tìm thử văn bản thế chấp tài sản, giấy đăng ký xe, và một số giấy tờ tương tự. Không có gì không tìm được.”

“Bà ta ở đâu?”

“Connecticut. Newbury. Bà ta cũng là người bảo lãnh của một tổ chức, thừa sếp, gọi là *Ngày tươi đẹp*. Một tổ chức nhận nuôi rất đặc biệt, rất kín tiếng.”

Grout cắn môi dưới và xử lý những thông tin vừa nghe được. Anh vỗ tay. “Liệu chúng ta có nên ghé thăm bà ta không?”

“Chúng ta ư, thừa sếp?” Larkin đỏ mặt.

“Trừ phi cậu đã có kế hoạch khác.”

“Không, thưa sếp, không có gì hết, thưa sếp.” *Sếp, lại lần nữa.*

“Nhưng, bà ta ở bang khác.” Larkin nói. “Chúng ta không có giấy cho phép của tòa.”

“Việc đó để tôi lo.”

“Vậy còn điều tra viên Test?”

“Chiều hôm qua, cô ấy cảm thấy không khỏe. Thiệt cô ấy thôi..” Grout đứng lên. “Cậu nghĩ lái xe từ đây đến Newbury khoảng bao nhiêu cây số?”

“Tầm ba trăm bốn mươi một ki-lô-mét, thưa sếp. Khoảng 4 giờ 36 phút. Hơn hoặc kém một chút.”

Grout cười sự chuẩn bị của Larkin trong khi móc ngón tay vào quai thùng bia và ước lượng sức nặng của nó khi nhấc lên khỏi mặt bàn. “Sẵn sàng.” Anh nói.

Larkin nhìn cái thùng bia khi Grout bước vào hành lang.

Cậu sĩ quan trẻ lùi sang bên cạnh và bước sau Grout.

“Có câu hỏi đây.” Grout nói. “Vậy còn việc đi sâu điều tra mấy tên bệnh hoạn kia thì sao?”

“Có nhiều tên bệnh hoạn, thưa sếp. Nhưng không có gì liên quan đến Julia Pearl.” Larkin dừng lại, thả chậm tốc độ.

“Đó là một vụ án cũ. Nó rất giống vụ của Pearl. Nhưng nó đã xảy ra từ rất lâu rồi và ở một bang khác. Halloween năm 1985, ở Wayland, Massachusetts. Nó liên quan đến một phụ nữ xinh đẹp tên là Marianne King, 32 tuổi, và không có thai. Một sự cố hiển nhiên duy nhất. Nhưng, *nhìn vào đây..*” Sĩ quan Larkin đưa chiếc iPhone của mình cho Grout.

Grout nhìn chăm chăm vào hình ảnh trên màn hình. “Chúa ơi!” Anh nói.

“Với tất cả sự chân thành, thưa sếp. Tôi nghĩ Chúa chẳng có gì liên quan đến cái đó. Nhưng, ngoài những vết thương giống nhau thì hoàn toàn không còn điểm tương đồng nào khác. Bất cứ kẻ nào làm

điều này với Marianne King và Pearl, có thể bọn chúng có chung một điểm, nếu giả thuyết của tôi là đúng. Việc chạm khắc không được một kẻ thờ phụng Satan thực hiện, như khắc dấu hiệu của họ lên các cô gái, mà nó giống như tín đồ cuồng tín đánh dấu các cô gái, hay phụ nữ trong vụ án của Marianne King, biến họ thành những thực thể xấu xa trong mắt Chúa.”

Grout nghiêng cứu bức ảnh. Phần bụng người phụ nữ trông kinh khủng như cái mớ lộn xộn tìm thấy trong thi thể đang phân hủy của Julia. “Nó trông rất giống vết thương của cô gái của chúng ta,” anh nói.

“Nhưng,” Larkin nói. Giọng cậu thật trầm, giống như một cậu bé đang kể chuyện kinh dị quanh đống lửa trại. “Việc này đã xảy ra vào hai mươi sáu năm trước.”

“Người phụ nữ này chết vào Halloween. Cô ta có nói điều gì trước khi chết không?”

“Cái chính là ở đó thưa sếp. Bà ta đã không chết, bà ta vẫn còn sống.”

Grout há hốc miệng nhìn Larkin.

“Bà ta hiện giờ 58 tuổi và đang sống tại đồi Beacon ở Boston, một luật sư chuyên về các vụ liên quan đến bạo hành gia đình. Chồng bà ta là một công tố viên nổi tiếng.”

Grout trở mắt ra nhìn tấm ảnh JPEG. Người phụ nữ này có thể sống sót sau sự việc man rợ đó có thể coi là một kỳ tích.

“Tôi chưa nói chuyện với bà ta, thưa sếp, nhưng tôi đã hẹn thời gian để làm việc đó.” Larkin nói. “Tôi mong là điều đó ổn. Tôi không muốn sếp khó chịu, nhưng...” Grout gật đầu. Thằng nhóc này có thứ gì Grout thiếu. Thứ mà những thám tử giỏi nhất sở hữu: sự thuyết phục. Thay vì cảm thấy ghen tị, Grout chính xác cảm thấy gì nhỉ? Tự hào.

“Bà King.” Larkin nói. “Từ bản báo cáo. Bà ta thề là một đứa trẻ đã làm điều này với bà ta. Các chuyên gia nói rằng bà ta đã nhớ nhầm,

họ nghĩ rằng sốc và mất máu quá nhiều đã ảnh hưởng đến trí nhớ của bà ta.”

Grout nhìn tấm ảnh JPEG lần nữa. *Một đứa trẻ? Không. Không có cái gì có thể khiến một đứa trẻ có hành vi bạo lực như vậy.* “Vậy là, không có quan hệ rõ ràng nào với Julia Pearl, cậu làm tốt lắm!” Grout nói, và tiếp tục bước xuống hành lang, sĩ quan Larkin bước sau anh nửa bước.

Khi Grout đẩy cửa ra và bước vào buổi chiều lạnh và u ám, anh nói. “Một câu hỏi nữa, sĩ quan.”

“Vâng, thưa sếp?”

Nếu cậu ta gọi sếp một lần nữa.

“Và tôi muốn cậu suy nghĩ thật kỹ về nó.”

“Tất nhiên, sếp.”

“Cậu nghĩ gì về New Hampshire?”

“Em đến từ New Hampshire, thưa sếp.”

“Tôi hiểu rồi.”

“Đó là lý do em chuyển đến Vermont.”

# CHƯƠNG 51

Dưới bầu trời u ám, Rath nhàn nhã tản bộ về nhà kho, cầm theo thanh xà beng và cái rìu nhỏ. Anh sẽ gỡ con hươu ra khỏi tình trạng bị mắc kẹt trên mặt đất đóng băng. Anh sẽ gặp may nếu còn một ít thịt ăn được bây giờ. Cái lưng của anh đã thoải mái, anh cảm thấy thật tuyệt, không cảm thấy đau đớn gì cả. Trong mấy ngày gần đây anh cảm thấy một thứ gì đó thiếu thiếu. Cơn đau. Anh phải mất một lúc mới nhận ra rằng nó đã biến mất. Anh rụt rè xoay người, vặn người, uốn éo đủ kiểu, chờ đợi cơn đau thường lệ nhưng nó không hề tới như dự đoán. Nỗi đau cứ như vậy, đơn giản, kỳ diệu, biến mất.

Anh cảm thấy tự do, sẵn sàng bắt tay vào làm những gì anh đã không thể làm được trong vài tuần trước. Sẽ phải mất một lúc để gỡ con hươu ra khỏi mặt đất bị đóng băng, nhưng anh muốn bắt đầu làm luôn trước khi có tuyết rơi. Khu vực này được dự báo là sẽ có bão, bầu trời u ám, tuyết đã rơi xuống theo hình xoáy ốc.

Anh đứng bên cạnh con hươu. Di động của anh rung lên. Anh không nhận ra số điện thoại này.

“A lô.” Rath nói, giọng anh như reo lên, hợp với sự cao hứng anh đang có.

“Chú Rath?” Người ở đầu bên kia thở hỗn hển, ngập ngừng nói.

“Vâng,” Rath nói.

“Cháu đã cố gọi cho Rachel và cứ được đưa vào hộp thư thoại. Cháu đã để lại tin nhắn vào máy trả lời tự động của chú, và...”

“Ai đấy?”

“Felix.”

“Ai cơ?”

“Chú gặp cháu ở sân trường rồi đấy - bạn trai của Rachel.”

“À. Tôi hiếm khi dùng điện thoại bàn và kiểm tra tin nhắn còn ít hơn. Tại sao cậu lại nhắn tin cho tôi?”

“Cháu không gửi cho chú, cháu nhắn lại cho Rachel.”

“Rachel hiện không ở nhà.”

“Vậy thì, cô ấy ở đâu ạ?”

Rath thả cái rìu xuống bên chân. “Con bé không ở với cậu?”

“Không.” Felix gần như rít lên. “Cô ấy đã về nhà.”

“Cậu đang nói gì?” Rath ngậy ra nhìn ra hồ Ice Pond bị đóng băng.

“Cô ấy để lại lời nhắn nói rằng cô ấy muốn ở một mình trong vài ngày. Cô ấy không ở ký túc xá nên... Cháu nghĩ, khi cháu không để ý cháu nghĩ cháu đã nói hoặc làm gì đó khiến cô ấy giận. Cháu đã gọi và nhắn tin cho cô ấy và...”

“Trong bao lâu?”

“Gần ba ngày.”

“Cậu không nhận được tin tức gì của con bé trong ba ngày?”

“Cháu cứ nghĩ cô ấy ở nhà và muốn có không gian riêng.”

“Chúa ơi. Hai đứa cãi nhau à?”

“Không hẳn.”

“Không hẳn nghĩa là sao?” Rath bây giờ cũng gào lên, đi đi lại lại trong sân kho thóc, gõ gõ thanh xà beng vào đầu gối mình.

“Cô ấy không muốn nói cho chú đến khi chúng cháu có bằng chứng vững chắc. Có cái gì đó có thể giúp.”

“Bằng chứng của cái gì?”

“Cô ấy, ừm, làm tay trong.”

“Cậu đang nói cái gì vậy?”

“Cô ấy đến buổi gặp mặt của Family Matters.”

“Đừng...,” Rath nói. Cơ thể anh căng cứng vì sự đau đớn trong ngực, giống như một lưỡi dao vừa găm thẳng vào tim vậy. “Không, con bé...”

“Thật ngớ ngẩn. Chú không nghĩ việc cô ấy tham gia mấy buổi gặp mặt ấy có liên quan gì đến việc đó chứ, phải không? Sự biến mất của Rachel ấy?”

*Sự biến mất của Rachel.*



## CHƯƠNG 52

Grout kéo chiếc xe cảnh sát đến trước nhà Betty Malroy ở Newbury, Connecticut. Anh đã mong chờ một ngôi nhà hào nhoáng, có lẽ là một biệt thự, từ những gì anh biết về việc không ngừng gây quỹ và sự nổi tiếng của bà ta trong cộng đồng Beltway, không kể đến sự hào phóng của những môn đệ mù quáng, họ sẽ không ngần ngại dâng tặng cho bà ta nếu được kêu gọi.

*Bà ta hẳn phải giàu tiền ở đâu đó.* Grout nghĩ trong khi nhìn nông trại hiện đại chiếm khoảng một nửa mẫu Anh giữa những ngôi nhà giống nhau ở cuối phố cụt khá lớn nhưng không có gì nổi bật.

“Đây là đích đến à?” Larkin hỏi, liếc nhìn bản đồ trên điện thoại iPhone.

Một ánh sáng lóe lên từ cửa sổ ngôi nhà. Không có ô tô nào trên đường dành cho xe. Grout cảm thấy mệt; họ gặp tuyết trên đường ở Vermont, rồi cơn mưa lạnh buốt ở đây. Chuyến đi này là một sự hành hạ, và Jen đã gọi điện thoại và nhắn tin cho anh mỗi mười dặm, hỏi anh ở đâu. Mỗi tin nhắn càng ngày càng hung hăng. Giọng cô gần như thét lên trong hộp thư thoại, tin nhắn của cô đều bằng chữ viết hoa: ANH ĐANG Ở ĐÂU? ANH ĐANG LÀM GÌ?

Anh không trả lời điện thoại hay tin nhắn của cô. Anh đang có vụ án, chính là như vậy. Anh đang làm công việc của mình.

“OK, đi thôi.” Grout nói, và mở cửa xe, cái túi đựng đồ ăn McDonald họ mua khi nghỉ chân tại ngã ba Sông Trắng, bị gió giật phăng ra ngoài, rồi trôi vô định trên hè phố.

Khi họ tiến tới hiên nhà, Grout nghe thấy tiếng tivi trong nhà, âm thanh được vụn to hết cỡ. Anh gõ thật mạnh lên cánh cửa. Họ chờ, Larkin đứng một bên với hai bàn tay đút vào túi áo khoác và nhẹ nhàng nhún nhảy. Cậu ta đang rất háo hức. Grout cũng vậy. Người phụ nữ này, bằng cách này hay cách khác, đứng đằng sau vụ mất tích của những cô gái, đứng đằng sau vụ án của cô gái đã chết. Mặc dù anh vẫn không biết Mandy có liên quan gì ở đây. *Con bé không liên quan*, anh nghĩ khi gõ cửa lần nữa, mạnh hơn.

Âm thanh trên tivi giảm xuống chỉ còn những tiếng xì xầm, và Grout gõ lần nữa.

Anh nghe thấy khóa dây được gỡ ra, rồi cánh cửa mở ra, và Betty Malroy đối diện với anh ở bên kia của cánh cửa chống bão.

Kể từ thời điểm băng ghi hình đó được quay đến giờ đã mười bốn năm, năm tháng không chừa một ai, không ai có thể trốn chạy khỏi nó. Bà ta đứng đó, dù áo choàng vải bông khép chặt đến tận cổ nhưng vẫn ẩn hiện một vẻ đẹp khó tả, dù cho thân thể đã hằn sâu dấu vết của thời gian nhưng vẫn toát lên một vẻ tao nhã kỳ lạ, tàn dư còn lại đủ để người ta nhận ra trong những năm tháng thanh xuân bà ta đã lộng lẫy đến mức nào. Mái tóc đã bạc xinh đẹp cuốn đại lên thành búi, trông sẽ rất lồi thoi nếu như nó nằm trên đầu một người nào đó khác nhưng đối với bà ta nó lại tạo nên một vẻ đẹp phóng khoáng và thoải mái. Khuôn mặt hơi xanh xao, da hơi chùng xuống, trán lấm tấm những vết nám cũng không thể che mờ đi đôi mắt tươi sáng, dáng lưng thẳng tắp và đôi vai hiên ngang chưa bao giờ trĩu xuống. Một người phụ nữ đã hơn 70 nhưng nhìn như chỉ mới năm mươi mấy tuổi.

“Tôi có thể giúp gì cho hai anh?” Bà ta hỏi qua cửa, liếc nhìn từ Grout đến Larkin, đến cả chỗ nào đó trên phố đằng sau họ nữa, *ô tô, có lẽ vậy*, rồi lại nhìn Grout.

Grout giơ lên phù hiệu và thẻ căn cước của mình, nói, “Chúng tôi cần nói chuyện với bà. Là việc khẩn cấp.”

Bà nhìn chăm chăm vào họ, đôi mắt lim dim, tia sáng trong mắt biến mất trong chớp mắt, và Grout nghĩ bà ta sẽ sập cánh cửa vào mặt họ, nhưng thay vào đó, bà ta nói, “Hãy cho tôi xem thẻ căn cước của vị kia, cả phù hiệu nữa nếu được.”

Larkin đưa thẻ căn cước của mình cho bà xem.

“Được rồi,” bà ta nói, miễn cưỡng cho phép bọn họ vào phòng nghỉ rồi bước lên cầu thang mà không nói một lời. Larkin và Grout đi theo, rẽ tay trái ở cuối cầu thang. Grout nhìn về phía bên phải mình, ngó xuống phía hành lang một lúc lâu, để chắc chắn trong nhà không có ai khác ngoài họ. Rồi anh đi vào phòng khách.

Ngôi nhà rất ấm. Sàn nhà được ốp bằng loại gỗ vàng, rất đẹp. Căn phòng trông khá sang trọng với đồ nội thất hiện đại, nổi bật là bàn cà phê bằng kính và bàn nhỏ đựng đồ cũng bằng kính. Một chiếc ghế sofa dài được đặt cạnh tường; chiếc ghế vải màu xám và được đính mấy hàng cúc, mà Jen sẽ nghĩ là rất đẹp theo một cách nào đó mà Grout không thể hiểu được. Cái này hiển nhiên là mỗi người một ý kiến. Mắt thăm mĩ chẳng ai giống ai hết.

Một cái lò sưởi bằng gạch trắng với nền đá phiến và mặt lò sưởi được sơn trắng nhưng trống không. Không có tấm chắn lửa. Không có lửa. Nơi đáng lẽ ra phải có lửa cháy thì nay đã nguội lạnh, màu đen của tro bụi từ lâu đã biến mất.

Bên trên lò sưởi treo cây thập tự lớn nhất mà Grout từng nhìn thấy. Nó trông như thể được đúc đặc bằng vàng và lấp lánh khi ánh sáng từ chiếc đèn bàn ở hai bên của lò sưởi chiếu vào.

Betty Malroy ngồi trên một chiếc ghế đồng bộ với sofa, bên cạnh lò sưởi, đeo một cây thập tự trên cổ.

Bà ta dùng điều khiển tắt tivi, dựa lưng vào ghế, và ra dấu về phía sofa.

Grout và Larkin ngồi xuống. Căn phòng quá ấm. Nóng là đằng khác.

Larkin lấy ra quyển sổ tay và bấm chiếc bút.

“Có chuyện gì xảy ra?” Malroy hỏi.

“Bà Malroy.” Grout nói.

“Vâng!” Bà ta thản nhiên, tự tin nhìn thẳng vào mắt Grout, cao ngạo.

“Bà thành lập *Xã hội cao thượng*, có phải không?”

“Phải.” Bà ta trả lời, có vẻ đã chán nói chuyện với anh. Bà ta qua loa trả lời anh chỉ với một từ.

“Và bà cũng là nguồn tài chính chủ yếu của Tổ chức nhận nuôi *Ngày tươi đẹp* đúng không?”

“Đúng.” Bà ta chưa từng chớp mắt từ khi ngồi xuống.

“*Xã hội cao thượng*, nó...,” Grout bắt đầu.

“Tôi sẽ không nói về nó.” Bà ta nói.

“Về cái gì cơ, thưa bà?” Larkin hỏi.

“Tổ chức đó.”

“Tổ chức của bà.” Grout sửa lại.

Bà ta nâng cằm lên nhìn Grout. “Anh đã không tìm hiểu kỹ rồi, anh cảnh sát.”

“Điều tra viên.”

“Anh đã không tìm hiểu kỹ rồi, *điều tra viên*.” Bà ta hít vào. Vào lúc ấy, Grout mới nhận ra trong ngôi nhà không có bất cứ thứ mùi nào anh có thể phát hiện ra. Không có mùi thức ăn, vật nuôi, nước hoa, không có *mùi* cuộc sống. Anh liếc xung quanh. Bên cạnh cây thập tự giá, bức tường trắng trống không. Còn mới nguyên. Không nhiễm một hạt bụi.

“Bà có ý gì?” Grout hỏi.

“Đó không phải tổ chức của tôi.” Malroy nói.

Grout nghiêng người về phía trước, khuỷu tay đặt trên đầu gối. “Bà thành lập nó. Ảnh và tiểu sử của bà chiếm vị trí nổi bật nhất trên trang chủ.”

“Họ có thể đăng những gì mình thích.”

Grout có cảm giác bối rối, khó hiểu. Người phụ nữ này giống như một con dao giấu lưỡi dao trong vỏ, già cỗi nhưng vẫn cực kỳ sắc bén. Bà ta đã từng se chỉ luôn kim giữa những lỗ hồng nhỏ nhất trong trò chơi chính trị, có thể bơi với cá mập mà không hề biến sắc, không hề sợ hãi. Một người đàn bà đáng sợ.

“Có một video của bà...,” Grout bắt đầu nói tiếp.

Betty Malroy dựa người vào lưng ghế, gõ ngón tay lên thành ghế, điệu bộ hống hách. “Cái video đó thì có liên quan gì ở đây? Một video từ mười bốn năm trước thì có thể liên quan gì đến hiện tại, hay có liên quan đến sự xuất hiện của anh? Tại sao anh lại ở trong nhà tôi? Nói đi! Đừng câu giờ! Anh muốn gì ở tôi? Tôi chẳng làm gì cả.”

Grout cảm thấy cả người căng cứng bởi hành động kiêu căng của bà ta. “Sai!” Anh nói, gằn giọng xuống để phát âm rõ từng từ. “Bà đã làm rất nhiều. Bà cống hiến cuộc đời mình để tuyên truyền thù hận và bạo lực, để tạo và phát triển một tổ chức cực đoan với sự tự hào khi khủng bố những phụ nữ trẻ. Ngược đãi những thiếu nữ và phụ nữ vốn luôn sống trong sợ hãi.” Máu của anh đã dồn lên não. “Bà thúc đẩy một kế hoạch cực đoan đầy thù hận, cài người xâm nhập vào các cuộc gặp riêng tư. Tôi đã xem đoạn phim đó. Bà biết cách điều khiển đám đông. Đám đông được tạo nên bởi những kẻ khoe khoang về việc gọi những người giết bác sĩ trong nhà họ là - *vị cứu tinh*.”

“Đã từng...” Bà ta thì thào.

“Bà nói gì cơ?”

“Đã từng. Tôi đã từng biết cách điều khiển đám đông.”

“Tôi tin là bây giờ bà vẫn làm được.”

“Có năng lực. Đúng, sẵn sàng hay không nó lại là một vấn đề khác. Tôi có lẽ đã thúc đẩy một, như anh gọi, kế hoạch điên rồ.”

“Và bà gọi nó là gì?”

“Xấu xí.”

Grout ngạc nhiên.

“Ti tiện.” Malroy nói. “Hối hận. Thậm chí tội lỗi.”

*Bà ta đang nói gì vậy? Liệu đây có phải là một mảnh khóe nào đó không?*

“Thám tử...” Bà ta nói, nhớ ra rằng mình chưa nhớ tên anh.

“Grout.”

“Thám tử Grout. Như tôi đã nói, anh đã không nghiên cứu kĩ rồi.”

Grout liếc nhìn Larkin đang bối rối. Hoang mang.

“Tôi đã cắt đứt mọi thứ liên quan đến tổ chức ấy hàng năm trời rồi. Tôi đã cố tránh nó càng xa càng tốt, tránh xa bất kỳ thứ gì liên quan.”

“Tôi đã xem video đó.”

“Tôi đã tạo video đó. Tôi biết anh đã nhìn thấy và cảm thấy thế nào. Bây giờ tôi cũng thấy như thế. Chán ghét. Kinh tởm. Căm thù tiếp nối căm ghét. Tôi biết.”

Grout có thể cảm nhận Larkin đang nhìn mình, nhưng Grout khóa chặt mắt mình vào Malroy. Anh không hề tin tưởng những gì bà ta nói. Vẫn chưa.

“Anh có thể dễ dàng tìm hiểu nó.” Malroy nói. “Kiện tụng là công khai. Tôi đã cố kiện họ vì giữ chân dung tôi và cái video đó trên trang chủ. Tôi đã cố kiểm lệnh cấm họ sử dụng tên của hội. Nghiên cứu đi nào, điều tra đi nào, điều tra viên Grout.”

“Bà không tin những gì *Xã hội cao thượng* đại diện cho sao?” Larkin nói.

“Để tôi thay đổi cách nói. Tôi có tin vào phá thai không? Không. Tôi có tin vào sự phản kháng? Có. Tôi có tin vào Chúa và vị cứu tinh không? Có. Với tất cả trái tim này, tôi tin. Điều tôi không tin là sự sát nhân, đức tin của tôi không nằm ở những kẻ lấy đi tính mạng người khác. Tôi không tin những gì *Xã hội cao thượng* đang tuyên truyền. Tôi không ủng hộ hội đó từ năm 1989. Nếu anh điều tra kĩ, anh sẽ biết

tôi ‘biến mất’ khoảng thời gian đó. Đương nhiên, tôi vẫn luôn sống ở đây. Điều tôi làm là giữ khoảng cách với *Xã hội cao thượng*.”

“Tại sao?” Larkin hỏi.

“Bởi vì Kopp, vì những gì anh ta làm với người bác sĩ đó. Và vì tôi kinh hoàng khi quá nhiều môn đệ ủng hộ cho hành động như thế, một tội lỗi. Khi người bác sĩ đó, người đàn ông và người cha đó bị giết, trong ngôi nhà của chính mình. Đã không có bất cứ sự bênh vực nào. Không một lời. Tôi đã lên tiếng và chúng quay lưng lại với tôi. Người của tôi. Như những đứa ranh con hư hỏng. Chúng quay lưng lại với chính mẹ của mình! Tôi đã không dạy chúng như thế!” Bà ta lắc đầu nguây nguậy, như thể khiến mình tỉnh táo trở lại, nhưng đã quá muộn. Sự điên dại, quá kích đã bùng lên.

Grout lờ nó đi. “Tại sao không tạo một tổ chức mới?”

Malroy khoát tay với anh. “Tôi đã dành hai thập kỷ xây dựng xã hội đó từ nền móng với tất cả trái tim mình. Tôi sẽ không bắt đầu lại.”

“Hãy nói cho chúng tôi về *Xã hội cao thượng*, như cách bà nhìn nhận nó.” Grout nói.

“Để anh nhạo báng nó?” Malroy chỉ trích.

“Để chúng tôi có thể hiểu nó.”

Mắt bà ta thẩm lại.

“Sự phản kháng của chúng tôi là hợp pháp. Chúng tôi tuân thủ luật pháp. Chúng tôi yên bình. Biểu tình ôn hòa và phi bạo lực.”

“Tôi hiểu.” Grout nói.

“Anh hiểu cái đích gì! Anh chả thấy cái gì cả!” Bà ta hét lên, gần như bỏ mặt nạ đứng đắn của mình.

“Không thấy cái gì?” Grout nói, thoải mái, tận hưởng việc đối thủ đã mất kiểm soát. *Một đối thủ mất bình tĩnh luôn dễ để lộ sơ hở hơn, trong một cuộc chiến cân não, mất bình tĩnh đồng nghĩa với thất bại.*

“Hành động đích thực của ác quỷ.”

Grout đã tóm được bà ta, tóm được con rắn trườn ra từ nơi trốn của nó.

“Làm ơn. Hãy khai sáng cho tôi đi!” Anh mĩa mai.

“Đó, anh đang nhạo báng.”

“Anh ấy không mĩa mai.” Larkin kiên nhẫn nói. “Lời tuyên bố sứ mệnh trên trang web nói là ‘đối đầu với người phá thai và kẻ ủng hộ nạo thai ở bất cứ đâu họ đến: phòng khám, văn phòng và thậm chí nhà ở.’ Đó là sáng tạo của bà, hay đó là điều mới thêm vào khi bà bỏ đi?”

“Đó là của tôi, nhưng họ đã bóp méo nó.” Bà ta rít lên. “Chúng vặn vẹo nó, biến đổi nó thành một thứ ghê tởm.”

“Bà có biết Mandy Wilks?” Grout nói.

“Ai cơ? Không, tôi không biết Mandy nào cả.” Bà ta vò vò môi, trông xấu xí như mồm cá vậ.

“Cô bé có thể có thai và tìm đến Family Matters để nạo thai.” Grout nói.

“Có thể?” Malroy nói.

“Và có người nhìn thấy ngồi cùng với một người phụ nữ lớn tuổi trên băng ghế bên ngoài phòng khám gần trước lúc cô ấy biến mất.”

“Có rất nhiều phụ nữ lớn tuổi trên thế giới này, thám tử. Tôi không biết Mandy nào cả. Tôi chưa từng đặt chân đến Vermont trong cả thập kỷ nay.”

“Ai nói gì đến Vermont đâu?” Grout vồ lấy sơ hở, huyết áp anh tăng vọt lúc bà ta lờ lờ.

“Cái gì?” Bà ta nói. “Không ai. Tôi chỉ. Thẻ căn cước của anh.”

“Đúng rồi.” *Được thôi*, Grout nghĩ. Người phụ nữ đang dần chôn mình sâu hơn với mỗi từ, mỗi lời nói dối bà ta thốt ra.

“Anh đừng có nói đúng với tôi.” Bà ta rít lên. “Sao anh dám chứ. Rốt cuộc chuyện này là gì vậy?”

Grout lấy ra tấm ảnh của Mandy, bước dọc theo căn phòng, và đập bức ảnh xuống trước mặt Malroy. “Cô ấy, bà biết cô ấy không?”



“Không!” Bà ta nói mà không hề nhìn vào bức ảnh.

“Nhìn vào nó!” Grout gắt lên.

Bà ta nhìn vào nó. “Không!”

“Tôi không tin bà!” Grout nói.

“Tôi không quan tâm. Và tôi sẽ không bị thắm vấn trong chính ngôi nhà của mình, tôi sẽ không...”

Grout đánh vào đùi mình và cười phá lên, công khai cười mỉa mai. Malroy co rụt mình lại như thể vừa bị thương. “Việc này...,” Grout nói, “không phải là buổi thắm vấn. Một buổi thắm vấn sẽ rất khác thế này. Bà sẽ không muốn trải nghiệm đâu. Bà sẽ không thích nó đâu. Đối với thắm vấn thật sự, đây chỉ là trò trẻ con thôi!”

Khuôn mặt bà ta cứng đờ như tượng đá. Bất động. Đông cứng.

“Có lẽ bà biết cô ấy?” Grout đưa bà ta xem bức ảnh kinh khủng nhất của Julia.

Khuôn mặt đá của Malroy đột nhiên như hồi sinh, run rẩy sau một cú sốc bất ngờ. Bà ta quay mặt đi và mím chặt miệng.

“Từ nơi chúng tôi đến, có kẻ đang giết các cô gái. Tất cả bọn họ đều tham gia cuộc gặp bà trà trộn vào!”

“Tôi không liên quan gì đến cái hội đó! Tôi đã nói với anh rồi!”

Malroy đang run rẩy, môi dưới bà ta run run, nhưng đôi mắt bà vẫn khóa chặt vào Grout và Larkin. Cả hai đang tỏa sáng với niềm tin.

“Đó là những môn đệ của bà.” Grout nói. “Các *tông đồ* của bà. Bà dạy họ như thế.”

“Tôi không làm thế, tôi...”

“Câm miệng.” Grout chỉ tay thẳng vào mặt bà ta. “Trừ phi bà muốn nói thứ gì hữu dụng, không thì câm miệng, con mụ ba hoa này.”

Malroy run rẩy như thể bà ta sắp tan vỡ, mặt tím lại vì giận dữ. Miệng mấp máy liên tục như thể hàm răng sắp rơi ra.

“Giờ thì nghe tôi nói.” Grout nói. “Những cô gái đang bị giết hại, bị mổ phanh và cướp đi những đứa bé đang nằm trong bụng họ, và,

hắn là, bà cũng có một tổ chức nhận nuôi, đúng chứ?”

“Không. Ý tôi là, đúng, tôi có, nhưng không. Anh không thể nghĩ vậy. Không. Không bao giờ.”

“Dối trá. Bà nên bắt đầu nói cho tôi thứ gì đó tôi có thể tin được đi. Nói cho tôi biết bà nghĩ tay sai nào của bà có khả năng làm việc này?”

Bà ta vùi mặt vào hai bàn tay, ngón tay nắm chặt như thể muốn kéo da thịt ra khỏi hộp sọ và trong thoáng chốc, Grout sợ bà ta thực sự làm vậy. Bà ta thả lỏng tay, và khuôn mặt bà ta bầm tím ở chỗ bị siết chặt. “Nó...”

“Ai?”

“Ôi Chúa ơi! Không!” Bà ta nắm chặt cây thập tự trong tay. Hôn nó. Than khóc.

“Nói cho tôi biết, bà Malroy.” Grout chạm nhẹ vào vai bà ta. “Là ai?”

“Nó.” Bà ta nức nở. “Nó không làm việc này vì...” Bà ta gục đầu xuống, lắc đầu như thể làm vậy là bà ta có thể giữ bỏ những ý nghĩ kinh khủng trong đầu, bà ta có thể giải thoát thế giới khỏi hiện thực tàn khốc. “Nó sẽ không làm thế vì lý do anh nghĩ đâu.”

“Ai?” Grout siết chặt vai bà ta. Bà ta mỏng manh hơn bề ngoài. Anh nghĩ mình có thể dễ dàng bẻ gãy đôi vai gầy guộc này. Bà ta đã già. Một bà già, độc ác. Một mụ phù thủy bước ra từ trong chuyện kể cũng không gì hơn thế này.

“Nó không giống những gì anh nghĩ đâu. Nó sẽ không bao giờ làm...” Bà ta chìm người vào ghế, và Grout nghĩ Malroy sẽ tắt thở. Sợ hãi. Nhưng anh vẫn siết vai bà ta chặt hơn.

“Ai? Ai sẽ không bao giờ làm gì?”

“Con quý. Của tôi.”

## CHƯƠNG 53

*Sự mất tích của Rachel.*

Những câu chữ đập thẳng vào não Rath khi anh lái đến Moose Valley bằng tốc độ cực kỳ nguy hiểm.

*Sự mất tích của Rachel.*

Rath gặp Felix tại căn hộ của cậu, một phòng ngủ nhỏ xíu dưới gác mái theo phong cách thời Victoria, diện tích sinh sống chỉ đủ rộng để nhét một cái sofa - giường<sup>[23]</sup> và duỗi chân mà không chạm vào tường đối diện.

Rath không ngồi xuống. Anh đi chậm lại khi nghe Felix nói cho anh những gì cậu ta biết về buổi gặp mặt và cô gái lạ mặt Rachel đã gặp. Cô gái không khớp với miêu tả về Mandy, nhưng cô ta đã ở hai địa điểm khác nhau. Cô ta rất biết cách thuyết phục và cố chấp, cố để khiến Rachel đổi ý.

Một âm thanh phát ra từ phòng tắm. Một tiếng rít. Nó mục rữa trong tai Rath.

“Tại sao cô gái này lại đến hai buổi gặp gỡ khác nhau?” Rath hỏi trong khi đi đi lại lại.

“Cháu không biết.” Felix nói.

Rath dừng lại. Tiếng kêu kỳ lạ phát ra lần nữa từ phòng tắm, nhức nhối. “Cái tiếng ồn chết tiệt gì thế?” Anh nói.

Felix nhìn anh bối rối.

“Cậu có nghe thấy không?” Rath nói. “Tiếng ồn trong phòng tắm ấy.”

“Ôi, là Ernie và Bert. Chim hoàng yến. Chúng cháu có một cặp chim hoàng yến.”

“Tôi không thể suy nghĩ ở đây.” Rath giẫm xuống bậc thang nghiêng nghiêng. Bên ngoài, anh đi đi lại lại trên vỉa hè băng giá. Tuyết đang rơi nhiều hơn, bay bay một cách quỷ dị.

“Nói thêm cho tôi biết về vụ này đi.” Rath nói. “Về cô gái...”

“Cô ta không giống với cô gái chú nghĩ đâu. Cô ta già dặn hơn, tuổi tầm 25. Có vẻ sống ở đâu đó gần chỗ gặp gỡ thứ hai.”

“Đó là ở đâu?”

“Danvers. Trong một nhà thờ cũ. Đáng lẽ cháu phải đi cùng, nhưng Rachel nhất định muốn cháu đi học. Cháu không thể ngăn cản cô ấy, cô ấy...”

“Tôi biết.”

“Sau cuộc gặp gỡ, tin nhắn cô ấy gửi cho cháu có phần điên cuồng, về cô gái này xấu xa ra sao. Và cô ấy, Rachel, cần ở một mình như thế nào. Cần một kỳ nghỉ.”

“Cậu đã kiểm tra xem xe của con bé có đỗ gần nhà thờ cũ ấy không chưa?”

“Cháu không có ô tô, và cũng vừa biết cô ấy không ở nhà khi cháu gọi cho chú!”

Rath không thể suy nghĩ rõ ràng, tâm trí anh bây giờ là một mê cung, một mối tơ vò và trung tâm của nó chỉ ăn sâu một ý nghĩ: *Rachel đã mất tích.*

“Chết tiệt!” Rath chạy ra chỗ chiếc Scout của mình và nhảy lên, nổ máy. “Lên xe!” Anh gào lên. Khi anh rẽ ra phố chính, anh búng tay bảo Felix. “Còn gì nữa không?”

“Cháu không biết thêm gì nữa.” Felix nói. “Đáng lẽ ra cháu không nên thuyết phục cô ấy làm việc này.”

“Cậu thuyết phục con bé làm việc này?”

“Cô ấy muốn thế. Cô ấy chỉ cần sự thúc đẩy. Vì những gì xảy ra tháng trước. Cháu nói với cô ấy đó là việc cô ấy nên làm.”

“Tháng trước xảy ra chuyện gì?” Rath muốn bóp chết Felix.

“Việc có thai.”

“Có thai?”

“Đó là lý do tại sao Rachel *quá bận* để không thể trả lời điện thoại của chú.” Giọng của Felix run run.

“Cậu khiến con gái tôi...”

“Không phải Rachel. Penny. Bạn cùng phòng cô ấy.”

“Cậu khiến một cô gái khác...”

“*Không*. Penny có thai sau tình một đêm, và cô ta trở nên vô lý, gào thét rằng cuộc đời cô ta đã chấm hết. Rachel nghĩ Penny sẽ làm hại bản thân, nên cuối cùng cô ấy kéo Penny tham gia Family Matters. Chỉ để, chú biết đấy, cho cô ta thấy có nhiều cách giải quyết hợp lý hơn. Khi chúng cháu ở đó, những người phản đối cứ gọi Penny và Rachel là lũ điếm rồi thì ‘kẻ giết người sẽ bị thiêu dưới địa ngục’. Đó là một đám người chết tiệt. Chúng cháu đến đó mấy lần, nhưng Penny bị sảy thai, nên...”

“Cậu cũng đến đó?”

“Rachel cần cháu.”

Rath lắc đầu, ngay khi anh những muốn bóp chết thằng nhóc này.

“Cô gái Rachel nghĩ là mục tiêu chúng ta cần tìm. Cô ta có hình xăm nào không? Có đeo khuyên không? Có sẹo hay bớt không? Bất cứ thứ gì khiến cô ta đặc biệt?” Rath hỏi.

“Tóc tím.”

“OK, tốt. Còn gì nữa không? Cách cô ta nói chuyện?”

“Không có.”

“Cô ta có ăn mặc kỳ lạ không? Ăn mặc khêu gợi hay bảo thủ?”

“Cháu không biết mà, hoàn toàn mù tịt.”

Felix vò đầu bứt tai. “Có một điều.”

“Nói đi.” Rath siết chặt tay lái.

“Cô ta mặc cùng một chiếc váy, chỉ hai hôm sau. Ý cháu là, cháu cũng như thế. Ai lại không cơ chứ?”

“Loại váy như thế nào?”

“Váy của fan đội bóng bầu dục Anh, đội Patriot.”

Rath ngạc nhiên nhìn phía trước chăm chăm. Thông tin đó với anh như một chiếc búa tạ đập thẳng vào ngực vậy. Ghế cho trẻ em. Gale, bạn cùng phòng Mandy, đã nói cô ta làm việc cho trung tâm trông trẻ. Cô ta đã khẳng định mình là một trinh nữ, đã chỉ trích anh, xỉ vả anh vì đã nghĩ cô ta dễ dãi, vì đã phán xét theo định kiến. Khi nói về bề ngoài của Mandy, cô ta nói nó không giống như họ, là bản sao của Kinh Thánh. Tấm bằng khen trên tường lúc đó... cô ta tham gia *Race for life* và cúp *Hero for life* không phải vì những nạn nhân ung thư như anh vẫn nghĩ. Cô ta tham gia vì nghĩ mình sẽ cứu tính mạng của những đứa trẻ chưa chào đời. Cô ta là một *tay trong*, chuyên tham gia các cuộc đua vì Cuộc sống và các buổi họp mặt của Family Matters. Gale đã nói với Rath rằng ghi chú trên tủ lạnh là của Mandy, rằng chữ viết tay đó là của Mandy. Và anh đã tin cô ta. Chết tiệt, anh bị dốt mũi bởi cái mặc cảm tội lỗi vì lỡ đánh giá cô ta theo định kiến mà tin tưởng vô điều kiện. Mandy không viết những ghi chú đó. Gale đã viết. Tất cả đều phù hợp.

Tiếng còi xe tải vang lên từ đằng sau, và một xe chở gỗ nhanh chóng vượt qua anh. Rath lái chậm lại để gọi cho Grout. Cuộc gọi không kết nối được. Không có sóng.

Anh giẫm lên chân ga, động cơ chiếc Scout gầm lên tăng tốc. Khi chạm mốc một trăm mười ki-lô-mét một giờ thì xe bắt đầu rung. Rath giữ nguyên tốc độ và thả di động vào lòng Felix. “Kiểm tra sóng di động và ấn nút gọi lại ngay khi cậu nhìn thấy dù chỉ một vạch sóng, khi nó đổ chuông, đưa điện thoại cho tôi.”

Đến tận một giờ sau, họ mới có sóng khi cách Canaan năm dặm.

Felix ấn gọi lại, và Rath dùng má và vai để giữ điện thoại. Hộp thư thoại. *Khỉ thật!*

“Grout. Gọi lại. Ngay lập tức. Rachel mất tích!”

## CHƯƠNG 54

Rath rẽ ngoặt tay lái vào đường xe chạy sau xe của Gale. *Tóm được cô rồi.* Anh nhảy ra khỏi xe, ra lệnh cho Felix. “Ở yên trong đó.”

Anh lên qua sân, chú ý ghé trẻ em trên xe, và một vài thứ nữa. Anh để ý chuỗi hạt đen đầu tiên, treo trên kính chiếu hậu. Chuỗi tràng hạt.

Rath lao người đập thật mạnh vào cửa trước, nó lõm vào như vừa bị bò húc phải.

Cửa trước mở, Gale đứng đó, mắt lim dim, tóc rối bù, môi cô ta khô và nứt nẻ. Cô ta bẻ lưng, duỗi người như mèo, xương sống vang lên vài tiếng động bộp bộp giòn tan như tiếng bóng nổ. “Sao anh lại đập cửa vậy?” Đôi mắt cô ta đỏ ngầu, tóc nhuộm vài lọn theo màu quốc kỳ: đỏ và xanh nước biển. Tím là hai màu đó trộn lại.

Rath đẩy cô ta ra, bước vào trong.

Cô ta xoay qua cản anh với một động tác điên kinh kinh điển.

“Anh không thể cứ...”

Rath ngăn cô ta lại. “Tại sao cô có ghé trẻ em trong ô tô?”

Cô ta chớp mắt tỉnh táo.

“Tại sao cô lại có ghé trẻ em trong ô tô?” Rath lặp lại, siết chặt vai cô ta.

Gale giẫy người khỏi tay anh. Cô ta rất *khỏe*, đủ khỏe để áp đảo các cô gái khác. “Tôi đã nói với anh rồi, tôi làm việc tại trung tâm chăm sóc trẻ em.”

“Trung tâm nào?” Rath quay người nhìn con mèo đang cào cào đôi ủng của anh. Anh đá nó và thấy nó lẩn xuống gầm ghế.



“Này!” Gale hét lên.

“Trả lời câu hỏi đi!”

“Trung tâm *Ngày tươi đẹp!*” Cô ta gắt lên.

“Ngồi xuống.” Rath ra lệnh.

Mắt Gale thăm dò khuôn mặt anh xem có thể thấy dấu hiệu của sự yếu lòng không rồi thả mình xuống ghế. “Hài lòng chưa?”

“Chưa!” Rath nói. “Cô là kẻ dối trá, và con gái tôi đang mất tích bởi vì cô.”

“Con gái anh?”

Rath giơ điện thoại lên để cho Gale thấy ảnh của Rachel. Gale nuốt nước bọt đánh ực một cái.

“Biết con bé chứ?” Rath nói.

Gale lắc đầu.

“Dối trá!” Rath nói, dừng lại, nuốt nước bọt trong miệng. “Kẻ dối trá đáng nguyên rủa!”

“Đừng có mà phi bóng Chúa trong nhà tôi!”

“Chúa ư?” Rath vẩy vẩy ngón tay, véo chóp mũi cô. Khuôn mặt Gale cứng đờ vì cử chỉ xúc phạm và xác láo ấy. Rath hít vào một hơi, mùi mèο ngai ngái làm anh cay mũi. “Tôi sẽ kiểm tra với trung tâm đó.”

“Đi mà làm.”

“Cô nói cô là trinh nữ?” Rath nói, gí ngón tay vào người cô ta. Trông cô ta như sẽ cắn đứt nó.

“Đúng thế!”

Tay Rath kêu gào muốn đánh cô ta. “Cô tự cho mình thánh thiện? Hay bàn tay Chúa xúc dầu thánh cho cô? Bởi vì tờ giấy đó là của cô, với từ Erythromycin trên đó.”

“Mẹ kiếp!”

“Vậ là cô trinh nữ thánh thiện của chúng ta đã lộ mặt thật,” Rath nói. “Một kẻ dối trá.”

“Tôi *không* nói dối. Tôi là một trinh nữ. Trong đôi mắt của Chúa, đó là điều quan trọng nhất.” Cô ta úp mặt mình vào bàn tay, khóc lóc. Rath đã quá quen thuộc với đau buồn để bị lừa. Thật là thông minh. Nó lay tỉnh anh. Cô ta nhìn lên, mặt đỏ bừng. “Tôi là trinh nữ được sinh ra lần nữa. Anh hiểu không? Tôi đã quan hệ. *Một lần*. Bốn năm trước. Trước khi tôi tìm thấy Chúa. Tôi phải lòng những lời ngon ngọt của đàn ông, thuyết phục bản thân hấn ta quan tâm tôi. Hấn không hề. Không quan tâm đến thứ gì ngoại trừ thân thể tôi.” Cô ta lấy ống tay áo lau nước mũi. “Tất cả những gì tôi có thể nghĩ là bản thân mình có vấn đề. Và...,” mặt cô ta tái mét. “Tất cả những gì tôi muốn là giải quyết vấn đề của mình. Mang thai là một sai lầm. Điều tôi làm sau đó là một tội lỗi. Chúa tha thứ cho tôi. Nhưng tôi không thể tha thứ cho mình. Tôi lang thang vô định như kẻ bị cướp mất trái tim.”

*Một câu chuyện buồn.* Rath nghĩ. “Chúng tôi có một danh sách các cô gái bị mất tích, tất cả những người cô gặp trong buổi họp mặt. Cô là mắt xích của vụ án.”

“Sau những gì tôi đã làm với con mình. Tôi sẽ không bao giờ làm hại một linh hồn nào sau đó.”

Rath không tin cô ta. Cô ta không loại trừ khả năng có thể làm hại người khác, không nếu nhân danh mục đích cao cả, sự cuồng tín của cô ta có thể biến tội ác thành ngoan đạo. Nếu cô ta có thể thuyết phục bản thân mình là trinh nữ thì cô ta có thể thuyết phục bản thân làm mọi thứ.

“Cô là một thành viên của *Xã hội cao thượng?*”

“Đúng vậy.” Cô ta nâng cằm đầy tự hào.

Rath có thể cảm thấy máu mình sôi lên. “Cô gặp con gái tôi tại buổi họp mặt.”

Cô ta gật đầu.

“Cô có làm hại con bé không?”

“Không.”

“Lần cuối cô nhìn thấy con bé là ở đâu?”

“Tôi cố nói chuyện với cô ấy sau buổi họp mặt, nhưng cô ấy sợ hãi và bỏ đi.”

“Tại sao cô lại đến những buổi họp mặt này trong khi cô không mang thai?”

“Để cứu rỗi các linh hồn khác.”

“Và cô cứu rỗi các linh hồn bằng cách nào?”

“Tôi để cho các cô gái hiểu được những suy nghĩ trong đầu họ là suy nghĩ của Quỷ dữ. Không phải của họ.”

“Tại sao Rachel hoảng sợ?”

“Tôi nhắc đến những gì xảy ra với mẹ cô ấy, chị của anh và...”

Rath nhìn môi cô ta mấp máy nhưng không thể nghe nổi một từ nào cả. Anh lắc đầu để lấy lại tỉnh táo. “Làm sao cô biết về chuyện của chị tôi?”

“Rachel dùng tên mẹ cô ấy sau khi kết hôn để điền vào giấy tờ. Tôi tìm trên Google và tìm thấy câu chuyện.”

Rath khiếp sợ trừng mắt nhìn cô ta.

“*Anh* nói với cô ấy đó là *tai nạn giao thông* đúng không?” Gale nói. “Vậy mà anh gọi *tôi* là kẻ dối trá? Anh dám?”

Rath cho Gale một cái tát. Cô ta nhìn không chớp mắt vào Rath trong khi khóe môi chảy máu.

“Con gái tôi đâu?” Rath hỏi.

“Tôi không biết.”

“Cô nói dối mình là một trinh nữ. Về cái ghi chú và chữ viết tay. Làm sao tôi biết bây giờ cô không nói dối?”

“Tôi là một trinh nữ, trong mắt của Đấng Cứu rỗi. Tôi thừa nhận tôi giấu giếm sự thật vì tôi thấy xấu hổ. Tôi có giả vờ mình mang thai trong những buổi họp mặt, Chúa tha lỗi cho tôi. Nhưng tôi giữ những ghi chú dính lên gương phòng tắm để nhắc nhở mình về tội lỗi của bản thân mỗi khi tôi nhìn vào gương. Khi anh hỏi nếu tôi có thể cho anh, tôi không thể nói không. Tôi phải giả vờ không quan tâm. Tôi xấu hổ.

Và khi anh hỏi xin mẫu chữ viết tay, tôi viết ghi chú mua sắm để tiếp tục che đậy nó.”

Rath ấn ngón cái lên thái dương và nhìn ra ngoài cửa sổ. Gió đã nổi lên làm lay động những tán cây. Tuyết rơi trắng xóa cả đất trời giờ đây trông giống tro bụi hạt nhân một cách kỳ lạ. Chết chóc và lạnh giá... Đằng sau lưng anh, chỗ vết tiêm hoóc môn chống viêm, một cảm giác nóng ấm lan dần xuống hai chân.

“Cô lấy đâu ra cái ý tưởng đi đến những buổi họp mặt kiểu này để cứu rỗi các linh hồn?” Rath hỏi.

“Từ Leslie, sếp của tôi ở trung tâm chăm sóc trẻ em.”

“Nói cho tôi biết về cô ta.” Nếu không phải Gale săn bắt những cô gái này, thì chắc chắn có ai đó đang lợi dụng thông tin của cô ta. Thao túng cô ta.

Gale thốt lên, “Trung tâm chăm sóc trẻ em là dành cho các bà mẹ trẻ, đơn thân, muốn học nốt cấp ba hay cần đi làm. Tôi suýt nữa đã được giống như họ. Chúng tôi cung cấp nơi nương thân cho những đứa trẻ bị bỏ rơi chờ đợi người nhận nuôi.” Cô ta chạm tay chỗ môi sưng tấy và cau mày.

“Nói cho tôi biết về sếp của cô.”

“Cô ấy dạy cho tôi rất nhiều. Cô ấy vốn là một nhà truyền giáo ở những nơi *lạc hậu* nhất, nơi những kẻ man rợ vẫn tin vào nhiều thần thánh hoặc vô thần. Cô ấy đưa Chúa Giê-su đến cuộc đời tôi khi tôi thú nhận với cô ấy về việc phá thai.”

“Tại sao cô lại quyết định làm thế?”

“Tôi muốn nói là một ngày nào đó tôi đã nhận ra mình liên quan đến những cô gái này như thế nào. Và cô ấy đọc được điều đó trên mặt tôi. Cô ấy nhìn thấy hết. Cô ấy giống như mẹ Teresa<sup>[24]</sup>. Cô ấy thậm chí *từng gặp* mẹ Teresa. Cô ấy cầm tay tôi. Đó là cái chạm tay dịu dàng nhất tôi từng cảm nhận, và nói, ‘Con là một linh hồn lạc lối trong sự kìm kẹp của Satan.’ Anh biết không. Chúng tôi là những kẻ giả dối, chúng tôi không muốn nghe sự thật. Tôi đã không muốn nghe, tôi đã

giận dữ. *Satan, con rắn thời cổ xưa, kẻ thù của Chúa, sẽ không chia sẻ hòa bình.* Cô ấy nói với tôi, tôi là một con rắn vô thần vì tôi đã giết chính con của mình.” Gale hít vào một hơi. “Tôi đứng dậy rời đi, nhưng cô ấy thuyết phục tôi ở lại, và cô ấy đọc cho tôi một đoạn trong Kinh Thánh. Cô ấy đưa cho tôi quyển Kinh Thánh bỏ túi của mình và nói tôi tự đọc một đoạn và nghĩ về nó, và tôi đã làm thế, Chúa đã nói chuyện với tôi thông qua nó. Tôi đã nghe được lời của Người.”

Gale rút một cuốn Kinh Thánh cầm tay bị quấn ở góc từ giữa ghế sofa ra. “Nó đây!” Cô ta nói, đặt cuốn Kinh Thánh lên đùi Rath như thể anh cần nó hơn cô ta vậy. Anh lật những trang sách với ngón trỏ, bên trong được đánh dấu bằng mực đỏ. Anh cất nó vào trong túi áo.

“Cô ấy đã đúng!” Gale nói. “Tôi là một con rắn. Tôi phải cầu xin sự tha thứ. Anh hiểu không?”

Rath đã hiểu. Anh hiểu Gale thật sự không biết Mandy hay Rachel ở đâu. Cô ta là một con tốt, một quân cờ, một con rối không hơn không kém. “Bao lâu sau thì cô ta khuyên cô đi cứu rồi các linh hồn?” Rath hỏi.

“Một tháng! Có rất nhiều thứ tôi có thể làm như người đứng cản. Tôi không muốn trở thành kẻ kêu gào. Tôi muốn giúp họ bằng tình yêu và sự thật. Thế nên, tôi đến các buổi họp mặt, và báo cáo về nó. Cô gái nào có thể đưa về bên Chúa. Cô gái nào đã hoàn toàn bị Satan cướp mất linh hồn.”

“Và đưa tên họ cho sếp cô?”

“Từ danh sách tham dự. Nó không phải lúc nào cũng chính xác. Nhưng tôi làm bạn với những cô gái này, và họ thú nhận, nói cho tôi tên thật và câu chuyện của họ. Thế nên tôi tìm kiếm Google về Rachel, để tìm thêm thông tin về cô ấy để có thể làm bạn...”

*Thao túng ý nghĩ và hành vi.* “Cô còn chia sẻ những gì với sếp của mình nữa?”

“Mọi thứ. Hoàn cảnh, gia đình, bạn trai, điểm số, vấn đề với ma túy và rượu. Nó giúp chúng tôi hiểu khó khăn như thế nào để đưa họ

về bên Chúa.”

*Gene tốt đấy*, Rath thầm nghĩ. Đó là những gì các cô gái mất tích cùng có. Mỗi người đều có một đặc điểm nổi bật không thể nhầm lẫn ở một số phương diện. Vận động viên sáng giá. Nhạc sĩ thiên bẩm. Học sinh tiêu biểu. Nhan sắc vượt trội...

“Cô đã nói với cô ta về Rachel chưa?” Rath hỏi.

“Chưa.”

“Sếp cô còn làm gì với thông tin?”

“Còn làm gì nữa? Cô ấy đương nhiên quyết định xem ai là người có thể được cứu rỗi cùng với đứa trẻ chưa chào đời.”

Rath lấy ra tấm ảnh của những cô gái bị mất tích và rải chúng ra cho cô ta thấy. “Cô đã gặp bất cứ cô gái nào trong này từ sau buổi họp mặt chưa?”

“Tại sao tôi lại làm thế? Chúng tôi không thể cứu họ. Họ đã phá thai.”

“Làm sao cô biết được?”

“Họ không đến nữa. Tôi tưởng...”

“Không còn ai thấy những cô gái này nữa. Trừ...,” Rath gõ ngón tay lên tấm ảnh của Julia lúc còn sống. “Cô ấy.”

“VẬY, TỐT, THẤY...”

Rath đưa cô ta bức ảnh thi thể của Julia. Mặt Gale méo đi vì bị sốc.

“Có kẻ chạm khắc lên người cô ấy hình một cái đầu dê.” Rath nói. “Đôi chân cô ấy rách bươm như thể đã phải chạy trốn hàng dặm qua núi đồi vậy.” Một ý nghĩ vụt thoáng qua đầu anh. *Những ngọn núi*. Nhưng nó chỉ thoáng qua rồi vụt tắt.

Gale cúi đầu xuống, lẩm bẩm, cầu nguyện, từng giọt nước mắt rơi xuống đùi.

“Mandy...,” Rath nói. “Liệu cô bé có thai hay không?”

“Nó không có bạn trai và... Không.”

Di động Rath rung lên. Một tin nhắn. Grout.

*Đang bận. Mụ Betty Malroy.*

*Nhận ra cái ảnh căn cước này không?*

Rath mở bức ảnh ra. Nhìn thấy tấm ảnh. Một tấm ảnh cũ. Có lẽ từ những năm 1980. Một cậu bé. Mặt cậu bé bị mờ. Anh thấy nó quen quen. Nhưng chất lượng hình ảnh rất tệ. Grout chắc hẳn đã chụp lại tấm ảnh gốc bằng di động của mình, và ảnh gốc trông như bức ảnh từ máy ảnh lấy liền. Bị cháy sáng. Nhưng vẫn còn điều gì đó về đứa bé. Anh chết lặng một vài giây.

“Chết tiệt!” Rath nói, và vọt ra cửa.

## CHƯƠNG 55

Rath giật mình khi thấy Felix trong chiếc Scout của mình. Anh đã hoàn toàn không nhớ một chút gì về cậu ta. Đúng lúc anh khởi động máy thì có tin nhắn mới từ Grout gửi đến.

Cho anh biết: *Án mạng xảy ra vào Halloween năm 1985.*

Rath nhìn thật kỹ bức ảnh. Nếu không biết từ trước, anh đã tưởng là đang thấy những vết chạm khắc trên người Julia. Anh biết thằng bé trong bức ảnh đầu tiên kia là ai. Tất cả những mảnh ghép đều đã vào vị trí của nó. Từng chi tiết nhỏ giống như những mảnh xương của con quái vật, và Rath dựng lên khung xương từ nó. Hình ảnh nó hiển hiện rõ rệt trong tâm trí Rath: từ cách nó sinh tồn, con mồi xấu số của nó, lý do vì sao nó lại săn đuổi mục tiêu đến những điều kiện để nó tồn tại và cả nơi nó trú ẩn. Anh biết Mandy ở đâu. Và cả Rachel nữa.

Giờ anh chỉ biết hy vọng là cả hai vẫn còn sống. Nếu như Rachel mới chỉ bị bắt đi sau khi cuộc gặp diễn ra thì chắc hẳn đến giờ con quái vật sẽ biết con bé không phải người nó cần. Con bé không có giá trị lợi dụng gì với nó nên có thể sẽ không bị giết.

Chiếc Scout trượt đi trên triền đồi dốc đã đóng băng. Rath quẹo tay lái nhưng chiếc xe lại tiếp tục trượt ngang và tăng tốc trong khi vẫn tự xoay vòng. Chiếc Scout trượt lùi lại, rung lên bần bật chỉ chực lật nhào. Không còn cách nào khác, Rath đành bất lực để cho chiếc xe lướt đi tự do cho đến lúc nó bị kẹt cứng vào lan can cầu và dừng hẳn lại trong tiếng kim loại va chạm chát chúa.

Felix kinh hoàng nhìn anh chăm chăm.

Rath chỉnh lái chiếc Scout, quay xe lại và lao nhanh xuống đồi.



Vào đến thị trấn, anh dừng lại, lớn tiếng ra lệnh cho Felix:  
“Xuống xe!” Felix lật đật làm theo, vô cùng bối rối.

Rath không cần và cũng chẳng muốn kéo cậu nhóc vào mớ rắc rối này.

## CHƯƠNG 56

Lớp tuyết dày đặc, trắng xóa tinh khôi không một tí vết bao phủ con đường tối tăm như bức màn trắng mờ mịt ngu xuẩn bao phủ trên tấm kính chắn gió. Cần gạt nước kẻo kẹt. Nếu chúng mà có lỡ đột ngột dừng lại, Rath chắc sẽ bị kẹt cứng luôn trong đám tuyết dày.

Rath lái xe qua cây cầu tuyết phủ trắng xóa vắt qua sông Canaan. Bánh xe trượt từ đường nhựa đến chỗ ngập ngụa bùn nhão rồi lăn lên con đường đất dốc đứng. Đám cây rũ xuống vì sức nặng của lớp tuyết dày làm con đường tối như hũ nút càng thêm chật chội. Ngay phía trước, hiện ra một tấm biển gỗ đứng oai vệ được khắc dòng chữ: Ravens Way. Đường riêng. Mời quay lại.

Rath rẽ vào đường Ravens Way. Đường đi mỗi lúc càng trở nên dốc hơn.

Cứ đi được khoảng tầm bốn trăm mét, Rath lại bắt gặp một lối dẫn vào một biệt thự, mỗi khu lại được phân biệt bằng một biển hiệu lộng lẫy riêng. Anh ngược mắt lên nhìn mấy cái cây, chẳng có đèn đóm gì hết. *Hay là mất điện nhỉ?* Rath lái xe đi, đôi tay anh siết chặt vào vô lăng như người thuyền trưởng dày dặn kinh nghiệm giữ chắc bánh lái đưa thuyền mình vượt qua biển cả hung dữ. Gió giạt làm cần gạt lau kính của chiếc Scout rung lên dữ dội. Tuyết cũng bị quét tung lên làm che kín hết cả tầm nhìn.

Xe bò chậm chậm ra khỏi lớp tuyết dày, một chiếc cửa sắt đúc nguyên, các cột đá cẩm thạch khổng lồ hiển hiện ra trước mắt Rath. Anh nhấn phanh, chiếc Scout dễ dàng dừng lại trước mấy thanh cửa sắt cao hơn sáu mét nhọn hoắt đến rợn người đâm thẳng vào màn đêm.

Bên trong mỗi cái cửa đều có một bức tượng con quạ đen nằm trên đỉnh đang hướng cái mỏ dữ tợn lên trời. Chính giữa cửa có gắn con số 4915 được rèn từ sắt. Rath tự hỏi sao khu đồn điền cuối lại được đánh số xa đến thế, nhảy từ 795 lên tới 4915. Làm quái nào mà lực lượng chữa cháy và cấp cứu có thể tìm ra được mấy cái địa chỉ mới này chứ.

Anh tắt hẳn đèn pha và động cơ xe.

Gió thổi qua các tán cây, những dòng tuyết mịn bạc lấp lánh tràn xuống.

Rath mở hộp găng tay rút ra khẩu 22 li, mở ổ quay súng rồi xoay đi xoay lại. Các vòng đồng lấp lánh dưới ánh đèn xe. Anh thận trọng bước ra khỏi chiếc Scout rồi nhẹ nhàng đóng cửa xe lại. Gió đêm lạnh thấu xương xuyên qua cả lớp áo khoác và chiếc quần bò anh đang mặc.

Lúc đến cánh cổng, Rath lo lắng đèn báo sẽ bật sáng hoặc hình ảnh anh sẽ lọt vào camera theo dõi được kích hoạt khi nhận thấy có bất cứ chuyển động nào. Anh nhìn quanh cửa xem có lối vào hay không nhưng cả pháo đài sắt khổng lồ ẩn mình vào khu rừng vô tận.

Rath ném một quả cầu tuyết vào cánh cổng. Không có đèn bật sáng. Anh lại ném thêm vài quả cầu tuyết nữa dọc theo lối cổng vào. Khung cảnh vẫn tối đen như mực. Chắc là mất điện thật rồi.

Đang bận rộn với mấy cái cột đá cắm thạch, anh chợt cảm thấy rợn tóc gáy, mấy ngón tay đau buốt vì giá lạnh. Cuối cùng anh cũng tìm ra một kẽ hở. Bám vào mấy cái móc và đu người lên, anh trèo lên bằng đầu mũi giày còn miệng thì lằm bằm. Rath tiến lên từng chút một.

Rath đã gần lên đến đỉnh, mấy ngón tay cứng đờ mất cảm giác vì lạnh quờ quạng xung quanh. Bỗng anh bị trượt chân và ngã xuống. Cầm đập mạnh vào nền đá cứng làm anh muốn nổ tung đom đóm mắt. Anh nằm yên, thở dốc, chờ cơn choáng váng đi qua rồi lại gượng đứng dậy.

Cuối cùng Rath cũng đã xoay sở lên được đỉnh phẳng của cột trụ. Nhìn anh lúc này chẳng khác nào tượng thú trang trí trên trụ cổng cả. Anh ngoái lại nhìn dấu xe hiện rõ trong lớp tuyết của mình.

Anh không biết làm sao để xóa đi dấu xe. Nếu Langevine có lái xe đuổi theo anh, chắc hẳn sẽ thấy chiếc Scout cùng dấu xe Rath để lại trên tuyết. Nhưng anh cũng sẵn lòng chờ hẳn ta.

Rath treo mình ở phía bên kia bức tường. Lần này anh lại bị trượt tay và ngã sòng soài xuống đất. Khẩu súng của anh văng ra, quay mòng mòng trên nền tuyết lạnh. Anh vội lăn đến chỗ khẩu súng, trống ngực đập thành thịch. Nhặt lại súng, anh thối lớp tuyết bám trên nó rồi nhét trở lại vào trong thắt lưng. Anh liều mạng đứng dậy và bước chậm rãi dọc theo đường lái xe.

Con đường uốn khúc uể oải cứ như đang giăng bẫy chực sẵn bất kỳ hành khách nào bước qua ở mỗi đoạn rẽ vạy. Hình ảnh ngôi nhà hiện ra trước mắt Rath thực sự là một khung cảnh hết sức ngoạn mục, như thể nó xuyên thủng cả màn đêm thăm thẳm và băng tuyết trắng xóa mù mịt và hiện ra rõ mồn một trước mắt Rath. Ngoại trừ một điều, đó không phải là một ngôi nhà bình thường, mà là một dinh thự đá được xây dựng theo lối kiến trúc Gô-tích vào khoảng năm 1867. Lối vào ngoằn ngoèo khúc khuỷu, ở chính giữa có một đài phun nước bằng đá cẩm thạch sủi bọt nước và bốc hơi mờ ảo. Đài phun nước cũng mang đậm phong cách Gô-tích với bức tượng một thiên thần có cánh.

Rath cảm thấy thật vô nghĩa. Gió thổi tung bụi tuyết quanh anh. Giữa màn đêm đen, khung cửa sổ tối của dinh thự lung linh như ánh thủy ngân. Nhiều phòng quá. Bao nhiêu là buồng lớn, hành lang và cửa ra vào. Việc anh phải làm bây giờ là tìm ra lối đi bí mật bên trong dinh thự này. Anh không thể gõ cửa được, như thế quá mạnh động. Phải làm sao mới tìm được Mandy và Rachel? Anh đã tính đến chuyện gọi cho Sonja, nhưng giờ anh lại đang ở ngoài vùng phủ sóng. Lẽ ra anh nên gọi cho họ. Ít nhất anh cũng nên nói với Felix là mình đi đâu.

Nhưng anh đã không làm thế. Chẳng có ai biết được tung tích hiện giờ của anh.

Quai hàm Rath trở nên cứng đờ sau cú ngã đập xuống nền đá cẩm thạch. Những bông tuyết trên mi mắt tan ra, chảy xuống mắt làm mắt anh nhòe đi. Nếu tính theo số lượng những khung cửa sổ vòm thì dinh thự này cao ba tầng, mỗi tầng ít nhất hơn bốn mét rưỡi. Ở hai đầu dinh thự cách nhau khoảng chừng hơn chín mươi mét đều có một tháp đồng hồ với tay vịn bằng đá cẩm thạch. Rath bước đến mấy cánh cửa kiểu từ thời Tudor bằng đá bóng nhẵn oai nghiêm với các ô cửa sổ nhỏ được trang trí với bản lề sắt kiểu chữ thập La Mã và vòng gõ cửa bằng sắt.

Anh xem xét mấy cánh cửa gỗ to lớn màu tối như máu khô. Có kẻ hở nào ở cái dinh thự này không? Làm sao để vào được bên trong? Toàn bộ dinh thự là một khối đá cứng không lồ với những cánh cửa gỗ dày đặc nặng nề, cửa sổ tầng một thì cao quá tầm với. Trong khi Rath đi men theo chỗ mấy bụi cây dọc theo bức tường phía trước thì khoảng sân đột nhiên sáng rõ như ban ngày. Cả người như đông cứng lại, anh vội nép mình trở về chỗ bụi cây, để lại những dấu giày in rõ trên nền tuyết.

Gió mạnh không ngừng gào thét dữ dội, Rath cảm thấy tim mình như nhảy vọt ra khỏi lồng ngực. Trong tiếng gió rú rít kinh hồn, anh chợt nghe thấy một âm thanh khác: tiếng bản lề cọt kẹt khi cánh cửa trước được mở tung ra.

Rath nắm lấy chỗ tay cầm lạnh ngắt của khẩu súng lục, chờ đợi. Một cái bóng đồ dài trên lối đi bộ gần đó giống như ngón tay chìa thẳng ra buộc tội.

Lại một âm thanh nữa cất lên, nhưng bị tiếng gió át đi rồi biến mất.

Có một con chó xuất hiện, cách chỗ anh vài mét. Con chó đen chắc nịch với các thớ thịt mạnh mẽ, cái đuôi được tĩa ngắn ngắn cong cong như ngón tay cái. Đó là một con chó giống Rottweiler.

Rath trượt tay xuống khẩu súng ở thắt lưng. Con chó hướng cái mũi ẩm ướt bóng như da lộn lên hít lấy hít để làn gió đang cuộn đến làm nước mũi chảy ròng ròng, đôi tai ngắn nhọn hếch về phía trước, bộ ngực to lớn của nó như được tạc từ đá hoa cương đen bóng. Con chó nhe môi trên để lộ hàm răng trắng ớn nhọn hoắt như cái bẫy gấu. Nó gầm lên và lắc đầu chạy thẳng về phía Rath.

Rath nín thở, ngón cái đặt sẵn vào cò súng, kéo cò về phía sau.

Con chó bước tới, gầm gừ dữ tợn rồi bất ngờ lao thẳng tới.

“Đi vào,” một giọng nói vang lên làm Rath đông cứng người lại, không dám di chuyển. Giọng nói chói tai tác động ngay đến con chó. Nó rên lên ư ử, các thớ thịt gồng lên dưới lớp lông đen. “Đi vào,” người đó lại quát lên. Con chó nhìn chằm chằm Rath, tai cụp xuống.

“Vào trong ngay!”

Gió đã dịu lại, màn đêm vẫn im lặng và tĩnh mịch.

“Nó sẽ xé xác anh ra đấy!” Giọng nói lại cất lên, nhưng giờ lại dừng dừng, điềm tĩnh. “Nếu anh không vào thì ra mặt đi! Nếu không tôi phải bảo nó cắn anh lại đấy!”

Giờ giọng nói chuyển sang đối thoại với Rath, không phải với con chó nữa.

“Nó sẽ vồ lấy anh ngay tức khắc. Chúng tôi đã huấn luyện nó cẩn thận, một khi nó đã ngọam lấy kẻ đột nhập nào thì kẻ đó khó mà có đường thoát. Tôi đã gọi cho cảnh sát bang rồi. Nửa tiếng nữa họ mới đến. Trong lúc đó, một là Brutus sẽ nghiêng ngấu nội tạng anh hoặc anh sẽ bị đóng băng đến chết. Thế nên hãy vào trong đi! Chẳng phải ngồi đợi cảnh sát trong một nơi ẩm áp và tiện nghi vẫn tốt hơn sao?”

Cảnh sát? Vì sao hắn ta lại gọi cảnh sát làm gì nếu đang giữ Rachel và Mandy chứ? Trừ phi hắn cho rằng Rath chỉ là một tên trộm, một kẻ gây rối không hơn không kém. Làm sao hắn biết được chính Rath đang ở trong bụi cây. Nhưng thế quái nào hắn lại muốn cảnh sát xuất hiện ở đây nếu như đang giam giữ các cô gái? Không thể nào.

Chẳng hiểu gì cả. Rath nhét lại khẩu súng vào sau thắt lưng. Cứ để cảnh sát đến. Nhưng anh phải thật nhanh bịa ra một cái cớ đã.

“Tôi sẽ đếm đến ba.” Langevine nói.

“Ngăn con chó lại.” Rath lên tiếng.

“Bước ra phía trước để tôi nhìn thấy anh.”

“Ngăn nó lại.”

“Tôi phải thấy anh trước đã, trên người tôi không có vũ khí.”

“Là tôi, Frank Rath đây.”

Rath chớp mắt, lông mi anh trĩu xuống vì băng tuyết. Anh chợt nghe có tiếng sủa nhẹ.

Con chó ngồi đó, hàm dưới đầy dài uế oải chùng xuống, các thớ thịt dãn ra.

“Nghe đây!” Langevine nói. “Anh Rath! Xin mời ra đây! Hà cớ gì mà anh lại ra ngoài giữa cái thời tiết kinh khủng này? Anh đang làm cái quái gì thế?”

Rath len ra khỏi bụi cây, anh cảm thấy sồn hết cả da gà. *Cứ vờ như không biết gì vậy.* Rath nhủ thầm. Đưa cặp mắt ngô nghê nhìn Langevine, lấy tay che mắt lại để tránh tuyết thổi.

“Được rồi!” Langevine lên tiếng và búng ngón tay hai lần. Con chó đứng dậy, nặng nề bước vào trong với một tiếng rên ư ử lười biếng, hai “hòn bi” của nó lắc qua lắc lại theo từng nhịp bước đi.

Langevine tiến ra, chân đi đôi dép trông như bàn chân gấu, tay nắm cổ áo choàng sang trọng quấn kín quanh cái “cổ gà tây” của mình. Cặp mắt kính tròn mờ đẫm hơi sương.

Rath đứng yên bất động, khẩu súng ép chặt vào cột sống của anh khi Langevine khẽ khàng bước tới chỗ anh. “Nào vào đi! Vào đi! Trời ơi!” Langevine kêu lên, giọng thoảng chút hối lỗi và hơi rượu rum. Trước khi Rath kịp định thần làm gì, Langevine đã quàng tay mình vào tay Rath rồi kéo anh đi như thể một người cha đang đưa con gái tiến vào lễ đường. Khi đã vào trong, Langevine đóng cửa lại cái “rầm”

nghe như tiếng cửa đóng sầm lại sau lưng một kẻ tử tù chuẩn bị ra pháp trường. Bước vào trong đại sảnh lớn có trần cao lồng lộng, Rath cảm thấy như mình vừa bước vào một nhà thờ. Đột nhiên một cảm giác tĩnh lặng bao trùm lấy anh, một bầu không khí thật trầm mặc và tôn kính. Sàn nhà được lát bằng những viên gạch màu xanh thẫm và trắng xen kẽ nhau như một bàn cờ lớn ánh lên dưới ánh đèn chùm pha lê treo lơ lửng trên cao. Ánh đèn yếu ớt chập chờn như thể được thấp sáng nhờ máy phát điện dự phòng. Những món đồ cổ bằng gỗ tối bọc lớp vải màu xanh hoàng gia, những chiếc ghế bành và ghế dài được đặt thành hàng ở mỗi bên tường. Ở phía xa là chiếc đồng hồ lớn đang đứng chậm rãi thả nhịp tích tắc nghe như tiếng nhịp đập trái tim của tòa dinh thự giữa không gian tĩnh lặng như tờ.

Dưới ánh đèn tù mù yếu ớt, gương mặt của Langevine hiện lên mờ ảo như bản phác họa bằng than chì. Ánh sáng chiếu qua những khung họa tiết Vermeer<sup>[25]</sup> trên cửa sổ cao vẽ nên cái bóng dài to lớn của cây thánh giá trên nền nhà.

Langevine chống tay vào hông, mặt đối mặt với Rath. “Anh đang làm *cái quái* gì vậy?” Hẳn ta hỏi, sự hoang mang hiện rõ trong giọng nói. “Anh làm tôi sợ chết khiếp đấy Rath.”

“Tôi đến để hỏi mấy chuyện và...”

“Anh khéo chọn được lúc thời tiết khắc nghiệt để đến chơi lắm.” Hẳn vui vẻ đáp lại, hoàn toàn thoải mái, không hề có chút gì căng thẳng hay cảm giác tội lỗi hoặc nghi ngờ gì, chỉ đơn giản là tò mò và bối rối mà thôi.

“Tôi xin lỗi,” Rath nói.

Sao thế nhỉ? Chẳng lẽ những gì anh dự đoán là sai sao? Không. Không thể nào. Langevine chính là thằng bé trong bức ảnh đó và...

“Không sao,” Langevine nói, vai hẳn đột nhiên run lên, co cứng lại giống như một con chim đang rũ nước khỏi cánh. “Tôi chỉ đang ngồi thư giãn cạnh cái lò sưởi ấm áp, thả hồn mình trong cuốn tiểu



thuyết ba xu và thưởng thức chút rượu thôi. Tôi có phải người dám một mình mạo hiểm trong đêm tối mịt mù và gió tuyết dữ dội đâu!”

“Mỗi khi có rắc rối gì là tôi phải đi hỏi ngay, nếu không chắc tôi bị ám luôn quá.”

“Lẽ ra anh chỉ cần gọi điện là được rồi, cần gì phải lặn lội đến tận đây thế này. Tôi sẵn lòng giải đáp cho anh mà.” Langevine đan những ngón tay vào bộ râu rậm và vuốt ve, điệu bộ như thể một triết gia thông thái.

“Tôi thấy tốt nhất là nên hỏi trực tiếp.” Rath nói.

“Tôi hiểu. Thực ra tôi cũng không thể nào chẩn đoán cho bệnh nhân của mình bằng cách nói chuyện qua điện thoại. Tôi phải gặp mới ‘bắt’ đúng bệnh được. Nhưng tất nhiên là trừ bệnh hoang tưởng ra.” Hãn mỉm cười, xoa đầu con chó Brutus. “Anh mà gọi báo tôi trước thì tôi sẽ chuẩn bị sẵn cho anh một li rượu rồi. Mà sao anh lại núp trong lùm cây nhà tôi thế? Tôi lấy làm lạ đấy.”

Tâm trí Rath lúc này đang quay mòng mòng. Anh thực sự mất phương hướng, rơi vào trạng thái bối rối cực độ trước sự đón tiếp nồng hậu và dễ chịu của Langevine. Anh hoàn toàn không lường trước được thái độ này của hãn. Trước đó anh đã chuẩn bị sẵn tâm thế đối phó nếu như Langevine ra lệnh cho con chó tấn công anh, hoặc nếu chính hãn ta dùng vũ khí tấn công anh hay có bất kỳ hành động phòng thủ hoặc nghi ngờ gì. Langevine có ý thăm dò khi hỏi anh những câu đó, nhưng đó là điều đương nhiên vì thực tế là chính Rath đã lén vào núp trong bụi rậm và đến mà không báo trước. Tuy nhiên, Rath vẫn thấy không thoải mái. Anh cảm giác như tất cả đều là một màn kịch vậy. Nếu đúng là Langevine đang giả vờ, hãn hoàn toàn có thể làm nên sự nghiệp lẫy lừng trên sân khấu Broadway ấy chứ, thậm chí là Hollywood.

“Tôi đã cố gọi rồi, nhưng điện thoại di động của tôi lại mất sóng.” Rath phân trần.

“Thế kỷ hai mươi một rồi mà đất nước này vẫn còn nhiều lạc hậu bất cập quá nhỉ?”

“Có vẻ là thế. Tôi còn bị ngã nữa. Trước lúc chui vào chỗ bụi rậm ấy.”

“Ồ?”

Rath gật đầu. “May mà không nặng lắm. Tại gió mạnh quá.”

“Hình như tôi không nghe thấy tiếng gõ cửa nào. Anh trèo cổng vào thật đấy à?” Hăn bật cười khanh khách.

Rath nhún vai, cố tỏ ra hối lỗi. “Tôi chẳng biết làm sao nữa,” anh nói. “Tôi không nghĩ là nhà anh lại có cái cổng kiên cố như thế. Nhưng tôi đã lặn lội đường xa giữa cái thời tiết chết tiệt này đến đây rồi, mà vẫn còn sớm quá nên tôi đánh liều trèo cổng vào.” Anh nhún vai. *Mình nhanh trí thật.*

“Nhưng mà,” Langevine lại hỏi, “sao anh lại núp trong bụi rậm thế?”

Không có gì cả, không hề có một biểu hiện nhỏ nào trên gương mặt, cử chỉ hay ánh mắt của Langevine cho thấy anh ta nghĩ Rath là mối nguy hiểm hoặc là Langevine đang giấu giếm gì đó, bất kể hăn ta có nghi ngờ rằng anh đã biết gì đó hay không. Trông hăn chỉ đơn thuần giống một gã đang lim dim hưởng thụ buổi tối cuối tuần không khỏi ngạc nhiên vì chuyển viếng thăm không báo trước của một vị khách bất ngờ giữa trời đêm khắc nghiệt kinh hoàng mà chẳng ai dám mạo hiểm thách thức này. Và hăn đang diễn thật tròn vai một người thông cảm và thân thiện. Hoặc là hăn đang cư xử bình thường, chỉ có Rath là tỏ thái độ phòng thủ thôi.

“Sau khi gõ cửa.” Rath nói. “Tôi đã cố nhìn qua cửa sổ để xem...”

“Tôi đã nghĩ sau bụi rậm chắc phải có cái cửa sổ nào đấy hoặc cái cửa nào đó có thể gõ đánh động được. Sau đấy thì sân sáng lên và,” - Rath liếc mắt nhìn con Brutus - “nó ở đâu xõ ra làm tôi sợ chết điếng. Con chó dữ quá.”

“Nó không dữ đâu. Phải không Brutus?” Langevine nói, gãi gãi tai con chó.

“Tôi tưởng anh bảo là...”

“Tôi nói thế vì tưởng anh định đột nhập vào nhà tôi. Tôi cũng biết đánh đấm đấy, nếu tình thế bắt buộc phải ra tay. Nhưng con chó không làm gì đâu. Nó chỉ làm nhiệm vụ của mình thôi. Vì chúng tôi ở xa, bốn phía đều cách biệt. Từ nhà tôi, anh phải đi hàng dặm xa mới tới được con đường gần nhất đấy. Rủi mà có kẻ nào đó định làm chuyện gì xấu, tôi cũng chẳng dám đảm bảo sẽ trả được chi phí kiện tụng vì nuôi một con chó giết người và một cái xác bị ngấu nghiến đâu!” Hắn ta bật cười khanh khách, vỗ lưng Rath và nói, “Ra chỗ lò sưởi nghỉ chút trong khi chờ mấy anh bạn cảnh sát đến đi.”

“Chúng ta không nên làm mất thời gian của họ,” Rath nói, cố lật tẩy mánh khéo của hắn ta. “Ta nên gọi lại cho họ và kể lại chuyện đã xảy ra, bảo họ đừng đến. Giữa đêm kinh khủng thế này, họ đã có đủ chuyện phải làm...”

“Tôi đã gọi 911. Anh thừa biết là không thể rút lại lệnh khi đã gọi họ rồi mà. Chúng ta có thể chờ họ đến rồi giải thích mọi chuyện. Cứ cười xòa thoải mái thôi. Cũng không có gì to tát cả.”

Tất nhiên là Rath biết điều đó. Một khi đã gọi 911 thì cảnh sát nhất định sẽ tới dù bất kể có chuyện gì hay không. Rath cảm thấy bị giằng xé dữ dội. Anh đã xông vào đây với một khẩu súng nạp đạn đầy đủ, trong bụng đinh ninh là con gái mình đang bị giam giữ ở đây cùng với một cô gái khác. Chính xác là chúng bị nhốt trong một dinh thự mà anh nghi ngờ đã từng giam giữ ít nhất bốn cô gái khác...

“Này, anh ổn chứ?” Langevine hỏi, chớp mắt nhìn anh. “Trông anh như... bị choáng ấy.”

“Đúng vậy.” Rath nói. “Vì nhìn ra ngoài kính chắn gió giữa trận bão tuyết đấy.”

“Nào uống chút rượu đi.” Langevine lại vỗ lưng Rath một lần nữa, sau đó dẫn anh đến một hành lang hẹp chìm trong thứ ánh sáng tù

mù từ mấy cái đèn nền màu hồ phách. Hành lang rất nhỏ, Rath có thể di ngón tay theo mỗi bức tường và chạm được vào trần nhà.

Langevine mở cửa, chìa tay ra ngỏ ý mời Rath đi vào trước một phòng sách cũng được thắp sáng bằng thứ ánh sáng tù mù màu hồ phách giống như ngoài hành lang. Nguồn sáng bây giờ lại là ngọn lửa trong lò sưởi bằng đá khổng lồ ở bức tường phía xa. Ánh sáng và những cái bóng nhảy nhót trên tấm gỗ lát và đồ gỗ xung quanh.

“Làm ấm người đi. Cứ tự nhiên nhé.” Langevine nói, mời Rath vào trong. Ngọn lửa là nguồn sáng duy nhất trong phòng, những cái bóng và ánh sáng cùng vờn nghịch chơi đùa trong căn phòng theo từng nhíp lửa bập bùng.

“Ngồi đi,” Langevine nói, “Tốt rồi.”

Rath lưỡng lự ngồi xuống chiếc ghế tựa đối diện với cánh cửa. Ngọn lửa bùng lên, tỏa ra hơi nóng dữ dội phả thẳng vào gương mặt cùng đôi tay đông cứng vì lạnh của Rath, làm da anh hồng hào đầy sức sống trở lại. Khẩu súng cộm lên sau lưng anh. Anh cảm giác như mình vừa bị tước vũ khí. Nhưng anh không thể chỉ cứ ngồi đây và điềm nhiên uống rượu được. Nếu Rachel không ở đây, Rath đã phí phạm thời gian quý báu ngàn vàng rồi. Mọi thứ đều dẫn anh đến đây. Tất cả các dữ kiện. Hoặc là những dữ kiện anh tự sắp xếp trong đầu. Anh đồ là giờ anh không thể cứ thẳng thừng khua khẩu súng trước mặt Langevine và ra lệnh cho hắn đưa đến chỗ giam giữ được. Cảnh sát có thể ập tới và chứng kiến tất cả. Có vẻ khá kỳ quặc khi nghĩ tay bác sĩ hiền lành này lại là kẻ chủ mưu cho vụ mất tích của các cô gái trẻ, là kẻ đã rạch bụng một người phụ nữ khi còn là một đứa trẻ và...

Bỗng một ý nghĩ nảy ra trong đầu anh. Anh đứng bật dậy.

“Nào ngồi đi chứ,” Langevine nói, bàn tay nhỏ bé cắt tía móng cẩn thận phất phất về phía ghế. Hắn ta lấy mấy viên đá từ một cái xô bạc trang trí công phu ra thả vào một cái cốc, sau đó lấy một chai whisky trong bộ sưu tập ra từ từ rót vào cốc khoảng chừng hai đốt

ngón tay thứ chất lỏng ngọt ngào ấy. Rượu chảy trên đá lạnh làm chúng nứt tách ra.

Langevine đẩy cốc về phía Rath, rượu sóng sánh đến miệng cốc. Rath nhận lấy. “Chết tiệt!” Anh nói.

Langevine nhướn mày. “Anh có thích cho đá vào rượu không? Hình như anh thích uống rượu nguyên chất hơn. Lẽ ra tôi nên hỏi anh trước.”

“Không sao. Tôi thích uống rượu với đá hơn. Chỉ là hình như tôi vẫn chưa tắt đèn dưới mui xe rồi.” Rath cần có cơ để một mình ra ngoài gặp cảnh sát và giải thích riêng với họ về những nghi vấn của mình và nhờ họ gọi cho Sonja nữa. Vì họ đã được gọi đến từ trước nên họ có quyền khám xét nếu có bất cứ điểm đáng nghi nào nảy sinh ngay tại đây. Nói nôm na thì cũng giống như là một con ma cà rồng phải vào được nhà đã thì mới có thể gia tăng được sức mạnh của mình, chỉ khác là cảnh sát sẽ vào nhà bạn một cách hợp pháp thôi.

“Sao cơ?” Langevine hỏi, giọng bối rối. Hắn cũng tự rót cho mình một cốc whisky nguyên chất từ đúng cái chai đó.

“Trước khi ra khỏi chiếc Scout của mình,” Rath nói, “Lúc đó tôi đang lục lọi tập giấy ghi chép nên đã bật đèn lên. Thật là ngu ngốc nếu đúng là tôi vẫn để đèn bật thật, ắc quy của cái ô tô ọp ẹp khốn khổ đó chắc...”

“Cảnh sát chắc chắn sẽ giúp anh khởi động xe.” Langevine nói.

Một ý nghĩ đột nhiên nảy ra trong đầu Rath rồi biến mất. “Mong là tôi không ngu ngốc đến thế,” anh nói và nhấp một ngụm rượu. Chưa bao giờ anh thử loại whisky nào êm thế này, vừa uống vào, chất rượu đi thẳng lên đến não, cứ như thể không cần phải trải qua cả một quá trình tuần hoàn dài nào hết vậy.

Anh liếc nhìn nhãn hiệu trên chai: Glenmorangie 25 năm.

“Rất tuyệt đúng không?” Langevine mỉm cười nói.

“Ừm...,” Rath nói, nhâm nhi ngụm rượu thứ hai lâu hơn trước khi đặt lại chiếc cốc lên mặt bàn đá cẩm thạch. Anh cử động quai hàm lên

xuống để làm dân cơ mặt, thứ rượu whisky diệu kỳ kia nhanh chóng tác động đến cơ thể anh, khiến phần lợi phía sau hàm phù lên, còn mặt anh thì dân ra, tê dại.

Langevine liếc chiếc ghế tựa. “Ngồi đi.” Hãn nói thêm. “Cứ ngồi xuống.”

“Thực ra thì,” Rath nói. “Tôi nói thật là tôi không để đèn xe bật sáng đâu. Tại tôi xấu hổ quá. Thực ra tôi đến đây định hỏi mấy câu mà giờ tôi thấy chẳng ra làm sao cả.”

“Ồ anh cứ hỏi đi.”

“Không.”

“Không ư?” Khuôn mặt Langevine cau lại dưới chòm râu rậm, mắt nheo lại sau cặp kính lớn. Vài lọn tóc dính trên trán vì mướt mồ hôi.

“Tôi làm phiền anh quá rồi,” Rath nói. “Thật sự thì tôi đã hành xử như thằng ngốc đủ rồi. Tôi xin lỗi vì đã làm phiền anh.”

Langevine bắn khoản nhìn anh rất lâu. “Ồ.” Hãn thở dài nói. “Chúng ta ai chẳng mắc sai lầm. Sai lầm của anh là sắp xếp mọi thứ không hợp lý thôi.”

Rath chớp mắt. Trong khoảnh khắc đột nhiên căn phòng trở nên nghiêng ngả trước mắt anh rồi lại tự quay về trạng thái bình thường. Phản ứng này không chỉ là do tác dụng của rượu mà còn do kiệt sức vì không ăn uống tử tế suốt nhiều ngày. Rath dốc nốt chỗ rượu còn lại trong cốc, miễn cưỡng để lại cốc xuống rồi nói: “Tôi phải đi thôi. Tôi đã lợi dụng lòng tốt của anh đủ rồi.”

Langevine đặt tay lên lưng Rath, đúng chỗ khẩu súng được gài vào thắt lưng. Rath né bàn tay hãn, trườn nhanh qua rồi đi ra phòng ngoài. Sau những giây phút căng thẳng trong phòng sưởi, anh cảm thấy căn phòng này bỗng chốc trở nên to lớn như nhà ga Pensilvania vậy. Trên cao, những chiếc đèn chùm đung đưa theo gió.

Rath đi xuống hành lang, anh còn nghe rõ được cả tiếng bước chân của mình dù anh còn chẳng cảm nhận được chân mình có chạm

vào sàn nhà cẩm thạch hay không. Langevine đi bên cạnh anh, đang nhấm nháp li whisky. Rath cảm thấy cổ họng mình ngứa ran lên và nghèn nghẹn như thể anh vừa mới nuốt phải một cái một miếng len thép vậy. Anh hăng giọng, tiếng vang đến tận óc.

Đến cửa, anh cố nặn ra một nụ cười ổn nhất, dù có vẻ không nghiêm túc và thái quá rồi nói: “Một lần nữa xin lỗi anh.”

“Đừng lo.” Langevine nói. “Lái xe cẩn thận nhé. Tôi sẽ mở cửa nên anh không cần phải trèo ra nữa đâu.” Hẳn ta cười khanh khách rồi mở cửa, một cơn gió thốc mạnh vào nhà như thể dinh thự này là con quái vật đang há miệng hít vào một hơi thật sâu vậy.

Trận gió cuốn theo tuyết gần như quật ngã Rath. “Xin lỗi,” anh nói và bước ra ngoài cơn cuồng phong mới nổi lên.

Cánh cửa đóng lại sau lưng anh với một tiếng *rầm* đanh gọn chết chóc.

## CHƯƠNG 57

Rath hấp tấp đi ra ngoài con đường dẫn vào dinh thự, chán nản và mất phương hướng. Anh cho tay vào túi áo khoác và chờ công mở. Nhưng công vẫn không mở. Anh quay lại nhìn về phía dinh thự, những dấu chân anh đã bị tuyết vùi lấp đi. Anh kéo cánh cổng xem có phải nó đã bị đóng băng tại chỗ hay không. Nhưng không phải. Cổng vẫn bị khóa.

Đèn trước trong hốc tường nhấp nháy rồi tắt hẳn, con đường chìm vào bóng tối. Chuyện gì đang xảy ra vậy nhỉ? Phải chăng Langevine đã nghi ngờ Rath cố tình muốn chờ cảnh sát đến? Giờ tuyết đang rơi dày thêm và bị gió cuốn thổi lên cực kỳ dữ dội. Rath không còn nhìn thấy được đôi giày chính mình đang đi đâu nữa. Anh đặt một chân lên phần trời lên của một cái cột đá cẩm thạch và với ngón tay lên định cố trèo ra ngoài lần nữa thì chợt nghe có tiếng kim loại khua rồn rang và một vài tia sáng lóe lên khi cánh cổng mở rộng.

Rath chống chọi lại cơn gió mạnh đang quất vào người để đến chỗ chiếc Scout. Anh khởi động làm nóng máy và chờ cho lớp băng tan đi. Đầu anh lúc này đã ướt sũng nước. Anh bật cần gạt nước lên, ngồi nhìn cánh cổng uể oải khép lại và chờ cảnh sát đến.

Anh cứ chờ, chờ mãi, cho đến khi một ý nghĩ chợt nảy ra trong đầu anh như một cái đe từ trên trời rơi xuống. *Chẳng ai lại đi đóng cổng khi đang chờ cảnh sát đến cả. Người ta sẽ để cổng mở.*

Chẳng có cảnh sát nào đến cả. Đúng hơn là họ chưa từng được gọi đến.



Langevine đã chơi khăm anh, khiến anh lú lẫn với khuôn miệng cười cợt và sự lãnh đạm ngọt ngào của hắn ta. Hắn đã biết trước, hoặc ít nhất cũng đã nghi ngờ khi thấy Rath xuất hiện trước cửa nhà hắn. Gã bác sĩ đã dựng lên màn đón tiếp bình thường ấm cúng để chào đón Rath với một thái độ tò mò hết sức tự nhiên, cái vỗ lưng thân thiện và cốc rượu whisky ngon lành nhằm làm đầu óc anh trở nên mụ mẫm.

Rath cảm thấy ruột mình thắt lại và buồn nôn kinh khủng. Anh nhắm mắt lại, ngả người về phía trước, há miệng thở dốc để xoa dịu phần ruột đang cồn cào dữ dội như thể trước đó anh đã uống phải mỡ thịt xông khói và giờ đông mỡ đó đang đông tụ lại thành một khối mỡ cứng trong ruột của anh. Đầu anh đau buốt như bị dùi xoay. Đau đến chảy nước mắt. Rồi anh nôn thốc nôn tháo. Hình như anh đã nôn ra cả máu.

Là do cốc rượu whisky. Nếu cốc rượu của Langevine không phải là rượu rót từ cùng một chai với anh thì anh đã nghi ngờ rồi. Nhưng cốc rượu hắn uống cũng chính là loại anh đã uống.

*Chính là do đá. Đá tan vào rượu. Langevine đã uống rượu nguyên chất. Cốc của hắn không hề có đá. Chết tiệt!*

Rachel đang ở trong dinh thự đó. Cả Mandy nữa. Rath đã cảm thấy thế. Anh đã biết là thế.

Ruột anh lại thắt lại. Anh trượt ra khỏi chiếc Scout, thọc ngón tay vào cổ họng, quá xuống cả a-mi-đan, nôn cho đến khi dạ dày trống rỗng không còn gì để nôn nữa và cả người phát sốt. Anh lại nôn khan lần nữa.

Rath đứng lên, dựa lưng vào chắn bùn của chiếc Scout, vuốt hết tuyết trên mặt và cổ xuống. Anh nhìn chăm chăm vào cánh cổng im lìm, sống lưng lạnh toát khi hồi tưởng lại lời Langevine đã nói trước đó. *Từ nhà tôi anh phải đi hàng dặm xa mới tới được con đường gần nhất.* Cuộc nói chuyện với Gale trước đó giờ đang dội lại trong tâm trí anh. *Hàng ngọn núi.*

Rath lấy cuốn sách du lịch từ dưới ghế ngồi của chiếc Scout ra, giở đến phần giới thiệu địa lý. Đúng là nó đây rồi. Nếu quay lại nơi thi thể của Julia được tìm thấy và đi ngược lên vài dặm sẽ đến được đỉnh Canaan, một nơi hoang dã căn cõi không có nhà cửa hay đường sá gì hết. Nhưng nếu đi dọc xuống sườn đỉnh núi bên kia, tức là bên này, sẽ tới được đường Ravens ở đằng sau khu đất của Langevine.

Nếu Julia đã trốn thoát khỏi chỗ này, cô ấy sẽ thoát ra từ phía sau và ngay lập tức chạy thẳng ra khỏi nơi đã cầm tù mình. Phải có một lối ra từ phía sau ở phía trong.

Rath đi xuyên qua rừng cây, chẳng thèm để tâm đến đám cành lá đang quất vào mặt mình. Một vệt máu ấm nóng chảy xuống má anh lúc anh loạng choạng tiến về phía cái hàng rào sắt. Đằng sau lớp băng tuyết là nền đất lờm chờm đá hoa cương, rui mà có ngã xuống đây, nhẹ thì trật mắt cá chân còn nặng thì vỡ đầu. Anh đã chọn đi theo lối này, mạo hiểm vùi mình đi xuyên qua màn đêm đen đặc và giờ thì bị kẹt lại sau mấy song sắt hàng rào lạnh lẽo. Anh nắm chặt lấy chúng để giữ mình không bị trượt ngã khỏi mỏm đá. Nếu không màn đêm và vực sâu sẽ nuốt chửng lấy cơ thể và cả tiếng hét của anh mãi mãi.

Anh lê bước dọc theo hàng rào, bám vào những song sắt để đu mình về phía trước, tuyết ngày càng dày thêm và cây cối cũng thưa hơn khi anh lên cao hơn. Rath dừng lại lấy hơi và nhìn qua song sắt. Hai gấu quần len anh đang mặc giờ không khác gì hai tấm kim loại vì băng đóng cứng đờ. Hai chân anh tê dại vì lạnh. Sân sau của dinh thự phải ở gần đây chứ.

Anh cào qua lớp tuyết dài đến tận đùi, gió vẫn đang gào rú khóc than, gương mặt và đôi tai như đóng băng của anh đang chìm trong đau đớn.

Anh đã đi hết hàng rào.

Dinh thự đã ở chỗ đó.

Rath bám víu vào song sắt cuối cùng và mò mẫm xung quanh trong bóng tối để tìm xem còn chắn song nào nữa không. Nhưng khi

anh tiến thêm một bước nữa thì chẳng có gì hết ngoài không khí. *Từ đây rơi xuống đến lúc chạm đất là bao nhiêu mét nhỉ?* Chẳng có cách nào để biết được cả.

Anh bám chặt vào hàng rào và nhích từ từ xuống nền đất cứng. Cả người anh co cứng lại. Hai mắt cay xè. Anh cố gập ngón tay lại nhưng chỉ uốn được khớp đầu tiên. Các đầu ngón tay đã tê liệt hoàn toàn rồi.

Xuyên qua gió thốc, anh nhìn chăm chăm về phía vị trí dinh thự đó tọa lạc. Tuyết tấp mạnh vào mặt anh. Chính tại chỗ đó. Có ánh sáng mờ. Anh mò mẫm sờ soạng trong tuyết. Nền đất bằng phẳng. Là một thảm cỏ.

Rath đi xuyên qua trận bão tuyết về phía ánh sáng nhợt nhạt ấy cho đến khi anh va vào một thứ kỳ cục bằng kim loại - một cái bếp nướng ngoài trời đóng băng. Anh trườn khỏi nó và đi về phía sau dinh thự, chỗ này khuất gió hơn và tuyết cũng không rơi nhiều. Anh đứng ở một chỗ nào đó giống như dưới một vòm nhà hình nửa vầng trăng của một hành lang được bao quanh bằng lan can đá cẩm thạch kiểu Hy Lạp ngập trong tuyết.

Có ánh sáng chiếu ra từ khung cửa sổ nằm cách ít nhất không thấy ba mét so với tầm nhìn của anh. Anh nhìn quanh xem có chỗ nào đứng lên được không. Không có gì hết.

Một cái bóng lướt qua một khung cửa sổ trên tầng cao, ẩn hiện như bóng ma.

Rath nép sát vào bức tường và thấy một cánh cửa ở hàng hiên. Anh thử vặn nắm xoay cửa. Cửa đã bị khóa. Anh định phá kính cửa sổ nhưng lại thôi vì không thể mạo hiểm làm kinh động đến con chó Brutus.

Trong khi đang đi men theo hiên nhà, anh nghe thấy có tiếng đập mạnh như có ai đó đang trải một tấm thảm ra vậy. Và anh thấy được “lối vào” ở phần dưới cửa: Lối đi cho chó. Tấm màn nhựa đập lật phật trong gió. Rath quỳ xuống và đẩy tấm màn ra nhưng không được.

Phần thủy tinh nhựa dẻo đã bị đóng chặt vào phần khung. Anh tì vai vào phần nhựa dẻo khiến nó vỡ nghe “bốp” một tiếng. Rath đứng hình. Anh yên lặng chờ đợi. Khi chắc chắn là không có ngọn đèn nào bật sáng hay có âm thanh nào vang lên trong nhà, anh mới chui qua cái cửa dành cho chó và nằm vật ra sàn, vênh tai nghe ngóng. Chẳng có âm thanh nào hết ngoại trừ tiếng gió gào rít. Anh đã vào được bên trong rồi. *Cảm ơn mày nhé, Brutus.*

Rath thận trọng đứng lên, lưng anh đau ê ẩm như phản đối không chịu để anh đứng thẳng. Căn phòng trống rỗng, lạnh lẽo có kích thước bằng với một phòng tiệc cưới, sàn phòng trông như một bức ghép hình từ muôn ngàn viên đá nhiều màu sắc. Anh bước nhanh qua căn phòng, nắm lấy khẩu súng bằng những ngón tay tê dại nay đang đau nhức dữ dội khi vào chỗ ấm áp hơn.

Anh xoay nắm cửa trên một cánh cửa lớn. Nắm cửa kêu lên “cách” một tiếng, anh đẩy cửa ra và cẩn thận bước vào một căn phòng có trần hình vòm, súng đã sẵn sàng trên tay.

Căn phòng rất tối, nhưng anh cũng nhìn ra được một cái bàn bi-a có mấy quả bóng được xếp gọn gàng ở một phía bàn và hai cây gậy bi-a được xếp chéo lên nhau như hai thanh kiếm đặt ở đầu bàn kia. Bên cạnh bàn bi-a là một thanh gỗ tối màu, có vẻ là gỗ tếch được trang trí công phu. Đối diện với anh lúc này là một chiếc tivi màn hình phẳng cực lớn treo trên tường. Lúc đầu Rath chẳng nhận ra cái tivi đó mà chỉ thấy có bức tường thối. Nó phải lớn cỡ một cái màn hình chiếu ngoài trời. Trên tường phía bên trái anh là một cái lò sưởi đá có phần mặt bằng đá cẩm thạch được trang trí cầu kỳ. Lò sưởi này được thắp sáng bằng khí đốt, ánh sáng nhỏ nhoi từ lò sưởi chập chờn trong căn phòng tối như đôi mắt xanh sáng quắc của một gã điên. Phía trên mặt lò sưởi có treo một cây thánh giá với hình ảnh Chúa Giê-su bị đóng đinh.

Rath đi qua một cánh cửa rẽ ra hành lang, bàn tay cầm súng của anh đau nhức như bị kiến đốt, cảm giác như không phải là đang cầm

súng mà là đang nắm một cái cây xương rồng vậy. Tê cứng. Đường như anh mất hẳn cảm giác ở một hoặc hai ngón tay rồi.

Anh đi dọc theo hành lang về phía có ánh sáng yếu ớt hắt ra từ một ô cửa cuối hành lang. Anh dừng lại, dựa vào tường để bình tĩnh lại.

Có ánh sáng lọt qua lỗ khóa tay nắm cửa cổ xưa. Rath siết chặt khẩu súng và liếc nhìn qua lỗ khóa khi nghe thấy một giọng phụ nữ đầy căm thù vang lên. Những từ ngữ được phát ra một cách nặng nề, chính xác từng chữ như thể mỗi âm tiết bị ném ra từ một tấm thiếc vậy.

“Renstrom là người tiên phong!” Người phụ nữ gào lên. “Ông đã chiến đấu trong các chiến hào ở vùng trung tâm trong suốt mười năm. Với sự dũng cảm kiên cường của mình, ông đã ban hành nhiều luật ở bang quê nhà của mình là Missouri để cứu những đứa trẻ vô tội còn chưa ra đời! Người ta đã phỉ báng, xúc phạm và tấn công ông ấy vì đã can đảm nói lên *chân lý thần thánh!* Vì dám phơi bày bản chất của việc nạo phá thai!” Người phụ nữ gào lên với một tông giọng ma quái, phẫn khích đầy mê hoặc.

Rath gí sát mắt vào lỗ khóa nhưng chỉ nhìn thấy một cái bóng đang chuyển động trên tường. Anh lao vào phòng, súng giương cao.

Đứng trước mặt anh, là Betty Malroy đang kêu gào rền rĩ: “Ông đã thành công sau bao lần thử lửa kinh hoàng, ông đã nói lên *Chân lý Thiên liêng! Chân lý của Chúa!* Ông đã đến được *Miền đất hứa*, nếu như các bạn nối gót ông, đó sẽ là thắng lợi không chỉ đối với nước Mỹ mà còn là vì Chúa kính yêu!” Bà ta xia một ngón tay vào không khí như thể cắt cổ người nào đó vậy. Gương mặt bà ta đỏ ửng lên vì giận dữ. Vì cuồng nộ. Nước bọt lem nhem bên mép bà ta trông như mạng nhện vậy.

Rath cảm tưởng như người phụ nữ này sắp ngất xỉu đến nơi vì điên cuồng quá mức. “Chúng ta sẽ thắng trong cuộc chiến này!”

Anh nhìn chăm chú khi Malroy tiếp tục lên giọng huênh hoang. Bà ta không hề biết rằng anh đang có mặt ở đây vì bà ta chỉ là một hình ảnh được chiếu trên chiếc tivi màn hình phẳng trông xuống một cái bàn thờ Chúa. Căn phòng có một chuỗi những băng ghế dài như một nhà nguyện nhỏ với những bức tranh tái hiện hình ảnh Chúa bị đóng đinh.

Rath chạy xuống hội trường tới một cầu thang xoắn ốc có ánh sáng chiếu từ trên xuống đầu cầu thang bằng sắt. Anh lặng lẽ leo lên những bậc thang cẩm thạch cho đến khi thấy mình đang đứng ở một hành lang lớn nữa cũng bằng đá cẩm thạch.

Ở phía xa, một tia sáng đơn độc tỏa ra như ánh sáng từ chiếc đèn pha duy nhất của một đầu máy trong đường hầm vẽ ra một vệt sáng bạc trên sàn đá. Có một thân ảnh bước qua vùng sáng ấy và biến mất.

Rath vội đuổi theo, sàn đá trơn khiến anh không thể nào bước đi một cách lặng lẽ được, bước chân anh vang vọng khắp xung quanh. Đến cuối phòng, anh thở hổn hển nhìn theo hướng người đó biến mất. Trống không. Anh rón rén bước xuống dọc theo căn phòng, hết nhìn sang trái lại nhìn sang phải căn phòng bên cạnh. Nơi này rối rắm như một mê cung vậy.

Đúng lúc anh định bỏ đi thì chợt nghe thấy một âm thanh: nghẹn ngào, yếu ớt, giống giọng một đứa trẻ đang vùi mặt vào gối khóc nức nở.

Anh dừng lại chờ đợi. Đúng là tiếng khóc.

Tiếng khóc ấy như vang lên từ trong đầu của chính anh vậy. Tiếng nức nở trong cơn mơ. Một cơn ác mộng.

Tiếng nấc truyền qua cánh cửa rồi vang vọng khắp tầng nhà.

Không. Không phải tiếng khóc truyền ra từ dưới cánh cửa, mà là từ lỗ thông hơi cạnh cửa. Rath trườn đến chỗ lỗ thông hơi và áp tai vào nghe ngóng. Giọng một cô gái đang nài nỉ: “Cứu với!”

Là Rachel?

Rồi một giọng khác, là giọng phụ nữ, nhưng không phải giọng Malroy gào lên, âm thanh xuyên qua cả lỗ thông hơi: “Vì cơ thể này sinh ra không phải là để cho sự dâm dục làm vấy bẩn mà là dành cho Chúa và Chúa là người định đoạt số mệnh cơ thể này!”

Cả hành lang chợt sáng bừng lên rực rỡ. Rath khuyu xuống đất, sau gáy đau buốt như thể hộp sọ vừa bị nứt ra.

Anh nằm ngửa vật ra đất, đầu đau như bị dùi xoáy. Trước mắt anh là gương mặt cười nham hiểm của Langevine đang đứng ngay cạnh anh.

Một tay hắn cầm quả bóng bi-a dính đầy thứ mà theo Rath chính là máu của anh. Còn bên tay kia là một con dao sáng loáng sạch sẽ, dài và mảnh. Thật đáng sợ!

Nụ cười trên mặt Langevine giờ còn mở rộng hơn ra hết như nụ cười quái dị mà người ta vẫn hay khắc trên quả bí ngô vào mỗi kỳ Halloween. “Lẽ ra mọi chuyện đã dễ dàng hơn nhiều,” hắn gãi bộ râu rậm, “nếu như anh chịu ở lại và thưởng thức nốt cốc whisky...”

“... Anh sẽ chỉ cần ngủ một giấc yên lành và không bao giờ tỉnh dậy. Rất bình yên và đơn giản. Tôi hiểu cảm giác của anh. Lẽ ra anh không cần phải chịu đựng sự sỉ nhục này, tôi sẽ cố giúp anh giải quyết nhanh thôi. Việc này thì tôi khá chuyên nghiệp đấy. Phẫu thuật, mổ xẻ ấy mà. Tất nhiên nếu anh muốn uống chút whisky thì tôi cũng sẵn sàng đáp ứng thôi. Tôi không phải kẻ tàn nhẫn mà.”

Rath cảm thấy hộp sọ mình chắc đã nứt thật rồi, não anh như muốn tan chảy ra ngoài. Anh vẫn nhìn thẳng vào mắt Langevine và trườn tay ra khoảng tối sau lưng mình, cố tìm lại khẩu súng.

Langevine dâm thẳng vào bàn tay Rath. Cơ đau xé dử dội truyền đến nhưng anh vẫn cố ghì lại để không hét lên vì không muốn đánh động đến người phụ nữ trong kia. Liệu đó có phải là Leslie, chủ nhân của Gale đang ở bên cạnh Rachel hay không?

Langevine nhặt khẩu súng lên, nghịch ngợm rồi mở ổ đạn, trút hết đạn ra. Những viên đạn rơi lạch cạch xuống nền nhà. “Tôi ghét

súng ống. Chẳng... có cảm xúc gì cả. Thậm chí còn hèn nhát nữa. Anh thấy tôi nói thế có đúng không?”

Hắn cúi xuống chỉ cách mặt Rath vài xen-ti-mét rồi mỉm cười. Hơi thở nóng hôi hám của hắn quyện với mùi nước súc miệng bạc hà khiến Rath ghê tởm lùi lại. Langevine siết lấy cằm Rath và nhìn thẳng vào mắt anh. Mắt hắn có gì đó rất... lạ. Tròng mắt cũng đen như con người. Tối sẫm. Cặp kính to dày càng làm đôi mắt hắn trông to hơn, lòng đen lọt trong lòng trắng như một hòn đảo đen nằm giữa một vùng nước trắng dã. Rath thấy mắt của Langevine thật kỳ quái khi mắt kính của hắn lại làm chúng to hơn. Bây giờ anh thấy chính cặp mắt ấy lại trở nên to lớn một cách bất thường.

“À. Mắt tôi.” Langevine nói, phả ra hơi thở ghê rợn đủ sức ăn mòn cả một bông hoa. “Cả hơi thở của tôi nữa, đều là do tác dụng phụ của hội chứng Sjogrens đấy. Đại loại là chứng rối loạn hệ thống tự miễn dịch.” Hắn xua xua tay như thể đang đuổi muỗi. “Bệnh này ảnh hưởng đến các màng nhầy và tuyến ẩm tiết, dẫn đến tình trạng không có nước bọt gây khô miệng và hơi thở có mùi. Không có cả nước mắt nữa.” Hắn nhún vai: “Chà, nhưng mấy cái đấy chẳng đáng phiền toái bao nhiêu so với những cơn đau khớp gối, khớp hông cũng như liên tục gặp vấn đề về gan và tuyến giáp. Tôi bị thấp khớp, viêm khớp từ khi lên 5. Quá khủng khiếp.” Hắn bật cười thích thú như thể tự thấy thích thú với một câu đùa cũ rích nào đó.

Rath thả lỏng cơ thể và ngồi dựa vào tường. Cơn đau từ vết đâm đang đau xé dữ dội. Máu rỉ ra sàn nhà từ chỗ bàn tay anh.

Có tiếng rên rỉ phát ra từ lỗ thông hơi, tâm trí Rath căng như dây đàn.

“Quả là một sự hổ thẹn.” Langevine nói. “Đó là một việc làm kinh khủng, tôi nhớ là đã nói với anh từ lần nói chuyện ban đầu của chúng ta.”

“Cái gì?” Rath hỏi. Anh muốn dụ hắn tiếp tục nói chuyện.



Lại một tiếng rên nữa phát ra. Rachel? Rath cảm tưởng như tim mình sắp vỡ ra.

Langevine nhìn thẳng vào mắt Rath. “Tôi muốn được sống và là chính mình chứ không muốn bị chính mẹ ruột mình giết chết.”

Rath cố kìm nén ý muốn vật ngã Langevine xuống. Giờ mà làm thế anh chắc chắn sẽ bị đâm đến chết. Cần phải chờ thời điểm thích hợp để vùng lên.

Langevine lại ghé sát mặt vào Rath, mỉm cười.

Rath nhăn mặt. Gương mặt của Langevine cũng rất lạ. Nhìn ở cự li gần thế này có thể thấy gương mặt ấy không có sự đối xứng, như thể nó vốn là một cái mặt nạ đã bị đập thành nhiều mảnh và sau đó được ghép lại rất tỉ mỉ chính xác nhưng vẫn còn thiếu vài mảnh nên trông không được hoàn chỉnh.

“Mẹ anh,” Rath cất giọng khàn khàn. Anh muốn giữ chân Langevine và cố chấp nổi lại lời kể của tay bác sĩ này. “Đã cố giết anh ư?”

Langevine nắm lấy tóc Rath và đập đầu anh vào tường. Rath cảm tưởng như hộp sọ mình muốn nổ tung ra như có quả bom nguyên tử được gài vào sâu thẳm trong đầu anh. Máu chảy từ sau đầu anh xuống đến cổ. Rath nhắm mắt lại, mí mắt anh muốn vỡ tung vì các mao mạch đang phồng lên quá cỡ. Anh mở mắt ra lần nữa, hai mí mắt giờ nặng như chì. Lòng bàn tay xanh tái của Langevine đang giơ lên trước mắt anh, trông to như vầng trăng. Con dao sắc lẹm trên tay hẳn chắc chắn đủ sức chặt đứt cả cột sống của anh.

Langevine uể oải mỉm cười. Hẳn ta đang tỏ ra rất hứng thú với tình cảnh này. Tai nghe những tiếng nước nở từ lỗ thông hơi, mắt nhìn Rath đang vật lộn với cơn đau đớn như thể một đứa trẻ bệnh hoạn đang hành hạ một con ếch.

“Bà ta.” Langevine gầm gừ. “Cái thứ đã mang hình hài giống tôi ấy không phải người mẹ thực sự của tôi. Người mẹ thực sự của tôi” - hẳn đảo mắt nhìn lên trần nhà, suýt chút nữa Rath đã nhào tới - “đã

giải cứu tôi khỏi người đàn bà bản thủ đã hoài thai ra tôi.” Langevine nghiêng đầu mơ màng, tai lắng nghe tiếng nói của người phụ nữ truyền ra từ lỗ thông hơi: “Nhưng những kẻ giết người thấp hèn, những kẻ vô đạo đức này phải bị trừng phạt, chúng đáng bị ném vào vạc dầu sôi!”

“Người mẹ *thực sự* của tôi...,” Langevine tiếp tục nói, “đã cứu sống tôi khỏi sinh vật nhả tâm độc ác đã *hoài thai* ra tôi và âm mưu giết tôi từ khi tôi mới chỉ là thai nhi 6 tháng tuổi. 6 tháng. Lúc đó tôi mới chỉ là một sinh vật nhỏ nhoi vô hại.” Rath lần tay về phía khẩu súng trong khi Langevine vẫn đang mải mê diễn thuyết với khán giả duy nhất trước mặt hắn. Súng không có đạn nhưng có thể làm vỡ mũi hắn nếu như đập đủ mạnh.

“Người mẹ *thực sự* của tôi đã cứu tôi khỏi tử cung của người đàn bà độc ác đó.” Langevine vẫn tiếp tục nói, giọng hắn lúc này nghe sôi nổi, kịch tính chẳng khác gì người tường thuật trên Dịch vụ Truyền thông Công cộng, như thể hắn đã dành cả đời mình chỉ để kể thật to câu chuyện của mình. “Tôi *vô tội*. Ở kỳ thai thứ ba, khi bà ta biết rằng tôi... có *vấn đề*. Tôi bị *khiếm khuyết*. Tôi là máu mủ của người đàn bà đó. Bà ta thờ thì tôi cũng thờ. Tôi đã tồn tại *trong cơ thể* bà ta. Tôi là một phần của bà ta. Vậy mà người đàn bà bất nhân ấy lại muốn lôi tôi ra, triệt bỏ tôi tận gốc vì tôi chỉ là một cây cỏ dại chứ không phải một bông hoa. Bà ta muốn vứt bỏ tôi vào đồng phân ủ cùng với những cây cỏ dại khác, giết tôi để bà ta có thể làm lại. Kẻ nào trên đời cũng đều nói thế khi thời cơ chưa đến.Ồ, *tôi còn trẻ, tôi khỏe mạnh, tôi có thể làm lại khi đến thời điểm thích hợp*. Thế còn thời gian của tôi thì sao?” Hắn đập chuôi dao vào bàn tay bị đâm của Rath. Anh cảm giác như mình sắp ngất lịm đi vì đau. Langevine gí sát vào mặt Rath, mũi hắn chạm cả vào mũi anh. “*Thế còn cuộc sống của tôi?*” Hắn khẽ hỏi, “*Chẳng phải tôi cũng đáng được sống sao?*”

Langevine cào xé mặt mình như muốn lột bỏ lớp da, bộ râu của hắn rời ra tức khắc. Nó được làm giả quá khéo.

Rath nhích ngón tay đến gần khẩu súng, nòng súng lạnh ngắt chạm vào một đầu ngón tay anh. Langevine cầm mớ râu giả trong tay như thể tấm da của một loài động vật gặm nhấm da. Các cạnh quai hàm hăn bị ép lại, hai gò má biến dạng và lõm xuống, trông như thể đầu hăn bị ép rút ra từ một cái ống hút vậy. Hăn giật phăng bộ tóc giả ra, ném nó sang một bên để lộ cái hộp sọ trắng ớn mòng manh gồm ghieếc bẹp dúm ở cả hai bên ngay sau thái dương. Lớp da nhợt nhạt chẳng chịt sọ lớn sọ nhỏ đỏ au như vết khô trên quả bóng chày.

“Người mẹ thực sự của tôi đã cứu sống tôi, yêu thương tôi trong một thời gian. Nhưng kể cả bà ấy cũng không xứng đáng với tình yêu của tôi. Bà ấy quá yếu đuối.”

Rath ngồi chết lặng nhìn sinh vật trước mặt mình. Không còn từ nào phù hợp hơn để miêu tả hăn ngoài từ “quái vật.”

“Tôi có thể mang gương mặt của một con quý nhưng trái tim tôi thuần khiết, thiện lương vô cùng.” Hăn cười phá lên man rợ. Mắt hăn ánh lên niềm vui phấn chấn và chứa cả tình yêu. Hăn liếm môi nói: “Tôi là bác sĩ. Tôi cứu giúp mọi người. Cứu chữa cho nhiều người!” Hăn đưa một ngón tay xương xẩu chỉ về phía lỗ thông hơi. Rath không muốn nghe thêm gì nữa hết. Ngón tay anh siết chặt khẩu súng.

Langevine uể oải nhìn Rath. “Mọi chuyện sẽ sớm kết thúc thôi.”

“Đó là con gái tôi.” Rath nói.

Langevine ngây người nhìn anh chăm chăm. “Tôi không biết con gái anh. Thật không may nếu đúng là thế.”

“Nó không mang thai.”

“Đừng tự xúc phạm bản thân bằng cách bao che cho cô ta.” Langevine cười khinh bỉ.

“Nó *không* mang thai.”

“Vậy chắc cô ta chỉ tìm đến những buổi gặp mặt chia sẻ và hỗ trợ Family Matters để tán gẫu thôi nhỉ?” Langevine cười phá lên ghê rợn. “Đừng phiền muộn. Chúa có thể tha thứ, nhưng tôi thì *không*.”

“Thả họ ra.” Rath nói.

“Họ?”

“Con gái tôi và Mandy.”

“Mandy hả?” Mandy là *bệnh nhân* của tôi. Tôi sao có thể để cô ta đi được, bất kể cô ta có mắc tội lỗi gì. Anh định làm gì tôi nào?” Mắt hắn ánh lên sự điên cuồng man rợ. Rồi hắn nhắm mắt lại như đang trôi trong mơ màng, chỉ một giây ngắn ngủi thôi và Rath vung khẩu súng lên. Đập thật mạnh.

Khẩu súng đập vào bàn tay cầm dao của Langevine, xương gãy “*rắc*” một tiếng vang lên.

Langevine rú lên, bàng hoàng sửng sốt khi Rath lại vung súng lên tiếp, lần này anh nhắm thẳng mặt hắn, đập ngay vào má.

Langevine kêu ré lên đau đớn, ngay lập tức Rath bổ nhào tới, đè chặt con quái vật bệnh hoạn dị dạng xuống rồi liên tục dùng súng đập vào mặt, vào đầu hắn cho đến khi hắn nằm bất động trên sàn.

Rath mò mẫm tìm lại đồng đạn 22 li trên nền nhà tối tăm, nhưng anh run rẩy dữ dội đến nỗi không cầm nổi chúng. Anh nhặt con dao lên, chạy dọc hành lang, nhảy ba bậc một lúc qua cầu thang cẩm thạch rồi đâm bổ vào một hành lang khác, đi thẳng tới cánh cửa vọng ra tiếng một cô gái đang cầu xin: “Có ai không? Cứu tôi với!”

Rath ào vào trong phòng. Trên màn hình tivi trên tường là hình ảnh một Betty Malroy còn rất trẻ đang niệm chú: “Hãy nghe kỹ, thân xác tôi được tạo ra từ tội lỗi và mẹ tôi đã hoài thai ra tôi từ tội lỗi.”

“Ai vậy?” Tiếng một cô gái rên rỉ sau một bức màn.

Rath vội vén bức màn lên. Nhưng đằng sau không có Rachel lẫn Mandy Wilks mà là một cô gái anh lơ mờ nhận ra là Rebecca Thompson. Cô ấy bị trói cả tay lẫn chân vào một cái bàn kim loại bằng dây da. Anh chạy đến chỗ cô. Gương mặt cô hốc hác, xanh xao nhưng đôi mắt vẫn gượng lên nhìn anh. Đôi mắt Rebecca ướt đẫm lệ.

Rath cười trối cho cô gái, cô vươn cánh tay ôm chầm lấy anh và siết chặt như Rachel vẫn thường làm khi con bé còn nhỏ. Rebecca òa khóc nức nở như cô bé con Rachel ngày bé.

Rachel đang ở đâu?

Rath thả cô gái xuống rồi tìm kiếm quanh căn phòng. Không thấy bóng dáng Rachel.

“Rachel đâu rồi?” Rath gặng hỏi cô gái. “Con bé đâu rồi?”

“Ai cơ ạ?”

“Con gái tôi. Nó đâu rồi?”

## CHƯƠNG 58

Ánh sáng hai màu xanh đỏ của xe cấp cứu và xe tuần tra cảnh sát chiếu loang loáng trên mặt tuyết giống như kính vạn hoa, nhảy múa trên mặt tường đá của trang viên khi cô gái được đẩy ra ngoài trên băng ca, đặt lên xe cấp cứu và biến mất trong màn đêm.

Rath nhìn thấy một sĩ quan đứng bên chiếc xe tuần tra, nói chuyện với một người mặc bộ đồ nhảy dù trùm kín mít từ đầu đến chân.

Rath bước tới và nói. “Các anh có tìm thấy con gái tôi không?”

“Xin lỗi?” Người sĩ quan hỏi.

“Các anh có tìm thấy con gái tôi không? Có tìm thấy Rachel không?”

“Chúng tôi không thấy ai khác, thưa ông.”

“Các anh đã lục soát căn nhà chưa?”

“Có một đội đang ở trong đó, thưa ông. Không có một ai khác ngoài bác sĩ Langevine và con chó.”

“Anh chắc chứ?”

“Vâng! Vô cùng chắc chắn.”

“Thế còn Mandy Wilks?”

“Không thấy cô gái nào khác ạ.”

## CHƯƠNG 59

Grout vò đầu, nhận ra rằng Larkin cũng đang làm điều tương tự. Cả hai đều mang vẻ mặt không mấy tin tưởng những gì Betty Malroy vừa nói.

“Tôi cứ nghĩ con mình đã chết,” bà ta nói. “Tôi nghĩ rằng Martin đã chết.”

“Nhắc lại một lần nữa đi, chậm rãi,” Grout nói. “Để cho sĩ quan Larkin đây ghi lại.”

Betty Malroy gật đầu, tỏ vẻ suy sụp. Một người phụ nữ vào những ngày cuối cùng của cuộc đời, không thể làm gì khác ngoài thú nhận tất cả sự thật.

“Tôi đã từng là một y tá, nghèo khó nhưng chăm chỉ, chân thật và tin tưởng vào sứ mệnh Chúa đã giao. À Marianne King kia, con mụ giàu có ấy đến gặp tôi, vẫy vẫy mấy đồng đô la bán thiu và cho rằng tôi - một người phụ nữ tốt - một người thánh thiện sẽ quỳ gối, bỏ quên Chúa và giúp cô ta loại bỏ đứa trẻ 6 tháng trong bụng. Tôi bị vô sinh, không có khả năng mang thai. Nhưng tôi cầu xin Chúa mỗi ngày để Người mang đến cho tôi một đứa trẻ. Và Người đã đáp lại lời cầu nguyện của tôi. Các anh có hiểu không? Vì vậy, thay vì làm theo lời cô ta, tôi gây mê và đỡ đẻ cho đứa bé của mình. Điều đó không hề dễ dàng đâu. Phải có thần kinh thật vững. Đứa bé đó, con trai của tôi... nó chưa sẵn sàng được sinh ra. Tôi phải dùng kẹp forceps và máy hút để hút đứa trẻ ra và điều đó không hề tốt cho thằng bé, ít nhất là về mặt thể chất. Tin tôi đi, giữ đứa bé sống sót không hề dễ dàng. Tôi cầu nguyện mỗi giờ, mỗi phút. Chúa lại đáp lời tôi, Người cho thằng bé

sống, và nó đã sống. Người ban cho tôi một phép màu, ít nhất tôi đã nghĩ là vậy.”

Grout ần ần thái dương, tỏ vẻ không tin.

“Sau đó không lâu,” Betty Malroy nói, “Tôi chuyển công tác, làm y tá ở một bệnh viện khác, và giả vờ rằng mình đang mang thai. Tôi đã cứu sống thằng bé, chăm sóc nó như con ruột của mình, trao cho nó tình yêu của người mẹ. Thằng bé lớn lên, nó giống như một bông hoa nở rộ. Tuyệt đẹp. Nhưng tôi đã sai lầm, tôi còn trẻ, vẫn còn gai góc và quá đạo đức. Tôi kể cho nó...”

“Kể cái gì?” Grout nói và đẩy vai bà ta, anh đã thấy bà ta nôn mửa trong trạng thái điên cuồng vừa mới rồi. Anh muốn nghe mọi chuyện trong trạng thái bình tĩnh.

“Tôi kể cho thằng bé về mẹ ruột của nó. Đó là một sai lầm. Nó còn quá nhỏ để chịu được điều đó, chỉ mới 13 tuổi. Thân thể thằng bé luôn yếu ớt, đau ốm liên miên, 13 mà nhìn như chỉ vừa lên 8, thậm chí còn yếu ớt hơn những đứa lên 8 hay đau ốm. Thằng bé không chịu được điều đó. Sau đó không lâu, tôi đọc được trên báo những gì xảy ra vào Halloween năm đó. Tôi đã biết...”

“Vì vậy bà đưa nó ra nước ngoài?” Larkin hỏi, bận rộn ghi chép vào sổ.

“Tháng 1 năm 1987, phải, tôi đưa nó đi ngay khi có thể. Thằng bé trải qua vài lần phẫu thuật rồi thì liệu pháp hoóc môn để cơ thể nó phát triển bình thường, rồi phẫu thuật thẩm mỹ để cố gắng sửa chữa gương mặt méo mó. Tôi...”

“Bà tổng tiền Renstrom.” Grout nói, cơn giận bùng lên trong anh, cảm giác ghê tởm tràn ngập trong tim.

“Đó chỉ là trao đổi thôi. Renstrom là tội đồ, hãm ngoại tình, một kẻ không đứng đắn.”

“Đứng đắn?” Grout quát lên, giọng anh âm vang trong không gian trống trải. “Bà nói với tôi về đạo đức và đứng đắn? Sao bà dám?”



“Tôi là một người mẹ, Renstrom giúp đỡ tôi và con nhưng sau đó... Martin trở nên khó kiểm soát. Tôi mất liên lạc với thằng bé khi nó 18.”

“Cho đến khi?”

“Cho đến khi nó viết thư cho tôi từ Luân Đôn. Nói rằng nó đã trở thành một ai đó khác, một người tốt đẹp hơn tôi, và nếu tôi không đưa cho nó...” Bà ta chỉnh sửa cái đĩa trên tóc, xoa xoa búi tóc. “Tiền, ủy quyền cho phép rút tiền thường xuyên từ tài khoản. Thằng bé sẽ làm cho mọi người biết những gì tôi đã làm.”

“Bà sẽ đi cùng chúng tôi,” Grout nói, túm lấy cánh tay gầy guộc và siết lại.

“Sếp.” Larkin nói. “Chúng ta không có thẩm quyền, không thể cứ...”

“Đứng lên!” Grout quát, giăng tay bà ta, gương mặt trở nên nhợt nhạt, mắt bà ta mở trừng trừng, trống rỗng và bắt đầu co giật.

“Sếp.” Larkin nói.

Người phụ nữ xụi lơ xuống ghế như miếng vải rách, mắt trợn ngược.

“Sếp! Bà ta không xong rồi!” Larkin la lên.

Người phụ nữ bắt đầu sùi bọt mép, một bên lỗ mũi bắt đầu chảy máu.

## CHƯƠNG 60

Vừa lái xe khắp thị trấn, Rath vừa đảo mắt tìm xe Rachel, xem liệu có bắt gặp con bé dọc theo con đường tối hun hút. Anh bấm số gọi con bé liên tục nhưng không ai bắt máy.

Đương lúc chầm chậm dừng xe lại thì màn hình điện thoại của Rath sáng lên, rung nhẹ. Anh chớp lấy điện thoại. Trong bóng tối tràn ngập chiếc Scout, số điện thoại của Rachel sáng lên.

“Rachel,” Rath thở hển hển. Giọng nói phá tan bầu tĩnh lặng.

“Phải con không?”

“Ba ạ?”

Rath dừng xe. “Rachel, con ở đâu vậy? Con...”

“Con đang ở nhà nghỉ Monadnock.”

“Ba sẽ gọi cảnh sát tới, ba...”

“Con ổn mà ba. Con đã thấy ba trên tivi. Và. Con rất xin lỗi, chắc ba nghĩ là...”

Rath gục xuống vô lăng, vừa hoang mang vừa vui mừng, cảm giác trống rỗng nhưng cũng đau lòng, anh cố gắng bình tĩnh lại và giữ cho giọng thật từ tốn.

“Về nhà đi con,” anh nói.

## CHƯƠNG 61

Rath ngồi ủ rũ trên sàn, lưng tựa vào chiếc đi văng trong căn phòng khách tối om, xem tivi tắt tiếng. Rachel đang ngủ trong phòng cũ của mình, song anh không muốn vô tình làm con bé thức giấc. Con bé cần được nghỉ ngơi.

Những tổn thương tâm lý và cảm xúc ập đến sau khi biết được sự thật về cha mẹ mình khiến con bé kinh sợ. Khiến con bé thay đổi, mang đi bao yêu đời, bao hứng khởi. Phủ một màu u ám lên đôi mắt. Thúc giục con bé lẩn trốn trong nhà nghỉ, lánh xa người đàn ông này - kẻ vô cùng yêu thương, cũng chính là kẻ phản bội nó. Và giờ, hy vọng duy nhất của anh là sự xa lánh này sẽ sớm qua mau, một ngày nào đó, con gái anh sẽ quay về. Anh biết Rachel hằn giận anh, chỉ là những ngày qua con bé chẳng còn hơi sức mà trút giận lên anh nữa. Sẽ còn biết bao ngày khó khăn phía trước. Và anh đã sẵn sàng đón nhận chúng. Anh đã định nói chuyện với Rachel về điều này khi con bé về, nhưng con bé mệt lả. Anh còn biết làm gì ngoài luôn ở bên cho tới khi con bé sẵn sàng. Giờ Rachel đã có cả Felix nữa. Chẳng bé *rất* ngoan. Một cậu trai tốt bụng. Chăm sóc và luôn ủng hộ con bé. Nó vừa ra ngoài mua loại pizza con bé rất thích mang về từ dưới thị trấn, để khi thức dậy con bé kịp thưởng thức ngay. Mạnh mẽ, quan tâm, chu đáo và dịu dàng. Trái ngược hoàn toàn với Rath năm xưa.

Tivi chiếu đến phần tin tức, Rath ngồi dậy, thu mình ngồi sát trước tivi đến mức cảm nhận được hơi nóng phả ra từ màn hình. Anh tăng âm lượng lên một chút để chỉ mình anh nghe được khi ngồi cách xa vài ba bước.

Nữ phóng viên tóc bạch kim nhìn như chỉ mới 15 tuổi khi đứng trước tòa án St. Johnsbury, mái tóc vàng tẩy quá tay của cô bay bay trong gió.

Cô xoay xoay tai nghe một chút rồi nhìn vào máy quay với khuôn mặt nghiêm túc nhất của một cô gái đã trưởng thành.

“Bác sĩ Martin Langevine đã phải ra hầu tòa vì những tội danh đáng sợ gây rúng động cho cả thành phố nhỏ Canaan, Vermont và khiến cả nước bàng hoàng. Các cáo buộc bao gồm bắt cóc, tra tấn và một tội danh giết người cấp độ một với nạn nhân là một cô gái hiện vẫn giấu tên. Có thể vẫn còn những cáo buộc khác.”

Nữ phóng viên ngáp ngừng. Cô có vẻ bối rối.

“Có nghi ngờ rằng mẹ của Langevine cũng liên quan đến vụ việc. Betty Malroy, 72 tuổi, từng là y tá và là người sáng lập nên tổ chức phi lợi nhuận *Xã hội cao thượng*, bảo vệ những giá trị gia đình, cũng như *Ngày tươi sáng*, nơi chăm sóc cho những bà mẹ đơn thân khó khăn và con họ.

Bác sĩ Langevine tỏ ra khá xúc động khi nói rằng Malroy không phải mẹ ruột của mình, mà đã lấy tư cách một y tá thuyết phục người mẹ sinh ra ông ta, khi bà đến phá thai chui. Ông ta cũng nói rằng Malroy đã nuôi ông ta như con mình, và ông ta biết chuyện này là nhờ bà kể cho ông ta nghe khi ông ta 13 tuổi. Ông ta còn thừa nhận đã thực hiện vụ tấn công Marianne King vào dịp Halloween năm 1985, cũng chính là mẹ đẻ của ông ta. Marianne King hiện vẫn chưa lên tiếng.

Betty Malroy còn được biết tới là chủ sở hữu Cơ sở nhận nuôi *Ngày tươi đẹp*, có nghi ngờ rằng giữa nơi này và động cơ gây án của Langevine có mối liên quan nào đó. Tuy nhiên...”

Rath xích lại gần, liếc nhìn về cánh cửa phòng Rachel.

“Boyd Pratt đệ tam...” phóng viên tiếp tục. “Một người nổi tiếng ở Vermont có xuất thân ưu tú, gần đây mới tiến hành nhận nuôi con từ *Ngày tươi đẹp*, đã từ chối tiếp chuyện chúng tôi. Luật sư riêng khẳng định ông đã gặp gỡ bà Malroy tại khu nghỉ dưỡng tại Stowe để hoàn

tất việc nhận nuôi hợp pháp. Song sau khi cân nhắc tin tức, ông đã quyết định sẽ không tiếp tục làm việc với cơ sở này nữa. Có vẻ như các cô gái khác cũng đã gặp Betty Malroy ở khu nghỉ dưỡng để yêu cầu phá thai chui, mặc dù việc ấy có liên quan tới những tội ác được cho là do con trai bà gây ra hay không thì vẫn chưa rõ.

Được biết bác sĩ Langevine đã bám theo các nạn nhân sau khi kết thúc cuộc gặp mặt nhóm tư vấn cho phụ nữ mang thai và dụ dỗ những cô gái trẻ bằng dáng người cao gầy của mình, trong cái lốt một bà già đang cần giúp đỡ. Theo như bác sĩ Langevine thì điều ông ta làm chỉ là để cứu sống những sinh linh vô tội. Những cô gái ‘như thế này’ cứ liên tục phá thai và ông ta đang ngăn chặn tội giết người bằng cách thực thi công việc của Chúa. Trích lời Langevine: ‘Giờ tới lượt chúng ta phải giải cứu những người bị tuyên án tử oan; đừng lánh xa hay để mặc họ chết’.”

Nữ phóng viên vén tóc sau tai. Cái lạnh khiến lớp trang điểm của cô bắt đầu nứt nẻ. Tưởng như vừa nghe thấy tiếng động sau lưng, Rath quay lại nhìn về phía phòng Rachel, song trước mắt anh chỉ là một hành lang tối.

“Theo thông tin nhận được, thi thể của hai cô gái còn lại đã được tìm thấy ở một lò hỏa táng tại rìa phía sau khu đất trên đường Ravens.” Sonja đã cho anh biết đó là Sally và Fiona.

Vậy còn Mandy? Sao họ còn chưa tìm thấy cô ấy?

Nữ phóng viên tiếp tục, “Người ta tin rằng các cô gái đều đang mang thai vào thời điểm bị bắt cóc, cũng như bác sĩ Langevine đã cố giữ tính mạng họ cho tới khi sinh con xong, nhưng...” Cô đột ngột quay đầu về phía bậc thang của tòa án, xoay lưng với máy quay khiến máy quay phải cố gắng quay về trước mặt cô “Hình như bác sĩ Langevine đang ra.”

Máy quay rung lắc, góc quay mở rộng để thu được cả hình nữ phóng viên và Langevine trong khi hắn ta chậm rãi bước xuống những bậc thang. Những bước đi cứng nhắc. Khuôn mặt đóng vảy và thâm

tím. Vết khâu dữ tợn kéo dài trên má trái, từ lông mày tới tận khoe miệng hẳn ta. Cái vẻ phờ phạc ấy ngay lập tức biến đi khi hẳn bước nhanh tới thẳng chỗ máy quay, vẻ tự tin vô cùng và đầy thách thức lóe lên trên khuôn mặt.

“Tôi không nhận tội với những cáo buộc ngu xuẩn đó, dựa trên Đạo luật bảo vệ người thứ ba của Vermont.”

Rath chớp mắt. Điên thật rồi! Hẳn có thể lấy lý lẽ gì mà biện hộ cơ chứ? Hẳn đang đưa ra lời bào chữa điên cuồng hay thứ gì đó xảo quyệt hơn nhiều ư?

“Trong đó nêu ra...,” Langevine bổ sung. “Một người có thể bảo vệ mạng sống của một người thứ ba khi người đó không thể tự bảo vệ mình khỏi những tổn hại cơ thể. Và nếu người thứ ba đó bị đe dọa mạng sống, họ phải được bảo vệ vì lợi ích của mình.’ Đó *chính* là những gì viết trong luật. Và cũng chính là điều tôi đã làm. Tôi là bác sĩ. Nhiệm vụ của tôi là chữa lành vết thương. *Cứu sống* con người. Tôi tuân theo luật của Vermont. Luật của Chúa trời.” Lưỡi của hẳn tách tách như một con rắn độc.

Rath tăng âm lượng lên một chút, lặng người khi nghe những lời do hẳn thốt ra và sự chắc chắn trong từng lời.

Langevine mỉm cười như thể mình vừa đắc cử tổng thống và làm dấu chữ thập. “Thánh thi 82:4 đã viết: ‘Hãy cứu vớt những người khốn cùng, thiếu thốn và vô tội; giải thoát họ khỏi tay kẻ ác.’ Tôi chỉ cố gắng thực hiện lời dạy ấy, dù rằng tôi có thể đã không làm tròn.”

Ngạc nhiên thay là trong đám đông có vài kẻ cất tiếng reo hò.

Nữ phóng viên lúng túng như gà mắc thóc, chớp mắt liên tục, mascara bắt đầu vón cục dưới cái lạnh, khiến cô vừa có vẻ ớn lạnh vừa ghê sợ. Nhưng đột ngột cô đưa chiếc micro về phía người phụ nữ reo hò và hỏi, nếu không phải theo cái cách chuyên nghiệp nhất thì cũng là chân thành nhất: “Lý do gì khiến cô hò reo như vậy?”

Người phụ nữ ấy hét lên, “Anh ấy dám làm điều *trái tim* mách bảo. Chúng ta...”

“Tắt đi,” một giọng nói yếu ớt vang lên, Rath quay lại, ánh sáng khó chịu hắt ra từ tivi chập chờn, anh thấy Rachel nhìn anh chăm chăm, trống rỗng và đau đớn, con bé giữ chặt áo choàng tắm quấn kín người. “*Xin ba đấy, ba tắt đi!*”

Rath nhắc điều khiển lên tắt tivi, rồi lại quay về phía Rachel. Nhưng con bé đã bỏ đi, anh chỉ còn kịp thấy ánh sáng hắt ra từ phòng riêng tắt dần khi con bé đóng cửa kèm một tiếng *tách* khô khốc.

Rath giật mình ngồi bất động trên sàn, chớp mắt trong bóng tối.

“Ba ơi,” một tiếng thì thầm trong căn phòng lạnh lẽo.

Rath dụi mắt và chớp chớp trong bóng tối.

Rachel quỳ gối bên anh. Con bé ôm một tấm chăn, gỡ ra và choàng lên người anh, kéo kín chăn từ chân đến tận cằm.

Anh vươn tay ra khỏi chăn và chạm vào tay con bé. Lạnh ngắt. “Con đứng đó bao lâu rồi?” Anh khẽ hỏi.

Con bé chỉ nhún vai. “Một lúc rồi ạ.”

Rath tựa vào vai ghế. Anh nhìn con gái, nín thở. Nỗi nhục nhã vì khiến con gái mình rơi vào nguy hiểm có lẽ đã nghiền nát anh nếu không có cảm giác vui sướng ủa về khi có con bé ở ngay bên cứu vớt.

“*Ba...*,” anh mở lời.

Con bé kéo tay anh đặt xuống dưới tấm chăn. “Ba nghỉ đi,” con bé vừa nói vừa kéo chăn tới tận cằm anh lần nữa, giúp anh đặt mình xuống. Đâu phải như thế này. Đáng ra người được an ủi phải là con bé mới đúng.

“Đáng ra ba không nên...,” anh cất tiếng lần nữa. Song con bé chẳng để anh nói tiếp. “Ba nghỉ ngơi đi ạ.” Con bé nói.

Rachel tựa đầu vào ngực anh, anh nghe tiếng trái tim con đập mạnh, y như cái hồi con bé còn bé xíu, lần đầu sống cùng anh trong ngôi nhà mới này.

“Đáng ra ba phải bảo vệ con.” Anh nói hắt ra. Nhẹ nhàng. Một tiếng thì thầm.

“Ba đâu thể bảo vệ con mãi được.” Con bé nói.

Phải, đau đớn thay song đó là nỗi đau mà cha mẹ nào cũng phải chấp nhận.

Lồng ngực anh căng lên, và con bé khẽ đặt tay lên để trái tim anh bình yên lại, dù có lẽ nó sẽ chẳng bao giờ tìm được bình yên nữa.

“Ba...”

“Ba nghỉ đi ạ.” Con bé lại nói. “Suýt.”

“Cám ơn con.” Anh đáp.

Con bé cố nói thành lời, song giọng con nghẹn lại, anh biết con bé đang khóc, sự run rẩy và tiếng thổn thức truyền đến anh. Anh vươn tay vòng ôm lấy đầu con bé và ôm con thật chặt.



## CHƯƠNG 62

Hôm sau, Rachel trở lại trường. Felix giúp con bé thư giãn trên ghế phụ chiếc Civic, cài dây an toàn, kiểm tra cẩn thận rồi tắt bật chuyển đồ đạc lên xe. Cậu ta yêu Rachel, chắc chắn, Rath tin là vậy nhưng thứ tình cảm hiện giờ liệu có như một đóa phù dung sớm nở tối tàn hay sẽ trường tồn mãi mãi dù nhan sắc có tàn phai vì năm tháng? Rath không biết, nhưng anh cảm nhận được bằng cả trái tim rằng giữa hai đứa có tồn tại một thứ cảm xúc diệu kỳ anh chưa từng thấy và anh mừng vì điều đó. Rath biết mình đã lựa chọn đúng, cho dù trao con gái vào tay một gã trai khác chẳng dễ dàng chút nào.

Anh nhìn lũ trẻ lái xe đi từ cửa sổ nhà bếp và nhận thấy một ụ tuyết gần cửa kho. Con hươu. Quả là anh đã quên tiết việc ấy. Sau cả tá lần ướp lạnh rồi lại rã đông, hãn đám thịt đã ôi cả. Thật đáng xấu hổ!

Song điều đó giờ đâu có khiến anh bận lòng.

## CHƯƠNG 63

Rath quay lưng vào nhà nhìn vào bức tường nơi vẫn còn gắn ảnh của những cô gái mất tích và những sự việc ngẫu nhiên về cuộc sống của họ anh thu thập được. Nó khiến lòng anh chùng lại. Cuộc đời họ đâu chỉ có *thế này*. Đâu chỉ là những mảnh cắt ghép.

Anh bắt đầu cất hồ sơ và những bản ghi chép vụ án. Những bức ảnh. Cẩn thận gỡ chúng xuống, nhẹ nhàng đặt từng tấm vào xấp tài liệu tương ứng, nhìn kĩ từng tấm hình lần cuối cùng.

Bức ảnh của Mandy được để cuối cùng. Một tấm hình bị cho là “xấu.” Anh thích tấm này hơn cả. Bức hình không hiểu sao khiến cô bé có vẻ bớt phần *hoàn hảo*, đời thường hơn. Đúng nghĩa một cô gái xinh đẹp và ngây thơ, nhưng sớm sẽ nhận ra cuộc đời khắc nghiệt và có những lúc tồi tệ nhường nào, và dù là thế, vẫn phải gồng mình lên hết sức. Mong là giờ cô bé đã chạy trốn. Bỏ lại thành phố này, bỏ lại sự tàn nhẫn của gia đình để bắt đầu một cuộc sống mới khi vẫn còn có thể. Biết đâu là New York. Hay Boston. Biết bao hy vọng anh dành cho cô bé.

“Cháu ở đâu?” Anh vừa nói vừa nhìn chăm chăm vào tấm ảnh Mandy trên bãi biển, tận hưởng bữa tiệc ngoài trời cùng bạn bè đồng trang lứa.

Nhưng anh đột nhiên chú ý tới một chi tiết. Một chi tiết mờ mờ phía sau. Một cặp đôi. Anh đưa tấm hình lại gần. Ngồi xuống bàn và kéo đèn để nhìn rõ hơn. Đúng thế. Họ đứng phía sau, và thật khó để nhìn được mặt họ. Một cặp đôi trẻ. Chừng tuổi Mandy. Người con trai lớn tuổi hơn Mandy một chút, gọi là một người đàn ông trẻ thì đúng

hơn. Cô gái thì ngược lại. Chàng trai quàng tay qua người cô gái, nom như đang đùa nghịch, có vẻ như họ là anh em họ. Anh ta đang cười. Nhưng con mắt trái của anh ta thì lại liếc về phía Mandy, nhìn vào cô bé và máy ảnh. Cô gái cũng một mắt ngược nhìn người đàn ông, một mắt dán chặt vào Mandy, ngay khi cô ta bắt gặp ánh mắt người đàn ông dành cho Mandy. Khuôn mặt cô ta ẩn chứa sự căm ghét. Sự căm ghét dành cho cả hai. Người đàn ông trẻ. Và Mandy. Không phải ghen tuông. Mà là sự căm ghét đến tận cùng. Đến điên cuồng.

Anh biết cả hai người trong tấm hình. Nghĩ tới câu hỏi anh đã tự lẩm nhẩm khi lần đầu nhìn thấy chiếc Monte Carlo của Mandy: *Sao con bé lại đỗ xe như thế nhỉ?* Và chỉ trong một tích tắc, khi cảm giác khiếp sợ ớn lạnh lan đến tận xương tủy, câu trả lời đã hiện lên trong đầu. Giờ khi đã hiểu ra lý do, anh cũng biết rằng Mandy Wilks đã chết. Tên sát nhân là ai? Nguyên do của tội ác này là gì? Anh đã rõ cả.

Rath buông mình xuống ghế và bấm máy gọi Grout. Không liên lạc được. Anh đành thử gọi cho Sonja Test.

“Này.” Anh nói. “Tôi biết rồi.”

“Biết cái gì cơ?”

“Mandy ấy. Tôi biết ai giết con bé. Ta gặp nhau được chứ?”

“Tất nhiên rồi.”

Anh báo điểm hẹn cho cô.

## CHƯƠNG 64

Rath đợi bên ngoài, đi qua đi lại và hút thuốc. Vừa thấy chiếc Peugeot của Sonja tấp vào, anh búng điếu thuốc xuống đường và bước đến ngay khi cô xuống xe.

“Tôi vẫn không...”, Sonja toan nói nhưng chẳng để cô dứt lời, Rath đã trèo lên cầu thang thoát hiểm. Anh không thấy chiếc F150 của ông bố, song chiếc Neon thì có. Để đảm bảo cô ta đang ở nhà một mình, Rath đã đứng ở ngoài gọi điện thoại một lúc trước. Cô ta nhắc máy, anh hỏi gặp lão. Lão không có nhà, nghe nói là tới Jay Peak giúp chuẩn bị cho mùa trượt tuyết.

Rath gõ cửa.

“Langevine...”, Sonja lơ đãng lẩm nhẩm. “Hắn ăn vận như một bà già. Lúc ấy tôi đang chạy thì thấy một người đàn ông mà cứ nghĩ là phụ nữ. Tại mớ tóc dài của hắn, nó làm tôi khó chịu, và...”

“Để tôi hỏi cho,” Rath ngắt lời cô. “Cô ta mới có mười sáu tuổi, vẫn là trẻ vị thành niên. Nếu cô lấy tư cách cảnh sát ra mà tra hỏi khi không có mặt người lớn, câu trả lời có thể không được thừa nhận. Nhưng tôi thì không phải là cảnh sát.”

“Tôi...”, Sonja bắt đầu nói.

Cửa mở, Porkchop - Abby Land, đứng đó, mặc một chiếc quần tập có chữ “Trung học Canaan” phía trước. Nhìn cô ta như thể đã mất ăn mất ngủ nhiều ngày. Đôi mắt đỏ ngầu và hai má hõm sâu nhợt nhạt.

“Lạy Chúa.” Cô ta nói. “Anh...” rồi mới thấy Sonja đứng sau Rath.

Sonja bước lên và cho cô ta xem phù hiệu. “Chúng tôi vào được không?” Cô hỏi.

Abby nhìn họ chăm chăm. “Vào đi. Có gì mà không được.” Cô ta nhún vai rồi bước về phía đi vắng, ngồi sát mép ghế và châm một điếu thuốc rút ra từ gói thuốc nằm trên cái rương quân đội cũ giờ được dùng làm bàn tiếp khách. Cái cách Abby đốt thuốc thật vụng về. Có vẻ như cô ta không thạo châm lửa, hoặc không quen hút thuốc, bởi cô ta đang ho nhẹ và nhả khói ra từng hơi ngắn. “Tôi đã kể cho anh nghe lần trước rồi, tối đó ông ta ở nhà với tôi.” Cô ta nói. Abby chép miệng và nhấn điếu thuốc vào bát ngũ cốc trộn sữa.

“Đúng thế.” Rath đáp lời. “Chúng tôi tin lời cô.”

“Tuyệt thật, *cuối cùng* anh cũng chịu tin. Tôi đã bảo tôi nói thật mà.”

“Vấn đề là,” Rath tiếp tục. Anh ngồi trên ghế, chỉ cách Abby có một bước chân, đặt một tay lên đầu gối cô ta. Abby ngần ngại, nhìn chăm chăm vào tay anh nhưng chỉ ngồi yên im lặng. Cô ta trông như người mất hồn. Rath biết thế là sao. Sự thật đang về đúng chỗ của nó. Cô ta không giỏi đấu trí.

“Vấn đề là...”, Rath lại nói. “Cô không ở nhà với lão ta.”

“Gì cơ?” Abby kêu lên. “Gì cơ?” Sững sờ và mất phương hướng. Như thể thức dậy trên một chiếc giường xa lạ, chẳng có chút ký ức gì về cách cô ta tới được nơi đó.

“Cô biết cô không ở nhà với lão ta mà.” Rath chẳng dừng lại.

“Có đấy. Ông ta không làm chuyện ấy. Đó là sự thật.”

“Cô gái thân mến, tôi biết lão ta không làm chuyện ấy. Về phần ấy thì tôi biết là sự thật.”

“*Thân mến* cái con khi.” Abby thu đầu gối lại, siết chúng vào nhau. Cô ta bắt đầu run rẩy. “Anh là ai mà dám...”

“Tôi đã nghĩ rằng việc cô tạo chứng cứ vắng mặt cho lão ta là để bảo vệ lão, hay chí ít ra là vì sợ lão, bởi đêm đó lão ta đang bán thuốc

hoặc ở nơi nào đó không hay. Nhưng không phải vậy.” Rath nói. “Cô chỉ đang bảo vệ chính mình.”

“Không phải thế.”

“Đừng phủ nhận,” Rath đáp.

Abby 16 tuổi, nhưng có vẻ ngoài không quá 14. Hồi 16 tuổi Rath đã làm gì nhỉ. Vẫn cong lưng lấy hết sức đập chiếc Huffly 10 phi lên một con dốc để xem mình có thể nhảy qua bao nhiêu thùng giấy.

Anh rút tấm hình của Mandy ra đưa cho Sonja. Abby dán mắt vào tay mình đang để trên đùi. Cô ta không thể nuốt trôi được sự thật này. Anh biết chắc Abby chỉ muốn tuôn hết ra.

Sonja cho cô ta xem tấm hình. Abby nhăn mặt một chút khi nhìn thấy. Đông cứng người. “Thì...”, có chút thách thức cứng rắn trong lời cô ta. “Thì sao?”

“Cô đứng ở phía sau tấm hình.” Rath đáp.

“Thì.” Cô ta trừng mắt nhìn anh. “Làm như chuyện to tát lắm.”

“Ai đứng cạnh cô thế?” Rath hỏi.

Cô ta lảng tránh ánh mắt, nhìn về phía căn bếp. “Tôi không biết!”

“Cô không biết ư?”

“Một anh chàng nào đó. *Thế thì làm sao?*”

“Chẳng có gì đặc biệt ư?”

“Không.”

“Một anh chàng đẹp trai như thế này đang ôm cô đấy.”

“Hồi đó chúng tôi là bạn.”

“Hồi đó ư?”

“Bây giờ hay hồi đó. Nói thế nào cũng được.”

“Không. Đâu phải vậy. Cô để tâm tới anh ta.”

“Anh thì biết cái quái gì.”

“Riêng chuyện này thì có đấy. Anh ta là lính cứu hỏa tình nguyện. Làm việc tại trạm cứu hỏa ngay bên đường, cách Dress Shoppe có một, hai nhà.”

“Chà. Khá đấy.”

“Tôi còn biết Mandy đã mua vé xổ số ở chỗ anh ta.”

“Làm như chuyện to tát lắm.”

“Cả việc Mandy đã nhìn thấy anh ta vào buổi chiều cuối cùng mọi người thấy cô ấy. Anh ta bước qua trước mắt Mandy. Mandy muốn nói điều gì đó, song đến khi cô ấy ra được bên ngoài thì anh ta đã đi mất, hoặc là cô ấy đã hết cả can đảm. Mà cũng có thể Mandy đã kịp. Đợi tới khi hỏi chuyện anh ta sẽ biết.”

“Thoải mái đi, đi mà nói chuyện với tên khốn đó. Mà thế thì liên quan quái gì tới tôi?”

“Cô thích anh ta. Nhưng với anh ta hình như cô chỉ là cô em họ bé nhỏ hoặc kiểu kiểu như thế.”

“Im miệng đi.”

“Còn Mandy ư? Cô ấy chẳng có dây mơ rễ má gì với anh ta cả.” Rath tiếp lời.

“Im miệng.” Abby nghiêng răng và ném cho anh cái nhìn khô khan hằn học. “Anh chả biết cái đếch gì cả!”

“Tôi biết nếu chúng tôi kiểm tra ắc quy chiếc Neon của cô, chúng tôi sẽ thấy những chỗ còn lưu lại dấu trong lần mỗi khởi động gần đây. Ắc quy của cô sắp hỏng. Lần trước tôi đã vấp phải dây mỗi điện ắc quy khi ra khỏi nhà này. Những dấu đó sẽ khớp với mấy cái trên ắc quy xe Mandy. Và chúng đều phù hợp với dây ắc quy trong cốp xe của cô.”

Abby gõ gõ chân lên sàn nhà. *Táp táp táp*. Vỗ tay lên gối theo nhịp trống.

“Tôi biết cô không lên kế hoạch hay gì cả.” Rath nói. Tôi biết đó chỉ là một chút bốc đồng. Cơn giận dữ, sự ghen tuông bùng lên. Xe của cô chết máy bên lề đường sau bữa tiệc hoặc kiểu thế, rồi Mandy lái tới gần, cô ấy biết cô. Hẳn là cô ấy rất thương cô. Bởi Mandy biết những gì cô phải chịu đựng khi ở chung một mái nhà với ông bố chết

tiệt của cô ấy. Thế nên theo lẽ dĩ nhiên, cô ấy dừng xe và giúp cô. Nhưng cô không chịu nổi. Mandy khiến cô ngứa mắt. Cô nàng bé nhỏ hoàn hảo. Ai ai cũng chết mê chết mệt cô ấy. Đặc biệt là Luke. Luke của cô.”

*Táp táp táp.* Giờ thì cả cơ thể Abby run như cây sậy. Sonja đặt tay lên vai cô ta.

“Khi chúng tôi kiểm tra cốp xe cô,” Rath chưa dừng lại. “Chúng tôi sẽ tìm thấy tóc. Hoặc máu. Những thứ tương tự như vậy. Cô đã làm gì sau khi cô ấy giúp cô khởi động xe? Có phải cô đã nhờ cô ấy để lốp xe và dây cáp vào lại cốp, rồi khi Mandy cúi xuống, cô lấy thứ gì đó đánh cô ấy. Móc lốp chẳng? Xà beng? Cô đẩy Mandy vào trong và...”

“Chúa ơi,” Abby rên rỉ. “Xin anh! Câm đi!”

“Chúng tôi biết cô không cố ý.” Rath nói.

Abby vội ngẩng đầu lên, dán chặt mắt vào anh, đôi mắt đen màu chết chóc, khuôn mặt nhăn nhó và tinh quái.

“Chuẩn thế đấy.” Cô ta vỗ tay đánh tét tay một cái.

“Cô ấy đâu?” Rath hỏi.

“Con khốn đó vẫn nằm trong cốp xe thôi.”



# LỜI KẾT

“Không.” Rath nói, “vị trí này không dành cho tôi.”

“Cậu đang làm trái tim tôi tan vỡ đấy nhóc.” Barrons vừa nói vừa đặt bàn tay to bè lên ngực như để chứng minh. Nó chẳng chứng minh được cái gì cả.

“Tôi không phải cớm.” Rath nói.

“Vớ vẩn.”

“Tôi đã từng là cớm.”

“Một sĩ quan tuyệt vời.”

“Một sĩ quan phải có niềm tin.”

“Vào cái gì?”

“Vào luật pháp, vào thể chế. Tôi thì không, không thể, không phải một cái thể chế như thế này, một dạng pháp luật coi một đứa nhỏ mười sáu tuổi là người lớn, một dạng pháp luật thả những thằng khốn như Preacher ra ngoài săn lùng và sát hại phụ nữ. Chết tiệt! Ngay cả mục phù thủy già Malroy cũng có thể chống án được đấy.”

“Nếu...”

“Không, chẳng có chữ *nếu* ở đây đâu. Đây là cuộc đời và chúng ta không thể sống bằng chữ *nếu*...”

“Nghe cậu nói kìa.”

“Phải.”

“Ừ thì.” Barrons ngả người ra phía sau và dang rộng đôi tay. Nhìn qua cửa sổ phía sau, Rath có thể nhìn thấy đám chim bồ câu bay qua bay lại.

“Grout đã đỡ non và xanh hơn rồi đấy.” Rath đùa.

“Grout đã vắng mặt không phép kể từ sau vụ con mụ già ở Connecticut. Mụ ấy suýt chết đấy. Tôi không nghĩ thằng nhỏ sẽ quay lại ngành đầu, hình như chuyển sang bên an ninh rồi, ở New Hampshire thì phải.”

Rath gật đầu, chẳng lấy gì làm ngạc nhiên.

“Sonja cũng gần chín rồi.”

“Tôi nói gì cậu cũng không vào tai nhỉ, nhóc?” Barrons nói.

“Biết rồi còn hỏi. Ông có thể rủ tôi xuống Bahamas câu cá. Tôi muốn học câu cá bằng ruồi.”

“Cậu đã sẵn sàng chưa nhóc? Sống cuộc đời của một lão già về hưu?”

“Sẵn sàng!”

Quả thực như vậy. Rath cần phải đến một vùng đất mới, đến nơi mà anh chưa bao giờ đi qua, một nơi nào đó đầy nắng và gió, một nơi nào đó anh có thể thả lỏng và điều chỉnh tâm tình để khi trở lại anh có thể tập trung vào điều quan trọng nhất - Ned Preacher.

“Tôi cứ tưởng cậu đang hẹn hò cơ mà?” Barrons hỏi.

“À vụ đó thì... ờ... tôi chưa sẵn sàng.”

“Cậu đã nói cho cô ấy biết chưa?”

“Chưa... dù cô ấy đã gọi đôi lần.”

“Và cậu chẳng, không thèm gọi lại?”

“Chưa, không phải là không.”

“Cậu nên gọi đi!”

“Cô ấy có xem thời sự mà, kiểu gì cũng biết tôi đang bận vụ này.”

“Gọi đi nhóc con!”

“Ồm. Được. Vậy là chốt nhé, tôi cần một chuyến đi nghỉ.”

“Tôi sẽ lên kế hoạch, mùa xuân tốt cho xương khớp, nhất là tháng ba. Tâm đó là phù hợp nhất với tôi, cậu chờ được lâu vậy không

nhóc?”

“Được chứ.” Rath nói. “Kèo này tôi nhận nhé, lão già. Mà tìm được địa chỉ đó chưa?”

Barrons cau mày. “Có thể, nhưng tôi sẽ không làm, cậu phải tránh xa hẳn ra.”

“Tôi chỉ muốn chắc chắn thôi, để ý hẳn một chút.”

“Cậu không thể theo hẳn cả đời được đâu.”

“Tôi chỉ cần cái địa chỉ thôi.”

“Xem trong hồ sơ ấy!” Barrons nói.

“Hồ sơ của đám tội phạm xâm hại tình dục ở Vermont đều có thể cung cấp tên thị trấn cư trú, nhưng không có địa chỉ cụ thể. Điều này cần phải thay đổi. Người dân cần một địa chỉ chính xác để đề phòng, không phải một thứ chung chung như vậy.”

“Cậu là một điều tra viên, là một thám tử, cậu sẽ tìm ra được. Nhóc, tôi là bạn cậu, tôi sẽ không đẩy cậu xuống cái vực sâu đó đâu.”

Rath nhún vai. “Vậy tháng ba nhé.”

“Cấm cao su đấy!”

Rath lái xe về nhà trong tâm trạng vui vẻ. Trời thật xanh, tuyết mới thật trắng, sáng lên lấp lánh trong ánh nắng. Hôm nay là một ngày tháng mười hai tuyệt đẹp. Điện thoại của anh rung lên.

“A lô.” Anh nói.

“Cô gái của tao thế nào?” Đầu dây bên kia vang lên giọng của một người đàn ông.

“Xin lỗi?”

“Tao bảo là ‘cô gái của tao thế nào?’”

“Anh là ai?”

“Đừng nói là mày không nhận ra nhé!”

Rath đang định gác máy thì nghe thấy tiếng cười từ đầu dây bên kia. Kinh tởm và vô hồn. Anh cứng đờ, mặt trắng bệch không còn chút máu.

Tiếng cười lại vang lên. *Preacher*.

Rath gác máy và dừng xe, bước ra đứng trên cánh đồng, đi theo mấy ụ tuyết, tựa lưng vào một cây sồi cô độc giữa cánh đồng băng.

Điện thoại lại vang lên. Anh mặc kệ.

Điện thoại rung lên lần nữa. Anh vẫn mặc kệ.

Rath chưa sẵn sàng. Anh đã từng tưởng tượng ra vô số viễn cảnh trong đầu nhưng chưa bao giờ nghĩ rằng *Preacher* sẽ gọi cho anh. Tất cả đều là những cảnh anh săn đuổi *Preacher*, làm hấn bất ngờ, biến thành địa ngục của đời hấn. Nhưng giờ đây. Hấn ở trong tối, anh ở ngoài sáng. Anh chưa sẵn sàng. Người nắm thế chủ động phải là anh.

Điện thoại vang lên, anh ấn từ chối và bước về chỗ chiếc Scout. Anh muốn về nhà.

Bước vào trong nhà, anh đặt điện thoại lên bàn, lấy thêm một chai whisky Scotland và cái li để dầy.

Điện thoại bàn đổ chuông.

Rath nhảy dựng lên và nhìn chăm chăm vào điện thoại.

Nó đổ chuông, đổ chuông, đổ chuông liên tục. Anh tắt hộp thư thoại.

Điện thoại vẫn cứ reo.

Không thể nào là hấn được. Điện thoại bàn của anh là số riêng, không được liệt kê trong danh bạ. Hấn không thể nào có được số này.

Điện thoại vẫn reo.

Rath vồ lấy điện thoại và hét lên. “Nghe này thằng khốn, tao sẽ tìm ra mày và...”

“Đừng bao giờ cúp máy như vậy.” Hấn nói, giọng lạnh lẽo và vô cảm.

“Mày nghĩ mày đang...”

“Tao hỏi mày một câu ‘Cô gái của tao thế nào?’”

“Chờ đến lúc tao tìm ra mày...”

Tiếng cười lại vang lên. “Mày? Tìm ra tao? Tao tìm ra mày trước rồi nhãi. Trả lời tao. Cô. Gái. Của. Tao. Thế. Nào?”

“Cô gái nào?”

“Cô gái của tao!”

“Ai?”

“Rachel.”

Tim anh như ngừng đập, máu dường như đông cứng.

“Mày không xứng đáng gọi tên con gái tao.”

“Con gái mày? Đừng làm tao cười. Mày đã bao giờ tự hỏi tại sao tao quay lại nhà chị mày chưa?”

Rath muốn cúp máy nhưng anh nghe loáng thoáng một âm thanh quen thuộc, anh có thể thu hẹp phạm vi tìm kiếm Preacher xuống nhờ nó.

“Sao?” Preacher hỏi.

“Tao biết tại sao mày quay lại.” Rath nhấp một ngụm rượu. Âm thanh đó là gì nhỉ? Tập trung, tập trung, anh tự nhắc nhở bản thân. Tập trung vào những gì cần nghe, lờ hẩn đi.

“Không, đó không phải là lý do. Đó là việc tao quay lại để làm, nhưng tại sao tao phải quay lại để làm điều đó? Hả? Tại sao?”

“Mày là một con quỷ.”

“Nói cho tao điều gì đó tao không biết đi, Frank.”

Rath cảm thấy kinh tởm khi tên mình vang lên qua miệng hẩn.

“Mày có thể làm phép tính đúng không Frank? Những phép tính đơn giản.”

Rath không nói gì, lắng nghe. Âm thanh văng vẳng xung quanh thật quen thuộc nhưng anh không thể nhớ ra mình đã nghe thấy nó ở đâu.

“Có một vài phép tính cần làm đấy. Tao đã rời Vermont trong bao lâu?”

Âm thanh vang vọng trên nền trở nên rõ ràng hơn khi Preacher di chuyển. Một tiếng gì đó như tiếng cào.

“Thôi tao nói hộ cho, mười sáu tháng nhé.”

Không phải tiếng cào... gần như là tiếng...

“Và, Rachel bao nhiêu tuổi?” Preacher nói.

Rath bị câu hỏi này thu hút, sống lưng anh lạnh toát và cứng ngắc.

Một tiếng cười băng lạnh vang lên. “Thời gian mang thai trung bình của con người là bao nhiêu?”

“Mày câm mồm lại! Câm Đi! Câm mồm lại cho tao!!!” Rath gầm lên.

“Ồ, gãi đúng chỗ ngứa rồi hả? Xem ra mày biết làm toán đấy.”

“Thằng con hoang dối trá!”

“Mày không phải là thằng ăn chơi hoang toàng duy nhất trong nhà đâu Frank. Với đàn bà, đương nhiên tao sẽ không gọi là ăn chơi. Không, tao gọi nó là một con điếm. Vui không? Mày có nói giúp thế nào thì nó vẫn là một con điếm!”

Rath cảm thấy ngạt thở, anh càng cố kiềm chế, càng thấy trái tim mình bị bóp nghẹt. Anh lao ra nôn mửa trong bồn rửa mặt. Những gì Preacher đang nói chỉ là chiêu trò thôi, Rath cố gắng hướng bản thân mình lờ nó đi, để giành chiếu trên. Mọi việc không nên diễn ra như thế này.

“Im lặng là thừa nhận đấy,” Preacher nói. “Mày đang cố tự nói với bản thân rằng tao đang nói dối nhưng bản thân mày biết, nó biết rằng chị mày đã lừa dối mày. Suốt những năm đó, chị mày, thiên thần bé nhỏ trong lòng mày đã lừa mày. Nó không bỏ lại bộ mặt rẻ tiền dâm dăng ở phía sau khi nó gặp Daniel đâu, nó chỉ... ờm... dè dặt hơn thôi, không công khai.”

Rath có thể nghe thấy tiếng cười điên cuồng ở đầu dây bên kia. Tim anh đập điên cuồng. “Thằng khốn, mày...”

Preacher lờ anh đi, lời hăn đâm thẳng vào tim Rath: “Nó kể cho tao nghe về mày: thằng em đáng thương của nó muốn tìm cảm giác đàn ông. Mày giống hệt ông già mày. Nó kể cho tao, mày tôn thờ nó như một vị thánh.” Preacher cười. “Nhưng nó không kháng cự nổi sức hấp dẫn của đám trai hư giống như mày bập vào đám gái hư vậy. Nó chỉ xui xẻo khi chọn nhầm gã trai xấu cuối cùng là tao thôi. Phải không? Tao quay lại để cho nó thứ mà nó thèm muốn, nhưng nó từ chối. Khốn nạn, trưng bày vẻ mặt thánh nữ ra trước mặt tao. Tao biết đấy chỉ là mặt nạ thôi. Nó đang giả vờ.”

Rath không thể kiềm chế được sự run rẩy, anh quỳ sụp xuống sàn, người ướt sũng mồ hôi. Anh cố gắng gạt tiếng cười của Preacher ra khỏi đầu để tập trung vào âm thanh ở phía sau. Tập trung. Tập trung. Tập trung. Nhưng anh không thể.

“Tao không biết về đứa bé.” Preacher nói, giọng nói rít qua kẽ răng như thể hăn đang nghiền chặt hàm. “Mãi cho đến gần đây lúc đọc báo tao mới biết. Con gái của tao. Nếu Laura là một bà mẹ tốt, nó đáng ra phải để tao có nó một lần cuối cùng rồi hãy bảo tao buông tha. Nó không nên tỏ ra mình là một thánh nữ được tái sinh như thế. Nếu nó buông thả dục vọng, để cho tao chiếm lấy thân thể nó như ngày xưa... Chơi trò *gái ngoan*? Nó chọc điên tao, làm tao phải ra tay.”

Giọng nói vang vọng như ác quỷ. “Tao biết làm toán, Frank, dù mày không thể thì tao cũng biết cộng trừ nhân chia đấy. Rachel là con tao, mày nghĩ thử xem cái mớ lộn xộn tao gây ra với Laura và thằng chồng, khác biệt thế nào với mấy vụ trước của tao.”

Rath há mồm ra hớp lấy không khí. Từng tế bào trong anh muốn phủ nhận lời Preacher nói nhưng thất bại. Nó xoáy vào tim anh. Sao Preacher có thể biết được những bí mật mà chỉ Laura mới biết? Và những gì hăn nói về những vụ trước. Hăn đã từng rất gọn gàng, lứa tuổi của nạn nhân cũng khác biệt. Anh đã quên tại sao Preacher lại dễ dàng bị bắt như thế, hăn để ADN của mình vung vãi khắp nơi. Đây là một vụ tự phát, không giống như một kế hoạch như lúc trước. Hơi thở

chết chóc lan tỏa khắp thân thể anh, sự lo lắng về sở thích của Rachel đối với những cuốn tiểu thuyết kinh dị, máu me, trở nên hiện hữu. Anh đã lo lắng đây là biểu hiện của việc con bé đã biết về cái chết của cha mẹ ruột nhưng nhờ đâu đó là do dòng máu của Preacher chảy trong người con bé. Tập trung! Anh tự hét lên trong lòng. Tập trung! Tập Trung! Tập Trung nào!

Âm thanh đó, anh biết, anh nhận ra nó.

“Nếu mày không kể cho tao...,” Preacher nói, “vậy để tao tự nói nhé. Con bé trông ổn lắm, theo như những gì tao thấy.”

“Sao mày biết được số này?” Rath gào lên. “Sao mày có được số điện thoại này? Thằng khốn!”

Số riêng, trên màn hình điện thoại của anh hiển thị như vậy. Số riêng.

“Nói cho tao biết! Chúa nguyên rửa mày! Nói cho tao biết!”

Chỉ có tiếng cười vọng lại, không ngừng vang vọng trong tai Rath.

Khi nó ngừng lại, Rath nghe thấy một âm thanh.

Anh giật mình nhận ra nó là gì.

Tiếng chim, hai con chim.

Chim hoàng yến...

*Felix...*



# CHÚ THÍCH

[1] LSD: một loại chất gây nghiện, có tác dụng mang lại ảo giác.

[2] Sách dạy chữ cho trẻ em được vẽ theo trường phái kinh dị.

[3] Tên của cầu thủ bóng bầu dục của đội New England Patriots.

[4] Loại cát vệ sinh cho mèo.

[5] Tên đầy đủ: Theodore Anton. “Ted” Nugent - nhạc sĩ, ca sĩ người Mỹ.

[6] Nguyên gốc: Tree Army - tên gọi vui của Civilian Conservation Corp/CCC - Lực lượng Bảo trì Dân sự, được thành lập dưới thời tổng thống Franklin. D. Roosevelt.

[7] Coke: có nghĩa thông dụng là coca-cola, tuy nhiên trong tiếng lóng nó dùng để chỉ heroin.

[8] Đây chỉ tên một món ăn.

[9] Một loại xe mô tô địa hình bốn bánh.

[10] Cẳng tay con người có hai xương, xương trụ là xương dài hơn và mảnh hơn - ND.

[11] Single malt: rượu mạch nha đơn nhất - chỉ rượu whisky được chưng cất chỉ ở một nhà máy duy nhất, đảm bảo trọn vẹn hương vị của vùng đất đấy - ND.

[12] Nguyên gốc: Sale of “Titanic” proportions (chơi chữ), nghĩa là vừa bán cả phim Titanic, vừa chỉ việc bán đĩa với số lượng cực lớn - ND.

[13] Một dạng chữ thư pháp.

[14] Những người phụ nữ tìm kiếm sự bình đẳng với đàn ông là rất thiếu tham vọng - Timothy Leary.

[15] Người ta bảo tôi là người theo chủ nghĩa nữ quyền cực đoan mỗi khi tôi thể hiện rằng mình là một thứ gì đó khác hơn cái thảm chùi chân hoặc gái điếm - Rebecca West.

[16] Chỉ cảm giác của một nhân viên cảnh sát cấp cao đối với nhân viên dưới quyền mình khi họ có biểu hiện xuất sắc, vừa tự hào vì mình có trò giỏi, vừa sợ mình bị vượt qua - ND.

[17] Tên khoa học: *Albula vulpes*, một loài cá di cư.

[18] CRVK: Tên giết người hàng loạt ở thung lũng sông Connecticut, Mỹ - ND.

[19] Nosferatu: nhân vật chính trong bộ phim cùng tên, nói về một ma cà rồng - ND.

[20] Columbo: tên một chương trình truyền hình kiểu trinh thám của Mỹ - ND.

[21] Family Matters: Trung tâm tư vấn các vấn đề hôn nhân và gia đình, bao gồm cả tư vấn sức khỏe sinh sản và nạo phá thai - ND.

[22] Capitol: tòa nhà quốc hội Mỹ - ND.

[23] Sofa bed: loại ghế sofa có thể kéo ra thành giường, dòng sản phẩm thông minh được thiết kế để có nhiều công dụng và tiết kiệm diện tích tối đa - ND.

[24] Mẹ Teresa (1910-1997): nữ tu, nhà truyền giáo Công giáo Roma, người Ấn Độ gốc Albania. Bà nổi tiếng với nhiều hoạt động nhân đạo cứu giúp người nghèo và người trong hoàn cảnh tuyệt vọng.

[25] Vermeer: danh họa người Hà Lan, ưa thích sử dụng họa tiết gồm sù vào tranh.

# MỤC LỤC

1. [CHƯƠNG 1](#)
2. [CHƯƠNG 2](#)
3. [CHƯƠNG 3](#)
4. [CHƯƠNG 4](#)
5. [CHƯƠNG 5](#)
6. [CHƯƠNG 6](#)
7. [CHƯƠNG 7](#)
8. [CHƯƠNG 8](#)
9. [CHƯƠNG 9](#)
10. [CHƯƠNG 10](#)
11. [CHƯƠNG 11](#)
12. [CHƯƠNG 12](#)
13. [CHƯƠNG 13](#)
14. [CHƯƠNG 14](#)
15. [CHƯƠNG 15](#)
16. [CHƯƠNG 16](#)
17. [CHƯƠNG 17](#)
18. [CHƯƠNG 18](#)
19. [CHƯƠNG 19](#)
20. [CHƯƠNG 20](#)
21. [CHƯƠNG 21](#)
22. [CHƯƠNG 22](#)
23. [CHƯƠNG 23](#)
24. [CHƯƠNG 24](#)
25. [CHƯƠNG 25](#)

26. [CHƯƠNG 26](#)
27. [CHƯƠNG 27](#)
28. [CHƯƠNG 28](#)
29. [CHƯƠNG 29](#)
30. [CHƯƠNG 30](#)
31. [CHƯƠNG 31](#)
32. [CHƯƠNG 32](#)
33. [CHƯƠNG 33](#)
34. [CHƯƠNG 34](#)
35. [CHƯƠNG 35](#)
36. [CHƯƠNG 36](#)
37. [CHƯƠNG 37](#)
38. [CHƯƠNG 38](#)
39. [CHƯƠNG 39](#)
40. [CHƯƠNG 40](#)
41. [CHƯƠNG 41](#)
42. [CHƯƠNG 42](#)
43. [CHƯƠNG 43](#)
44. [CHƯƠNG 44](#)
45. [CHƯƠNG 45](#)
46. [CHƯƠNG 46](#)
47. [CHƯƠNG 47](#)
48. [CHƯƠNG 48](#)
49. [CHƯƠNG 49](#)
50. [CHƯƠNG 50](#)
51. [CHƯƠNG 51](#)
52. [CHƯƠNG 52](#)
53. [CHƯƠNG 53](#)
54. [CHƯƠNG 54](#)
55. [CHƯƠNG 55](#)
56. [CHƯƠNG 56](#)
57. [CHƯƠNG 57](#)

- 58. [CHƯƠNG 58](#)
- 59. [CHƯƠNG 59](#)
- 60. [CHƯƠNG 60](#)
- 61. [CHƯƠNG 61](#)
- 62. [CHƯƠNG 62](#)
- 63. [CHƯƠNG 63](#)
- 64. [CHƯƠNG 64](#)
- 65. [LỜI KẾT](#)
- 66. [CHÚ THÍCH](#)

# Table of Contents

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[CHƯƠNG 17](#)

[CHƯƠNG 18](#)

[CHƯƠNG 19](#)

[CHƯƠNG 20](#)

[CHƯƠNG 21](#)

[CHƯƠNG 22](#)

[CHƯƠNG 23](#)

[CHƯƠNG 24](#)

[CHƯƠNG 25](#)

[CHƯƠNG 26](#)

[CHƯƠNG 27](#)

[CHƯƠNG 28](#)

[CHƯƠNG 29](#)

[CHƯƠNG 30](#)  
[CHƯƠNG 31](#)  
[CHƯƠNG 32](#)  
[CHƯƠNG 33](#)  
[CHƯƠNG 34](#)  
[CHƯƠNG 35](#)  
[CHƯƠNG 36](#)  
[CHƯƠNG 37](#)  
[CHƯƠNG 38](#)  
[CHƯƠNG 39](#)  
[CHƯƠNG 40](#)  
[CHƯƠNG 41](#)  
[CHƯƠNG 42](#)  
[CHƯƠNG 43](#)  
[CHƯƠNG 44](#)  
[CHƯƠNG 45](#)  
[CHƯƠNG 46](#)  
[CHƯƠNG 47](#)  
[CHƯƠNG 48](#)  
[CHƯƠNG 49](#)  
[CHƯƠNG 50](#)  
[CHƯƠNG 51](#)  
[CHƯƠNG 52](#)  
[CHƯƠNG 53](#)  
[CHƯƠNG 54](#)  
[CHƯƠNG 55](#)  
[CHƯƠNG 56](#)  
[CHƯƠNG 57](#)  
[CHƯƠNG 58](#)  
[CHƯƠNG 59](#)  
[CHƯƠNG 60](#)  
[CHƯƠNG 61](#)

CHƯƠNG 62

CHƯƠNG 63

CHƯƠNG 64

LỜI KẾT

CHÚ THÍCH